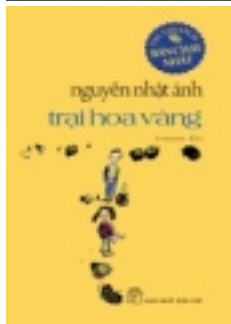


Trại hoa vàng

Contents

Trại hoa vàng	1
1. Chương 01	2
2. Chương 02	5
3. Chương 03	11
4. Chương 04	16
5. Chương 05	20
6. Chương 06	27
7. Chương 07	32
8. Chương 08	37
9. Chương 09	41
10. Chương 10	49
11. Chương 11	55
12. Chương 12	62
13. Chương 13	68
14. Chương 14	76
15. Chương 15	81
16. Chương 16	85
17. Chương 17	91
18. Chương 18 (hết)	97

Trại hoa vàng



Giới thiệu

Trước nay, ba tôi vẫn thường để ý đặc biệt đến cách ăn mặc của tôi. Không hiểu nghe lỏm được ở đâu

Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/trai-hoa-vang>

1. Chương 01

Lúc tôi buông thùng tưới xuống và ngồi thở hổn hển trên bậc đá sau hè, mặt trời vẫn chưa mọc. Phương đông chỉ mới hừng sáng với những đám mây treo lơ lửng cuối chân trời xa vừa kịp nhuộm hồng. Nhỏ Thảo nhà bên cạnh, cũng dậy sớm như tôi, đang đốt lá ở cuối vườn. Khói lên nghi ngút khiến màn sương buổi sớm chưa kịp tan đã trở nên dày đặc.

Trên ngọn hải đường lập lờ hoa đỏ sát hàng rào nhà nhỏ Thảo, lũ chim sẻ chí chách gọi nhau hệt một bọn trẻ lắm mồm.

Tôi hít một hơi đầy lồng ngực và đưa mắt ngắm khoảnh vườn của mình với vẻ trù mến. Bên cạnh những đóa đồng tiền rực rỡ như những ngọn pháo bông, những bông cẩm chướng e ấp một nét đẹp thùy mị, dịu dàng là những đóa hồng xinh tươi và quý phái. Những cụm hoa chen nhau chiếm gần trọn nửa khoảnh vườn.

Vườn nhiều loại hoa nhưng gần như chỉ một màu vàng. Hoa hồng vàng và hoa đồng tiền vàng nở rộ khắp nơi. Gần Tết, lại có thêm màu vàng của lay-ơn, thược dược và cúc đại đóa, những loài hoa chỉ hợp với khí hậu cuối năm. Chấm phá trên cái nền vàng mênh mông của khu vườn là những bông cẩm chướng hồng và tía, các đóa đồng tiền màu mào gà và màu cà rốt lẫn những đóa hồng phấn, trắng, đỏ và một vài đóa có màu khói hương. Tất cả hoà lẫn vào nhau tạo nên một bức tranh quyến rũ đến mức mỗi lần tưới nước xong tôi cứ ngồi thừ ra ngắm nghía, quên cả chuyện vào nhà.

Trước đây tôi chẳng biết gì về hoa. Chỉ năm ngoái, khi theo một đứa bạn về nhà nó chơi, tôi mới bị chinh phục bởi thú vui thanh nhã này. Ba nó là một nghệ nhân chơi hoa nổi tiếng không chỉ trong thị trấn. Ông từng giành được khá nhiều giải thưởng trong các cuộc thi tài ở các hội hoa xuân. Trên tường nhà ông treo đầy bằng khen và lẵng lẵng vô số huy chương. Nhưng chính vườn hoa bao quanh nhà ông mới khiến tôi trở mắt sững sờ. Những chậu thược dược trổ hoa, bốn chục bông, những chậu hồng ra đủ các màu hoa, những gốc bồ đề và vạn tuế lượn lờ, uốn éo thành đủ thứ hình thù kỳ dị, tất cả khiến tôi có cảm giác như vừa đặt chân vào thế giới huyền bí của các loại kỳ hoa dị thảo.

Kể từ ngày đó, tôi tập tành chơi hoa. Lúc đầu không có tiền, tôi chỉ dám trồng dặm bụi đồng tiền, vài hàng thược dược. Dần dà tôi trồng thêm những loại hoa khác. Để thỏa mãn ham thích ngày một tăng của mình, tôi bắt đầu rình rập đánh cắp tiền của mẹ tôi.

Mẹ tôi mở quán giải khát ngay trước nhà. Tiền bạc thu vào đều bỏ trong ngăn kéo đằng sau quầy, cuối ngày mẹ tôi mới lôi ra đếm lại sau khi xếp từng tờ phẳng phiu, cẩn thận. Ngăn kéo không khóa, do đó tôi tha hồ gỡ trò đạo tặc. Thường, tôi không đủ thời giờ lẫn can đảm để quan sát và chọn lựa. Kéo ngăn kéo một cái “rột”, tôi thò tay quơ vội một nắm giấy bạc rồi giấu tay vào trong áo, tôi ba chân bốn cẳng lẫn ngay vào nhà cầu và sau khi chốt cửa lại cẩn thận, tôi mới thong thả gỡ ra đếm.

Đi đêm lắm có ngày gặp ma, có lần tôi vừa thó một mớ tiền chưa kịp giấu vào dưới vạt áo thì bị ba tôi bắt gặp. Kết quả là tôi bị một trận đòn quần dấm, đau thấu trời xanh. Nếu lần đó mẹ tôi không khóc lóc năn nỉ khiến ba tôi ngừng tay, chắc hai móng tôi đẹp lép như quả chuối ép.

Nhưng trong cái xui bao giờ cũng kèm theo cái hên. Sau trận đòn đó, nghe tôi khai tôi đánh cắp tiền chỉ để mua hoa, mẹ tôi bỗng thương tình nên từ đó về sau mẹ thường giấu ba giấu giếm tiền cho tôi. Có lẽ mẹ tôi nghĩ thà để tôi bận bịu với thú trồng hoa còn hơn là để tôi suốt ngày đàn đúm với bạn bè thọc bida, kết băng kết đảng rủ nhau đánh lộn hoặc tiêu phí thì giờ vào những trò lãng nhăng khác. Ba tôi trước sau vẫn chẳng ưa gì cái trò hoa cỏ vô tích sự của tôi. Chỉ đến Tết năm rồi, khi tôi bán được mấy mươi chậu thược dược và cả trăm nhành lay-ơn lấy tiền mua sách vở và sắm cho nhỏ Châu, em gái tôi, một cái cặp xách thì ba tôi mới bớt thờ ơ với khoảnh vườn của tôi. Thỉnh thoảng, vào những buổi chiều rảnh rỗi không phải nấu đồng nấu sất - ba tôi làm nghề mua bán phế liệu - ông bắc ghế ra ngồi ngoài vườn, gật gù thưởng thức “công trình” của tôi. Nhưng đó là những lúc ba tôi vui vẻ, thư thái. Còn những khi trong lòng bực bội hay có chuyện lo nghĩ, ông lại nhớ ra chuyện học hành lết đệt của tôi, thế là ông lại đâm cẩu:

- Cái thằng đầu bò này, học hành không lo, suốt ngày cứ hoa với lá! Có ngày tao đốt sạch hết cái đám cây cỏ của mày cho coi!

Đầu óc tôi vốn không được thông minh lắm, học hành năm nào cũng dở dở ương ương, nên mỗi khi diên tiết tôi chuyện gì, ba tôi thường gọi tôi là “thằng đầu bò”. Tôi ức lắm, nhưng nghe riết rồi cũng thấy quen tai.

Đang mơ màng nghĩ chuyện đầu đầu, tôi bỗng giật bản mình bởi một tiếng gọi sát bên tai:

- Ê! Tôi ngoảnh lại, thấy nhỏ Thảo đứng sát hàng rào dùm sang. Một tay cầm chổi, một tay cầm trái ổi chia ra phía trước, nó cười tươi:

- Cho anh nè!

Tôi vốn háu ăn, thấy ổi là chảy nước miếng, liền mở cửa rào chạy sang.

- Ổi đâu vậy?

Tôi hỏi cho có chuyện chứ thực ra tôi biết tổng nhỏ Thảo hái ổi trong vườn. Cuối vườn nhà nó có năm, sáu cây ổi, cây nào cây nấy trĩu trái, tôi tôi tôi vẫn hay chui rào qua hái trộm.

Cầm trái ổi to tởm trên tay, tôi xúc động quá chừng, bèn nghĩ cách tạ ơn nó:

- Em đợi anh chút!

Nói xong, tôi chạy về nhà ngắt một nhánh hoa hồng rồi hí hửng cầm sang:

- Tặng em đây!

Nhỏ Thảo đón lấy món quà của tôi bằng cặp mắt long lanh. Nó trầm trồ:

- Ồi, đẹp quá!

Tôi rộng rãi:

- Em cứ cầm chơi đi! Khi nào nó tàn, anh sẽ cho em nhánh hoa khác!

Nhỏ Thảo rất thích hoa hồng. Hồi tôi mới chơi hoa, nó thường chạy sang tò mò ngắm nghía. Thỉnh thoảng nó còn phụ tôi bón phân, tỉa lá. Trước đây, tôi không bao giờ thèm chơi với nó. Nó nhỏ hơn tôi hai tuổi, tôi coi nó là đồ nhóc tí chưa biết mặc quần. Hơn nữa, ba tôi không muốn tôi chơi thân với ai, cả bạn trai lẫn bạn gái. Ông cứ sợ tôi chơi với bạn sẽ đâm ra hư đốn, bỏ bê học tập. Mỗi lần thấy tôi đi học về trễ, ông không cần biết vì lý do gì, cứ trợn mắt hăm he: “Mày cặp kè đi chơi lông bông với mấy thằng ôn đó, có ngày tao lột quần đuổi mày ra khỏi nhà”. Ba tôi đã nói là làm. Năm ngoái, ông đã xé quần tôi rách tưng beng một lần, về cái tội tôi mãi đánh bi-da với lũ bạn bỏ cả cơm trưa.

Nhưng nhỏ Thảo thuộc diện ngoại lệ. Nó cùng tuổi với nhỏ Châu em gái tôi nên ba tôi không liệt nó vào hạng bạn bè mà tôi có thể đàn đúm rồi đi đến chỗ hư hỏng cuộc đời. Vả lại, nó ở sát vách nhà tôi. Đối với hàng xóm láng giềng, chích sách “cấm vận” của ba tôi có phần nới lỏng hơn. Vì vậy, nhỏ Thảo tha hồ chạy qua chạy lại và tha hồ bị tôi sai vặt.

Hồi mới quen, nhỏ Thảo cứ tò tò đi theo tôi xin hoa hồng. Nhưng tôi cứ một mực từ chối. Hoa hồng tượng trưng cho tình yêu, nếu tặng, tôi sẽ tặng cho con nhỏ nào đó học cùng lớp chứ chẳng có lý gì lại tặng cho con nhãi hỉ mũi chưa sạch này. Tôi sai nó đã đời và chỉ trả công cho nó bằng những bông đồng tiền. Nó nhận hoa mà mặt cứ xịu xuống.

Mãi về sau này, tôi mới phá lệ tặng cho nó mấy bông hồng héo. Nhỏ Thảo tính tình hiền lành. Nhìn những đóa hồng sắp ngủm trên tay tôi, nó rơm rớm nước mắt nhưng không dám từ chối. Chỉ đến hôm nay, tưới nước một hồi dúi bụng, thấy trái ổi to đùng trước mặt tôi cầm lòng không đậu, mới hào phóng tặng cho nó một đóa hồng tươi nguyên.

Tôi ngồi bệt xuống bậc đá định gơ trái ổi lên cặp thì bỗng nghe tiếng “suyt” khê nơi cửa rào. Tôi ngó ra thấy mái tóc bù xù của thằng Cường đang lấp ló. Nó ngoắt tôi, khê giọng:

- Chuẩn!

Tôi ném trái ổi vô thùng tưới, chạy ra:

- Mày đi đâu sớm vậy? - Tao đi bỏ bánh mì. Xong rồi, ghé mày chơi!

Tôi mở cửa rào:

- Vô đi!

Nó lấm lét ngó quanh:

- “Ông già hắc ám” của mày có nhà không?

“Ông già hắc ám” là biệt danh tụi bạn gán cho ba tôi. Lúc đầu nghe tụi nó gọi như vậy, tôi chửi tụi nó te tua. Nhưng chẳng đứa nào chịu sửa. Riết rồi tôi đâm chán, mặc tụi nó muốn gọi gì thì gọi. Vả lại, ba tôi cũng có vẻ thích hợp với biệt danh đó lắm lắm.

Nhìn cặp mắt lảo liên của Cường, tôi phì cười:

- Tao không biết! Hình như ba tao còn ở trống!

- Vậy thì tao đứng đây!

Vừa nói, Cường vừa siết chặt ghi đông xe. Làm như nó sợ buông tay ra, tôi sẽ đẩy nó vào buồng ba tôi hay sao đấy!

Không riêng Cường, đứa bạn nào ghé nhà tôi cũng thậm thà thậm thụt như vậy. Nhà tôi nằm ngay khúc ngoặt của một con đường nhỏ, kế một con hẻm. Mặt tiền trông ra đường, là quán nước của mẹ tôi. Khu vườn phía sau chạy dọc theo con hẻm. Bên kia hẻm là nhà nhỏ Thảo. Cửa vườn mở phía sau, chẳng liên quan gì đến cửa trước. Thỉnh thoảng bạn bè ghé thăm tôi, đập vù một cái, chui tọt vào hẻm, quanh ra sau vườn, ba mẹ tôi ít khi trông thấy.

Nhưng tụi bạn chỉ đứng thập thò ngoài cửa rào ngoặt tôi ra. Chẳng đứa nào chịu đặt chân vào bên trong. Nói chung, bộ mặt lấm lì của ba tôi khiến tụi nó khiếp vía.

Cường khều tôi:

- Lát nữa mày rảnh không?

- Chi vậy?

- Đi tắm sông với tụi tao!

- Mấy đứa bên Huỳnh Thúc Kháng.

Huỳnh Thúc Kháng là trường mới của Cường. Năm ngoái tôi với nó cùng học chung lớp chín trường Trần Quốc Toản. Thi tốt nghiệp phổ thông cơ sở xong, tôi thi vào trường Trần Cao Vân, còn nó thi vào trường Huỳnh Thúc Kháng. Trong các kỳ thi tuyển vào lớp mười, điểm chuẩn của trường Trần Cao Vân là 10,5 còn điểm chuẩn của trường Huỳnh Thúc Kháng là 8. Do đó, học sinh trong thị trấn mặc nhiên xem trường Trần Cao Vân có giá hơn trường Huỳnh Thúc Kháng. Tụi học sinh Trần Cao Vân ra đường gặp tụi Huỳnh Thúc Kháng mặt cứ héch lên trời. Vì vậy mà hai bên không ưa nhau, thỉnh thoảng lại xảy ra những trận đập lộn nảy lửa khiến cảnh sát phải xách dùi cui rượt chạy tóe khói.

Tuy nhiên, không phải tất cả học sinh hai trường đều xem nhau như kẻ tử thù. Có những cặp chơi thân với nhau từ hồi cấp hai, lên cấp ba dù tách trường vẫn quan hệ mật thiết với nhau. Như tôi với thằng Cường chẳng hạn. Nhưng dù thân với nó cách mấy, tôi vẫn lắc đầu trước lời rủ rê hấp dẫn của nó:

- Tao không đi được!

Cường khịt mũi:

- Sao vậy? Lấy chiếc Huy Chương Vàng chở tao lượn một vòng cho tụi Huỳnh Thúc Kháng lé mắt chứ?

Nghe Cường nhắc tới chiếc Huy Chương Vàng, tôi toét miệng cười. Nhưng rồi mặt tôi lại xịu ngay xuống:

- Bữa nay ba tao không cho tao ra khỏi nhà! Ngày mai tựu trường rồi, tao phải ở nhà chuẩn bị tập vở!

Cường nheo mắt: - Lát nữa mày xuống nhà nội mày ăn sáng rồi len lén chuồn đi, ba mày làm sao biết được!

Cái thói “xuống nhà nội ăn sáng” của tôi, mấy đứa bạn thân đứa nào cũng biết. Tiền mẹ tôi cho tôi ăn sáng, thường thường tôi giếm kỹ, để giành mua hoa hoặc đi chơi với bạn bè. Sáng sáng, tôi kiếm cố xuống chơi nhà nội, quần quanh chờ “ăn chực”. Nội tôi rất thương tôi. Hễ thấy tôi ló mặt vào, nội tôi bao giờ cũng hỏi: “Cháu ăn gì chưa”. Chỉ chờ có vậy, tôi hí hửng lắc đầu và sau đó thế nào tôi cũng có một tô cháo lòng hoặc

một tô bún giò. Tụi bạn thường đem chuyện đó ra chọc tôi. Mỗi lần rủ tôi về nhà ăn giò, tụi nó thường ồm ờ:

- Chiều mai nhớ ghé nhà tao “ăn sáng” nghen! Nhưng sáng nay, Cường không có vẻ gì muốn trêu tôi. Nó chỉ muốn tôi lấy chiếc Huy Chương Vàng cầu cạnh của tôi chở nó xuống bờ sông.

Tôi vẫn lắc đầu nguây nguậy:

- Không được đâu! Ba tao mà biết được, ổng sẽ treo tao lên xà nhà!

Thấy tôi đem ba tôi ra hù, Cường không dám nài nỉ nữa. Nó dòm dáo dác một hồi rồi nhún vai huyết sáo bỏ đi.

2. Chương 02

Thị trấn của tôi có năm trường cấp hai. Trong năm trường, có ba trường làng nhàng, chẳng tạo một ấn tượng gì đáng kể. Chỉ có hai trường nổi tiếng là trường Nguyễn Bình Khiêm và trường Trần Quốc Toản của tôi. Nhưng trong khi trường Nguyễn Bình Khiêm nổi tiếng là trường học sinh giỏi thì trường tôi lại nổi tiếng là trường... học sinh dở.

Do đó, khi lên cấp ba, hầu hết học sinh trường Nguyễn Bình Khiêm đều thi vô trường Trần Cao Vân. Còn học sinh trường tôi, trừ những đứa xuất sắc, đều chọn trường Huỳnh Thúc Kháng để “trao thân gởi phận”. Từ nhiều năm nay, sự lựa chọn chết tiệt này của các bậc đàn anh trường tôi đã được các lớp đàn em noi theo một cách hăm hở như thể việc cam tâm học dốt là một truyền thống thiêng liêng từng được gìn giữ và lưu truyền qua nhiều thế hệ nên không ai nữ phá bỏ.

Trong cái tập thể Trần Quốc Toản yếu kém đó, tôi là đứa nếu không kém nhất thì cũng kém nhì. Trong hàng lô hàng lốc những môn học, tôi chỉ khá khá mỗi môn toán. Còn lại, tôi dở đều các môn. Riêng môn văn thì tôi mít đặc, chưa bao giờ biết đến điểm 4 là gì. Những bài làm của tôi chỉ toàn điểm 3 trở xuống. Mỗi lần xem đến bài tập làm văn của tôi, bao giờ ba tôi cũng phát cáu, chửi ồm sòm. Rồi không biết nghe ai mách nước, ông bắt tôi kiểm sách về đọc để “nâng cao trình độ”. Tôi hí hửng cầm tiền ra tiệm cho thuê sách gần nhà ồm về một chồng kiểm hiệp rồi vui đầu trong phòng “luyện” mê mải. Nửa đêm thức dậy đi tiểu, dòm qua khe cửa thấy tôi nằm chong đèn đọc sách, ba tôi mừng lắm. Ông cứ tưởng tôi luyện văn, trong khi thực ra tôi đang luyện... võ. Cứ mỗi lần “luyện” xong một bộ, điểm tập làm văn của tôi lại hạ xuống một nấc. Tôi “luyện” xong bộ thứ ba thì bài tập của tôi cũng vừa kịp đạt tới... điểm 0.

Trước thành tích sáng chói này của tôi, ba tôi không nén được đã hào phóng tặng tôi một cú sút thẳng cẳng vào mông đít khiến tôi đang ngồi chồm hổm trước hiên phải bắn thẳng lên không và lộn một vòng ngoạn mục trước khi đáp ngay chốc xuống bụi xương rồng lồm chồm gai trước cổng.

Khi giận dữ, mặt ba tôi tím lại và những đòn “quyền cước” của ông trở nên thâm hậu ác liệt không kém gì những chiêu thức của các tay cao thủ trong sách võ hiệp tôi đọc. Sau khi lãnh trọn một cú “thiết cước” vào “hạ bần”, lục phủ ngũ tạng của tôi bị đảo lộn từng پہلو. Tôi phải nghỉ học ba ngày liền để dưỡng thương và để nghĩ ngợi xem có cách nào gạ đổi ba tôi ột ai đó để lấy một ông ba khác hiền lành hơn và nhất là ồm yếu hơn không.

Nhưng dù sau đó tôi có đứt ruột già từ tiệm cho thuê sách đầy quyền rũ kia không một lần ngoảnh lại, môn văn của tôi cũng chẳng vì vậy mà khá lên được chút xíu nào. Những điểm 2, điểm 3 đối với tôi thân thiết như bạn cố tri, hễ gặp nhau là tay bắt mặt mừng, đố có rời ra nổi.p>

Với một trình độ lôm côm, một hành trang kiến thức đầy vá víu như vậy, có cho vàng tôi cũng chẳng dám thi vào trường Trần Cao Vân. Thậm chí tôi cũng chẳng dám nghĩ đến cái chuyện “tày trời” đó. Học hành lết đệt như tôi, chỉ cần thi đậu vào lớp mười trường Huỳnh Thúc Kháng, ba tôi đã bày tiệc mời cả nước đến ăn mừng rồi, sức đâu mà nghĩ đến chuyện “trèo cao”.

Vậy mà tôi đã “trèo cao”, đã “chơi sang”. Tôi nộp đơn xin thi vào trường “quý tộc” Trần Cao Vân trong khi cả khối đứa học giỏi hơn tôi không dám bén mảng đến cổng trường nổi tiếng đó. Quái lạ hơn nữa là tôi

“trèo cao” mà không bị “té nặng”. Cái tin tôi đậu vào trường Trần Cao Vân khiến những ai quen biết tôi, kể cả những người mới gặp qua tôi một lần, đều sửng sốt. Dĩ nhiên, người sửng sốt nhất là... tôi. Kế đến là ba tôi và mẹ tôi, bởi hiểu con không ai bằng cha mẹ.

Sở dĩ ở cái thị trấn bé nhỏ của tôi lại xảy ra chuyện kỳ quái như vậy, đầu đuôi cũng tại chiếc Huy Chương Vàng mà ra.

Cách đây hai năm, hồi tôi mới lên lớp tám, một hôm ba tôi bỗng hứng chí tậu về một chiếc xe đạp láng coóng. Chiếc xe thể thao mới cấu, ráp toàn đồ ngoại, sờ tay vào nghe mát tới tận... phổi. Loại xe “de luxe” này, cả thị trấn tôi có chừng mười chiếc là cùng. Hàng ngày bọn học trò con nhà bình dân như tôi nhìn mấy đứa con nhà giàu cỡi trên những chiếc “de luxe” lượn vòng vèo ngoài phố mà muốn lác cả mắt, nước miếng chảy đầy mồm.

Vậy mà dùng một cái, không biết ba tôi khuôn ở đâu về một cái thứ của quý như thế. Mẹ tôi, em tôi và tôi cả ba đứng dàn hàng ngang trước chiếc xe, miệng há hốc:

- Ôi, ở đâu ra thế này?

- Mua chứ đâu! Chẳng lẽ lại nhặt được ở ngoài đường? - Ba tôi hừ mũi.

- Mua một chiếc xe như thế này? - Mắt mẹ tôi tròn tròn - Ông không đùa đấy chứ?

- Sao lại đùa! Tôi mua chiếc xe này cho thằng Chuẩn đi học đấy!

Tới phiên tôi tròn mắt:

- Thật không ba?

Ba tôi nhăn mặt:

- Thêm mày nữa! Sao lại không thật!

Không kềm được, tôi lập tức nhảy cồm lên hoa chân múa tay như một người nghèo mặt rệp bỗng trúng độc đắc hai trăm năm mươi triệu, miệng nghêu ngao:

- Cho em xin một chiếc xe đạp,

Xe xinh xinh để em đi học...

Rồi tôi quay sang nhỏ Châu, giọng hào hứng:

- Chiều nay anh em mình tha hồ vi vút. Tao sẽ chở mày...

- Chiều nay mày chưa được cỡi xe này đâu! - Tôi chưa nói dứt câu, ba tôi đã cắt ngang khiến tôi cụt hứng.

Tôi năn nỉ:

- Chiều nay hay sáng mai cũng vậy thôi chứ khác gì đâu ba!

Ba tôi thản nhiên:

- Sáng mai mày cũng chưa đi xe này được!

Tôi ngơ ngác:

- Vậy chừng nào con mới đi được?

- Chừng nào mày thi đậu vô lớp mười, tao sẽ giao xe ày!

Lúc này bom nguyên tử có nổ ngay giữa nhà chắc cũng không gây chấn động bằng lời phán của ba tôi. Mẹ tôi và nhỏ Châu đưa mắt nhìn nhau, mặt mày đầy vẻ kinh dị. Còn tôi thì nghe tai mình ù đi, miệng rên rĩ:

- Lớp mười! Trời đất ơi, còn những hai năm đằng đẳng nữa! Biết mình có sống tới lúc đó không!

Tôi gục đầu xuống bàn và nghe giọng ba tôi lạnh lùng vang lên bên tai:

- Nếu mày chết rồi thì thôi, nhưng nếu còn sống, tao sẽ đợi mày!

Nhưng dường như cho rằng làm khổ tôi như vậy vẫn chưa đủ, trước khi bỏ ra khỏi nhà, ba tôi còn “tái bút” thêm:

- Thi đậu vô lớp mười, nhưng phải là lớp mười trường Trần Cao Vân kia!

Ngữ tôi mà thi nổi vô trường Trần Cao Vân! Ba tôi ra điều kiện như vậy chẳng khác nào bảo tôi đi hái mặt trăng! Nổi tuyệt vọng đánh gục tôi hoàn toàn. Tôi chán nản đập tay xuống bàn và rít qua kẽ răng: - Thà chết sướng hơn!

Sau đó dĩ nhiên tôi không chết. Nhưng tôi sống khổ sống sở. Nhìn bấu vật bày sờ sờ trước mắt mà không được đụng tới, điều đó khiến tôi đau đớn còn hơn là lãnh vài chục cú “thiết cước” vào “hạ bàn”. Mẹ Mục Kiền Liên bị đầy trong hỏa ngục, thấy cơm mà phải nhịn đói, chần cũng ảm ức, tui hổ như tôi là cùng.

Sau lần đó, ba tôi khóa xe dựng vào góc nhà, không cho ai sờ tới. Ngay cả ông, ông cũng không bao giờ lấy ra đi. Lâu lâu, ông lại lôi ra kỳ cọ, chùi rửa sạch boong. Xong, lại cất vào. Có lẽ ông cố giữ nó cho thật mới để chờ ngày trao giải cho tôi. Bạn bè tôi biết chuyện, gọi nó là chiếc Huy Chương Vàng. Thừa lúc ba tôi vắng nhà, tụi nó rủ nhau kéo tới “tham quan”. Sau khi ngắm nghía đã đời, mỗi đứa quẹt tay vào chiếc Huy Chương Vàng một cái, rồi ra về.

Giữa năm lớp tám, tôi bắt đầu chơi hoa, nổi đau khổ về chiếc Huy Chương Vàng ngoài được phần nào. Nhưng cứ mỗi lần bước sang qua góc nhà, tìm tôi lại nhói lên một cái, bước sang mười lần nhói đủ mười cái.

Thật ra, thích chiếc Huy Chương Vàng thì tôi quả có thích mê tơi thật, thậm chí có nhiều đêm tôi nằm mơ thấy mình cỡi nó lượn vi vu qua các ngã phố trước ánh mắt thèm thuồng và ghen tị của bao nhiêu là đứa, nhưng trong thâm tâm không bao giờ tôi tơ tưởng đến việc trở thành chủ nhân của nó.

Hồi ba tôi mới đem chiếc xe về “nhử” tôi, tôi học hành có chăm lên được một chút. Nhưng ị ạch hoài mà chẳng ăn thua gì, sức tôi kém vẫn hoàn kém, đặc biệt là cái môn Văn khôn nạn, tôi nản quá chẳng thèm cố công nữa.

Nhưng tôi nản một thì ba tôi nản mười. Thấy tôi có vẻ sung sướng với chuyện học dốt hơn là nỗ lực giật lấy món giải thưởng cao quý treo ngay trước mũi kia, ông điên tiết gầm gừ suốt ngày. Nhưng ngoài việc mắng chửi và thỉnh thoảng tung vài cú sút vào “hạ bàn” của đứa con bất hiếu, cứng đầu cứng cổ cho hả giận, ông chỉ biết ngồi nhìn trời thở dài thườn thượt.

Những lúc ấy, nắp sau kẹt cửa, tôi vừa xoa mông vừa nhìn trộm ba tôi qua khe hở, cố đoán xem ông đang nghĩ ngợi gì. Phải chăng ông đang hồi tưởng lại hồi nhỏ ông có học hành lẹ tẹ không mà sao lại sinh ra một kẻ kẻ thừa mứa đặc là tôi?

Cho đến khi lên lớp chín, trung thành với lý tưởng của các bậc đàn anh trường tôi, tôi xác định mục tiêu của mình là thi vô trường Huỳnh Thúc Kháng nếu may mắn vượt qua được kỳ thi tốt nghiệp cuối năm. Chiếc Huy Chương Vàng đời tôi không có duyên được hưởng, thôi để cho ba tôi dành trao giải cho cháu nội sau này!

Định mệnh tưởng đã an bài, nào ngờ tôi vừa đậu kỳ thi tốt nghiệp xong, đám bạn mắc dịch của tôi lập tức xúm lại bàn ra tán vào ồm tỏi. Đứa nào đứa nấy ngoác mồm to bằng cái chậu xúi tôi thi vô trường Trần Cao Vân. Thăng Cường sốt sắng đem bộ đề thi có sẵn đáp án của sở giáo dục tới tận nhà “năn nỉ” tôi học. Thăng Phú ghé thì tình nguyện bỏ ra một tuần năm buổi ôn luyện cho tôi. Phú ghé học giỏi nhất nhì trong lớp, năm nay cũng thi vào trường Trần Cao Vân. Được nó kèm cặp, tôi lên tinh thần được chút chút.

Nói chung, tụi bạn tỏ ra hăng hái lo lắng cho tôi tợn. Đôi lúc tôi có cảm tưởng nếu bản thân tụi nó thi rớt thì không sao, nhưng nếu chẳng may tôi thi rớt, tụi nó sẽ rủ nhau đi tụi tử hết ráo.

Dĩ nhiên tôi ngu gì mà không biết sở dĩ tụi nó ân cần tử tế với chuyện học hành thi cử của tôi chẳng qua tụi nó mong cho tôi thi đậu vào trường Trần Cao Vân để “chớp” chiếc Huy Chương Vàng ra chỗ tụi nó chạy lòng vòng dợt le với đám con gái ông ọ trong thị trấn. Nhưng dù sao thấy tụi nó quan tâm đến tương lai của tôi quá xá, tôi cũng xúc động rơm rớm nước mắt.

Thế là, hết đường thoát, tôi đành phải bấm bụng nộp đơn thi vào trường Trần Cao Vân. Những ngày sau đó, Thăng Cường một bên và Phú ghé một bên, hai đứa kèm tôi sát rạt. Trong đám bạn của tôi, Phú ghé là

đưa được ba tôi đối xử tương đối tử tế nhất. Ông biết nó là học sinh giỏi. Tôi chơi với nó, ông không sợ tôi “gần mực thì đen” như chơi với những đứa lôm côm khác. Thực ra Phú ghê là thằng hoang đường chi địa. Nó nghịch ngợm phá phách cũng giỏi không thua gì khi nó học. Nhưng ba tôi còn khuya mới biết điều đó. Thấy ngày nào nó cũng dẫn xác đến kèm tôi học, chắc ông khoái ngằm trong bụng nên tôi chẳng thấy ông hò hét như mọi ngày. Thằng Cường được dịp ăn theo, tò tò đi sau đuôi Phú ghê, lần nào cũng trót lọt. Nếu ba tôi biết nó không dám thi vô trường Trần Cao Vân, sợ rớt, chỉ dứt đơn thi Huỳnh Thúc Kháng, vậy mà còn bày đặt tới nhà “phụ đạo” cho tôi, chắc ông đã vác gậy rượt nó chạy từ đời tám hoánh.

Nhưng mặc dù được hai thằng bạn “kè” thật lực, tôi vẫn chẳng thấy đầu óc sáng sủa lên được chút xíu nào. Tôi chỉ nắm vững mỗi môn toán còn văn nghị luận thì mặc Phú ghê gào rít cả cổ, tôi vẫn cứ ù ù cạc cạc. Phú ghê cáu lắm. Nó nhắc nhở: - Cái đầu mày nó sao sao ấy!

- Ủ, nó giống cái đầu mày!

Tôi phát khùng vặc lại. Cái thằng Phú ghê ngứa này, nó tưởng nó giảng hoài tôi không hiểu chỉ có nó phát cáu, còn tôi học hoài không vô, lại thêm phải chứng kiến cái cảnh nó ngồi gãi ghê sồn sột, tôi không biết nổi đóa chắc!

Phú ghê chẳng thèm cãi nhau với tôi. Nó ngán ngẩm đẩy bộ đề thi in sẵn đến trước mặt tôi:

- Hay là mày học thuộc lòng cuốn này quách?

Tôi trợn mắt:

- Học nguyên cả cuốn?

- Đành phải ráng chứ sao! - Phú ghê nhún vai - Văn nghị luận mày học cả hai năm trời còn không hiểu, tao chỉ ày chưa đầy một tháng thì ăn nhằm gì!

Tôi đang phân vân trước lời đề nghị kém khí thế của Phú ghê thì thằng Cường ngồi bên cạnh bỗng hùa vô:

- Ý kiến của Phú ghê hay đấy! Tao nhất trí!

Cái thằng vô duyên này, chuyện của tôi chứ đâu phải chuyện của nó mà nó bày đặt “nhất trí”! Cường không biết tôi đang chửi thầm nó. Mặt nhơn nhơn, nó quay sang vỗ vai tôi:

- Mày đừng lo! Tao sẽ học chung với mày!

Ai chứ thằng Cường bảo đừng lo, tôi càng lo hơn! Nó cùng một giuộc với tôi, học hành năm nào cũng lăm le thi lại, có cho vàng tôi cũng chẳng dám nghe theo lời khuyên của nó. Nhưng sau một hồi suy đi ngẫm lại, tôi buồn bã nhận ra chẳng còn con đường nào khác ngoài cách gò lưng tụng cho hết ba mươi đề thi văn lẫn những bài đáp án dài dằng dặc kia. Hồ sơ thi vào trường Trần Cao Vân tôi đã nộp rồi, muốn rút lại cũng không còn kịp nữa. Ba tôi lại đứng án ngữ phía sau, vô công của ông đạo này lại toàn chiêu sát thủ, tôi mà thoái bộ một cái là lãnh ngay “thiết cước” vào lưng. Phú ghê thương tôi thì có thương thật nhưng mới kèm tôi ba buổi nó đã chạy dài. Đã đến nước này, tao chỉ còn mỗi cách khăn gói theo mày “học tử” quách, Cường ơi!

Tôi với Cường “học tử”, nhưng “tử” của tôi không giống “tử” của nó đầy nhóc, toàn bộ ba mươi đề thi lẫn bài giải đều nhét vào hết ráo. Còn tôi tụng đến gãy lưỡi gần cả tháng trời chỉ thuộc được mười bảy bài rưỡi. Phú ghê tới kiểm tra, biết sức tôi chỉ tới đó, bèn ân cần động viên:

- Vậy là giỏi rồi! Biết đâu đề thi năm nay chẳng nằm trong mười bảy cái đề đó!

Phú ghê nói càn mà sém tí nữa trúng phóc. Bữa thi môn văn đề bài ra na ná một trong mười bảy cái đề tôi đã học. Thế là nhắm mắt nhắm mũi, tôi tuôn một mạch, ngồi viết chạy ro ro nghe bắt sướng lỗ tai. Nhoáng một cái, tôi đã đem bài lên nộp trước ánh mắt kinh dị và thán phục của cả phòng thi. Mấy đứa học sinh giỏi, mồm cứ há hốc ra, chẳng tài nào ngậm lại được.

Khi bước chân ra khỏi phòng thi, tôi cứ tiếc hùi hụi phải chi tôi sinh vào thế kỷ trước thì phen này chắc chắn đã “bỏ túi” cái Trạng nguyên, biết đâu lại được công chúa kén làm phò mã nữa không chừng!

Tôi làm phò mã tưởng tượng được chừng mười lăm phút thì những thí sinh trong phòng lục tục bước ra. Sau khi hỏi han, nghe tụi nó bảo đề thi vừa rồi không thể làm giống y chang đáp án mà phải sửa lại một vài

chỗ, suýt chút nữa tôi đã xỉu ngay trong sân trường. Phải gắng gượng lắm tôi mới trấn tĩnh được và không buồn ở lại đợi Phú ghé như đã hẹn, tôi phóng một mạch về nhà.

Ba tôi hỏi:

- Làm bài được không con?
- Trúng phóc ba à!

Mẹ tôi hỏi:

- Làm bài được không con? - Ngon lành mẹ à!

Nhỏ Châu hỏi:

- Làm bài được không anh?

Tôi hạ giọng:

- Trớt quớt rồi mày ơi!

Một kế hoạch “lánh nạn” hiện ra chớp nhoáng trong đầu, tôi xin phép ba mẹ về nghỉ hè ở nhà ngoại dưới quê để đầu óc được thư giãn sau những ngày ôn thi căng thẳng. Chỉ những học trò chăm chỉ cần cù mới nêu ra được lý do chính đáng như vậy, ba tôi nghe bùi tai, bèn gật đầu ngay không cần suy nghĩ. Từ khi sinh ra tôi đến giờ, có lẽ đây là lần đầu tiên ông mới hưởng được hạnh phúc của một người cha có con “căng thẳng” vì học tập. Mẹ tôi hỏi:

- Chừng nào con đi?
- Dạ, ngay bây giờ.
- Ngay bây giờ? Làm gì gấp vậy? - Mẹ tôi chưng hửng.

Tôi chép miệng:

- Dạ không hiểu sao con thấy nhớ ngoại quá!

Mẹ tôi có vẻ nghi ngờ trước tình cảm tràn trề đột xuất của tôi nhưng bà không nói gì, chỉ móc trong túi ra một xấp tiền dúi vào tay tôi:

- Xuống dưới nhớ đừng leo trèo nghịch ngợm coi chừng té gãy cổ nghen con!
- Dạ.

Tôi nhét tiền vô túi rồi vội vã đi tìm nhỏ Châu:

- Mày ở nhà nhớ trông nom vườn hoa cẩn thận nghen!
- Dạ.

- Khi nào có kết quả thi vô lớp mười, mày đi coi giùm tao. Nếu thấy tao đậu, mày phải bay xuống ngoại báo tin cho tao liền!

Nhỏ Châu rụt rè: - Nhớ anh rút thì sao?

- Thì thôi, mày cứ ở nhà! - Tôi thở dài - Quá một tuần lễ, không thấy mày xuống, tao sẽ biết là tao đi đời! Lúc đó, tao sẽ ở luôn dưới ngoại, không về nhà nữa!
- Sao vậy? - Nhỏ Châu ngẩn ngơ - Đàng nào anh cũng phải về nhà chứ?

Tôi lắc đầu:

- Nếu rút, tao sẽ không về. Tao mà dẫn xác về, ba sẽ sút tao bay tới tận mặt trăng!
- Nhưng ở dưới ngoại làm sao anh đi học? - Nhỏ Châu bắt đầu lo âu.
- Tao không đi học nữa! Tao sẽ đi chăn bò. Nhà ngoại có mấy con bò, mày không nhớ sao?

Viễn ảnh tôi vẽ lên bị đứt đến mức giọng tôi bỗng trở nên bùi ngùi. Còn nhỏ Châu thì rơm rớm nước mắt. Nó sụt sịt:

- Không được, anh phải về nhà với em! Em sẽ năn nỉ ba cho!

Tôi nhún vai, hừ giọng:

- Khỏi! Nam tử đại trượng phu không cần nhờ ai năn nỉ giùm! Bốn bể là nhà, sống nơi đâu mà chẳng được, mày khỏi phải lo cho đại huynh của mày!

Nói xong một câu “thuổng” trong truyện kiếm hiệp, tôi “phất tay áo” ra đi. Nhỏ Châu không hiểu tôi vừa lăm nhăm những gì nhưng khi nãy nghe tôi dọa sẽ bỏ học đi chăn bò, nó hãi quá, cứ giương đôi mắt mờ lệ trông theo.

Tôi rảo bước ra bến xe mà bụng cứ thấp thỏm sợ tụi bạn bắt gặp. Thi xong, chắc chắn thằng Cường và Phú ghê phóc ngay đến nhà tôi. Biết tôi vừa mới đi, thế nào tụi nó cũng đuổi theo. Lúc này tôi sợ gặp hai thằng cốt đột đó còn hơn là sợ gặp cọp. Sỡ dĩ tôi phải khăn gói trốn chui trốn nhủi như thế này cũng chỉ vì không muốn bị tụi nó cật vấn, hạch hỏi lời thôi về bài thi văn ban sáng.

Tôi vừa đi vừa ngoảnh cổ dòm dáo dác như thằng ăn trộm vừa thó tiền ở nhà băng. Chỉ đến khi ngồi thu lu trên chiếc xe đồ sắp chạy mà vẫn chưa thấy bóng dáng hai thằng mắc dịch đó đâu, tôi mới biết là mình thoát nạn.

Những ngày kế tiếp theo đối với tôi là những ngày rất đổi nặng nề. Thấy tôi lâu lắm mới về chơi, ngoại chiều chuộng tôi hết biết, nhưng lòng đang nóng như lửa đốt, tôi chẳng thấy khoan khoái tí ti ông cụ nào. Từ nhà ra vườn rồi từ vườn vào nhà, mỗi ngày tôi đi vào đi ra cả chục lượt đếm lá vàng rơi.

Đến ngày thứ sáu, tôi bắt đầu ngóc cổ ngóng lên đường lộ, chờ phép màu xuất hiện mặc dù trong thâm tâm, tôi không tin môn toán của tôi có thể cứu được môn văn trời đánh thánh đấm kia. Quả như tôi lo lắng, ngày hôm sau rồi ngày hôm sau nữa, bóng dáng của nhỏ Châu vẫn biệt tăm ở tận đâu đâu, mặc cho tôi chờ dài cả cổ.

Đến trưa ngày thứ mười thì niềm hy vọng mong manh trong lòng tôi đã thực sự tắt ngấm. Nhưng đứng vào lúc tôi chán đời leo lên giường quần chăn trùm kín người và bắt đầu nghĩ đến sự nghiệp chăn bò sắp tới thì đột nhiên có tiếng ồn ào ngoài ngõ. Tôi chưa kịp nhòm người dậy thì thằng Cường và Phú ghê đã ập vào nhà như một cơn lốc.

Vừa thấy mặt tôi, Cường đã oang oang:

- Mày đậu rồi Chuẩn ơi! Đậu đúng 10,5 điểm!

- Xạo đi mày! - Tôi bán tín bán nghi - Nếu tao đậu thì ba ngày trước nhỏ Châu đã xuống báo cho tao biết rồi!

- Bữa nay trường Trần Cao Vân mới niêm yết danh sách thí sinh trúng tuyển, trễ ba ngày so với thông báo, thằng ngốc ẹ! Lúc nãy tụi tao ghé nhà mày, thấy nhỏ Châu định đi tìm mày để khuyên mày thôi nghề chăn bò, tụi tao mới bảo nó ở nhà để tụi tao đi cho. Chỗ bạn bè dù sao cũng dễ khuyên hơn!

Thằng Cường nói câu đó với vẻ mặt trịnh trọng khiến Phú ghê ôm bụng cười bò. Tôi ngồi chết trân, dở cười dở mếu, trong bụng rửa thầm cái thói mách lẻo của nhỏ Châu tôi bởi hoa lá. Nhưng tôi vẫn chưa hoàn toàn tin lời thằng Cường lấu cá. Tôi sợ nó xí gạt, bèn đưa mắt nhìn Phú ghê. Như hiểu ý tôi, Phú ghê gật đầu:

- Nó nói thật đó. Cả ba đứa mình đều đậu hết. Toán mày được 5 điểm. Văn 5 điểm rưỡi. Lát nữa về gặp “ông già hắc ám” của mày lãnh chiếc Huy Chương Vàng đi thôi!

Đến lúc đó tôi mới tin là tôi đã đậu vô trường Trần Cao Vân. Quả là chuyện không mơ thấy nổi. Điểm văn cao hơn điểm toán lại càng quái đản. Quái đản đến mức tôi cứ lăm bầm như người ngủ mê:

- Kiểu này thì chó biết mặc quần hết ráo!

Sau đó dĩ nhiên là những ngày huy hoàng tột bậc. Ba mẹ tôi đón tôi trở về như đón một người hùng trở về từ mặt trận. Nhỏ Châu tìm lại được người anh tưởng đã ra đi không hẹn ngày trở lại nên suốt ngày cứ quần quít bên tôi. Rồi ba tôi vét sạch tiền trong đáy rương của mẹ tôi mở tiệc linh đình chiêu đãi bà con lối

xóm, làm như không phải tôi đậu vô lớp mười mà là đậu tiến sĩ vậy. Tôi ngẫm lại, thấy học dốt quả nhiên cũng có cái lợi. Đang dốt kinh niên, bỗng một hôm gặp hên ít dốt đi một chút, lập tức hóa thành sự kiện trọng đại, ai ai cũng nức nở ngợi khen.

Nhưng tất cả điều đó cũng không khiến tôi sung sướng bằng lúc ba tôi cầm chiếc chìa khóa sáng chói đặt vào tay tôi và cất giọng ngọt ngào hiềm có:

- Kể từ giờ phút này, chiếc xe này là của con!

Tôi không biết lúc Aladin vỡ được cây đèn thần, hẳn ta mừng rỡ cỡ nào chứ riêng tôi lúc đó, tôi tin rằng trong suốt cuộc đời dài lê thê của mình, tôi khó thể bắt gặp nỗi hân hoan nào lớn lao hơn thế.

3. Chương 03

Từ khi “giải phóng” được chiếc Huy Chương Vàng ra khỏi bàn tay hắc ám của ba tôi, tôi bắt đầu chiến dịch “đền ơn đáp nghĩa”. Bạn bè tôi, mỗi đứa được cõng chiếc Huy Chương Vàng ba mươi phút lấy le. Dĩ nhiên, Phú ghê, và Cường được ưu tiên, kể đến là những đứa khác.

Tôi không muốn làm cho ba mẹ tôi đau khổ nên hẹn tụi bạn xuống bờ sông. Trước khi đưa xe cho tụi nó “thử”, tôi nhắc chăm chặt:

- Nhớ chạy đúng nửa tiếng nghe chưa! Lố một phút là không có lần thứ hai đâu đấy!

Chưa yên tâm, lúc Phú ghê phốc lên yên tôi bắt thằng Cường lấy xe đạp của nó chở tôi chạy theo. Ngồi sau lưng Cường chốc chốc tôi lại thò đầu ra nhắc nhở:

- Mày đạp nhẹ thôi! Đạp mạnh, gãy pê-đan tao bây giờ!

Phú ghê là thằng bạn ác ôn. Mặc cho tôi xót ruột, nó cứ phóng thục mạng như bị ma đuổi. Lại còn mở miệng chế giễu:

- Gãy sao được mà gãy! Đúng là nhà nghèo xót của!

Nhưng Phú ghê dù sao cũng còn đỡ. Thằng Cường mới làm tôi đứng tim. Nó cõng chiếc Huy Chương Vàng như cao bồi Texas cỡi ngựa, cái mông sụm yên xe. Đã vậy, hễ gặp tụi con gái đi ngang là nó buông hai tay làm xiếc khiến tôi phải la oai oái:

- Thằng ngu! Té gãy cổ bây giờ! Đang biểu diễn bị mất trớn, Cường ngoái đầu lại, sững sờ:

- Cái thằng đầu bò này, mày có im miệng đi không!

Khi ngoảnh cổ lại, Cường vẫn chẳng thèm cầm lấy ghi đông. Thấy chiếc xe không người lái cứ lao vun vút, tôi hãi quá không dám ngoác mồm chửi nó nữa, mặc dù nó bất chước ba tôi mắng tôi là “thằng đầu bò” khiến tôi muốn sôi gan.

Sau thằng Cường, tới những đứa khác, toàn lũ bạn trời đánh. Hễ “chớp” được chiếc Huy Chương Vàng, đứa nào đứa nấy đều cong lưng phóng bất kể sống chết. Suốt buổi hôm đó, tim tôi giật thon thót, phần sợ tụi nó húc phải cột đèn, phần sợ đứa nào đó cao hứng lượn ngang trước hẻm nhà tôi. Ba mẹ tôi mà biết được tôi đem món đồ gia bảo này đưa ấy “thằng bạn ăn hại” phá phách, không những tôi sẽ bị ăn đòn quần dít mà lần sau tôi đừng hòng đem chiếc Huy Chương Vàng ra “chiều đãi” bạn bè nữa. May mà rốt cuộc mọi chuyện đều suôn sẻ. Lũ bạn tôi mặt mày hể hả. Tôi cũng mừng rơn vì sau những màn biểu diễn rùng rợn của đám bạn quái quỷ, chiếc Huy Chương Vàng của tôi vẫn chưa biến thành đồng sắt vụn.

Sau buổi “khai trương” trọng thể đó, cứ cách ba, bốn ngày, mấy đứa bạn thân lại mò đến nhà tôi đứng lấp ló ngoài cổng rào, ngoắt tôi ra.

- Gì vậy? - Đi chơi đi!

- Đi đâu?

- Đi đâu cũng được! Mày lấy chiếc Huy Chương Vàng chở tao đi!

Biết bị “dụ” nhưng bao giờ tôi cũng thấy khoai khoai:

- Mày xuống nhà nội tao trước đi! Lát nữa tao ghé đó “ăn sáng” rồi tụi mình đi!

Nói chung, chưa bao giờ tôi từ chối bạn bè, nhất là với hai thằng mắc dịch Cường và Phú ghê. Tôi luôn luôn biết ơn tụi nó. Chính nhờ sự sốt sắng của tụi nó, tôi mới có ngày nay. Khi đậu vào trường Trần Cao Vân, tôi đã hưởng biết bao nhiêu vinh quang và sung sướng, lẽ đâu không chia sẻ cho tụi nó chút niềm vui còn con là cội “ké” chiếc Huy Chương Vàng.

Sáng nay tôi từ chối lời rủ rê của Cường, đó là lần đầu tiên. Thực ra, tôi cũng muốn lấy chiếc Huy Chương Vàng chở nó xuống bờ sông “dợt le” với tụi Huỳnh Thúc Kháng chơi nhưng cuối cùng tôi đã dẹp bỏ ý định đó. Tôi nói với Cường là ba tôi không cho tôi ra khỏi nhà ngày hôm nay. Ba tôi quả có bảo như vậy thật nhưng đó không phải là lý do khiến tôi không thể đi chơi. Lát nữa đây, ba tôi sẽ đi thăm chú Sáu ở tít ngoài thành phố, chiều tối mới về. Tôi sẽ tha hồ đi rong, nếu tôi muốn.

Nhưng khổ thay, dù rất muốn tôi cũng chẳng thể bước chân ra khỏi nhà. Dù với Cường hay với bất cứ ai. Con người ta không thể bước chân ra khỏi nhà mà không mặc quần, nhất là khi người ta đã mười sáu tuổi. Nỗi khổ tâm vô hạn này tôi chỉ biết chôn chặt trong lòng, không dám hé môi than thở với ai, kể cả Cường và Phú ghê. Tụi nó mà biết được “sự cố” này tôi đừng hòng yên thân. Tụi nó sẽ trêu tôi đến bỏ học mất.

Nói ra thì không ai tin, chứ vô lớp mười rồi mà tôi chẳng có lấy một cái quần ra hồn để “diện” với thiên hạ. Năm ngoái, mẹ tôi may cho tôi ba cái quần, giữa năm học, hai cái đã biến thành giẻ lau nhà sau hai cơn giận dữ của ba tôi. Còn một cái duy nhất, tôi ráng kéo lê đến cuối năm. Nhưng bây giờ, cái quần “còn sống sót” đó chẳng vừa với tôi nữa. Nó đã trở nên chật chội so với cơ thể ngày càng phát triển của tôi.

Hồi đậu vô lớp mười trường Trần Cao Vân, tôi chắc mẩm để tưởng thưởng cho thành tích vô tiền khoáng hậu này của tôi, ba mẹ tôi sẽ dẫn tôi đi may thêm vài cái quần mới. Nào ngờ mẹ tôi vừa đưa ra ý kiến thông minh đó, ba tôi đã gạt phắt:

- Đẹp! Tưởng gì chứ ba cái quần thì đẹp! Đi học chứ đâu phải đi thi hoa hậu mà se sua!

- Nhưng con mình hết quần mặc rồi!

- Hết quần thì lấy mấy cái quần của bà sửa lại cho nó mặc!

Tôi ngóc mỗ ngồi bên cạnh, nghe ba tôi phán một câu, miệng liền méo xệch. Niềm ao ước sấm sủa đồ mới của tôi phen này thế là đi tong! Trước nay, ba tôi vẫn thường để ý đặc biệt đến cách ăn mặc của tôi. Không hiểu nghe lỏm được ở đâu, ông cứ đinh ninh chuyện quần áo luôn luôn liên quan chặt chẽ đến tính khí con người. Hễ ăn mặc giản dị, thanh bần mới là người chăm học. Còn ai quần áo đẹp đẽ đều bị ông liệt vào hạng đàn đúm, ăn chơi. “Mốt miếc,” ông càng ghét tợn. Năm ngoái, thanh niên toàn thì trần đều mặc quần ống chặt, cỡ 16 - 18 li, ông bắt tôi may quần 28 li, đi quét đất hệt như bà nội tôi. Ngày đi may đồ mới, cả thể giới ai cũng hồi hộp vui mừng, chỉ riêng tôi là khóc nức nở.

Đã vậy, hôm tôi đi lấy quần về, ông còn lấy ra đo lại, miệng đe:

- Ống quần của mày mà chật đi một li là tao xé ngay tại chỗ! Cho mày mặc quần xà lỏn vô lớp luôn!

Tính khí ba tôi như vậy nên khi ông bác thằng thừng đề nghị bác ái của mẹ tôi, tôi cay đắng hiểu rằng số phận của tôi đã được định đoạt. Kiếp này tôi chỉ được mặc loại quần áo may bằng “vải tái sinh”!

Nỗi đau khổ của tôi không chỉ có thế. Nếu được thừa kế những món đồ phé phẩm của ba tôi, dù sao tôi cũng còn dễ chịu. Đằng này phải mặc những chiếc quần sửa lại từ những chiếc quần ống rộng thùng thình của mẹ tôi thì quả thật mất mặt nam nhi. Đã vậy, quần đàn bà con gái dài thườn thượt, không cách gì rút ngắn lại được. Lưng mẹ tôi lại nhỏ hơn lưng tôi, muốn mặc vừa tôi phải nới lưng quần rạ Khổ nổi, màu vải bên trong và màu vải bên ngoài đậm nhạt khác nhau, do đó khi nới ra, sau mông tôi xuất hiện một cái hình tam giác to tổ bố, hệt như mũi tên chỉ dẫn: “nơi đây là đầu ra”! Chỉ nghĩ đến mỗi chuyện đó thôi, tôi đã muốn chui ngay xuống đất.

Khi soi gương để mặc quần áo, thiên hạ đều đứng hàng hoàng tử tể. Chỉ có tôi là đứng quay lưng lại tấm kiếng gắn trên cửa tủ và ngoảnh đến sái cả cổ để nhìn ngắm và nguyên rửa không ngớt lời cái “mũi tên” khổng khiếp kia.

Suốt mấy ngày liền, tôi đã đem cái “hình tam giác” không mời mà đến đó ra sau vườn phơi nắng phơi gió, thậm chí tôi vùi nó vào trong đất trong cát hàng buổi nhưng nó vẫn nhất quyết không chịu diệp màu với phần còn lại của cái quần “gia truyền” khủng khiếp.

Cuối cùng, không nén được, tôi đánh liều lên tiếng trong bữa cơm: - Con không mặc quần của mẹ đâu!

Ba tôi trừng mắt:

- Vải tốt vậy mà mày chê hả? Hay là mày không thích mặc đồ cũ sửa lại?
- Không phải vậy. Nhưng con thích mặc quần của ba hơn. Quần của mẹ nó chật chội sao ấy!
- Tao chỉ có hai cái quần để thay ra thay vào, sửa lại ày, tao lấy gì tao mặc?

Tôi cười cầu tài: - Thì ba may quần mới cho le lối với người ta!

- Tiền đâu mà may hở con? - Ba tôi chép miệng - Lúc trước có bao nhiêu tiền dành dụm, tao đã dốc ra mua chiếc xe ày rồi. Mới đây, mừng mày thi đậu, tao lại vét sạch tiền của mẹ mày để tiệc tùng chiêu đãi bà con, bằng hữu xa gần. Bây giờ nghe lời mẹ mày mua sắm quần áo thì nhà mình chỉ có nước nhịn ăn thôi, con ạ! Mỗi lần ba tôi quát tháo hay giở “quyền cước” ra với tôi, tôi vừa sợ nhưng lại vừa tức. Những lúc đó, nếu có thêm một chút xiu dũng khí, tôi sẵn sàng ngoác mồm cãi lại. Nhưng khi ông hạ giọng tâm sự - thường là hiếm hoi - tôi lại hết ham nói tới nói lui. Như lúc này chẳng hạn, nghe ông than thở về “gia cảnh” một hồi, ý chí đấu tranh vì quyền lợi ăn mặc của tôi bỗng nhiên tắt ngấm.

Tôi biết gia đình tôi dạo này đang gặp khó khăn. Công việc làm ăn của ba tôi dường như đang trì trệ. Ngày nào mặt ông cũng đỏ bừng nhưng không phải do ngồi hàng giờ bên lò nấu như trước đây mà vì lúc này rảnh rồi, ông ưa chén thù chén tạc. Quán nước của mẹ tôi cũng chẳng khảm khá gì. Quán gần như nằm trong hẻm nên khách khứa chẳng bao nhiêu, chỉ quanh đi quẩn lại mấy người quen trong xóm.

Càng nghĩ ngợi, tôi càng buồn phiền. Ăn cơm xong, tôi bỏ ra vườn hoa ngồi một mình gặm nhấm nỗi buồn của con nhà nghèo khó. Tôi quên bằng “nỗi đau hình tam giác”. Tôi biết tôi chẳng thể đòi hỏi ba mẹ tôi hơn nữa. Để thoát khỏi cảnh ngộ này, tôi phải cố học cho thật giỏi. Học giỏi mới đỗ đạt thành tài, mới làm ra tiền mua sắm quần áo, còn dư thì giúp cha mẹ. Dư nữa thì cho nhỏ Châu một ít. Vẽ vờ trong đầu thì huy hoàng như vậy, nhưng khi nghĩ đến chuyện phải học giỏi, tự nhiên tôi đâm mất khí thế, chỉ muốn thối lui.

Nhưng trong khi chờ đến ngày đó, nếu quả thật có cái ngày đẹp đẽ đó, tôi vẫn phải đi học với chiếc quần khổng khiếp của mẹ tôi.

Buổi sáng tựu trường, sau khi dậy sớm và đứng nhón nhó hàng giờ trước gương, tôi phốc lên xe đạp ra khỏi nhà với một tâm trạng buồn vui lẫn lộn. Vui vì năm nay tôi được vào lớp mười trường Trần Cao Vân, lại được tung tăng khoe mẽ trên chiếc Huy Chương Vàng sáng chói, buồn vì sau lưng tôi vẫn đeo đẳng cái hình tam giác chết tiệt kia.

May làm sao khi tôi vào trường, tụi bạn mãi xúm xít lại ngắm nghía vuốt ve chiếc Huy Chương Vàng nên chẳng đứa nào kịp để ý đến cách phục sức không giống ai của tôi. Mãi đến khi xếp hàng chào cờ, thằng Minh sún, một đứa năm ngoái học cùng lớp với tôi, mới phát hiện ra hai ống quần lòa xòa của tôi. Nó la bài hải giữa sân trường:

- Trời đất! Bộ mày tính lằng-xê mốt mới hả Chuẩn? Nghe cái miệng nó oang oang, tôi hoảng hốt nhảy ngay vào hàng, lẩn tuốt xuống đứng dưới đuôi, không để nó kịp phát hiện thêm bất cứ điều gì nữa.

Nhưng tránh được Minh sún, tôi vẫn chưa hết lo. Lớp tôi học năm nay là lớp 10A1, mỗi lần xếp hàng chào cờ phải đứng trên cùng. Nối đuôi phía sau là tụi 10A2, 10A3, 10A4. Tôi thuộc loại lớn con nhất lớp, phải đứng tít đằng sau đuôi. Và trong cái vị trí bất lợi đó, ngay từ buổi chào cờ đầu tiên của năm học, tôi đã phải loay hoay khổ sở cố nghĩ ra cách nào để khỏi phải “triển lãm” cái “tam giác vàng” của mình trước mặt bọn con gái lớp 10A2 đứng sát đằng sau.

Tính tới tính lui một hồi, tôi làm bộ lơ đãng chấp tay ra sau lưng, ngằm che cái chỗ chết tiệt đó lại.

Quả như tôi dự đoán, tụi con gái phía sau chẳng hay biết gì hết. Tôi đồng tai nghe ngóng, thấp thỏm chờ một tiếng khúc khích nhưng chẳng thấy động tĩnh gì.

Tưởng mọi sự trót lọt, nào ngờ khi bài quốc ca vừa dứt, bọn học trò đang rục rịch chuẩn bị vào lớp, thầy giám thị đột nhiên bước lại chỗ lớp tôi.

- Em kia! Ra đây!

Thầy thành linh chỉ ngay tôi khiến tôi tái ngắt mặt, trái tim suýt chút nữa văng ra khỏi lồng ngực.

Biến cố đột ngột này khiến những tiếng ồn ào vừa dậy lên chung quanh liền tắt ngấm. Sân trường gần một ngàn học sinh bỗng nhiên im lặng như tờ. Tất cả mọi cặp mắt đều đổ dồn vào chỗ tôi đứng khiến hai chân tôi tự nhiên cứng đờ, không nhúc nhích nổi.

- Em bước ra đây! - Thầy giám thị lại nhắc, lần này giọng thầy đã tỏ ra bức bối.

Người xanh lè xanh lét, tôi rụt rè bước ra khỏi hàng, lòng hoang mang không hiểu mình phạm tội gì. Đám bạn cùng lớp nín thở nhìn theo. Không khí nặng nề hệt như trước mặt tôi không phải là thầy giám thị mà là một cái giá treo cổ vậy.

Đợi tôi đến gần, thầy giám thị hắng giọng hỏi:

- Năm ngoái em học trường nào?

Tôi lí nhí:

- Dạ, trường Trần Quốc Toản ạ! - Em đã chào cờ bao giờ chưa?

- Dạ rồi ạ! - Tôi đáp, giọng âu lo.

- Vậy khi chào cờ ta phải đứng ở tư thế nào?

Đến đây tôi bắt đầu hiểu ra nguồn gốc của tai họa Tôi lăm lét nhìn thầy, miệng ấp úng:

- Dạ, đứng thế nghiêm ạ.

Giọng thầy vụt trở nên nghiêm khắc:

- Thế sao lúc nãy em lại đứng chấp tay sau lưng?

Từ khi cha sinh mẹ đẻ đến nay, thú thật chưa bao giờ tôi gặp phải một tình huống oái oăm như thế này. Trước câu hỏi hóc búa đó, nếu chỉ đối diện với một mình thầy, họa may tôi còn can đảm mở miệng phân bua. Đằng này, bị vây bọc giữa hàng trăm cặp mắt thô lỗ, có cho vàng tôi cũng chẳng dám thố lộ tâm sự cay đắng của mình. Đầu cúi gằm, hai tay nóng như hơ lửa, tôi cứ đứng trơ như phỗng giữa sân trường.

- Sao, em trả lời đi chứ! - Thầy giám thị lại giục.

Lòng rối như tơ vò, tôi chưa biết làm sao để thoát khỏi tình huống trở trêu này thì Minh sún đứng trong hàng đã vọt miệng trả lời thay:

- Thưa thầy, bạn ấy chấp tay sau lưng là để che cái tam giác đấy ạ!

Nghe cái giọng ồ ề của thằng Minh sún bộp chộp kia cất lên, tôi đã thầm kêu khổ trong lòng. Tôi không biết nó muốn cứu tôi hay cố tình hại tôi. Chỉ biết lời tố cáo của nó lập tức lôi kéo sự chú ý của tụi bạn vào cái vị trí tệ hại nhất trên người tôi. Lúc này hai tay tôi đã buông thông, chẳng che chắn gì được. Mọi sự cứ thể hiện ra lồ lộ trước mắt bàn dân thiên hạ kéo theo những tràng cười rúc rích như chuột.

- Cái tam giác gì thế? - Thầy giám thị ngạc nhiên.

Minh sún lại đờ ọc díp bờ môi:

- Dạ, tam giác Béc-mu-đa ở sau lưng bạn Chuẩn đấy ạ!

Tam giác Bermuda là tên một vùng biển thuộc Đại Tây Dương, nơi tàu bè và phi cơ qua lại thường mất tích một cách bí mật, vì vậy người ta gọi là tam giác quỷ. Chuyện này báo chí đăng tới đăng lui hoài nên tụi

tôi đứa nào cũng biết. Tự nhiên bữa nay Minh sún bỗng “hê” cái tên đó lên, khối đứa không nhịn được ôm bụng cười lăn bò càng. Khung cảnh bỗng chốc trở nên náo nhiệt, mắt hấn vẻ trang nghiêm giả tạo này giờ.

Thầy giám thị xoay người tôi lại và khi nhìn thấy cái “tam giác Bermuda” nằm chễm chệ ngay trên hông tôi, thầy cũng phải phì cười:

- Thì ra là vậy!

Rồi thầy vỗ vai tôi, ân cần nói:

- Chẳng việc gì phải xấu hổ em ạ! Hồi còn nhỏ, thầy cũng từng đến lớp với những cái quần như vậy!

Nói xong, thầy bảo tôi vào hàng, không một lời quở trách. Mặc dù được “tha bổng”, lòng tôi vẫn chẳng nhẹ nhõm tí ti nào. Chân nặng như đeo đá, tôi thất thủ lê bước vào chỗ như lê một cái xác không hồn. Thế là hết. Bí mật của tôi chẳng thể giấu giếm được ai nữa. Cả trường đã biết. Và ngày mai, cả thị trấn sẽ đồn ầm lên. Tôi sẽ chẳng dám lộ mặt đi đâu, suốt ngày chỉ ru rú ở nhà đuổi gà giúp mẹ. Thầy giám thị bảo tôi đừng xấu hổ nhưng làm sao tôi có thể thản nhiên được khi bọn con gái đứng sau lưng tôi cứ chốc chốc lại “hí hí há há” như đang xem tấu hài trong rạp hát. Thầy bảo hồi nhỏ thầy từng mặc những cái quần giống như cái quần “bảo bối” của tôi bây giờ nhưng thầy quên rằng hồi thầy còn nhỏ, tụi học sinh trường Trần Cao Vân đâu đã sinh ra, vì vậy tụi nó đâu có thấy lỗi ăn mặc trái khoai của thầy. Rốt cuộc chỉ có tôi là lãnh đủ.

Trong khi tôi đang nghĩ xem có cách nào chui xuống đất như Thổ Hành Tôn trong truyện Phong Thần hay không thì bỗng có một cánh tay vắt qua vai tôi.p>

Tôi ngoảnh lại, hóa ra Phú ghê. Phú ghê này giờ đứng phía trên, chắc thấy tôi buồn tình sắp sửa tự tử, nó mò xuống khuyên can. Quả nhiên thấy mặt nó, tim tôi liền ấm lại. Những lúc hoạn nạn như thế này, có vài đứa bạn thân bên cạnh, dù sao cũng đỡ trợ trợ. Chỉ tiếc năm nay thằng Cường học bên Huỳnh Thúc Kháng, nếu không cái miệng ba hoa của nó sẽ giúp tôi “giảm đau” một cách đáng kể.

Phú ghê lắc vai tôi:

- Thôi, quên chuyện đó đi Chuẩn!

Mới nguôi nguôi được một chút, nghe nó nói, tôi lại phát khùng:

- Quên cái đầu mày!

Thằng Phú ghê ngứa này đâu có biết cái “tam giác Bermuda” chết tiệt kia là ngôi sao chiếu mạng của tôi trong năm nay. Mẹ tôi sửa cho tôi hai cái quần, cái nào cũng chình ỉnh một miếng tam giác khủng khiếp như thế đằng sau lưng. Ngày mai dù có thay quần khác, tôi vẫn phải mang cái hình thù quái gở đó đến trường, vẫn phải phơi nó ra trước mặt bọn con gái nhiều chuyện và bấm bụng nghe tụi nó cười cợt, chỉ trỏ. Vậy mà Phú ghê bảo tôi “quên chuyện đó đi”. Nó làm như tôi là thánh không bằng!

Mãi đến khi vào lớp, ngồi một hồi không nghe tụi bạn nhắc nhở gì đến chuyện vừa xảy ra ngoài sân cỏ, tôi mới dần dần bình tĩnh trở lại. Nhưng tôi vẫn chưa thật sự yên tâm. Biết đâu tụi nó đang cười thầm tôi trong bụng, chỉ vì sợ thầy cô mà tụi nó không ngoác mồm ra chọc ghẹo đó thôi! Nghĩ vậy nên mỗi khi có đứa nào nhìn tôi, tôi đều chột dạ quay đi chỗ khác.

Lúc ra về, khi tôi đang lui cui lấy xe thì Minh sún bước lại gần tôi, cười toe toét:

- Hú vía hén mày?

Với thằng sún răng này, tôi không biết nên xem nó là thù hay bạn. Năm ngoái, nó học cùng lớp với tôi nhưng hai đứa không thân nhau lắm. Hồi sáng, lúc tôi đang phân vân không biết nên nói thật với thầy giám thị hay là nín thinh chịu phạt thì nó đột ngột hô toáng lên bí mật của tôi khiến mọi sự vỡ lở tùm lum. Nhưng vì không biết nó hành động như vậy với ý tốt hay với ý xấu nên khi nó bắt chuyện, tôi cứ ậm à ậm ừ không đáp. Thấy vậy, nó cũng chẳng thèm hỏi nữa mà lẳng lặng dắt xe ra cổng, đóng thẳng một mạch.

Trưa đó, tôi về với Phú ghê. Phú ghê biết tôi buồn nên không nhắc gì đến chuyện tọc tai quần áo. Nó chỉ nói độc mỗi chuyện học tập, về thời khóa biểu và về các thầy cô sắp dạy chúng tôi. Nhưng đang rầu rầu nẫu ruột, mặc cho Phú ghê nói linh tinh lang tang, tôi cứ một mực ngậm tằm. Nói một hồi mỗi miệng, vả lại

thấy tôi xuất sắc trong vai làm lì, nó chán nản không thèm nói thêm tiếng nào nữa. Hai đứa lủi thủi đạp xe bên nhau như hai kẻ chán đời. Ngày khai giảng năm học đầu tiên ở cấp ba lẽ ra là một ngày hội đối với tôi bỗng dừng lại hoá thành một ngày chẳng ra ôn gì!

Buổi trưa, khi cả nhà ngồi vào bàn ăn, mẹ tôi hỏi:

- Hồi sáng khai giảng vui không con?

Tôi cay đắng:

- Dạ vui lắm ạ!

Rồi như không kèm được nỗi uất ức và tủi hổ dồn nén từ sáng đến bây giờ, vừa thốt xong, tự nhiên nước mắt tôi ứa ra, chảy vòng quanh má.

Mẹ tôi nhạc nhiên:

- Có chuyện gì vậy con? Vui sao lại khóc?

Lòng đầy giận hờn, tôi mím môi không đáp, cũng không buồn đưa tay chùi nước mắt.

Thấy vậy, mẹ tôi lo lắng:

- Có chuyện gì vậy, kể ẹ nghe đi!

Tôi lắc đầu và lặng lẽ bưng chén cơm lên. Nước mắt tôi nhỏ từng giọt xuống chén.

Thái độ ừ lì của tôi khiến ba tôi nổi cáu. Ông đập tay xuống bàn đánh “rầm” một cái khiến những chiếc đĩa bắn tung lên và tô canh súp nước ra đầy bàn:

- Mà có nói không thì bảo!

Tiếng quát của ba tôi khiến tôi đành phải đặt chén cơm xuống. Tôi nhìn ông ngáp ngừng:

- Cái quần.

- Cái quần sao?

Tôi khụt khịt mũi, nức nở thuật lại câu chuyện hồi sáng.

- Tại mà ra cả, còn khóc nỗi gì! - Nghe xong, ba tôi hừ mũi - Quần của mẹ mà sửa lại ày mặc có gì là xấu! Có phải đồ ăn cắp ăn trộm đâu mà lấy tay che!

Mẹ tôi liếc ba tôi:

- Thôi, ông ơi! Đầu năm học không may cho con được cái quần mới, còn trách nó làm gì tội nghiệp!

Trước nay, mẹ tôi không bao giờ dám cãi lại ba tôi. Bữa nay có lẽ do xúc động trước hoàn cảnh đáng thương của tôi, mẹ đánh liều lên tiếng. Ba tôi cũng phá lệ mặc ẹ bênh tôi, ông chỉ ngồi im uể oải nhai cơm.

Giữa bữa cơm, tôi buông đĩa chạy ra vườn, ngồi thờ trên bậc đá. Một lát sau, tôi nghe có tiếng chân bước khê đến sau lưng. Rồi tiếng nhỏ Châu êm ái vang lên:

- Anh đừng buồn! Tết này bán hoa thế nào anh cũng có tiền may quần mới! Lúc đó sẽ không có ai trêu anh nữa đâu! Rừng hoa vàng đang đưa trước mặt lần giọng nói dịu dàng của nhỏ em thủ thỉ bên tai khiến nỗi buồn của tôi bỗng chốc bay xa, thật xa.

4. Chương 04

Chương 4

Trái với sự lo lắng của tôi, những ngày sau đó bạn bè chẳng ai chùng ghẹo gì tôi về sự cố hôm khai giảng. Có lẽ không ai nhớ trên chộc sự nghèo khổ của kẻ khác. Nhờ vậy mà tôi có thể yên tâm học hành, cũng như yên tâm cốp-pi bài làm của thằng Phú ghê ngồi cạnh.

Nỗi mặc cảm của tôi chắc chắn sẽ phai nhạt dần cuối cùng rơi tõm vào quên lãng nếu như cái ngày u ám đó không xảy ra một cách bất ngờ.

Hôm đó, mãi bận bịu vun đất sau vườn để chuẩn bị trồng lay-ơn cho kịp Tết, tôi ra khỏi nhà trễ mất mười phút so với thường lệ.

Khi tôi đến trường thì cổng đã đóng. Lố nhố trong các hàng quán bên kia đường là những học sinh đi trễ đang ngồi tán dóc đợi vào hai tiết sau.

Trường tôi có thông lệ hễ chuông reo vào lớp là cổng khóa chặt. Học sinh đi trễ chỉ có cách ngồi ngoài đợi giờ ra chơi len lén chuồn vô.

Mặc dù biết vậy, tôi đánh liều rẽ xe lại sát cổng tìm cách nấn nỉ bác bảo vệ. Bác bảo vệ trường tôi khó tính nhất thế giới, từ khi làm nghề gác cổng đến nay chưa hề xiêu lòng trước bất cứ một lời nỉ non sù sì nào, vậy mà không hiểu ma xui quỷ khiến thế nào, sau khi nghe tôi thủ thỉ một hồi, bác rút xâu chìa khóa trong túi ra mở cổng cho tôi vào. Có lẽ bác thấy tôi hiền lành, hiền hậu, thời buổi quần bó vấy túm mà dám mặc một chiếc quần giống hệt chiếc quần của vợ bác ở nhà nên bác động lòng nhớ vợ mà rộng rãi với tôi cũng nên.

Tôi vừa lách qua khỏi cách cổng mở hé hé thì đám nữ sinh ngồi ăn vặt chờ thời bên kia đường cũng vừa kịp phát hiện. Thế là cả đám lũ lượt kéo nhau ủa sang. Nhưng bác bảo vệ tinh quái đã nhanh tay bấm ổ khóa đánh “tách” khiến mấy con nhỏ tức tối làm ầm lên. Nổi bật nhất là một giọng the thé:

- Sao “ông Béc-muđđa” vào được mà tụi này vào không được? Tôi đang tính nấn nỉ xem tụi nó đòi co những gì nhưng chỉ mới nghe mỗi một câu, tôi đã thất kinh dắt xe chạy mất.

Vào đến cửa lớp, tôi mới thở phào và hậm hực ngoái cổ nhìn lại. Đám nữ sinh đã không còn bu trước cổng. Có lẽ thái độ cứng rắn của bác bảo vệ đã khiến tụi nó chùn bước và rút về cổ thủ bên kia đường. Mặt mũi mấy con nhỏ này chẳng xa lạ gì với tôi. Mặc dù không biết tên một đứa nào trong tụi nó nhưng chỉ nhìn thoáng qua, tôi đã nhận ngay ra đó là tụi nhãi ranh 10A2, cái đám vẫn thường đứng xếp hàng sau lưng tôi mỗi sáng thứ hai và lúc nào miệng mồm cũng chí cha chí choét, kể cả lúc đang chào cờ.

Trước nay, tôi chẳng bao giờ “để ý” đến mấy con nhỏ vô trật tự này, không ngờ tụi nó lại “để ý” tôi kỹ đến thế. Mấy hôm nay chẳng thấy bạn bè trên ghẹo gì, tôi cứ đinh ninh cái sự cố hôm nào đã trôi vào quá khứ và chẳng ai còn nhớ. Hóa ra cuộc đời còn lắm chông gai. Cuộc đời còn có tụi nữ sinh 10A2 mồm loa mép giải.

Nhưng dù giận đến ứa gan, tôi cũng chỉ biết ngậm bồ hòn làm ngọt. Trêu vào lũ tiểu yêu này chỉ tổ què mắt. Tốt nhất là làm theo lời dạy của ông bà “tránh voi chẳng hổ mặt nào!”, nhất là khi trong “bầy voi” đó có một con voi mồm miệng móm xòm, giọng chua như giấm, cứ một điều “ông Béc-muđđa” hai điều “ông Béc-muđđa” nghe muốn điếc con ráy!

Phú ghê không biết nỗi khổ của tôi nên đến giờ tan học, nó rủ tôi ra về, thấy tôi cứ nấn nỉ ngồi lì trong lớp, nó giương mắt éch lên:

- Hôm nay mày làm sao vậy?

Tôi khịt mũi:

- Tao có làm sao đâu! - Thế sao mày ngồi đây?

Tôi bóp trán:

- Tao nhức đầu quá!

Phú ghê nhìn tôi bằng ánh mắt ngờ vực:

- Hồi này tao có nghe mày than vãn gì đâu!

Thằng Phú ghẻ ngứa này, sao nó lảm chuyện thế không biết! Tôi đã bảo là tôi nhức đầu, vậy mà nó cứ hỏi tới hỏi lui. Chẳng lẽ tôi lại nói thẳng với nó là tôi sợ “đụng đầu” với mấy con nhỏ quỷ quái bên 10A2 nên đành ngồi ru rú trong lớp, đợi cho tụi nó về hết rồi mới dám lộ mặt ra.

Thấy tôi ngồi im, Phú ghẻ lại hỏi:

- Giờ làm sao?

- Sao là sao?

Phú ghẻ chép miệng:

- Chẳng lẽ ngồi đây hoài?

Tôi vung tay:

- Mà chờ chút đi! Tao sắp hết rồi!

Rồi sợ nó sốt ruột, tôi vội vã nói thêm:

- Chờng mười phút nữa tụi mình về!

Tan trường chừng mười phút, chắc chắn sân trường không còn một mống. Tôi tính thầm trong bụng như vậy nên lên tiếng trấn an Phú ghẻ. Nào ngờ tôi vừa nói xong, nó lại càng thắc mắc hơn:

- Nhức đầu gì mà có giờ giấc kỳ vậy?

- Ủ, cái đầu của tao nó kỳ lắm! - Tôi bối rối đáp bừa.

Phú ghẻ chắc chẳng tin gì lời tôi. Nhưng biết tôi đã muốn giấu chuyện gì thì có ai cạy rằng tôi cũng không bao giờ nhả ra nửa chữ nên nó tặc lưỡi đặt cặp xuống bàn rồi ngồi chống tay lên cằm nhìn ra cửa sổ, đợi “bệnh” của tôi thuyên giảm.

Quả như tôi dự liệu, lúc tôi và Phú ghẻ mò ra bãi giữ xe, tụi bạn đã về hết ráo. Mấy con nhỏ 10A2 mất tăm mất tích khiến tôi mừng rơn.

Bác bảo vệ nhăn nhó nhìn tôi:

- Hai cậu nấp đâu mà bây giờ mới chịu về?

Tôi cười cầu tài

- Dạ, cháu bị nhức đầu, nằm ở trong lớp.

Sực nhận ra tôi, bác bảo vệ đổi giọng ôn hoà:

- À, cậu đấy hả! Nhức đầu thì về nấu một nồi lá, xông một hồi là khỏi ngay thôi!

- Dạ, cảm ơn bác!

Vừa nói tôi vừa kín đáo nháy mắt với Phú ghẻ, hai đứa riu riu dắt xe ra.

Nhưng tôi chỉ có thể gạt được bác bảo vệ mỗi một lần. Lần thứ hai, nếu tôi còn than nhức đầu đau bụng, chắc bác không tin. Nghĩ vậy, tôi quyết định thay đổi chiến thuật. Ngày hôm sau chuông reo hết giờ vừa vang lên, tôi đã hấp tấp xếp tập lại và kéo tay Phú ghẻ chạy vù ra cổng.

Phú ghẻ chạy theo tôi mà mắt tròn:

- Mà làm trò gì vậy?

- Hôm nay tao phải về nhà gấp có chuyện!

Vừa đáp tôi vừa liếc về phía hành lang và yên tâm khi thấy mấy con nhỏ 10A2 còn đứng đĩnh tít đằng xa. Không hiểu sao tôi chạm trán tụi nhãi này ghê gớm, hết như tà ma sợ giáp mặt thầy bùa. Phú ghẻ vừa dắt xe ra tới cổng, chưa kịp hỏi thêm câu gì, tôi đã phốc lên chiếc Huy Chương Vàng chạy thục mạng khiến nó cong lưng đuổi theo miệng chửi ầm tối.

Nhưng số tôi đúng là cái số ăn may. Tránh mặt tụi 10A2 được ba bữa, đến bữa thứ tư vừa phóc lên yên xe chưa kịp chạy trốn, tôi đã điếng hồn phát hiện ra bánh xe trước xẹp lép.

Chẳng thể dắt bộ về nhà trên quãng đường dài dằng dặc đầy nắng nôi bụi bặm, tôi đành thất thểu tấp vào chỗ vá xe bên kia đường.

Tôi đứng chưa nóng chỗ, tụi nữ sinh 10A2 đã ủa ra. Sợ tụi nó phát hiện, tôi vội xoay lưng lại. Nhưng mới vừa quay người, hấp tấp quay thêm một vòng nữa. Khỉ thật, con người ta ai cũng có mặt trước mặt sau, chỉ riêng tôi cả hai mặt đều là mặt trước, nhìn phía nào cũng biết đấy là thằng Chuẩn mặc quần thừa của mẹ, đồ có lần đi đâu được!

Mấy con nhãi ranh kia lại càng không lần. Vừa thấy tôi đứng trơ bên đường với chiếc Huy Chương Vàng nằm bẹp dưới cỏ, cả bọn liền chụm đầu lại thầm thì rồi cười rúc ra rúc rích và đám lưng nhau thùm thụp. Chẳng biết tụi nó nói nhăng nói cuội những gì nhưng nhìn tụi nó ngả ngớn, vừa cười vừa xô vào nhau, tôi bỗng thấy nhột kinh khủng, cứ mong tụi nó đi khuất mắt cho rồi.

Nhưng mấy con nhỏ này có vẻ như muốn hù cho tôi chết khiếp. Tụi nó chẳng thèm về ngay mà lại lú lú rú rú dắt nhau vào quán. Thỉnh thoảng tôi ở ban trưa trời nắng như đổ lửa, giờ tan trường học trò kéo vào quán uống nước, ăn chè đá lạnh trước khi gò lưng đạp xe về nhà là chuyện thường. Nhưng hôm nay không hiểu sao tôi cứ có cảm giác mấy con nhỏ kia nấn ná không chịu về là vì tôi. Một bầy cọp bắt gặp một con dê lạc đàn đang đứng lẻ loi, ngơ ngác trên đồng vắng mà cam tâm bỏ đi là chuyện không tưởng! Tôi bần thần nhủ bụng và tự dưng đâm tức Phú ghê. Gặp bữa hiếm nghèo như thế này, nó lại nghỉ học mất, đúng là thằng bạn chẳng ra gì!

Đang thần thờ nghĩ ngợi, tôi bỗng giật bắn người bởi một giọng chua lè:

- Ông Béc-mu-đa!

Tôi nhận ngay ra giọng con nhỏ miệng móm. Trong bọn, nhỏ này hình như đóng vai “chúa trùm”, dây vào nó chỉ tổ to chuyện. Nghĩ vậy, tôi đánh bài lờ và cúi đầu xuống làm ra vẻ bận tập trung đầu óc vào thằng nhỏ sửa xe đang loay hoay nãy giờ với chiếc Huy Chương Vàng nằm tênh hênh trên bãi cỏ.

Con nhỏ miệng móm không chịu thua. Nó lại ngoác mồm:

- Ông Ba-mu-đa! Tôi giận tím gan nhưng cố nén. Tôi biết mấy con nhỏ này thù tôi về chuyện tôi được hưởng “đặc ân” của bác bảo vệ hôm trước. Tôi đi học trễ hơn tụi nó lại được cho vào, còn tụi nó bị đứng bên ngoài, vì nổi bất bình đó mà cả bọn quyết theo “ám” tôi cho bằng được. Biết thân biết phận, hôm rày tôi trốn chui trốn nhủi, bữa ra về nào cũng bắt Phú ghê rượt theo muốn xít khói. Nhưng hôm nay thì tôi hết đường thoát, chỉ có cách trăn mình chịu trận.

Sự nhần nhục của tôi đến đá cũng phải xúc động. Nhưng khổ nỗi, con nhỏ kia không phải là đá. Vì vậy, về phút tỉnh của tôi chỉ tổ làm nó điên tiết. Nó tiếp tục ra đòn:

- Ông Béc...

Nhưng lần này, nó chỉ vừa kịp “Béc” một tiết đã tắc tị. Một bàn tay nào đó của một đứa trong bọn đã bịt lấy cái miệng móm xồm của nó.

Tôi không nhìn nhưng hoàn toàn có thể hình dung được. Bởi sau đó là tiếng con nhỏ miệng móm thét lên the thé:

- May làm gì vậy?

- Thôi, đừng chọc người ta nữa! - Một giọng dịu dàng đáp khẽ.

- Chà, nhỏ này bữa này lại bênh vực “kẻ thù”, tụi bây ơi!

Tiếng cả bọn cười khúc khích. Rồi vẫn giọng dịu dàng khi nãy cất lên:

- Tao có bênh vực gì đâu! May muốn gọi gì thì gọi, nhưng đừng gọi người ta là Béc-mu-đa nữa!

- Tao cứ.

Con nhỏ miệng móm khăng khăng. Nhưng mới thốt lên được hai tiếng, có lẽ sức hiểu không nên tiếp tục trêu chọc sự nghèo khó của người khác, nó bỗng đổi giọng:

- Vậy tao gọi tên mày hén?

- Này, này

Tiếng nhỏ kia hốt hoảng. Nhưng nó chưa kịp ngăn cản thì con nhỏ miệng móm đã chĩa mồm về phía tôi, kêu lớn:

- Cấm Phô!

Từ nãy đến giờ, tôi không dám đảo mắt về phía tụi nó lấy một lần nhưng tai tôi động lên như tai mèo và nghe rõ hết mọi chuyện. Tôi không hề lấy làm lạ về thái độ của con nhỏ miệng móm nhưng lại vô cùng ngạc nhiên về cách xử sự của con nhỏ kia. Hóa ra trong bọn nó cũng có được một đứa tử tế. Đã mấy lần tôi định liếc mắt xem thử mặt mũi con nhỏ đó đẹp xấu ra sao nhưng cuối cùng tôi kềm lại được. Tôi đang đóng vai một người điếc bẩm sinh nên không muốn mấy con nhỏ đó biết là tôi đang quan tâm đến tụi nó.

- Cấm Phô!

Con nhỏ miệng móm lại kêu tôi.

Khi nãy tôi tái mặt vì giận, còn bây giờ thì tôi đỏ mặt vì ngượng. Tôi cảm thấy người nóng bừng và mồ hôi ướt đầm lưng áo. Thậm chí tôi không cả nhúc nhích, tay chân bỗng chốc trở nên cứng đờ, vướng víu.

Dường như nhận ra sự bối rối của tôi, mấy con nhỏ khác liền hòa theo con nhỏ miệng móm réo om sòm:

- Cấm Phô! Cấm Phô!

Con nhỏ có tên Cấm Phô không biết có mắc cỡ như tôi không, nhưng chắc là nó đang thò tay ngắt véo lũ bạn nghịch ngợm nên mấy con nhỏ kia vừa kêu réo chọc phá vừa la “oái, oái” luôn mồm.

Tôi vẫn đứng trơ thân cụt và chưa bao giờ cảm thấy thời gian trôi chậm như vậy. Thằng nhỏ mới sửa xe chừng mười phút mà tôi tưởng như nó loay hoay tới hàng giờ và động tác của nó không hiểu sao trông cứ rù rờ như trong phim quay chậm. Đã mấy lần tôi định ngoác mồm ra giục nó nhưng lại sợ mấy con nhỏ kia nhìn thấy vẻ hốt hoảng của tôi nên cuối cùng tôi đành ngậm miệng làm thinh, lòng nóng như lửa đốt.

Mãi đến khi nó nhét ruột xe vào và cầm lấy cái bơm, tôi mới thở hơi dài nhẹ nhõm.

Khi cầm lấy ghi đông chiếc Huy Chương Vàng, tôi định bụng sẽ chạy ngang qua mặt bọn nữ quái kia một cách ung dung, thong thả, ra vẻ thảnh thơi này cóc biết sợ ai, nhưng chẳng biết ma xui quỷ khiến thế nào, ngồi lên yên, tôi bỗng vội vàng mất hết tự chủ và cong lưng phóng thục mạng.

Chạy tít đằng xa, tôi còn nghe chuỗi cười của bọn nữ quái văng vẳng đuổi theo.

5. Chương 05

Chương 5

Bữa đó về đến nhà, tôi vẫn chưa hết hoang mang. Bốn năm ròng mài dũa quần bên trường Trần Quốc Toản, chưa bao giờ tôi gặp phải một tình huống như thế. Tụi con gái Trần Quốc Toản tất nhiên chẳng hiền lành gì, nhưng tụi nó không có cái kiểu trêu chọc “đứng tim” như đám nữ quái Trần Cao Vân. Dùng tên một đứa con gái để gọi một đứa con trai thì đúng là từ khi cha sinh mẹ đẻ đến giờ tôi mới gặp đây là lần đầu.

Nghĩ đến đây, bất giác tôi nhớ đến con nhỏ Cấm Phô, liền nhe răng cười một mình. Tôi không biết nó là đứa nào trong đám nhí nhỏ kia nhưng một khi đã lên tiếng bênh vực tôi, chắc chắn nó phải có một khuôn mặt cực kỳ xinh đẹp. Tôi tưởng tượng một hồi lòng tự nhiên cảm thấy lâng lâng.

Từ trước đến nay, tôi chưa từng chơi thân với một con nhỏ nào. Chơi với bạn trai, ba tôi còn cấm ngặt, huống hồ gì bạn gái. Ngày nhà giáo năm ngoái, mấy đứa con gái cùng lớp cứ nằng nặc đòi đến khu vườn của tôi hái hoa tặng thầy cô, tôi phải tìm đủ cách để ngăn cản không cho tụi nó mò tới. Tôi chỉ cho Phú ghé tới nhà và sau đó hai đứa tôi phải ề cổ ôm mấy chục bó hoa tới lớp.

Cứ theo quan niệm của ba tôi thì bạn bè và học tập là hai thứ khác nhau như nước với lửa. Hễ người mê học thì dứt khoát không có bạn. Và trong các thứ bạn thì bạn gái đương nhiên là “độc hại” hơn bạn trai.

Tôi chưa có bạn gái bao giờ nên không biết “nó” có “độc” như ba tôi “quảng cáo” hay không. Gần gũi tôi chỉ có mỗi nhỏ Thảo nhà hàng xóm. Nhưng nó không phải là bạn. Nó coi tôi như anh, thường xuyên bị tôi sai vặt và lúc nào cũng tuân lệnh tôi răm rắp. Nếu mấy nhỏ con gái đứa nào tính tình cũng hiền lành như nhỏ Thảo, nghĩa là tôi sai gì làm nấy, thì kết bạn với vài đứa như vậy kể cũng khoái.

Nghĩ vớ nghĩ vẩn một hồi, hết chuyện nghĩ, tôi lại nghĩ đến nhỏ Cẩm Phô. Mặc dù không hình dung được mặt mày nó một cách rõ rệt, tôi vẫn tưởng tượng là nó rất đẹp, đẹp nhất bọn và ý nghĩ đó khiến tôi băng khuâng suốt cả buổi chiều.

Nhỏ Châu ra vườn, thấy tôi ngồi thừ bên mấy luống hoa, liền hỏi:

- Anh đang làm gì vậy?

- Tao ngồi đây chứ có làm gì đâu!

Nhỏ Châu nheo mắt:

- Tự đứng lại ra đây ngồi?

- Ủ. Tao chuẩn bị tưới hoa.

Nhỏ Châu sốt sắng:

- Để em phụ anh nhen!

Vừa nói, nó vừa quay lưng định đi lấy thùng tưới khiến tôi phải đưa tay ngăn lại:

- Chờ chút đi! Đợi nắng dịu thêm đã!

Nhỏ Châu nghe lời tôi. Nó không đi nữa mà ngồi xuống cạnh tôi, lân la gọt chuyện:

- Hôm rày, bạn bè còn trêu anh nữa không?

- Trêu chuyện gì?

- Chuyện “tam giác Béc-mu-đa” đó!

- Còn, nhưng không phải tụi lớp tao mà tụi lớp khác.

- Tụi nào vậy?

- Tao có nói, mày cũng không biết đâu tụi 10A2.

Nhỏ Châu chép miệng:

- Kệ tụi nó. Anh đừng thèm để ý!

- Biết làm sao được! - Tôi tắc lưỡi - Tao không để ý tụi nó nhưng tụi nó cứ để ý tao! Hai bên “đụng đầu” hoài!

Nghe tôi nói, nhỏ Châu chợt dậm ra lo lắng. Nó níu tay tôi:

- Nhưng dù sao thì anh cũng phải cố nhịn. Anh không được đánh nhau à nhen!

- Tao sẽ không đánh nhau đâu! - Tôi thở dài - Tụi nó là con gái!

- Con gái? - Nhỏ Châu trố mắt.

- Ủ.

- Con gái gì mà ghê vậy?

- Ủ, tụi nó ghê lắm! Tụi nó không giống mấy đứa bên Trần Quốc Toàn mình!

Nhỏ Châu “xì” một tiếng: - Đúng là đồ con gái vô duyên! Tôi đang tính gặt đầu phụ họa theo nó, sức nhớ tới Cẩm Phô, tôi liền đổi giọng:

- Không phải tất cả đều vô duyên đâu! Trong bọn, có một con nhỏ đẹp lắm.

Nhỏ Châu vẫn chưa hết ầm ứ:

- Đẹp cũng vô duyên!

Tôi nhăn mặt: - Nhưng mà con nhỏ này nó không trêu tao!

Nhỏ Châu vẫn nhất quyết không cho tôi bênh vực “con nhỏ đẹp lắm” đó. Nó khẳng khái:

- Không trêu cũng kệ nó! Hễ cùng bọn với mấy đứa kia đều là vô duyên tất!

Sự bướng bỉnh của nhỏ Châu khiến tôi dở cười dở mếu. Nhưng tôi không trách nó. Tôi biết vì thương tôi nên nó mới “thù” mấy đứa con nhỏ 10A2 đến thế. Nghĩ tới nghĩ lui một hồi, chẳng tìm ra cách nào “bao che” cho nhỏ Cẩm Phô, cuối cùng tôi đành ngược mặt lên trời:

- Nhưng mà nó thích tao!

- Nó thích anh? - Nhỏ Châu lộ vẻ sững sốt.

Tôi nuốt nước bọt:

- Ủ.

- Sao anh biết?

- Sao lại không biết! Khi bạn nó kêu tao là “Béc-mu-đa”, nó bịt miệng bạn nó lại, không cho kêu!

- Rồi sao nữa? - Nhỏ Châu hỏi, giọng tò mò.

- Sao nữa là sao?

- Sau đó nó có nói gì với anh không?

Tôi nhún vai:

- Không! Chỉ vậy thôi!

Nhỏ Châu nhăn mũi:

- Nếu chỉ có vậy thì đâu thể gọi là thích!

Bị chạm tự ái, tôi hừ giọng:

- Mày ngốc quá! Như vậy tức là thích! Trong sách người ta bảo vậy!

Nhỏ Châu có vẻ không tin lời khẳng định của tôi. Nó thừa biết trong lãnh vực này tôi chẳng hơn gì nó.

- Trong sách người ta nói khác kìa! - Nhỏ Châu hấp háy mắt - Người ta bảo thích là phải nhìn nhau cả ngày kìa! Con nhỏ đó nó có nhìn anh không?

Tôi thở dài:

- Tao cũng chẳng biết nữa!

- Sao lạ vậy? - Nhỏ Châu ngạc nhiên.

- Tao có nhìn thấy nó đâu mà biết! - Tôi đành thú thật, giọng xuôi xì - Tao chỉ đóng tai nghe tụi nó tán chuyện thôi!

Nhỏ Châu vẫn chưa chịu buông tha tôi:

- Không nhìn thấy nó sao anh biết nó đẹp?

Tôi liếm môi:

- Thì tao đoán vậy!

Nhỏ Châu cười hí hí:

- Anh chỉ giỏi phịa! Như vậy là anh thích người ta chứ đâu phải người ta thích anh!

- Đẹp mà đi! - Tôi đỏ mặt - Nói chuyện với mà chán bỏ xừ!

Nói xong, tôi giận dỗi đứng dậy xách thùng đi tưới nước, không thèm tâm sự với con nhỏ ưa bắt bẻ này nữa. Thấy tôi đứng đùng bỏ đi, nhỏ Châu liền chạy theo:

- Em phụ với anh ghen!

- Khỏi cần! - Tôi hừ mũi - Mình tao đủ rồi!

Thật rõ chán, anh em như thế này thì thà sống một mình còn hơn! Cả đời mình chưa hề biết bạn gái là gì, nay mới tập tễnh “để ý” được một đứa, đem kể với nó, nó không “nhiệt liệt biểu dương” thì chớ, lại còn toàn giọng “văn be sườn”, nghe muốn ứa gan!

Nhưng tôi không thể giận nhỏ Châu lâu được. Những chuyện như thế này, ngoài nó ra, tôi không dám tỉ tê với bất cứ ai, kể cả Cường và Phú ghê.

Ngày hôm sau, tôi ngoắt nhỏ Châu lại:

- Nè, mà biết con nhỏ đó tên gì không?

Thấy tôi dỗi giận làm lành, nhỏ Châu mừng lắm. Nó tươi tỉnh:

- Tên gì?

Tôi khoe:

— Tên đẹp lắm! Cẩm Phô! - Anh biết mặt nó rồi hả?

Tôi nhăn mặt:

- Mà cứ “nó, nó” hoài! Nhỏ Cẩm Phô lớn tuổi hơn mà, mai mốt biết đâu nó sẽ làm chị hai mà không chừng! Mà cứ quen miệng gọi “nó, nó” hoài, tới lúc đó nó sẽ cốc mày sới trán!

- Eo ôi, ghê quá! - Nhỏ Châu rụt cổ - Vậy anh cho em biết đi, “chị hai” đẹp đến cỡ nào? Tôi xoa ngực:

- Tao vẫn chưa biết mặt nó. Chỉ mới biết tên thôi.

Rồi tôi bắt đầu kể tỉ mỉ cho nhỏ Châu nghe về những xung đột giữa tôi và tụi nữ sinh 10A2 ở trên trường và cái tên Cẩm Phô đã xuất hiện trong tình huống đó như thế nào. Kể xong, tôi hào hứng “bổ sung” thêm:

- Trưa nay, lúc tao và Phú ghê đi về, tụi nó chạy xe phía sau réo tên Cẩm Phô om sòm làm tao ngượng quá chừng!

Tôi nói “ngượng” mà mặt mày lại hí ha hí hửng khiến nhỏ Châu nguyền tôi một cái dài cả mười cây số.

Nhỏ Châu làm tôi nhớ đến Phú ghê. Hồi trưa, Phú ghê cũng nhìn tôi bằng ánh mắt nghi ngờ như thế.

Lúc tụi 10A2 chạy kè kè sau lưng và chốc chốc lại kêu tên Cẩm Phô để chọc tôi, Phú ghê liếc tôi:

- Bộ mà quen con nhỏ này hả?

- Con nhỏ nào? - Tôi giả nai.

- Thôi đừng làm bộ ngờ nghệch! - Phú ghê hừ mũi - Con nhỏ Cẩm Phô chứ con nhỏ nào!

- Tao đâu có biết! - Mặt tôi hiền như bụt.

Phú ghê vẫn chưa hết nghi hoặc:

- Mà không quen nó sao nãy giờ tụi kia cứ réo tên nó sau lưng mà hoài vậy?

- Ai biết! - Tôi nhún vai - Tụi nó có miệng tụi nó muốn réo tên ai thì réo chứ!

Rồi không để cho Phú ghẻ “chất vấn” tiếp, tôi guồng chân đạp mạnh, bỏ “thằng bạn hay hỏi” ở tít đằng sau một quãng xa. “Đời tư” của tôi mà để cho thằng quỷ này “moi móc” một hồi chắc gan ruột phèo phổi lòi ra hết!

Vào ngay cái lúc tôi gò lưng phóng thực mạng với quyết tâm bỏ rơi thằng bạn ghẻ ngựa đó, tôi không hề biết nó sắp sửa đóng một vai trò then chốt trong mối quan hệ giữa tôi và Cẩm Phô sau này. Bởi Phú ghẻ có một ưu thế mà cả đời tôi không thể nào mơ thấy nổi: nhà nó ở sát bên nhà Cẩm Phô.

Trước nay, Phú ghẻ không hề hé môi với tôi về điều này, bởi lẽ đơn giản là nó không biết tôi đang quan tâm đến Cẩm Phô. Hồi trưa nó dò hỏi, thấy tôi chối biến, nó cũng làm thinh luôn. Tôi biết được cái “ưu thế về địa lý” đó hoàn toàn do tình cờ.

Bữa đó tôi đi chơi về, đang chạy ngang nhà Phú ghẻ, thỉnh thoảng có một con nhỏ quẹo ngang đầu xe của tôi, tấp vô lề. Đang ngon trớn trên chiếc Huy Chương Vàng, thấy sự cố xảy ra đột ngột, tôi toát mồ hôi hột, liền lật đật bóp thắng và cổ lách ra mé ngoài. Nhưng vẫn không kịp, chiếc Huy Chương Vàng của tôi vừa rít lên “kin kít” vừa húc mạnh vào bánh xe sau của con nhỏ đó.

Chiếc xe ngã chổng kèn, còn con nhỏ thì kịp thời buông xe và nhanh chân nhảy ra ngoài. Thật là hú vía! Nếu tôi không vội vàng hãm bớt đà phi của con “thần mã” và nếu con nhỏ đó không phóc mình xuống đất nhanh như tia chớp, có lẽ cả người lẫn xe đã bị tôi đè bẹp dí rồi.

Sau khi định thần nhìn lại, thấy con nhỏ đó tuy mặt mày tái xanh nhưng chưa bể đầu sứt trán miếng nào, tôi thở một hơi dài nhẹ nhõm. Nhưng đến khi ngoảnh cổ dòm chiếc xe của nó đang nằm chèo queo dưới đường, mặt tôi bỗng xám ngoét. Cái niềng xe cong vòng, vẹo trật qua một bên, cãm xe thì chiếc gãy chiếc rụng, trông chả ra hình thù gì cả.

Tôi dựng chiếc Huy Chương Vàng trước hiên nhà Phú ghẻ rồi chạy vội ra dựng chiếc xe của con nhỏ đó dậy, miệng ấp úng:

- Tôi xin lỗi nghen! Để tôi bỏ xe sửa lại cho cô!

Nạn nhân trước sau vẫn đứng chôn chân một chỗ. Chắc nó chưa hết hoảng hốt. Cũng có thể nó đang giận tôi ghê lắm. Tôi nghĩ vậy nên miệng xin lỗi mà mắt thì nhìn chăm chăm xuống đất như thể đang tìm bạc cắc.

Tôi định ninh sau khi hoàn hồn, con nhỏ đó sẽ chửi tôi tấp bết. Nó sẽ gán cho tôi những biệt danh như “đồ có mắt như mù” hoặc “đồ chạy xe như ăn cướp” như người ta vẫn thường gán cho những đứa chạy xe theo kiểu du côn du kê như tôi, hoặc bét ra nó cũng trách mắng tôi vài câu gì đó cho hả giận. Nào ngờ tôi đồng tai một hồi, chẳng thấy nó nói nặng nói nhẹ gì hết. Nó chỉ hiền lành:

- Thôi, anh để đó cho tôi! Chuyện này là do tôi quẹo ngang mà không báo trước chứ có phải tại anh đâu!

Trời đất ơi, không biết con nhỏ này là con cái nhà ai mà nó nói một câu nghe mát lòng mát dạ quá chừng! Tôi lỗ tống phải nó nên đành bấm bụng giành sửa xe cho nó, chứ thực tình tôi đang lo ngay ngáy không biết đào tiền ở đâu ra. Nay nó nói vậy khác nào nó bảo tôi mai mốt có muốn tống xe thì cứ nhắm nó mà tống “thoải mái”, hư hao gì nó chịu hết! Nhưng mặc dù được nó “tha bổng”, chẳng lẽ tôi ung dung ra về, bỏ mặc nó giữa đường với chiếc xe quặt quẹo đó.

- Nhà cô ở đâu, để tôi kêu xe chở cô về! - Tôi ngập ngừng đề nghị.

Con nhỏ nhoẻn miệng cười:

- Thôi được rồi, anh cứ về đi!

Con nhỏ không trả lời thẳng câu hỏi của tôi, mà lại nói:

- Sao anh cứ kêu tôi bằng “cô” hoài vậy? Bộ tôi già lắm hả?

Tôi đỏ mặt:

- Đâu có! Tại tôi không biết kêu cô bằng gì thôi!

Con nhỏ lại cười:

- Thì kêu bằng “bạn” chứ bằng gì!

Tôi nhìn lên trời:

- Vậy lát nữa bạn về nhà bằng cách nào?

- Tôi đi bộ.

Tôi giật thót mình:

- Bạn tính đi bộ thật hả?

- Thì thật chứ sao? Bộ anh Chuẩn tưởng tôi hay nói giỡn lắm hả?

- Trời đất! - Tôi kêu lên, sửng sốt - Bạn biết tên tôi hồi nào vậy?

Con nhỏ nheo mắt:

- Hồi đầu năm chứ hồi nào!

- Hồi đầu năm? - Tôi tròn mắt - Như vậy bạn cũng học Trần Cao Vân hả? - Rồi không đợi đối phương xác nhận, tôi láu táu hỏi tiếp - Thế bạn học lớp...

Đang thao thao, sực nhớ đến câu chuyện “tam giác Bermuda”, tôi thót bụng một cái và lập tức ngưng bật. Câu chuyện về cái quần của tôi là “sự kiện trung tâm” trong ngày khai giảng năm học mới, con nhỏ này học Trần Cao Vân chắc chắn nó đã chứng kiến tường tận cái cảnh tôi đứng phơi mông giữa sân trường bữa đó. Đúng rồi, hèn gì mà cả ngàn học sinh trong trường, nó không thèm biết tên ai mà biết ngay chóc tên tôi, lại biết ngay từ hồi đầu năm! Càng nghĩ, mặt tôi càng nóng bừng, tay chân bỗng chốc đâm ra luống cuống hệt như đang ăn cắp bị bắt quả tang.

Con nhỏ dường như không để ý đến nét mặt thoát xanh thoát đỏ của tôi. Nó thản nhiên đáp:

- Tôi học 10A2.

Giọng lười đối phương trước sau vẫn nhẹ nhàng, từ tốn nhưng lần này tôi nghe như đại bác nổ bên tai. Biết nó học trường nào, tôi đã thấy trong người “khó thở”, giờ biết thêm tên lớp của nó, chắc tôi xỉu tới nơi. Nhưng trước khi xỉu, tôi cố thu hết can đảm liếc nó thêm một cái nữa và ở lần “liếc bổ sung” này tôi bàng hoàng nhận thấy mặt nó quen quen.

Bây giờ thì tôi không còn nghi ngờ gì nữa. Con nhỏ này đích thị là một thành viên trong đám nữ quái vẫn thường theo “ám” tôi bấy lâu nay. Và rất có thể cú đụng xe vừa rồi là một màn kịch đã được lũ tiểu yêu này sắp đặt trước nhằm thực hiện một âm mưu đen tối nào đó đối với tôi.

Đang hoang mang lo lắng, tôi bỗng giật bắn người khi nghe tiếng Phú ghé đột ngột vang lên sau lưng:

- Vậy mà mày dám bảo là không quen hén?

Tôi ngoảnh lại, thấy Phú ghé đang ngồi trên xe, chân trên chân dưới, vẻ như vừa đi đâu về. Nó nháy mắt với tôi và nhe răng cười như khi đột.

Tôi ngơ ngác:

- Mày bảo tao quen ai?

Phú ghé hất hàm về phía con nhỏ 10A2: - Quen với Cẩm Phô chứ quen ai!

Lần thứ hai trong vòng năm phút, đại bác lại nổ bên tai tôi.

- Cẩm Phô?

Tôi kêu lên, giọng đầy ngạc nhiên và hấp tấp quay đầu về phía con nhỏ có cái tên là Cẩm Phô đó nhưng nó đã mỉm cười quay mặt đi chỗ khác.

Trong thoáng chốc, gánh nặng trong lòng tôi như được một bàn tay vô hình nào đó nhấc đi. Thay vào đó là một cảm giác lâng lâng kỳ lạ, nửa như thẹn thùng nửa lại hân hoan. Hóa ra con nhỏ trước mặt tôi là Cẩm

Phô, đứa con gái đã từng “chở che” tôi trước những đòn tấn công của con nhỏ miệng móm, đứa con gái đã khiến tôi lần đầu tiên trong đời phải nghĩ ngợi vẩn vơ. Nó là Cẩm Phô, hèn gì nó hiền lành quá xá, tôi tông nó rầm rầm mà nó chẳng hề trách móc mảy may, lại còn bảo “lỗi này là do tôi” nghe ngọt ngào như mật ong nguyên chất. Càng nghĩ tôi càng ngẩn ngơ, mặt đực ra như thằng khờ được cửa.

Phú ghẽ huých vào lưng tôi:

- Hết chối rồi nhé!

- Chối gì?

Phú ghẽ nheo mắt:

- Sao hôm trước mày bảo với tao là mày không quen Cẩm Phô?

Tôi gãi cổ:

- Thì tao đâu có quen.

- Không quen sao đứng đây?

Tôi lắc lắc chiếc xe tôi đang vịn này giờ:

- Mày biết xe ai đây không?

Phú ghẽ liếc chiếc xe:

- Xe Cẩm Phô chứ xe ai!

Tôi tặc lưỡi:

- Mày dòm bánh xe sau thử coi!

Phú ghẽ dòm bánh xe sau. Bây giờ nó mới “nhìn ra vấn đề”:

- Trời đất! Sao vậy?

- Bị tông.

- Ai tông mà ác ôn vậy? - Tao chứ ai! - Tôi nhăn nhó.

Phú ghẽ gật gù:

- Bây giờ thì tao hiểu rồi! Như vậy là mày “tông trước quen sau” chứ không phải là “tông sau quen trước”!
- Đang nói Phú ghẽ bồng chép miệng - Nhưng mày “làm quen” kiểu này, chắc có ngày cảnh sát mời mày về đồn quá!

Tôi chưa kịp phản trần thì Cẩm Phô đã lên tiếng thanh minh giùm tôi:

- Không phải tại anh Chuẩn đâu! Tại Cẩm Phô quẹo đột ngột đó thôi!

Con nhỏ Cẩm Phô này dễ thương thiệt tôi hơn hử nử bụng, lúc nào nó cũng “bênh vực” tôi, làm như thể nó là chị hai của nhỏ Châu không bằng! Đang phấn khởi, sức nhớ đến tình cảnh hiện tại, tôi bối rối nhìn Phú ghẽ:

- Cẩm Phô không chịu để tao kêu xe chở, mà cứ đòi đi bộ về nhà làm tao áy náy quá!

- Mày biết nhà Cẩm Phô ở đâu không? - Phú ghẽ lườm tôi.

- Ở đâu?

- Đây chứ đâu! - Phú ghẽ chỉ tay vào cửa hiệu thuốc tây nằm sát nách nhà nó và toét miệng cười hì hì.

Trong khi tôi đang há hốc mồm ra vì bất ngờ thì một thằng nhãi trạc tuổi tôi từ trong hiệu thuốc đi ra. Thấy tụi tôi đang tùm tùm, nó liền bước lại: - Có chuyện gì mà “đông vui” vậy anh Phú?

- Đông vui cái con khỉ! - Phú ghẽ chỉ tay vào chiếc xe của Cẩm Phô - Mày coi đây nè!

Thằng nhãi trở mắt nhìn chiếc xe, rồi quay sang Cẩm Phô:

- Sao vậy? Chị bị đụng hả?

- Ủ, nhưng mà không sao! Luyện đem xe đi sửa giùm chị đi!

Hoá ra thằng nhãi này là em của Cẩm Phô! Tôi cứ sợ thằng Luyện sẽ hỏi tới “ai đụng”, “đụng lúc nào” nhưng rất may là nó không thèm quan tâm đến những chi tiết “nhỏ nhặt” đó. Thấy Cẩm Phô không việc gì, nó cảm thấy yên tâm và bước lại chỗ tôi cầm lấy chiếc xe kéo xềnh xệch vào nhà.

- Thôi, Cẩm Phô về luôn nghen!

Cẩm Phô mỉm cười chào tôi và Phú ghé rồi rảo bước theo Luyện.

Mãi đến khi Cẩm Phô đã khuất dạng đằng sau cánh cửa, tôi vẫn chưa hết bồn thần, cứ tưởng mình vừa trải qua một giấc chiêm bao.

6. Chương 06

Chương 6

Chiều đó, tôi khoe với nhỏ Châu:

- Tao thấy mặt “chị hai mày” rồi nghen mày!

- Chỉ đẹp không?

- Y như tiên!

- Xạo đi!

- Thật! Còn hơn tiên nữa!

Nhỏ Châu trề môi: - Người ta mà đẹp hơn tiên?

- Chứ sao! Con nhỏ này không những đẹp mà còn hiền nữa! Hồi trưa, tao tông nó một cái “rầm”, chiếc xe nát bấy, còn người nó thì máu me tùm lum, vậy mà nó không hề trách tao một câu. Nó còn cười với tao nữa!

Nhỏ Châu đúng là đồ nhát gan. Nó chẳng thèm để ý đến khía cạnh trữ tình trong câu chuyện của tôi. Vừa nghe tới “máu”, nó đã đưa tay bịt mắt: Eo ôi, ghê quá!

Tôi cười:

- Ghê gì mà ghê!

Nhỏ Châu vẫn không buông tay xuống: - Rồi anh có đưa chỉ đi bệnh viện không?

- Cần gì đi bệnh viện! - Tôi nhún vai - Nhà nó thuốc men cả khối! Còn nhiều hơn bệnh viện nữa! - Anh lại dốt tổ rồi! - Nhỏ Châu lắc lắc mái tóc. Nó làm tôi tự ái quá chừng.

- Tao thèm vào nói dốt! - Tôi hừ mũi - Mày biết tiệm thuốc tây Hồng Phát ở kế nhà Phú ghê không?

- Biết! Mà sao? - Nhà nó đó! - Eo ôi! - Nhỏ Châu lại kêu lên.

- Gì mà “eo ôi”?

Nhỏ Châu thè lưỡi:

- Nhà chỉ giàu quá chừng!

- Thì giàu chứ sao! Nhà bán thuốc tây mà lại!

Nhỏ Châu rụt cổ

- Nhưng nhà mình thì nghèo!

Con nhỏ này, nó là con nít không hiểu sao lại lăm điều quá chừng! Tự dưng nó “phang” một câu khiến tôi cụt hứng. Tôi đang hí hửng khoe nó về mối “duyên kỳ ngộ” giữa tôi với Cẩm Phô và tính quảng cáo tiếp về tính tình dịu dàng có một không hai của “chị hai” nó, bỗng nhiên nó lôi chuyện “giàu nghèo” ra khiến tôi bất giác xui lơ.

Thấy mặt tôi xịu xuống, nhỏ Châu có vẻ áy náy. Nó vớt vát:

- Mình nghèo vật chất nhưng mình giàu tình cảm!

Tôi biết nhỏ Châu cố gờ gạc lại câu nói khi nãy để xoa dịu nỗi buồn vừa nhú lên trong lòng tôi. Nhưng cái lối lập luận của nó khiến tôi nổi đóa:

- Tình cảm cái khỉ mốc! Nghèo thì nói đại là nghèo cho rồi, còn bày đặt “giàu tình cảm”!

Trước vẻ mặt hầm hầm của tôi, nhỏ Châu không dám nói tới nói lui về chuyện “giàu nghèo” nữa. Rồi sợ tôi phát khùng lên cốc nó u đầu, thừa lúc tôi đang bần thần nghĩ ngợi, nó len lén chuồn mất.

Nhỏ Châu bỏ đi, để tôi ngồi thần thờ một mình suốt buổi chiều hôm đó.

Tiệm thuốc tây Hồng Phát cùng với tiệm vàng Kim Long và tiệm vải Quang Hưng là ba đại phú gia tại thị trấn tôi ở. Nhà nào nhà nấy bốn, năm tầng lầu cao ngất, ngó lên muốn gãy cổ. Người dân trong thị trấn mỗi khi nói đến sự giàu có bao giờ cũng đem ví với ba nhà này.

Hồi trưa, lúc ủ phải Cẩm Phô, sự gặp gỡ bất ngờ với “người đẹp trong mộng” khiến hồn vía tôi bay tuốt lên mây. Lúc đó, mặt đờ ra, tôi chẳng còn đầu óc đâu để thắc mắc việc Cẩm Phô là con nhà bình dân hay con nhà quý tộc. Bây giờ, nghe nhỏ Châu nhắc khéo, tôi mới sức nhớ ra “thân phận bé mọn” của mình.

Con gái hiệu thuốc Hồng Phát thuộc hạng “công nương” cảnh vàng lá ngọc có lý đầu để ý đến thằng con nhà buôn đồ đồng nạt là tôi. Chữ Đồng Tử ngày xưa sở dĩ vớ được công chúa Tiên Dung là nhờ nàng buồn tình ra bờ sông quây màn đứng tắm. Công chúa Cẩm Phô ngày nay quanh năm tắm tấp trong bồn trắng men, dù tôi có lặn lội ra bờ sông vùi mình suốt đời trong cát ướt cũng đừng hòng gặp hên như họ Chữ. Tôi nhớ lại hồi trưa, lúc Cẩm Phô chào về, nó không thềm mời tôi vô nhà uống lấy một miếng nước. Nó bỏ mặt tôi lủi thủi ra về giữa trời nắng chang chang. Đích thị nó ỷ mình là công chúa, khinh thường những kẻ thư sinh áo vải như tôi.

Và như vậy, chuyện nó “bệnh vực” tôi từ trước đến giờ chắc chẳng xuất phát từ động cơ sâu xa thâm kín nào. Đó chẳng qua chỉ là lòng thương hại của người giàu đối với người nghèo. Chắc nó thấy tôi bốn mùa quần thừa áo vá, mặt mày lại ngơ ngáo ngáo trong giống con cù lần núi nên nó đem lòng tội nghiệp đó thôi! Tôi tông nó móp xe, nó không thềm bắt đền không phải vì nó ưa thích gì cái bản mặt đần độn mà nó thừa biết ngữ tôi, có bắt đền, cũng chẳng đào đâu ra bạc cắc để nộp cho nó. Vậy mà trước giờ tôi cứ tưởng bở. Thấy nó bịt miệng con nhỏ miệng móm, tôi hí hửng tưởng mình là phò mã. Tôi vội phong ngay cho nó chức “chị hai của nhỏ Châu”. May mà nó không biết, nếu biết, dù hiền đến đâu nó cũng sẽ chửi tôi tấ bếp! Nhớ lại những lời ba hoa vung vít trước đây, thốt nhiên tôi bỗng rùng mình.

Càng nghĩ ngợi, tôi càng ử ử. Cây mộng mơ vừa mọc trong hồn tôi, mới vừa loe hoe ba chiếc lá còm, chưa kịp trở hoa đã vội vàng tàn lụi. Thật chả bù với những cành hoa đang lung linh khoe sắc trong vườn. Chúng nom mới tươi tắn làm sao, thật chẳng giống tí ti nào với ông chủ của chúng lúc này đang ngồi thờ người trong bóng chiều chập choạng, mặt mày ngẩn ngơ cứ như kẻ mất hồn.

Trong lúc tôi đang mải mê gặm nhấm nỗi buồn của mình như con mọt đang say sưa gặm từng thớ gỗ, bỗng có tiếng chân vang lên lạo xạo sau lưng.

Lại nhỏ Châu! Tôi nhủ bụng và bất giác cảm thấy khó chịu. Nhỏ Châu là một đứa em gái cực kỳ dễ thương, dễ thương nhất là nó rất thương tôi, nhưng lúc này tôi chẳng muốn thấy mặt nó một chút xíu nào. Tôi đã trót khoe khoang với nó quá nhiều về tình cảm của Cẩm Phô đối với tôi, bây giờ tôi rất ngượng khi phải trò chuyện với nó. Vậy mà nó chẳng biết điều, cứ mò ra định làm khổ tôi! Ý nghĩa đó khiến tôi phát khùng. Và tôi gân cổ quát tướng:

- Đi đi! Đi chỗ khác chơi đi!

Tiếng chân phía sau liền im bật. Lâu thật lâu. Tôi lại nổi điên:

- Mày còn đứng đó, tao cóc mày sói trán bây giờ!

Nghe tôi dọa, nhỏ Châu không dám nấn ná nữa. Nó ngấp ngừng bước lui về phía cổng rào. Tự dưng thấy tội tội, tôi liền nghiêng đầu ghé mắt trông theo. Trời đất, trước mắt tôi không phải nhỏ Châu, mà là nhỏ Thảo hàng xóm. Nó đang cầm trên tay một trái ổi to tướng, chắc là nó định đem qua tặng tôi. Tôi hết hoảng kêu:

- Thảo! Thảo!

Nhỏ Thảo quay đầu lại, tay còn vịn cách cổng. Tôi lật đật chạy tới và thấy cặp mắt nó đỏ hoe. Tôi kéo tay nó, giọng chuộc lỗi:

- Vô đây chơi với anh!

Nhỏ Thảo sụt sịt:

- Em không vô đâu! Anh đuổi em!

- Anh xin lỗi mà! - Tôi phân trần - Khi nãy anh đâu có biết đó là em!

Nhỏ Thảo giương đôi mắt mọng nước:

- Chứ anh tưởng ai?

Tôi gãi tai: - À, à anh tưởng đó là mấy đứa bạn quỷ quái của anh!

Nhỏ Thảo thật thà:

- Bạn anh mà anh dám đòi cóc mày sói trán?

Hết gãi tai, tôi lại gãi cổ: - Ồ, ờ anh cóc tuốt! - Đang nói, ánh mắt chợt chạm phải trái ổi trên tay nhỏ Thảo, tôi liền nuốt nước bọt, “để” thêm - Bị anh cóc hoài, đầu tui nó trọc lóc giống như trái ổi kia kìa!

Nghe tôi nhắc khéo, nhỏ Thảo sực nhớ, liền chìa trái ổi ra:

- Tặng anh nè!

Tôi cầm lấy tặng vật không chút khách sáo:

- Để anh hái hoa tặng em nghen!

Nhỏ Thảo phụng phịu:

- Em hái ổi là để tặng anh chứ có phải để đổi lấy hoa đâu!

Lời trách móc của nhỏ Thảo khiến tôi cà lăm mất ba mươi giây. Tới giây thứ ba mươi mốt, tôi nhe răng cười giả lả:

- Thì đây đâu phải là chuyện đổi chác! Tại anh biết em thích hoa nên anh hái tặng em thôi!

Nói xong, không đợi cho nhỏ Thảo đồng ý hay không, tôi bước dọc các luống hoa, hái cho nó một chùm to tướng, đủ cả đồng tiền, cẩm chương và các loại hoa hồng.

Nhỏ Thảo có vẻ bất ngờ trước món quà hậu hĩ này. Trước nay, mỗi lần nhỏ Thảo xin hoa, tôi chỉ ngắt cho nó một cành và tất nhiên không phải là cành đẹp nhất. Bữa nay tự nhiên thấy tôi rộng rãi khác thường nhỏ Thảo ôm hoa mà mắt sáng rực:

- Anh cho em làm gì nhiều thế!

Tôi phẩy tay:

- Em cứ cầm về cắm chơi đi! Hoa phải cắm nhiều mới đẹp!

Giọng của tôi rõ là giọng của một chàng trai hào hiệp. Nhỏ Thảo ôm bó hoa về mà lòng vẫn không hiểu tại sao một kẻ keo kiệt kinh niên như tôi lại đột ngột trở nên hào phóng như thế. Nó có biết đâu bữa nay tôi đang râu thúi ruột. Tôi là con nhà buôn bán phế liệu, trót tư tưởng đến tiểu thư con nhà quyền quý, bị

người ta khi nh rẻ, nên chui ra góc vườn nhà ngồi ngắm bóng chiều rơi. Ba nhỏ Thảo làm nghề mộc, cũng một cảnh bần hàn như nhà tôi, nên trông thấy nó lòng tôi bất giác nảy sinh một tình cảm gần gũi và tôi có tiếc chi một chùm hoa tặng nó. Đó là chưa kể từ lúc trước đến giờ nhỏ Thảo luôn luôn “thần phục” tôi. Tôi bảo gì nó làm nấy, không cãi lại nửa lời. Những lúc ngứa ngáy tay chân hoặc bức bối trong lòng, tôi giở thói du côn cộc nó vài cái cho đỡ buồn, nó cũng chỉ biết khóc và ôm đầu chạy về nhà chứ chẳng hề mách lẻo với ai.

Nhỏ Thảo đúng là nhu mì thứ thiệt. Nó quý tôi và không hề coi thường tôi. Nó khác xa với Cẩm Phô. Cẩm Phô không thèm mời tôi vô nhà. Nó sợ tôi làm bẩn nhà nó.

Phú ghẻ không biết mây đen đang giăng ngang đầu tôi. Sáng hôm sau, vừa vô lớp nó đã huých cùi chỏ vào hông tôi:

- Cẩm Phô hỏi thăm mày kìa!

Tôi làm thinh. Phú ghẻ lại nói tiếp:

- Nó hỏi tao nhà mày ở đâu?

Tôi vẫn không nói không rằng.

Thái độ lầm lì của tôi khiến Phú ghẻ ngạc nhiên. Nó nhìn tôi lom lom:

- Nó khen mày đẹp trai nhất thế giới!

Tôi nhăn mặt:

- Tao không giỡn à ghen!

Phú ghẻ trở mặt:

- Bữa nay mày làm sao vậy?

- Không làm sao hết! - Tôi nhún vai - Tao không quan tâm đến Cẩm Phô, thế thôi!

- Nhưng nó quan tâm đến mày!

Tôi hừ mũi:

- Con nhỏ đó khinh người!

- Ai bảo mày vậy?

- Cần gì ai bảo! - Tôi nhếch mép - Nhà nó giàu, còn nhà tao nghèo, đương nhiên là nó coi thường tao!

Phú ghẻ bắt đầu hiểu ra tâm sự của tôi. Nó hạ giọng: - Không có đâu! Mày đừng nghi oan cho nó!

Tôi cay đắng:

- Hôm qua nó đâu có thèm mời tao vô nhà!

- Trời đất, làm sao nó mời mày vô nhà được! - Phú ghẻ kêu lên - Tao ở sát rạt bên cạnh, nó còn không dám rủ qua chơi nữa là mày!

- Sao kỳ vậy? - Tối phiên tôi ngạc nhiên.

- Ông bà già nó còn “hắc ám” gấp mấy lần ông già của mày! - Phú ghẻ thề lưởi - Thằng nào xui xẻo bước vô nhà đó, đổ mà ngồi được lấy năm phút!

Tôi nuốt nước bọt:

- Bị đuổi hả?

- Đuổi thì không đuổi, nhưng ngồi lâu một chút là có chuyện ngay!

Tôi nhếch mép:

- Ông già nó suýt chó cắn?

- Tệ hơn vậy nữa! Khách đang ngồi nói chuyện, ông già nó đột ngột bước ra, mặt mày lầm lì, tay cầm cái chổi lông.

- Nện vào đầu?

Phú ghẽ cười:

- Không. Ông chỉ phủi bụi trên bàn thôi. Nhưng ông nện rầm rầm, bụi bay tứ tán. Khách hít bụi, ho sặc sụa, lập tức đứng dậy cáo từ.

- Và không bao giờ trở lại?

- Chứ gì nữa!

Sự tiết lộ của Phú ghẽ khiến tôi thở phào. Như vậy, Cẩm Phô không phải là đứa khinh người. Nó không dám mời tôi vô nhà chỉ vì nó sợ ba mẹ nó. Song với ba tôi, ba mẹ nó còn “cao thủ” hơn một bậc. Ba tôi cảm tôi đàn đúm với bạn bè vì sợ tôi bê trễ việc học hành. Nếu tôi lỡ vi phạm ba tôi cũng chỉ trút cơn bực tức lên đầu tôi chứ không đả động gì đến lũ bạn quỷ quái kia. Ba Cẩm Phô lại khác. Ông sẵn sàng hạ nhục bạn của con mình để không ai dám “đeo đuổi” và “quấy rầy” Cẩm Phô. Bữa đó nếu tôi liều mạng xông đại vô nhà nó, chắc chỉ ba mươi giây sau tôi đã phải bỏ của chạy lấy người! Thật hú vía!

Phú ghẽ còn cho tôi biết nhiều chuyện động trời khác. Nhà Cẩm Phô có tất cả ba chị em. Cẩm Phiêu, chị cả, đã lập gia đình, hiện nay ở với ông chồng gần bến xe thị trấn. Thăng Luyện là út, lại là con trai, nên được gia đình cho đi chơi thoải mái. Chỉ riêng Cẩm Phô là bị canh giữ nghiêm ngặt. Ban ngày Cẩm Phô còn được tự do đi lại chứ ban đêm thì đồ có ra khỏi nhà được lấy một bước. Ngày nào cũng như ngày nào, hễ ăn cơm tối xong là ba mẹ Cẩm Phô xách ghế ra ngồi trước cửa, mỗi người trấn một bên, “nội bất xuất ngoại bất nhập”. Tụi con trai trong thị trấn gọi đùa là “thần giữ cửa”.

Nghe Phú ghẽ kể, thoát đầu tôi không tin:

- Vậy ai dám vô mua thuốc?

- Khách mua thì được! Còn bạn bè thì cấm tiệt!

- Nhưng ba mẹ nó đi làm “bảo vệ” hết, ai đứng bán?

Phú ghẽ hừ mũi:

- Mày ngốc quá! Nhà nó có một bà dì nữa!

Rồi thấy tôi vẫn lộ vẻ ngờ vực, Phú ghẽ nhún vai: - Nếu không tin, tối nay mày chạy ngang nhà nó là biết liền!

Trước nay, thỉnh thoảng tôi vẫn ghé chơi nhà Phú ghẽ buổi tối nhưng lúc đó tôi chưa “để ý” Cẩm Phô nên chẳng đoái hoài gì đến tiệm thuốc tây Hồng Phát. Vì vậy tôi chẳng rõ những thông tin mà Phú ghẽ cung cấp có chính xác hay không.

Nhưng nỗi nghi ngờ của tôi chỉ tồn tại có một buổi chiều. Tối đó, cỡi chiếc Huy Chương Vàng lướt ngang nhà Cẩm Phô, tôi mới biết Phú ghẽ không bịa chuyện. Quả nhiên trước tiệm Hồng Phát, hai bên cửa có hai “vị thần” đang ngồi thù lù, câm nín. Tôi chỉ đủ can đảm đưa mắt liếc một cái rồi cầm cúi phóng vù qua, trống ngực đập thành thịch.

Hôm sau vừa thấy mặt tôi, Phú ghẽ hỏi liền:

- Quan sát “trận địa” chưa?

- Rồi.

- Thấy sao?

Tôi xuôi xì:

- Đúng y như mày nói!

Phú ghẽ vỗ vai tôi:

- Thấy chưa! Tao xạo mày làm gì! Nhưng mày cứ yên chí, có tao “chốt” ngay bên hông nhà nó, khi cần tao sẽ “hỗ trợ” ày!

Tôi chơi thân với Phú ghê bao lâu nay nhưng chưa bao giờ tình bạn lại khiến tôi cảm động như thế này. Tôi cầm tay nó nịnh nọt:

- Mày tốt ghê!

Phú ghê thản nhiên: - Vậy mà tốt lại với tao đi!

- Nghĩa là sao? - Tôi trở mắt.

- Phú ghê cười hì hì:

- Chiều nay đưa chiếc Huy Chương Vàng cho tao chạy một vòng!

7. Chương 07

Chương 7

Như vậy, Cẩm Phô không phải là cô công chúa hờm mình như tôi đã nghĩ oan cho nó. Nó không mời tôi vô nhà là để giữ thể diện cho “người yêu” của nó, chứ không phải sợ tôi làm bẩn sàn nhà. Rõ ràng tình cảm của nó dành cho tôi rất sâu đậm. Y hết tình cảm của công chúa Tiên Dung dành cho gã thuyền chài họ Chử ngày xưa.

Ngày xưa Chử Đồng Tử nghèo đến không quần mà mặc, khi đánh cá phải trằm mình dưới sông cho nước ngập ngang lỗ rốn, gặp con gái vội vàng đánh bài “độn thổ”, vùi mình trong cát che thân, vậy mà rốt cuộc vẫn khiến Tiên Dung mê tít. Tôi ngày nay, trừ mỗi vụ “tam giác Béc-mu-đa” xúi quẩy kia, còn quần áo nói chung vẫn đang hoàng, kín đáo, lẽ nào bạc phước hơn họ Chử.

Không, Cẩm Phô đối xử với tôi rất đặc biệt. Nó không chê tôi là con nhà buôn đồ đồng nát. Chắc nó từng nghe bài hát “em yêu anh không kể giàu nghèo” và bây giờ nó đem ra áp dụng. Nó cũng bất chấp cả sự canh gác và theo dõi ngặt nghèo của ba mẹ. Nó cố tình đưa xe nó cho tôi tông để được làm quen với tôi, để được nói với tôi vài lời tình tứ. Vậy mà tôi nữ trách nó, lại gán cho nó bao nhiêu ý nghĩa xấu xa, tội nghiệp nó ghê!

Tôi kể lại sự tình với nhỏ Châu.

Nhỏ Châu không tin. Tôi liền đợi trời tối chở nó chạy ngang tiệm thuốc tây Hồng Phát.

Tối trước cửa tiệm, tôi phóng một cái vèo, rồi quay đầu lại:

- Mày thấy chưa?

Nhỏ Châu không trả lời thẳng câu hỏi của tôi. Mà xuýt xoa cảm thán:

- Tội nghiệp chỉ ghê!

Tôi mới tội nghiệp Cẩm Phô, bây giờ tới phiên nhỏ Châu tội nghiệp “chị hai” nó. Bất giác sinh lòng cảm khái, Tôi chép miệng ngậm ngùi:

- Biết làm được! Đã yêu là phải chấp nhận thử thách! Chỉ tội cho Cẩm Phô, giờ này bị nhốt trong nhà, chắc nó nhớ tao phát khóc!

Tôi tưởng sau khi nghe câu nói náo lòng của tôi, nhỏ Châu sẽ xúc động mà sụt sùi phụ họa. Nào ngờ tôi vừa nói xong, nó hốt hơ hốt hải la lên:

- Đùng, đùng!

- Mày bảo đùng cái gì? - Tôi ngạc nhiên.

- Anh đừng giễu nữa! Em tức cười quá!

Vừa nói nhỏ Châu vừa cười hích hích khiến tôi tức muốn ói máu.

Nhưng nhỏ Châu chỉ trêu tôi về cái tật khoác lác, nói năng một tắc đến trời. Còn những lúc tôi ngồi tỉ tê với nó về Cẩm Phô, nó đều lắng nghe nghiêm chỉnh, thỉnh thoảng lại hòa theo tôi khen “chị hai” nó một câu khiến tôi nức lòng nức dạ. Dạo này nó chẳng nhắc gì đến chuyện “nghèo vật chất nhưng giàu tình cảm” nữa, không rõ vì nó sợ tôi buồn hay vì nó quên bằng chuyện đó rồi!

Nhưng “đề tài Cẩm Phô” nói hoài cũng cạn. “Mối tình” giữa tôi và Cẩm Phô kể từ sau vụ đụng xe hôm nọ chẳng tiến triển gì thêm. Nhiều hôm tôi đến chơi nhà Phú ghê, ngồi trước hiên thấy Cẩm Phô đi ra đi vô nhưng chẳng dám kêu. Ở trường, tôi lại càng không dám hó hé. Lũ nữ quái 10A2 lúc này đã không chòng ghẹo tôi nhưng nếu thấy tôi lân la gạ chuyện Cẩm Phô, chắc chắn tụi nó sẽ không tha. Tôi chỉ dám liếc trộm Cẩm Phô trong giờ ra chơi để sung sướng biết rằng thỉnh thoảng nó cũng quay đầu lại nhìn tôi chứ không chỉ riêng tôi quay đầu về phía nó. Nhưng tất cả cũng chỉ có thể thôi.

Rốt lại, những buổi “nói chuyện chuyên đề” của tôi với nhỏ Châu quanh đi quẩn lại cũng chỉ có mấy câu:

- Tên Cẩm Phô đẹp ghê mà ỳ hén? - Tôi nói.

- Ủ, đẹp ghê! - Nhỏ Châu phụ họa.

Tôi lại nói:

- Tên cũng đẹp mà người cũng đẹp!

- Ủ, cái gì cũng đẹp!

Tôi sờ cằm:

- Tính tình lại hiền nữa!

- Ủ, hiền nhất thế giới! - Nhỏ Châu tiếp tục a dua.

Cứ thế, hai anh em người tung kẻ hứng suốt buổi. Lúc đầu, kiểu đối đáp này khiến tôi khoái tít mắt. Nhưng càng về sau, tôi càng đâm chán. Cứ hết đẹp lại hiền, hết hiền lại đẹp. Chẳng có gì mới mẻ. Nhỏ Châu chắc cũng chán không kém gì tôi nhưng sợ tôi nổi đóa, nó không dám hỏi han lời thôi, hễ tôi khen cái gì nó khen theo cái đó.

“Mối tình” giữa công chúa Cẩm Phô và chàng Chữ Đồng Tử thời đại đang có nguy cơ lâm vào bế tắc thì dịp may đột ngột xuất hiện.

Bữa đó, tôi và Phú ghê đang chở nhau chạy ngang qua rạp hát Thống Nhất, bỗng nghe tiếng con gái gọi giật:

- Phú ghê!

Phú ghê dừng xe lại, hoang mang đảo mắt nhìn quanh. Trước nay chỉ có bạn trai, mà phải bạn thân như tôi và thằng Cường mới gọi Phú ghê bằng cái biệt danh khó nghe đó. Bữa nay cái tiếng đó lại từ miệng một đứa con gái thốt ra, lại kêu oang oang giữa đường giữa chợ, khiến Phú ghê không khỏi chột dạ.

- Phú! Chuẩn!

Lần này, hai đứa tôi nhận ngay ra giọng thằng Cường. Nó đang đứng trước hiên một căn nhà nằm kế rạp hát, với một lô một lốc những đứa khác. Thấy tôi và Phú ghê dòm qua, nó ngoắt lia:

- Vô đây chơi!

Tôi liếc Phú ghê:

- Nó đứng với tụi nào vậy mà?

- Tao không rõ! - Phú ghê nhún vai - Qua bên là biết liền chứ gì!

Vừa nói, Phú ghê vừa dắt xe băng qua đường. Tôi đi sau lưng Phú ghê, mới nửa đường đã đầu hoa mắt váng. Hóa ra tụi đứng chung với thằng Cường, tôi quen mặt không sót một đứa: Cẩm Phô, thằng Luyện, con nhỏ miệng móm và một con nhỏ tóc dài 10A2 khác.

Phú ghê cười cười chào cả bọn, rồi quay sang Cường:

- Làm gì tụi tập đông quá vậy?
- Tụi tao định đi coi phim.
- Coi phim sao còn đứng đây?
- Chưa hết xuất! - Rồi Cường nheo mắt, rủ - Tụi mày đi không?

Trong khi tôi và Phú ghê đang ngần ngừ thì con nhỏ miệng móm đã nhanh nhẩu:

- Mời hai bạn vô nhà ngồi chơi rồi tính! Mấy khi rông đến nhà tôm.

Con nhỏ miệng móm vừa cất tiếng, tôi và Phú ghê không hẹn nhau mà cùng giật mình đưa mắt nhìn nhau, không phải vì lối ăn nói pha trò của nó mà vì chúng tôi nhận ngay ra nó chính là đứa gọi xách mé cái biệt danh “Phú ghê” vừa rồi.

Thằng Cường không hiểu tâm sự của hai đứa tôi. Thấy tôi và Phú ghê lộ vẻ ngần ngừ, nó tưởng tụi tôi bỏ ngõ trước “người lạ”, liền vồn vã giới thiệu: - Đây là Liên.

Nghe nhắc đến mình, con nhỏ miệng móm tỉnh bơ “bổ sung”:

- Tên thường gọi là Liên móm! Một lần nữa, tôi và Phú ghê liếc nhau, nhưng lần này cả hai đứa đều cố mím môi để khỏi phì cười. - Liên học chung trường với tụi tao chứ đâu phải học chung trường với mày mà mày giới thiệu kỹ thế!

Phú ghê làm Cường cụt hứng. Nó ngắc ngứ một hồi rồi chỉ tay vào con nhỏ tóc dài:

- Vậy tụi mày biết ai đây không?

Tôi thù 10A2 vô hạn. Vì vậy, lần này Phú ghê chưa kịp đáp, tôi đã vọt miệng: - Nữ quái 10A2 ai mà không biết!

Câu nói vừa thốt ra, tôi biết ngay là mình lỡ lời nhưng không làm sao thu lại kịp. Quả nhiên, Liên móm nhảy dựng:

- Ông nói cái gì nữ yêu, nữ quái đó?

Trong khi tôi đứng chết trân và thậm rủa mình không tiếc lời về cái tội ngứa mồm nói bậy thì Phú ghê liền kịp thời “cứu bồ”. Nó quay sang tôi, giả vờ nạt nộ:

- Cái thằng này! Mày đọc truyện Tàu riết rồi cứ lộn “nữ sinh” với “nữ quái”, “con gái” với “con yêu” hoài! Thằng Cường có vẻ sốt ruột khi thấy tụi tôi chuẩn bị lạc đề. Nó xua tay lia lịa:

- Thôi, thôi, đừng cãi nhau nữa! Tụi mày không cho tao giới thiệu, vậy tụi mày nói thử xem có đúng tên bạn này không? Thấy thằng Cường cứ nói vòng vèo về con nhỏ tóc dài hoài, tôi nhả mặt: - Chung trường chứ phải chung lớp đâu mà biết tên!

- Vậy mà cũng nói! - Cường hừ giọng, lên lớp - Biết thì thừa thốt, không biết thì dựa cột mà nghe tao giới thiệu nè: Bạn này là Thùy Dương, hoa khôi của trường Trần Cao Vân tụi mày đó!

Lời “quảng cáo” của Cường khiến Thùy Dương mắc cỡ đỏ mặt, còn Liên móm và Cẩm Phô che miệng cười khúc khích. Riêng tôi, tôi tức muốn ói máu. Thằng Cường đúng là đồ mất lé. Con nhỏ Thùy Dương kia mặt mày nói chung coi cũng được nhưng bảo là hoa khôi trường tôi thì bảo là bá láp! Cẩm Phô của tôi mới là người đẹp nhất, không những đẹp nhất trường mà còn đẹp nhất thị trấn nữa.

Tôi tức Cường nhưng không nói ra. Tôi chỉ nhìn nó gườm gườm. Đồng thời tôi cũng ngạc nhiên không hiểu sao nó học bên Huỳnh Thúc Kháng mà lại rành đám con gái trường tôi quá vậy. Mãi sau này tôi mới biết Cường “để ý” con nhỏ Thùy Dương và nó thường lén phéng tới chơi nhà Liên móm với hy vọng gặp Thùy Dương ở đó.

Trong khi tôi đang đực mặt nghĩ ngợi thì lũ bạn lục tục kéo nhau vào nhà. Đến khi Liên móm thò cổ ra kêu:

- Ông Chuẩn ới ời!

Tôi mới giật mình lẻo đẹo đi theo, bụng nhũ “May mà nó không kêu mình bằng cái tên ”Béc-mu-đa” như bữa trước!”.

Nhưng tôi quá vội mừng. Liên móm không kêu tôi là “ông Béc-mu-đa” nhưng nó “giết” tôi bằng cách khác. Tôi vừa ngồi xuống ghế, nó đã cười hi hi:

- Cẩm Phô vô trong này từ lâu rồi, ông không biết hay sao mà còn đứng ngóng?

Liên móm làm tôi chết điếng. Tôi ú ớ như bị ai nhét giẻ vào mồm:

- Đâu có.

Vẻ ngớ ngẩn của tôi khiến tụi bạn phá ra cười. Thằng Cường khốn nạn kia cười đến nổi nước sặc lên mũi và tung tóe ra đầy bàn, trông dơ dáy hết sức. Tai nóng bừng, tôi bóp chặt ly nước trong tay, ngồi nín thinh. Tôi không biết Cẩm Phô có cảm giác thế nào chứ riêng tôi, nếu chui được xuống nền nhà của nhỏ Liên thì tôi đã chui từ đời tám hoánh rồi. Nếu Cẩm Phô cũng cùng ý định với tôi, hai đứa rủ nhau chui xuống đất, sống với nhau suốt đời ở dưới đó thì hay biết mấy! Như vậy tôi khỏi phải nhìn thấy mấy cái mặt mẹt đang cười hi hi ha ha kia!

Liên móm đang cười, chợt thấy tôi sắp ngất xỉu trên ghế, nó liền tốp lại và hỏi sang chuyện khác:

- Nghe nói ông có vườn hoa đẹp lắm phải không?

Tôi không ngờ con nhỏ “trời đánh” này cũng để ý chuyện hoa cỏ của tôi. Câu hỏi của nó khiến tôi khoan khoái quá xá, bao nhiêu bực bội nãy giờ bay biến đâu hết. Tôi tươi tỉnh hỏi lại:

- Sao bạn biết?

Liên móm héch mặt:

- Chẳng có chuyện gì của ông mà tôi không biết! Ông trồng cây gì trong vườn hoặc mơ tưởng đến ai trong lòng, tôi đều rõ hết!

Cái con quỷ móm này, nó đúng là yêu tinh tu luyện lâu năm mà thành người! Tôi vừa mới khen thầm nó một câu, nó đã vội chứng minh là tôi khen bậy liền! Nhưng dù nó không nói, tôi cũng biết thừa kẻ mách lẻo là đứa nào.

Quả như tôi đoán, tôi vừa liếc mắt về phía Cường, nó đã vội quay mặt đi chỗ khác, miệng băng quơ:

- Mặt tao có dính lọ đâu mà mày nhìn chăm chăm vậy!

Liên móm ngo tôi:

- Nhưng chuyện tại sao tôi biết nhà ông trồng hoa đâu có gì quan trọng! Quan trọng là ông có sẵn lòng tặng hoa cho tụi này không!

- Sẵn sàng thôi! - Tôi nói.

- Vậy thì ông chạy về nhà hái một cành hoa tặng cho Cẩm Phô ngay bây giờ đi!

Đề nghị bất thần của Liên móm khiến tôi dở cười dở khóc. Nếu chỉ có riêng Cẩm Phô với tôi và Cẩm Phô “sai” tôi như vậy, tôi sẽ không ngần ngại chạy bay về nhà lấy “lễ vật” đem tới liền. Nhưng khổ nỗi, đề nghị này lại do Liên móm đưa ra, mà lại đưa ra trước mặt lũ khủ bạn bè thì dù có mê Tiên Dung đến mấy, Chữ Đồng Tử này cũng quyết không bao giờ tỏ ra nhu nhược để cho thiên hạ chê cười.

- Ông thấy sao? - Thấy tôi làm thinh, Liên móm liền lên tiếng - Nuốt lời rồi phải không?

- Đâu có! - Tôi ấp úng - Nhưng mà để lúc khác!

- Tặng ngay bây giờ mới quý chứ để hôm khác thì nói làm gì! Hôm khác chạy ra chợ mua cũng được vậy!

Đúng là con nhỏ miệng móm này nó quyết hại tôi đến cùng! Thiếu gì lời tử tế nó không nói, lại cứ xoắn toàn những câu “hắc ám”, nghe một hồi chắc Cẩm Phô nó bỏ tôi để đi theo Phú ghê mất.

Phú ghê không biết tôi đang nghĩ xấu cho nó. Thấy tôi bị Liên móm quay mòng mòng như quay đế, nó liền đứng dậy “giải vây”:

- Không được đâu! Bây giờ tôi với Chuẩn phải đi công việc gấp! Còn các bạn cũng vô coi phim đi, trễ giờ rồi!

Rồi nó quay sang tôi, nháy mắt: - Đi mày!

Hết như kẻ sắp chết đuối vớ được cọc, Phú ghê vừa “ho” một tiếng, tôi liền lật đật xô ghế đứng lên.

Cuộc tháo chạy đột ngột của hai đứa tôi diễn ra nhanh như chớp. Tụi kia chỉ kịp ứ ớ, chưa nói được tiếng nào, tôi với Phú ghê đã ngồi chễm chệ trên chiếc Huy Chương Vàng.

Lúc này Phú ghê chở tôi. Lần này hoảng quá, tôi phóc lên yên trước giành lấy ghi đông, đập vội đập vàng. Phú ghê đập tay lên lưng tôi:

- Chậm lại đi! Con Liên móm có đuổi theo đâu mà mày chạy như bị ma đuổi thế!p>

Tôi đập chậm lại, miệng thở hổn hển. Phú ghê cười hích hích phía sau:

- Con nhỏ đó ghê thật!

- Ai?

- Thì “bà chằn” đó chứ ai!

Tôi sức nhớ chuyện khi này, liền “khích” Phú ghê:

- Nó dám kêu mày là Phú ghê!

- Kệ nó.

Tôi khịt mũi:

- Mày sợ nó hả?

- Tao cóc sợ! Nhưng nó còn dám xưng nó là Liên móm thì nó kể gì tên người khác!

- Nhưng tên nó, nó muốn kêu gì mặc nó, còn tên người khác nó đâu có quyền kêu lung tung!

Bị tôi khích một hồi, Phú ghê ngồi im. Chắc nó đang nghiền ngẫm những lời vàng ngọc của tôi.

Tôi liền thăm dò:

- Chứng tỏ nó coi thường mày!

Phú ghê vẫn làm thinh.

Tôi nghiêng răng:

- Như vậy có khác nào nó là kẻ thù của tụi mình!

Tôi cố “gài” chữ “tụi mình” vào để Phú ghê thấy rằng tôi luôn luôn ở bên cạnh nó. Danh dự của nó cũng là danh dự của tôi. Quả nhiên, Phú ghê chẳng hề phản đối lời “tuyên chiến” của tôi với “kẻ thù” Liên móm. Nó không nói không rằng, chỉ rên lên một cách tức tối.

Chỉ đợi có vậy, tôi liền xoắn ả này giờ:

- Vậy mà khi này, lúc con Liên móm “chơi quē” tao, mày lại ngoác mồm ra cười phụ họa với kẻ thù.

- Kẻ thù cái đầu mày! - Phú ghê thình lình hét lên khiến tôi sém tí nữa lủi xe vô gốc cây - Bây giờ tao ngồi im là tại tao đau bụng, chứ mày tưởng mày nói năng hay ho lắm hả?

Đang nói, Phú ghê lại rên lên. Nhưng lần này tiếng rên của nó không làm tôi “xúc động” nữa. Bây giờ thì tôi biết nó rên vì đang bí cái “chuyện kia” chứ chẳng phải vì nó tức tối gì con nhỏ miệng móm cả.

Rên xong, Phú ghé lại tiếp tục cự nự:

- Con Liên móm tuy mồm miệng chanh chua nhưng nó đâu có ác ý gì với mày mà mày xúi tao “thù” nó!

Cái thằng ghê ngứa này, đau bụng thì “nín” quách cho rồi, còn bày đặt trách với mót! Tôi nhủ bụng và phát cáu vặc lại:

- Nó kê vào miệng tao cả chục cái tử buýp-phê khiến tao ứ ớ như thằng ngọng mà mày bảo là không ác ý? - Mày ngốc quá! - Phú ghé hừ mũi - Nó làm như vậy chính là nó giúp mày đẩy, thằng ngu à!

- Giúp tao?

- Chứ gì nữa! Nhờ vậy mày mới dò được tình cảm của Cẩm Phô! Liên móm công khai “cáp đôi” hai đứa mày, nhưng Cẩm Phô lại làm thinh không tỏ ý gì phản đối, chứng tỏ là nó “khoái” mày!

Phú ghé làm tôi mát dạ quá xá! Nhờ nó “chỉ giáo”, tự dưng tôi thấy nhỏ Liên móm không còn móm nữa. Tôi thôi thù Liên móm. Tôi cũng không giận Phú ghé. Tôi chỉ trách tôi: “người ta” yêu mình mà mình không thấy, ngu ơi là ngu! Tôi không giận Phú ghé nhưng Phú ghé giận tôi. Nó trách:

- Khi nãy thấy mày lúng túng như gà mắc tóc tao phải “cứu” mày ra chứ theo tao, lúc đó mày chạy về nhà hái hoa cho Cẩm Phô là “đúng sách” nhất!

- Thôi đi! Mày đừng có xúi bậy! - Tôi gầm gừ - Nó có phải là ông nội tao đâu mà tao phải chạy tới chạy lui hầu hạ!

Thấy tôi có vẻ ta đây “cao giá”, Phú ghé không thêm “góp ý” nữa. Nó lặng thinh cho tới tận nhà.

Cuộc chuyện trò giữa tôi và Phú ghé chỉ có vậy, thế mà không hiểu Phú ghé nói đi nói lại với Cẩm Phô thế nào, hôm sau tôi vừa chạy ngang tiệm thuốc tây Hồng Phát đã thấy thằng Luyện đứng đợi sẵn trước hiên.

- Anh Chuẩn! - Luyện kêu tôi.

- Gì vậy? - Tôi dừng xe lại.

Luyện bước lại gần dúi vào tay tôi một mảnh giấy:

- Chị Cẩm Phô gửi cho anh nè!

Bức thư tình đầu đời khiến đầu óc tôi bỗng chốc quay cuồng. Ngực tức nghẹn, tôi không đủ kiên nhẫn để đợi về đến nhà. Cố nín thở để trấn áp nỗi hồi hộp, tôi run run mở tờ giấy ra. “Bức thư tình” chỉ một dòng vồn vện: “Tôi làm gì mà anh chửi tới ông nội tôi?”.

8. Chương 08

Chương 8

Tôi thần thờ suốt mấy ngày liền. Bức thư (đúng là mẩu giấy) của Cẩm Phô khiến tay chân tôi xụi lơ, cất lên không muốn nổi. Những dự định đẹp đẽ của tôi thế là bỗng chốc tiêu ma hết. Tình yêu chưa kịp trở hoa, hận thù đã vội vàng kết trái, kiếp này chắc tôi hết mong sờ được ngón chân út của Tiên Dung.

Tôi thần thờ không chỉ vì buồn mà còn vì cay đắng nữa. Oan cho tôi đúng là oan thấu trời xanh. Trước nỗi oan của tôi, sự khuất tất của Thị Kính ngày xưa chỉ đáng xếp hạng nhì. Ba mẹ Cẩm Phô đi ngang tôi còn không dám ngó, huống chi ba mẹ của ba mẹ nó. Ông nội Cẩm Phô cao hay thấp, béo hay gầy, còn sống hay đã “đi bán muối” tôi còn không biết, tôi “cà khịa” ông làm chi. Vả lại đang “yêu” Cẩm Phô, tôi ngu gì đi “chửi” ông nội nó! Đầu đuôi câu chuyện chắc cũng tại Phú ghé. Nghĩ tới thằng bạn ghê ngứa này, ngực tôi muốn sôi lên. Chắc chắn là trong khi giở thói “mách lẻo”, nó ăn nói thiếu trước hụt sau đó, Cẩm Phô mới nghe gà ra vịt mà giận tôi như thế.

Sáng hôm sau, vừa thấy mặt nó, tôi hầm hầm:

- Phú ghê!

- Dạ, có em.

Thấy nó rứt cổ pha trò, tôi muốn lộn tiết:

- Bữa nay tao không giỡn với mày!

Phú ghê giở giọng cù nhầy:

- Nhưng tao thì tao khoái giỡn!

- Kệ mày! - Tôi nghiêng răng trèo trẹo - Bây giờ mày hãy nói cho tao biết mày đã nói với Cẩm Phô những gì!

- Tao nói tao yêu nó.

- Yêu cái đầu mày! - Tôi gầm gừ.

Phú ghê lắc đầu:

- Không, tao yêu cái đầu của Cẩm Phô kìa!

Trước nay, bao giờ thằng ghê ngứa này pha trò, tôi cũng không nhịn được cười. Lần này cũng vậy, dù cố nén, cuối cùng tôi phải phì cười.

Phú ghê nghiêng đầu ngó tôi và chép miệng:

- Khi mày cười trông mày đẹp trai hơn khi mày giận!

- Nhưng lúc này tao không cười nổi! - Tôi thở dài móc “bức thư tình” trong túi ra đưa cho Phú ghê - Mày coi đây nè! Phú ghê đọc bức thư, nhúu mày:

- Sao lạ vậy cả?

- Lạ cái khí mốc! - Tôi hậm hực - Mày ton hót những gì với nó vậy?

Phú ghê chớp mắt:

- Tao có ton hót gì đâu! Tao chỉ nói lại những gì mày nói!

- Nhưng bữa đó tao đâu có “động chạm” gì đến ông nội nó! - Tôi nói, giọng tức tối.

- Thì tao cũng đâu có nói gì! - Phú ghê gãi đầu - Chắc tại Cẩm Phô nghe lộn đó thôi!

Tôi nhủ bụng: Lộn kiểu gì mà lộn ác nhơn vậy không biết! Rồi nghĩ đến tình cảnh của mình hiện tại, bất giác tôi buông một tiếng thở dài náo nức. Thấy vậy, Phú ghê động lòng:

- Để tao gặp Cẩm Phô tao thanh minh!

- Khỏi! - Tôi cộc lốc.

- Sao lại khỏi? Phải nói cho nó biết chứ!

- Tự tao sẽ làm việc đó!

Tôi gần từng tiếng như dao chém đá. Phú ghê há hốc mồm:

- Mày?>

Mặc cho Phú ghê giương mắt ếch, tôi làm thinh không thềm đáp. Thực ra tôi chẳng phải “anh hùng” gì. Sở dĩ tôi quyết định nói chuyện trực tiếp với Cẩm Phô chẳng qua tôi sợ cái thói bộp chộp, nói năng không đến đâu đến đâu của Phú ghê làm hỏng chuyện. Nó làm hại tôi một lần rồi, tôi nhất định không để nó hại tôi lần thứ hai.

Phú ghê vẫn nhìn tôi lom lom:

- Mày định gặp nó ở đâu?

- Ở nhà mày chứ ở đâu!

- Ấy chết, không được đâu! - Phú ghẽ giấy nầy - Hai đứa mày “hẹn hò” ở nhà tao, ông già nó qua đốt nhà tao liền!

Tôi tỉnh khô:

- Đốt nhà mày chứ đâu phải đốt nhà tao! Mày bép xép thì mày ráng chịu chứ!

Mặt Phú ghẽ méo xẹo:

- Thôi mà, Chuẩn!

Tôi khẳng khăng:

- Không “thôi” gì hết!

Trước quyết tâm sắt đá của tôi, Phú ghẽ biết phản đối cũng chẳng ăn thua gì. Nó tìm cách khác:

- Nhà tao nhỏ xíu à!

Tôi nhún vai:

- Lớn nhỏ ăn nhằm gì!

- Lại nóng nữa!

- Nóng thì mở quạt.

Phú ghẽ khịt mũi:

- Mấy đứa em tao nó đái khai rình!

Lần này, Phú ghẽ đưa ra lý do quá xá nặng ký. Tôi hết dám thờ ơ. Phú ghẽ khác tôi. Tôi chỉ có một đứa em gái. Trong khi nó có cả một bầy em lúc nhúc. Hai đứa út sinh đôi, chưa tới hai tuổi, chuyên môn tè bậy khắp nhà. Trò chuyện với Cẩm Phô trong bầu không khí thoang thoảng đó chắc chắn câu chuyện sẽ mất hết vẻ trữ tình. Người ta không thể vừa nói về nỗi thổn thức của trái tim vừa đưa tay bịt mũi.

Thấy tôi ngồi im không chịu nói câu “khai rình thì ăn nhằm gì”, Phú ghẽ mừng lắm. Nó vỗ vai tôi:

- Mày đừng lo! Tao sẽ chỉ ày một điểm hẹn cực kỳ thơ mộng!

- Dóc đi!

- Tao thêm vào nói dóc! Mày biết quán chè bà Thường không? Vừa nghe Phú ghẽ nhắc đến quán chè bà Thường, tôi bỗng buột miệng “à” một tiếng và nghe lòng nhẹ nhõm hẳn đi.

Quán chè bà Thường nằm dưới chân cầu, sát bên bờ sông phía nam thị trấn. Những chiếc ghế mây kê rải rác trong vườn, dưới những tán cây xanh um tủa bóng, cộng với làn gió mát từ dưới mặt sông thổi lên, tất cả dường như giúp cho chè bà Thường ngon lên gấp bội. Giữa khung cảnh hữu tình đó mà “trao đổi” với Cẩm Phô về đề tài “ông nội ông ngoại” thì thật hết ý. Gió sông sẽ nhanh chóng làm dịu đi cơn giận trong lòng nó. Chè ngon sẽ khiến nó mải ăn và không còn thì giờ rảnh để “lên án” tôi. Tôi sẽ mặc sức thanh minh, tha hồ giải thích, nói gì mà nó chẳng gật!

Dòm mặt tôi, Phú ghẽ biết ngay tôi đang nghĩ gì. Nó cười toe:

- Vậy là mày đồng ý rồi hén? - Ủ! Tôi ngập ngừng - Nhưng đó mới chỉ là chuyện địa điểm.

- Thì tại mình đang bàn về địa điểm mà!

Tôi nhăn mặt:

- Nhưng quan trọng là làm sao rủ được Cẩm Phô tới đó.

- Trời đất! - Phú ghẽ kêu lên - Đó là chuyện của mày chứ đâu phải chuyện của tao! Mày đòi trực tiếp gặp nó mà!

Tôi xuống nước:

- Thì là trực tiếp! Nhưng vẫn phải “thông qua” mày! Mày nhắn với nó giùm tao một tiếng!

Được tôi tặng bốc, Phú ghẻ sướng rơn. Nhưng nó vẫn làm bộ:

- Chà, gay đây!

Tôi liền hạ mình sát đất:

- Nếu mày không ra tay chắc tao chết!

Phú ghẻ phồng mũi:

- Thôi được rồi! Tao sẽ nhẫn!

Bộ tịch của Phú ghẻ trông ngứa mắt không chịu được. Chính nó là đứa đầu tiên “ghép đôi” tôi với Cẩm Phô. Từ đầu tới cuối, nó toàn “bàn vô”. Nó còn hứa sẽ hỗ trợ tôi đến cùng. Vậy mà bây giờ tôi nhờ nó, nó lại làm bộ ông ọ. Mà cái chuyện “ông nội ông ngoại” rối rắm này do nó gây ra chứ ai! Nhìn nó nhơn nhơn, tôi rửa thắm: “Đồ ghẻ ngứa”. Phú ghẻ không biết tôi đang chửi nó. Nó cười hề hề, động viên tôi:

- Mày yên chí đi! Ngày mai thế nào tao cũng có tin vui ày! Trong khi chờ “tin vui”, lòng tôi chẳng vui tí ti nào. Tôi cứ sợ Cẩm Phô sẽ từ chối lời hẹn hò của tôi. Nó sẽ bảo tôi là đồ mặt dày, đồ mặt mốc, mới chửi ông nội người ta bây giờ lại cả gan rủ người ta đi chơi. Nếu vậy, chắc tôi không còn mặt mũi nào mời nó giữ chức “chị hai nhỏ Châu”. Tôi cũng không dám cời chiếc Huy Chương Vàng lượn ngang tiệm thuốc tây Hồng Phát. Tôi sẽ lằm lũi đến trường, lằm lũi về nhà và suốt ngày đánh bạn cùng hoa cỏ trong vườn, chẳng cất bước đi đâu.

Qua ngày hôm sau, đang “lằm lũi đến trường”, chợt thấy Phú ghẻ chặn phía trước, tôi liền hồi hả rụt theo, miệng rồi rít:

- Phú ghẻ! Phú ghẻ!

Phú ghẻ quay lại và khi nhận ra tôi nó chậm rãi lắc đầu.

Thế là hỏng! Nó bảo hôm nay nó sẽ báo tin vui cho tôi, nhưng chẳng ai báo tin vui bằng cách lắc đầu. Tôi hỏi và nghe trái tim chùng xuống:

- Cẩm Phô nói sao?

- Nó không nói gì hết!

“Tin vui” của Phú ghẻ khiến tôi cắn chặt môi. Nhưng tôi chưa kịp thổn thức thì nó đã thản nhiên bổ sung:

- Tao chưa gặp Cẩm Phô! - Đẹp mày đi! Đồ ghẻ ngứa! - Tôi phát khùng, không thềm chửi thảm như mọi lần nữa.

Phú ghẻ nhăn răng cười:

- Suốt buổi chiều hôm qua, tao chẳng thấy nó đâu. Tối, thấy nó đứng trong nhà nhìn ra nhưng tao chẳng dám vào!

Tôi tắc lưỡi:

- Mày sợ “thần giữ cửa” hả?

- Hai bên hai đồng thù lù ai mà không sợ! Nhưng mày đừng sốt ruột, bây giờ đến tối thế nào tao cũng gặp nó!

Phú ghẻ trấn an tôi. Nhưng rồi suốt năm ngày liên tiếp, ngày nào nó cũng báo “tin vui” cho tôi bằng một cái lắc đầu. Ngày thứ năm, kèm theo cái lắc đầu quen thuộc là lời than vãn:

- Lúc bình thường, đi ra đi vô cứ đụng đầu nó hoài, đến khi cần kíp lại cóc thấy nó đâu!

Dường như lời than thống thiết của Phú ghẻ thấu đến tai Cẩm Phô hay sao mà nó mới than buổi sáng, buổi chiều Cẩm Phô đã chường mặt ra cho nó gặp liền.

Và tối đó Phú ghẻ tức tốc ghé nhà tôi, không đợi đến lúc lên trường.

- Đi đâu vậy mày? - Thấy nó lù lù dẫn xác tới vào lúc đêm hôm, tôi ngạc nhiên.

Phú ghé liếc quanh một vòng rồi khẽ bấm tay tôi. Hai đứa len lén chuồn ra sau vườn.

Về mặt dáo dác của Phú ghé khiến tôi sinh nghi. Vừa ra tới hè, tôi đã hỏi liền:

- Mày gặp Cả Phô rồi hả?

- Ừ.

- Mày nhắn giùm những gì tao nhờ chưa?

- Rồi.

Tôi hồi hộp:

- Cả Phô nói sao?

- Nó “ừ”.

- “Ừ” là sao?

- Cái thằng đàn này! “Ừ” tức là nó đồng ý gặp mày trong quán chè bà Thường chứ sao!

Tôi liếm môi:

- Nó có nói gặp nhau vào lúc nào không?

- Trưa mai. Đúng mười hai giờ rưỡi.

- Trời đất! - Tôi kêu lên - Bộ hết giờ hẹn rồi hay sao mà nó hẹn vào cái giờ nắng chang chang vậy nè!

- Mày ngu quá! Chính giờ đó mới là giờ “an toàn” nhất, tụi mày khỏi phải sợ gặp ai quen! Cả Phô là con gái, nó ý tứ chứ đâu có thô lỗ sỗ sàng như mấy “thằng đầu bò” kia!

- Ừ, tao ngốc thật!

Đêm đó, tôi nằm thao thức đến gần sáng, cố tưởng tượng mình sẽ nói gì và làm gì vào mười hai giờ rưỡi trưa mai.

9. Chương 09

Chương 9

Trưa hôm sau, vừa đi học về, tôi đã sục ngay vô bếp bới cơm ăn một mình.

Mẹ tôi mãi buồn bán nên bữa nào cũng dọn cơm trưa chờ trưa trật. Có nhiều hôm mãi đến một giờ chiều, nhà tôi mới ngồi vào bàn ăn. Nhưng bữa nay thì tôi không đợi được.

Thấy tôi bụng chén cơm và lấy và để bên ngách cửa, mẹ tôi hỏi:

- Đói bụng lắm hả con?

- Con phải tới nhà tụi bạn ôn tập ngay bây giờ! - Tôi nói, cặp đũa vẫn ngoáy lia lịa.

Mẹ tôi không ngờ thỉnh thoảng tôi cũng tỏ ra siêng học đến thế. Mặt mày mẹ rạng rỡ hẳn lên và dường như cảm thấy ân hận vì trước nay đã không “đánh giá đúng” con mình, mẹ nhìn tôi âu yếm:

- Để mẹ đi pha nước chanh cho con uống nghen!

Dĩ nhiên là tôi không từ chối. Nhỏ Châu tinh quái hơn mẹ tôi nhiều. Nhìn tôi bưng ly nước chanh nốc một hơi cạn sạch, nó nheo mắt:

- Anh nói thật đi! Anh chuẩn bị đi đâu vậy?

Tôi hừ mũi:

- Thì tao đã nói rồi! Tao đi ôn tập!

Nhỏ Châu bĩu môi:

- Em không tin! Ai lại đi ôn tập vào giờ này!

Nhỏ Châu cứ lẳng nhăng làm tôi phát bực. Thực ra tôi chẳng muốn giấu giếm gì nó. Nhưng ngặt nỗi tôi chưa rõ cuộc gặp gỡ Cẩm Phô lát nữa đây sẽ diễn biến theo chiều hướng nào. Nếu Cẩm Phô chịu làm hòa với tôi thì không sao. Ngược lại, nếu vừa trông thấy mặt tôi, Cẩm Phô đã mắng tôi sa sả như mẹ mắng con thì tôi không biết phải “tường thuật” lại với nhỏ Châu như thế nào. Vì vậy, tôi cứ chối quanh:

- Tao đi ôn tập thật mà!

- Anh ôn tập ở đâu?

Tôi liếm môi:

- Ở nhà Phú ghê.

Nhỏ Châu gật gù:

- Vậy lát nữa em ghé nhà anh Phú xem anh có ở đó thật không?

Giọng điệu đe dọa của nhỏ Châu khiến tôi giật thót và tự dưng tôi đâm ra giận ba mẹ tôi kinh khủng. Không hiểu sao họ lại sinh cho tôi một đứa em gái ranh mãnh quá chừng. Nghe nó “hù”, tôi hết ham nói dóc.

- Mà đừng tới nhà Phú ghê mất công! - Tôi thở dài - Tao không có ở đó đâu!

Nhỏ Châu cười toe:

- Vậy chứ anh đi đâu?

Tôi tặc lưỡi:

- Bây giờ tao chưa thể nói được! Lát chiều, tao sẽ kể ày nghe!

Nghe tôi hứa hẹn, nhỏ Châu không buồn “làm khổ” tôi nữa. Khi tôi phốc lên chiếc Huy Chương Vàng, nó chỉ gọi với theo:

- Nói phải giữ lời à ngen! Tôi đạp đến chân cầu đúng mười hai giờ hai mươi phút. Liếc đồng hồ trên tay, tôi thở một hơi dài nhẹ nhõm và đứng đĩnh đạc xe vào quán.

Buổi trưa, quán vắng tanh. Những tán lá lim dim mơ ngủ, chốc chốc lại rung lên xào xạc khi có một làn gió từ dưới sông thổi lên. Tôi lựa một chiếc bàn ở góc vườn, kế gốc xoài. Đó là một vị trí kín đáo, khó bị phát hiện, đồng thời ngồi ở đó tôi có thể quan sát được những người vào quán. Hề Cẩm Phô tới là tôi biết ngay.

Bàn là một khúc gỗ cửa ngang, còn nguyên cả lớp vỏ xù xì, gai nhám. Bốn chiếc ghế mây kê chung quanh theo hình vòng tròn. Sau một hồi ngắm tới ngắm lui, tôi cảm thấy vị trí của bốn chiếc ghế có điều không ổn. Cứ theo cái kiểu “bố trí” này thì dù ngồi vào chiếc ghế nào, Cẩm Phô vẫn cách xa tôi gần cả thước.

Sau khi kêu hai ly chè đậu đỏ bánh lọt, tôi thò tay kéo chiếc ghế bên cạnh lại gần. Để cho tự nhiên, hai chiếc ghế kia tôi cũng kê sát rạt như vậy và đặt chúng ở phía bên kia chiếc bàn gỗ. Thoạt nhìn vào, khó có ai có thể đoán ra hành động mờ ám của tôi. Chắc chắn Cẩm Phô sẽ tưởng những chiếc ghế đã được sắp xếp như vậy từ thời khai thiên lập địa.

Vẫn cảm thấy chưa chắc ăn, tôi liền nhặt nhanh thêm một mớ lá khô và vứt đầy lên hai chiếc ghế đối diện. Một tiểu thư khuê các như Cẩm Phô chắc sẽ không bao giờ chịu ngồi lên những chiếc ghế vương vãi “rác rến” như vậy. Và nếu đảo mắt nhìn quanh, nó sẽ thấy chỉ có chiếc ghế xếp cạnh tôi là sạch sẽ và hợp vệ sinh nhất. Cẩm Phô sẽ ngồi vào đó - như mẹ tôi vẫn ngồi bên ba tôi - bởi xét cho cùng, nó không thể ngồi trên bàn hay ngồi dưới đất được.

Mãi loay hoay bày mưu tính kế xếp ghế kê bàn, tôi quên phất mất cái chuyện nhìn ra cổng. Vì vậy, Cẩm Phô tới lúc nào tôi chẳng hay.

Đang lui cui phải bụi trên chiếc ghế “cò mồi”, tôi bỗng giật bắn người khi nghe tiếng Cẩm Phô vang lên bên tai: - Anh đang làm gì vậy?

Tôi ngẩng đầu lên, thấy Cẩm Phô đã đứng sát rất trước mặt. Đôi mắt nó nhìn tôi chăm chăm như thể đọc thấu hết những ý nghĩ “hắc ám” trong đầu tôi. Quai hàm tôi bỗng chốc cứng đờ:

- Ô ơ tôi có làm gì đâu.

Tôi ấp úng đáp và nghe mặt mày nóng ran, hệt như một tên trộm đang lom khom chui vách bỗng bị chủ nhà túm lưng quần kéo lại.

Điều bộ lông ngóng của tôi có lẽ khiến Cẩm Phô thương hại. Nó không thêm hỏi tới mà lặng lẽ buông mình lên chiếc ghế gỗ ngang xác lá.

Trong một thoáng, tim tôi như thất lại. Cẩm Phô ngồi lên đồng lá khô mà tôi tưởng như nó ngồi lên trái tim bé bỏng của tôi. Tôi nghe tiếng lá vỡ rào rào, tưởng xương sườn trong lồng ngực mình đang gẫy rời từng khúc. Công trình sắp xếp của tôi này giờ thế là hỏng bét! Cẩm Phô thà mang tiếng “ở dơ” chứ nhất quyết không chịu ngồi gần tôi, chứng tỏ nó còn thù tôi ghê lắm.

Tôi lăm lét nhìn nó.

- Cẩm Phô ăn chè đi!

Cẩm Phô ngồi quay ra sông nên tôi chỉ nhìn thấy có nửa mặt. Nửa mặt đó nói, giọng đượm vẻ lạnh lùng.

- Anh mời Cẩm Phô ra đây chỉ để ăn chè thôi hả?

Tôi không hiểu câu nói của Cẩm Phô có ý gì, đành cười cầu tài:

- Thì trước là ăn chè, sau là xin lỗi Cẩm Phô cái chuyện hôm nọ.

- Chuyện hôm nọ là chuyện gì?

Câu hỏi oái oăm của Cẩm Phô khiến tôi cắn chặt môi. Con nhỏ này xưa nay vẫn hiền lành, tử tế với tôi sao hôm nay lại ăn nói móc họng hệt con Liên móm vậy không biết! Hay là trước khi đến đây, nó đã được Liên móm chỉ cách “trị” tôi? Ý nghĩa đó làm tôi chột dạ. Ngắc ngư một hồi, tôi mới mở miệng lấp bắp:

- Thì chuyện “ông nội ông ngoại” đó.

- Chuyện đó có gì để nói?

Cẩm Phô hờ hững buông từng tiếng, mặt vẫn quay ra sông.

Tôi nhẩn nha:

- Bữa đó tôi đâu có nói động gì đến ông nội của Cẩm Phô.

Cẩm Phô hừ giọng:

- Cẩm Phô nghe anh Phú nói rõ ràng! Tôi đoán quả không lầm. Phú ghê đích thực là một tên hại bạn. Trong một phút tôi nghe đầu mình nóng lên:

- Cái thằng ghê ngứa đó...

Đang gân cổ, sức nhớ trước mặt mình là Cẩm Phô chứ không phải Phú ghê, tôi liền hạ giọng:

- Cẩm Phô đừng nghe lời thằng đó! Nó nói bậy đó!

Rồi sợ Cẩm Phô không tin, tôi đành thở một hơi dài và dờ cười dờ mếu nhắc lại nguyên văn câu nói của tôi bữa trước.

Nghe xong lời “tường thuật” của tôi, Cẩm Phô không nói gì. Nó chỉ cúi đầu nhìn xuống đất. Tôi ngẩng mái tóc óng ả của nó, bụng hồi hộp không thể tả. Tôi cố đoán xem nó đang nghĩ gì về lời tuyên bố “hách xì xằng” của tôi hôm nọ nhưng không tài nào đoán nổi, chỉ thấy khuôn mặt đang cúi thấp của nó dường như đã bớt vẻ lạnh lùng, thay vào đó là nét buồn buồn khiến tôi xốn xang trong dạ.

Mãi một lúc lâu, không dần nổi, tôi ngập ngừng hỏi:

- Bộ Cẩm Phô giận tôi hả?

- Cẩm Phô có giận gì đâu! Cẩm Phô chỉ bị bắt ngờ thôi!

Tôi liếm môi:

- Bắt ngờ chuyện gì?

- Cẩm Phô đâu có biết chuyện tặng hoa cho Cẩm Phô đối với anh lại khó khăn như vậy! - Giọng Cẩm Phô đầy hờn mát.

Tôi hốt hoảng:

- Không phải đâu! Tại bữa đó đông người quá!

- Đông người thì sao? - Tôi sợ tụi nó cười.

Cẩm Phô khẽ liếc tôi và bỗng buột miệng băng quơ:

- Nhưng bữa nay đâu có ai!

Phải mất đến ba mươi giây tôi mới hiểu Cẩm Phô nói câu đó là nhằm ý gì.

- Được rồi! - Tôi xô ghế đứng dậy - Nếu Cẩm Phô muốn, tôi sẽ chạy về nhà hái hoa đem tới cho Cẩm Phô ngay bây giờ!

Nhìn thái độ hùng hổ như sắp nhảy vào lửa của tôi, Cẩm Phô mỉm cười:

- Cẩm Phô chỉ nói đùa thôi! Đến giờ Cẩm Phô phải về rồi!

Cẩm Phô làm tôi chưng hửng:

- Sao Cẩm Phô về sớm vậy?

- Cẩm Phô chỉ xin phép đi được chút xíu thôi.

Tôi nhìn xuống ly chè còn nguyên trên bàn:

- Còn ly chè?

Cẩm Phô đứng lên:

- Bữa nay Cẩm Phô đến đây là để gặp anh chứ đâu phải để ăn chè!

Rồi như sợ tôi buồn, trước khi quay lưng bỏ đi, nó còn nhẹ nhàng hứa hẹn:

- Ăn chè để lúc khác!

Cẩm Phô đột ngột cáo từ khiến tôi không kịp nói thêm một câu, chỉ đực mắt nhìn nó yếu điệu quay gót. Mãi đến khi tà áo của nó sắp biến mất sau cánh cổng rào, tôi mới sực tỉnh và lật đật kêu lớn:

- Lúc khác là lúc nào?

- Lúc nào anh mời Cẩm Phô!

Câu trả lời vọng lại từ sau dãy hàng rào xanh um. Tiếp đó là tiếng bánh xe lăn mỗi lúc một xa dần, chấm dứt cuộc hẹn hò mà không có từ ngữ nào diễn tả chính xác hơn từ: “cụt ngùn”!

Cẩm Phô bỏ đi đã mười lăm phút, tôi vẫn chưa nhúc nhích. Tôi thần thờ đưa mắt nhìn mặt sông loáng nắng, lòng không rõ buồn vui. Cuộc gặp gỡ diễn ra chóng vánh ngoài dự liệu. Cẩm Phô thoát đến thoát đi như một cơn gió thoảng. Nó bỏ tôi ngồi một mình giữa trưa nắng quạnh hiu.

Suốt đêm hôm qua tôi nằm day trở trên giường, đầu nghĩ ra bao nhiêu là lời hay ý đẹp, vậy mà bữa nay rốt cuộc tôi đã không thốt được câu nào ra hồn. Sự xuất hiện đột ngột của Cẩm Phô đã khiến tôi lỉnh quính ngay từ lúc chưa bắt đầu câu chuyện. Và tôi đã để nó quay tôi như quay đẽ. Đến khi nó nằng nặc đòi về, tôi cũng chẳng biết cách giữ chân. Tôi bỏ tiền túi ra mua chè đãi nó, nó không thèm ăn, tôi cũng đành giường mắt ngó.

Nghĩ đến đây, tôi phát giác “giương mắt ngó” ly chè Cẩm Phô để lại. Chè bà Thường ngon nổi tiếng, tôi đã “giải quyết” xong một ly rồi mà nhìn đến ly thứ hai tôi vẫn cảm thấy thòm thèm.

Nhìn quanh quất không thấy ai, tôi thò tay với lấy ly chè kém ngọt. Tôi múc một muỗng cho vào miệng và lại nghĩ đến Cẩm Phô: “Con nhỏ này ngu quá chừng! Chè ngon vậy mà chè!”.

Ăn giùm chè cho Cẩm Phô xong, tôi chậm rãi dắt xe ra khỏi cổng. Nhưng tôi không dám về nhà ngay. Về nhà lúc này, chắc chắn tôi sẽ đụng đầu nhỏ Châu ngay ở cửa. Ai chứ nó dám bỏ cả ngủ trưa để thức đợi tôi. Nếu biết tôi đi “hò hẹn” với “chị hai” nó và bị “chị hai” nó bỏ rơi trong quán bà Thường như mẹ bỏ rơi con, chắc nó sẽ cười tôi ba ngày ba đêm chưa hết.

Tôi trực chỉ tới nhà Phú ghê. Khi đi ngang qua tiệm thuốc tây Hồng Phát, tôi cố không nhìn ngang nhìn ngửa nhưng mặt mày vẫn nóng bừng.

Tôi vừa đẩy xe vào, đã thấy Phú ghê ngồi trong nhà ngó ra, miệng cười toe toét. Điều bộ của nó ý như thể nó đã ngồi chờ tôi đầu từ tuần trước.

- Sao rồi? - Tôi vừa bước qua khỏi cửa, Phú ghê đã nháy mắt hỏi.

Tôi ngồi phịch xuống ghế:

- Rót cho tao ly nước!

Phú ghê rót nước, mắt vẫn nhìn tôi lom lom. - Mở cho tao cái quạt! - Tôi lại nói.

- Có “bò” rồi làm “cha” thiên hạ hả?

Mặc dù nói vậy nhưng Phú ghê vẫn bước lại góc nhà mở quạt.

Tôi uống một hơi hết ly nước rồi thở ra:

- Mệt quá!

Phú ghê khịt mũi:

- Hôn nhiều quá mệt chứ gì?

- Hôn cái đầu mày!

Phú ghê nhăn nhó:

- Cái đầu Cẩm Phô chứ!

Phú ghê lại giở mùng cũ. Nhưng lần này tôi không buồn nhếch mép trước sự pha trò của nó. Tôi lại thở ra:

- Hồngбет!

- Hồng cái khí mốc! Mày đừng làm bộ! Tao thấy Cẩm Phô mới chạy xe về rõ ràng!

- Thì vậy!

Phú ghê hừ mũi:

- Tụi mày một đứa về trước một đứa về sau cho thiên hạ khỏi để ý chứ gì!

Tôi buồn bã lắc đầu:

- Nó bỏ tao nó về trước!

- Xạo đi! Phú ghê tỏ vẻ không tin.

Tôi nhún vai:

- Đứa nào xạo làm con!

Đến đây thì Phú ghê biết tôi không đùa. Nó chớp mắt.

- Sao kỳ vậy? Tôi lắc đầu:

- Tao cũng không biết!

Phú ghê ngẫm nghĩ một hồi rồi chép miệng:

- Chắc nó còn giận mày.

Tôi tủi thân:

- Tao kêu chè cho nó, nó cũng không thèm ăn!

Phú ghê vò đầu:

- Vậy là nguy to rồi! Không thèm đụng đến bất cứ thứ gì của mày chứng tỏ nó thù mày ghê gớm!

- Ủ, - tôi bùi ngùi - Nó bảo nó đến quán bà Thường là để gặp tao chứ không phải để ăn chè!

- Như vậy là nó hận mày ghi xương khắc cốt! - Phú ghê tiếp tục bình luận.

Thấy có người quan tâm chia sẻ, tôi càng ai oán kể lể:

- Nó bảo muốn ăn chè thì để lúc khác!

- Lúc khác là lúc nào? - Phú ghê ngạc nhiên. Nó hỏi tôi hệt như khi này tôi hỏi Cẩm Phô.

- Lúc nào tao mời nó! - Tôi đáp.

- Trời đất! - Phú ghê kêu lên - Như vậy là nó “thương” mày chứ đâu phải “thù” mày!

Tới phiên tôi há hốc miệng:

- Thương tao? - Chứ còn gì nữa! Nó nói vậy khác nào nó bảo mày muốn gặp nó lúc nào thì gặp! Hề mày “mời” là nó tới ngay tức khắc!

Phú ghê đứng là thông minh hơn tôi gấp bội. Hèn gì năm nào nó cũng đạt học sinh giỏi. Nó chỉ cần phán một câu, tự nhiên tôi thấy đầu óc sáng láng hẳn ra. Nỗi buồn đeo đẳng tôi từ này đến giờ bỗng dưng biến mất không còn một dấu vết. Càng ngẫm nghĩ tôi càng nhận ra tôi quả là “thằng đầu bò”. Con gái không giống như con trai. Con trai giận là giận, thương là thương. Con gái đồng đánh và khó hiểu hơn nhiều. Cẩm Phô giống như trái dưa hấu, xanh vỏ đỏ lòng. Nó ngầm “tạo điều kiện” cho tôi mà tôi chẳng hay biết tí ti ông cụ nào. Nếu không nhờ Phú ghê, tôi sẽ tưởng Cẩm Phô muôn đời chỉ là trái dưa xanh. Ngu ơi là ngu!

Tôi hí hửng bảo Phú ghê:

- Vậy mày “mời” nó giùm tao đi!

- Tao?

- Chứ còn ai!

Phú ghê hơi nhăn mặt nhưng rồi tính tới tính lui, nó thấy ngoài nó ra không còn ai đủ “tư cách” để làm chuyện đó, bèn chép miệng:

- Chừng nào?

Tôi hăm hở:

- Ngay ngày mai! Phú ghê giật mình:

- Mày khùng hả? Mới gặp đây mà!

- Thì mai gặp nữa! - Tôi cười hì hì - Tao nhớ nó quá!

Phú ghê chìa cùi chỏ:

- Nhớ cái này nè!

Giao “nhiệm vụ” cho Phú ghê xong, tôi hớn hở đạp xe về nhà. Quả như tôi dự đoán, nhỏ Châu ngồi ngay trước hàng hiên, chong mắt ngó ra.

- Mày phụ bán với mẹ hả? - Tôi giả vờ hỏi.

- Em đợi anh!

- Đợi tao chi?

Tôi vừa hỏi vừa dắt xe vào nhà. Nhỏ Châu đứng dậy đi theo:

- Anh đi đâu về đó?

Tôi thản nhiên: - Tao đi gặp chị hai mày!

- Gặp ở đâu? - Giọng nhỏ Châu tò mò.

Tôi nhún vai:

- Chỗ này bí mật lắm! Mày con nít hỏi làm chi!

Nhỏ Châu “xí” một tiếng: - Ở quán chè bà Thường chứ đâu mà bí mật!

Đang đi, tôi bỗng đứng sững lại:

- Sao mày biết? Bộ khi nãy mày len lén theo dõi tao hả?

Nhỏ Châu bĩu môi:p>

- Em thêm vào theo dõi!

- Chứ sao mày biết tao hẹn với Cẩm Phô ở quán bà Thường? - Tôi nhìn nhỏ Châu, giọng nghi ngờ.

Nhỏ Châu hất mặt ra vẻ hiểu biết:

- Cả thị trấn này ai hẹn nhau mà không dẫn vô đó!

Tôi thốt bụng: - Ai bảo mày vậy?

- Cần gì ai bảo! Lần nào vô đó ăn chè với mấy đứa bạn, em cũng thấy người ta ngồi từng cặp từng cặp!

Hoá ra là vậy! Nhỏ Châu làm tôi hết hồn. Nếu khi nãy nó len lén theo tôi, chắc nó đã chứng kiến rõ mồn một cái trò lượm lá rải lên ghế của tôi như cái cảnh tôi ngồi xơi một lúc hai ly chè cho với cơn ầm ứ. Và bây giờ nó sẽ tha hồ chế nhạo và tôi sẽ hết đường đón đỡ. Thật là may! Tôi thở phào nhủ bụng.

- Em nói đúng không? - Nhỏ Châu lắc lắc tay tôi.

Tôi không đáp mà lặng lẽ dựng xe vô góc nhà rồi cầm tay nó kéo tuốt ra sau vườn, thì thầm:

- Mày nói nhỏ nhỏ thôi! Ba mẹ mà nghe thấy là tao với mày như đòn!

- Ba đi rồi! - Nhỏ Châu trấn an tôi.

Tôi liếc môi:

- Ông quay về mấy hồi!

Nghe tôi hừ, Nhỏ Châu khẽ liếc vào trong nhà rồi hạ giọng:

- Anh gặp chị Cẩm Phô chi vậy?

- Mày ngu quá! Yêu nhau thì gặp nhau chứ chi! Ai yêu mà chẳng vậy!

Nhỏ Châu chớp mắt:

- Anh rủ chỉ vô đó hả?

- Nó rủ tao! - Xạo đi!

- Tao xạo mày làm chi! Nó bảo nó nhớ tao quá, nó muốn nhìn thấy mặt tao!

Nhỏ Châu cười hích hích:

- Phịa ời là phịa! Anh với chỉ học chung trường, ngày nào mà chả thấy mặt!

Tôi hừ giọng:

- Gặp trên trường thì ăn nhằm gì! Phải gặp riêng thì mới có giá trị!

Nhỏ Châu nói, chẳng hiểu nó không biết thật hay nó giả vờ:

- Gặp chung hay gặp riêng gì cũng vậy thôi! Em chẳng thấy có gì khác! Tôi nổi khùng:

- Mà mà biết cóc khô gì! Khi nào mà lớn bằng tao rồi mà mới thấy khác!

Nhỏ Châu cúi đầu ngẫm nghĩ một hồi rồi lại hỏi:

- Khi này chỉ nói gì với anh vậy?

Tôi ưỡn ngực:

- Thì nó nói nó nhớ tao muốn chết!

Tôi vừa nói vừa nhìn lom lom vào mặt nhỏ Châu xem nó có cười mím chi không. Nhưng lần này, nhỏ Châu có vẻ tin tôi thật. Nó không cười, mà tò mò hỏi tiếp:

- Rồi anh nói sao? - Tao hả? Tao cũng nói y như vậy. Tao bảo tao cũng nhớ nó muốn chết.

Nhỏ Châu liếm môi:

- Rồi sao nữa?

- Sao là sao?

- Sau đó anh với chị Cẩm Phô nói với nhau những gì nữa? Tôi nhúm mày:

- Sau đó hả? Sau đó tụi tao không nói gì nữa. Tụi tao ăn chè.

Nhỏ Châu nuốt nước bọt:

- Mỗi người ăn mấy ly?

- Mỗi người ăn một ly! - Tôi tắc lưỡi - Nói đúng ra thì chỉ có mình Cẩm Phô ăn. Tao nhường cho nó luôn ly của tao.

- Làm gì có chuyện đó! - Nhỏ Châu cười khúc khích - Ai chẳng biết anh là chúa giành ăn!

Bị chạm tự ái, tôi nổi nóng:

- Mà ngu quá! Tao chỉ giành ăn với mày thôi! Còn Cẩm Phô thì khác!

Thoạt đầu, nhỏ Châu ngoác miệng định cãi. Nhưng rồi sợ tôi át giọng “khi nào lớn bằng tao mà mới thấy khác”, nó phớt lờ và “phỏng vấn” tiếp:

- Ăn chè xong rồi anh làm gì nữa?

Tôi khịt mũi:

- Thì trả tiền rồi về chớ làm gì!

Câu trả lời của tôi khiến nhỏ Châu ngơ ngác:

- Chỉ vậy thôi?

Về thất vọng của nó khiến tôi chợt dạ. Ừ, chẳng lẽ cuộc hẹn hò giữa một cặp “tình nhân” nhớ nhau “muốn chết” mà chỉ gói gọn trong hai ly chè và từ đầu đến cuối mỗi người chỉ nói được có một câu? Tôi hít một hơi đầy lồng ngực và lật đật “bổ sung”: - Không, không phải chỉ có vậy! Trước khi ra về, chị hai mà còn nói với tao một câu vô cùng tình tứ. Nó bảo bất cứ lúc nào tao rủ nó đi ăn chè, nó cũng sẵn sàng đi ngay!

- Tình tứ gì đâu! - Nhỏ Châu trề môi - Như vậy là chỉ thích ăn chè chứ đâu phải thích anh!

Bình luận xong một câu ác nhơn, nhỏ Châu quay mình chạy tọt vô nhà khiến tôi chỉ biết hậm hực trợn mắt nhìn theo.

10. Chương 10

Chương 10

Phú ghê là một đứa bạn tốt nhưng mỗi khi đụng chuyện, nó luôn luôn chứng tỏ mình là một tên vô tích sự.

Lần trước tôi nhờ nó nhắn lời giùm với Cẩm Phô, hai nhà sát rạt bên nhau, vậy mà cả tuần sau nó mới tìm gặp Cẩm Phô được. Đúng là đồ con rùa.

Lần này cũng chẳng khá hơn. Tôi bảo nó tôi muốn mời Cẩm Phô đi ăn chè ngay ngày mai. Nó gật đầu và suốt mấy ngày liên tiếp, nó cứ loay hoay như gà mắc tóc. Ngày nào gặp tôi, nó cũng vò đầu bứt tai:

- Khổ ghê! Tao rình suốt, nhưng chẳng lúc nào gặp riêng nó được!

Phú ghê khổ một, tôi khổ mười. Tôi nôn nao muốn gặp Cẩm Phô biết bao. Từ hồi nghe Phú ghê hùng hồn khẳng định “nó thương mày chứ đâu phải nó thù mày”, tôi càng mong gặp nó.

Nhưng Phú ghê làm tôi thất vọng quá chừng. Nhìn bộ mặt nhăn nhó của nó, tôi phát chán. Tôi chẳng buồn trách nó, chỉ nói:

- Ráng lên mày!

Nhưng Phú ghê chưa kịp ráng thì tôi đã chớp được một cơ hội bằng vàng.

Một buổi trưa lượn xe ngang tiệm thuốc tây Hồng Phát, tôi ngoảnh cổ ngó vào và giật thót người khi nhìn thấy Cẩm Phô đang đứng một mình, sau khi chạy thêm một đôi xa, tôi cho xe vòng trở lại.

Lần này tôi biết chắc mình không lầm. Dích thị là Cẩm Phô đang đứng sau quầy thuốc, thế chỗ cho dì nó. Buổi trưa vắng khách, Cẩm Phô lôi sách ra để trên tủ kiếng, cầm đầu đọc. Vì vậy, nó không phát hiện ra bộ tịch dáo dác như thằng trộm gà của tôi.

Tôi tấp xe bên kia đường, một chân chống xuống đất, mắt láo liên quan sát. Tiệm thuốc tây Hồng Phát vẫn vắng tanh vắng ngắt. Trừ Cẩm Phô ra, trước sau tịnh không một bóng người. Ba mẹ nó giờ này chắc đang ngủ trưa trên lầu, tôi hồi hộp nhủ bụng và cái ý định xông vào tiệm thuốc tây càng lúc càng cháy bỏng trong đầu tôi.

Tôi phải đích thân gặp Cẩm Phô. Tôi sẽ trực tiếp mời nó đi ăn chè trong quán bà Thường mà không cần thông qua Phú ghê. Phú ghê là con rùa đen. Đợi cho nó chuyển được lời mời của tôi tới Cẩm Phô, lúc đó chắc tôi đã già chết.

Sau khi nghĩ tới nghĩ lui cẩn thận, tôi hít một hơi đầy lồng ngực và dắt xe băng qua đường. Dừng xe trước hiên, dòm quanh ngó quát một lần nữa không thấy ai, tôi hắng giọng một tiếng và hiên ngang bước vào nhà.

Nghe tiếng đàng hắng, Cẩm Phô ngẩng lên. Thấy tôi đứng lù lù trước mặt, Cẩm Phô rất đổi sửng sốt. Cặp mắt nó tròn xoe, như không nhắm lại được.

Mãi một lúc, nó mới mỉm cười:

- Sao anh gan quá vậy?

Tôi chớp mắt:

- Nhà đâu có ai.

Cẩm Phô hắt đầu:

- Ba mẹ Cẩm Phô ngủ trên lầu.

Tôi liếc về phía cầu thang bình tĩnh:

- Ngủ mà sợ gì!

- Nhưng sắp dậy rồi! - Cẩm Phô nói, nó hạ giọng vẻ đe dọa.

Tôi cười:

- Dậy cũng đâu có sao!

- Anh sẽ bị xé làm hai mảnh.

Tôi định nói “xé làm mười mảnh cũng không sợ” nhưng lời nói chưa kịp thốt ra khỏi miệng, bất giác tôi cảm thấy người run lên.

Tiếng lịch kịch thành linh vang lên từ phía đầu cầu thang khiến tim tôi như ngừng đập. Tôi nhìn về phía phát ra tiếng động và tái mặt khi nhìn thấy một cái chân rồi một cái chân nữa thò xuống từ trên lầu.

Không cần thấy mặt, chỉ nhìn hai cái chân cao lêu ngêu đó, tôi cũng biết là ba Cẩm Phô đang đi xuống.

Cẩm Phô là con nhỏ ăn mắm ăn muối. Nó bảo ba mẹ nó sắp dậy, tôi tưởng nó xạo chơi, không dè đúng chóc. Trong một thoáng, tôi định tháo chạy nhưng chân chẳng tự dưng cứng đờ, hết như bị ba nó đứng trên lầu “cách không điểm huyết”.

Thoạt đầu, Cẩm Phô cố trấn tĩnh. Nhưng rồi thấy tôi mặt cắt không còn hột máu, nó bỗng lộ vẻ hoang mang. Nó nhìn tôi bằng ánh mắt lo âu, và gần như cùng một lúc cả hai đều buột miệng thì thào: - Làm sao giờ? Nếu như trong một tình huống khác, có lẽ tôi và Cẩm Phô đã phá ra cười về sự trùng hợp ngộ nghĩnh này. Nhưng đang lâm vào hoàn cảnh nguy hiểm, chẳng ai còn bụng dạ nào để cười cợt. Tôi nhìn Cẩm Phô, lắc đầu, miệng méo xệch, bụng chỉ thầm mong cho ba nó quành ra sau nhà súc miệng rửa mặt hoặc đi tiêu đi tiêu gì cũng được.

Có lẽ ba Cẩm Phô xuống lầu cũng với ý định đi ra nhà sau thật. Nhưng nhác thấy con gái mình đang đứng đối mặt với một người con trai lạ, ông nhanh chóng thay đổi ý định. Tôi thấy ông nhếch một nụ cười đánh ác và tiến thẳng lại phía quầy thuốc, với vẻ quỷ quyệt của một người thợ săn trông thấy con mồi.

Tôi rúm người lại, chưa kịp xui thì chợt thấy đôi mắt Cẩm Phô lóe lên. Và nó lật đật thò tay vào tủ kiếng lấy ra một vỉ thuốc đẩy về phía tôi:

- Paracetamol của anh nè!

Tôi ngơ ngác chưa kịp hiểu ra chuyện gì thì Cẩm Phô đã giúi vỉ thuốc vào tay tôi, suýt khê:

- Cầm đi!

Phải mất mấy mươi giây tôi mới hiểu dụng ý của Cẩm Phô. Nó là công chúa, hèn gì nó thông minh quá xá. Ủ, tại sao tôi lại không thể vào đây để mua thuốc hén? Đâu phải ai bước chân vào chỗ này cũng với mỗi mục đích là tán tỉnh con gái ông chủ tiệm. Vậy thì việc quái gì tôi phải run như cây sậy này giờ!

Như tìm được lối thoát, tôi cố gắng hắng giọng rõ to và đứng thẳng lưng lên, thậm chí ngực hơi ưỡn về đằng trước ra vẻ mình là người đàn ông, cóc biết sợ ai. Nhưng đến khi cho tay vào móc tiền ra trả, tôi bỗng nghe lạnh toát sống lưng. Trưa nay tính chạy đi một chút rồi về ngay, tôi không hỏi xin tiền mẹ tôi nên bây giờ hai túi rỗng không. Chẳng Chuẩn quần thừa túi rỗng là chuyện thường tình nhưng hôm nay cái sự thường tình đó lại đâm ra cực kỳ nguy hại. Ba Cẩm Phô đã nhìn thấy nó “bán” thuốc cho tôi. Nếu không nhìn thấy tôi móc tiền ra trả, chắc chắn ông sẽ nghi ngờ và chẳng chóng thì chầy sẽ khám phá ra tôi chỉ là một khách hàng giả mạo. Tới lúc đó, có trời mới biết chuyện gì xảy ra. Tôi bị xé tét thành hai mảnh đã đành mà đến ngay Cẩm Phô chắc cũng bị chặt làm chín khúc. Vừa than thầm tôi vừa cố thọc tay sâu hơn vào túi quần, những ngón tay như muốn xuyên thủng cả lớp vải, nhưng vẫn chẳng mò ra lấy một đồng bạc cắc. Thấy tôi lúng ta lúng túng, lục lục tìm tìm, mồ hôi lại chảy thành dòng trên trán, Cẩm Phô hiểu ngay ra có sự. Và cũng như lúc này, nó nhanh chóng tìm ra biện pháp thoát hiểm. Rút ngắn kéo đánh “soạt”, Cẩm Phô lấy ra tờ bạc hai ngàn đưa cho tôi, giọng thần nhiên:

- Tiền thôi nè!

Nó làm như trước đó tôi đã đưa tiền rồi, lại còn đưa dư nữa.

Như một cái máy, tôi chớp vội lấy “tiền thôi”, môi mím lại cho tay khỏi run, và quay lưng bước đi một mạch.

Cho đến khi phóc lên chiếc Huy Chương Vàng và chạy được một quãng khá xa, tôi mới thực sự tin rằng nỗi hiểm nghèo đã nằm lại sau lưng.

Khi tôi kể lại chuyện này cho Phú ghê nghe, nó tặc lưỡi:

- Nếu Cẩm Phô không ứng biến kịp thời, chắc giờ này mày đang nằm trong bệnh viện.

- Ủ, nó thông minh ghê! - Tôi hòa theo.

- Còn mày thì ngu!

Phú ghê phán một câu khiến tôi chưng hửng:

- Mày nói gì?>

- Tao nói mày là một thằng ngu. Thứ nhất, lẽ ra mày không nên nóng ruột. Không nên xông bừa vào nhà nó như thế. Thứ hai, nếu đã liều mạng xông vào, phải nói ngay mục đích của mày rồi nhanh chóng rút lui. Đằng này, mày sém bị ăn ghế vô đầu mà rốt cuộc chẳng nói được cái cóc khô gì cả!

Tôi nhần nhó:

- Tao chưa kịp nói gì thì ba nó đã dậy.

Phú ghê hừ mũi:

- Vì vậy tao mới bảo mày ngu.

Lời trách móc của Phú ghê khiến tôi thù người. Mãi một lúc tôi mới thở dài:

- Trước mặt tao cũng là một thằng ngu.

Phú ghê nhảy nhồm:

- Tao mà ngu? Tôi bĩu môi:

- Nếu mày khôn, mày đã chuyển lời mời của tao tới Cẩm Phô lâu rồi, đâu có để tao phải mạo hiểm như vừa rồi.

- Nhưng tao chẳng có cơ hội nào gặp riêng nó được! - Phú ghê nhún vai - Ông bà già nó lúc nào cũng theo giữ kè kè.

Tôi nhìn Phú ghê bằng ánh mắt thất vọng:

- Chẳng lẽ mày không còn cách nào khác?

- Còn một cách.

Tôi chớp mắt:

- Cách gì?

- Nhờ thằng Cường.

Đề nghị của Phú ghê làm tôi xui xẻo:

- Mày ở sát rạt nhà nó còn không ăn thua, thằng Cường ở xa lác xa lờ làm được cái khỉ mồm gì!

- Mày ngốc quá! Thằng Cường học chung lớp với thằng Luyện bên Huỳnh Thúc Kháng. Nó đến tiệm Hồng Phát chơi với thằng Luyện còn dễ hơn mình chui rạp hát xem phim!

Trước lời giải thích của Phú ghê, tôi như người ngủ mơ choàng tỉnh. Không đợi cho nó kịp thay áo, tôi cầm tay nó kéo xềnh xệch:

- Lẹ lên! Tao với mày phải đi kiếm thằng Cường ngay!

Thằng Cường cầm tinh con chạch. Lúc chẳng có việc gì nhờ vả, đi đâu cũng đụng đầu nó. Lúc cần kíp, nó trốn mất tiêu.

Mãi đến chiều hôm sau, tôi với Phú ghê mới tóm được nó ở nhà Liên móm.

Tôi ngán Liên móm, đứng ngoài giữ xe, chỉ để mình Phú ghê vào nhà.

Tôi đợi một lát đã thấy thằng Cường lò dò bước ra cùng Phú ghẻ. Vừa thấy tôi, Cường đã bô bô:

- Tụi mày định rủ tao đi thụt bida hả?

Tôi mỉm cười lắc đầu:

- Vậy là rủ đi tắm sông?

Tôi lại lắc đầu.

Cường liếc về phía rạp Thống Nhất:

- Hay là đi xem phim?

Lần này tôi không lắc đầu nữa. Mà nhún vai.

Cường bắt đầu ngạc nhiên:

- Chẳng lẽ tụi mày đi tìm tao chỉ vì nhớ tao?

Cuộc đối đáp tới đây đã chuyển sang chính đề. Tôi liếc Phú ghẻ, cầu cứu. Phú ghẻ khịt mũi:

- Không phải nhớ, mà là nhờ!

- Nhờ chuyện gì vậy? - Cường hỏi, giọng tò mò.

Phú ghẻ vẫn nhát gừng:

- Chuyện của thằng Chuẩn.

Cường sốt ruột:

- Chuyện gì tụi mày nói đại ra cho rồi, cứ bày đặt úp úp mở mở, nghe mỗi lỗ tai quá!

Phú ghẻ nhe răng cười. Và nó hỏi một câu chẳng ăn nhập gì đến yêu cầu của Cường:

- Mày đến nhà Liên móm chi vậy?

- Tao ôn tập! - Cường liếm môi.

- Ôn tập? - Phú ghẻ cười hô hố - Ai đời một đứa học bên Trần Cao Vân một đứa học bên Huỳnh Thúc Kháng lại ôn tập chung với nhau bao giờ!

- Nhưng tao thích thế! - Cường gân cổ.

Phú ghẻ trừng mắt:

- Mày đừng dóc! Chính Thùy Dương mới là đứa đến học chung với Liên móm, chứ không phải là mày! Mày đến đây chỉ cốt gặp Thùy Dương thôi. Thằng Chuẩn khù khờ họa may nó còn tin lời mày, chứ còn tao thì biết tởm!p>

Phú ghẻ “nổ” một tràng khiến Cường tắt đài. Nó nghệt mặt một hồi rồi ngẩn ngơ hỏi lại:

- Chẳng lẽ tụi mày đến đây để chơi trò “phá đám”?

Phú ghẻ hừ mũi:

- Phá mày làm cái mốc xì gì! Nhưng mày muốn gặp em Thùy Dương thì thằng Chuẩn cũng muốn gặp em Cẩm Phô vậy!

Văn phong văn tắt của Phú ghẻ khiến Cường ngơ ngác. Nó nhìn sững tôi:

- Mày muốn gặp ai thì cứ đi mà gặp, mắc mớ gì đến tao!

Tôi cười méo xẹo:

- Nhưng tao không “lọt” vô nhà nó được! Rồi tôi kể cho Cường nghe ngày hôm qua tôi suýt bị xé làm hai mảnh như thế nào. - Sao mày không nhờ Phú ghẻ? - Nghe xong, Cường hỏi.

Phú ghẻ đứng bên lắc đầu: - Tao cũng chịu thua.

Tôi thở dài:

- Ở nhà thì ba mẹ nó kê hai bên, lên trường thì tụi nữ quái 10A2 bao vòng trong vòng ngoài. Tóm lại, trừ mày ra, trên thế gian này không ai có thể tiếp cận nó được. Mày là bạn thằng Luyện.

Thoạt đầu, thấy tôi liệt “hoa khôi” Thùy Dương của nó vào hạng nữ quái, cặp lông mày thẳng Cường nhăn tít, nhưng rồi thấy tôi bốc nó lên tận mây xanh, nó khoái chí cười toe:

- Được rồi, tao sẽ giúp mày!

Cường giúp tôi chỉ với một ngón tay. Buổi tối đến chơi với thằng Luyện, lúc đi ngang qua Cẩm Phô, Cường nói khẽ “Chuẩn hẳn” và nó bật một ngón tay lên.

- Cẩm Phô sẽ hiểu là mày hẹn nó lúc một giờ trưa mai ở quán bà Thường!

Lần đầu tiên thực hiện “sứ mệnh”, Cường về báo với tôi như vậy. Nhìn vẻ mặt hí hửng của nó mà tôi phát rầu:

- Mày nhăn kiểu đó bố ai hiểu nổi!

Mới đi “công tác” về, chưa được khen một lời đã bị phê bình, Cường đổ quạu:

- Chỉ có đứa “đầu bò” như mày mới không hiểu chứ ai mà không hiểu!

Tôi hỏi, cố dần lòng:

- Sao mày không nhăn miệng mà phải huơ tay huơ chân kiểu đó?>

- Bộ mày tưởng tao không sợ “thần giữ cửa” nhà nó hả! - Cường nhăn nhó - Tao đấu láo với thằng Luyện cả buổi thì không sao chứ ầm ờ chừng vài câu với Cẩm Phô là ông già nó tống cổ tao ra khỏi nhà liền!

Hóa ra thằng Cường cũng chẳng “oai hùng” gì hơn tôi và Phú ghê. Nó chỉ hơn mỗi cái khoản được tự do tới chơi với thằng Luyện. Mà tôi thì chẳng bao giờ có ý định mời thằng Luyện đi ăn chè. Tôi chỉ muốn mời chị nó thôi. Trưa hôm sau, tôi xách xe ra khỏi nhà với tâm trạng đầy lo âu.

Và đúng như sự nghi ngại của tôi, tới quán bà Thường trước giờ hẹn mười phút, tôi ngồi chết gù trên ghế đúng một tiếng đồng hồ vẫn chẳng thấy bóng dáng Cẩm Phô đâu.

Lần này, hoang mang và thất vọng, tôi chẳng buồn rờ tới hai ly chè trên bàn. Đá trong ly tan ra thành nước, tôi cũng mặc. Tâm hồn ăn uống của tôi bữa nay đi chơi tận đâu tận đâu. Trong lòng tôi chỉ ngập tràn một nỗi giận hờn vô bờ bến. Tôi giận cả Cẩm Phô lẫn thằng Cường. Với Cẩm Phô, dĩ nhiên tôi chỉ trách sơ sơ. Còn thằng Cường thì khỏi nói. Tôi rửa nó không tiếc lời. Nếu những lời nguyện của tôi mà thành sự thật thì thằng Cường không những bị xe cán mà còn bị sét đánh, bị té sông, bị quỷ một giò móc mắt. Đáng kiếp, ai bảo nó nhăn “người yêu” giùm tôi mà lại gờ ngón tay đầy cấu ghét của nó ra ngoắt ngắt, khều khều. Thấy nó chĩa tay, biết đâu Cẩm Phô lại tưởng tôi nhớ nó hỏi xin tiền. Cẩm Phô tưởng tôi xài hết hai ngàn “tiền thói” bữa trước, nay được trốn đòi nó “thối” thêm một ngàn nữa.

Suốt một tiếng đồng hồ, tôi ngồi ngốc cổ cò và nghĩ vợ vẫn. Trong thời gian đó, tôi chửi thầm thằng Cường đúng một trăm lẻ tám lần. Tôi không đủ sức ngồi chửi nó tới lần một trăm lẻ chín, đành thở dài đứng dậy dắt xe ra.

Nào ngờ tôi chưa kịp ra tới cổng đã thấy Cẩm Phô trở tới. Nó thắng “kít” trước mặt tôi, mặt lộ vẻ ngạc nhiên:

- Anh hẹn Cẩm Phô tới, sao lại bỏ về?

Sự xuất hiện ngoài mong đợi của Cẩm Phô khiến tim tôi ngừng đập mất mấy giây. Mãi một lúc tôi mới mở lời nói, nửa mừng nửa giận nên miệng méo xệch:

- Tôi cứ tưởng Cẩm Phô không tới.

- Sao anh lại nghĩ vậy?

Cẩm Phô hỏi, nó đứng xuống đất và dựa xe vào gốc lê-ki-ma.

- Tôi đợi Cẩm Phô hơn một tiếng đồng hồ rồi!

Tôi cũng dựng xe lại chỗ cũ và đáp, cố giữ giọng ôn hòa nhưng không được. Câu nói của tôi hàm ý trách cứ rõ rệt.

Nhưng Cẩm Phô chẳng tỏ vẻ gì áy náy vì đã đến trễ. Thậm chí nó còn cười:

- Ai bảo anh đến sớm làm chi! - Cẩm Phô đến trễ thì có! - Tôi giận dữ! - Tôi hẹn một giờ mà giờ này Cẩm Phô mới đến!

- Anh hẹn hai giờ kia mà! - Mắt Cẩm Phô tròn xoe.

- Ai bảo hai giờ? - Tới phiên tôi chứng hững.

Cẩm Phô chớp mắt:

- Anh Cường. Cẩm Phô thấy ảnh giờ hai ngón tay. Chẳng lẽ hai ngón tay không phải là hai giờ?

Nếu thủ phạm là Phú ghê, tôi đã chửi toáng lên “cái đồ ghê ngứa” rồi. Nhưng thằng Cường thì tôi chưa nghĩ ra một biệt danh xấu xa nào để gán cho nó. Vì vậy, lúc này tôi tức đến ói máu vẫn phải nuốt cục giận vào bụng. Tôi nhìn Cẩm Phô, cười gượng gạo:

- Ờ, ờ, hai ngón tay thì đúng là hai giờ rồi! Cẩm Phô thông minh ghê!p>

- Anh mới thông minh! Anh không những thông minh mà còn mà mãnh!

Chắc Cẩm Phô tưởng tôi nghĩ ra cái trò dùng ngón tay làm ký hiệu như vậy. Nó đâu có biết chính thằng Cường mới là tác giả của phương pháp liên lạc này. Và Cường đã vịn vào đó để chơi tôi một vỏ đầu đinh.

Sau cuộc hẹn với Cẩm Phô, tôi tức tốc phóng xe tới nhà Cường. Tôi không tin sẽ tóm được nó vì sau khi gạt cho tôi ngồi ở phòng trong quán bà Thường, nó thừa biết tôi sẽ đi tận chân trời góc bể để tìm nó.

Nhưng khác với dự đoán của tôi, Cường không thềm lánh nạn. Nó vẫn ngồi lì ở nhà, thậm chí thấy tôi tới, nó còn nhe răng cười:

- Thích hén!

- Thích cái đầu mày! - Tôi hầm hầm.

Cường giật thót:

- Mày sao vậy? Bộ Cẩm Phô không tới hả?

- Tới! - Giọng tôi vẫn lạnh băng.

Cường ngơ ngác:

- Tới sao mày chửi tao?

Tôi không thềm trả lời Cường. Mà hỏi “đốp” ngay:

- Hôm qua mày bặt mấy ngón tay?

- Thì tao đã nói rồi. Một ngón.

- Vậy sao hồi trưa hai giờ Cẩm Phô mới tới?

Cường liếm môi:

- Làm sao tao biết được! Có thể nó bận chuyện nhà!

- Bận cái mốc xì! - Tôi hừ giọng - Nó bảo nó thấy mày đưa hai ngón tay!

Vừa nói tôi vừa chồm tới khiến Cường vội bước lui một bước và kêu lên:

- Tao chỉ giờ có một ngón hà!

Tôi nghiêng răng:

- Mày thề đi!

- Thề thì thề chứ sợ cóc gì! - Đang hùng hổ, Cường đột ngột nhú mồm - À, à, tao nhớ rồi! Như vậy là hôm qua tao giờ trước sau tổng cộng hai ngón!

- Hai ngón là hai ngón chứ “trước sau tổng cộng” là cái khỉ khô gì! Cường gãi cổ phân trần:

- Thoạt đầu tao chỉ giờ ngón trỏ, ý nói mày hẹn một giờ... Nhưng rồi sợ ra hiệu như vậy nó vẫn tắt quá, tao mới giờ thêm ngón giữa chỉ chỉ về hướng nam ngằm bảo mày hẹn nó trong quán bà Thường.

Nghe Cường giải thích, tôi không biết mình nên cười hay nên khóc. Có lẽ là nên cười. Vì mẹ tôi từng bảo: con trai khóc trông xấu lắm !

11. Chương 11

Chương 11

Từ khi “gài” thằng Cường làm “gián điệp”, tôi gặp Cẩm Phô dài dài.

Cường vẫn nói chuyện với Cẩm Phô bằng ngôn ngữ của... những ngón tay nhưng sau tai họa tày đình kia, nó không còn dám lạm dụng thứ ngôn ngữ bí hiểm này vào những mục đích bừa bãi nữa. Cường thôi chỉ trỏ lung tung. Bây giờ, những ngón tay đầy cấu ghét của nó chỉ đóng vai trò của những chiếc kim đồng hồ: ngón trỏ là một giờ, ngón trỏ giữa là hai giờ, ngón trỏ đưa lên ngón giữa gấp xuống là một giờ rưỡi...

Dĩ nhiên không phải lúc nào Cẩm Phô cũng hoan hỉ đáp lại lời hẹn hò của tôi. Những lúc bận chuyện gì không đi được, nó trả lời bằng cách đưa tay lên vuốt tóc. Cẩm Phô dặn tôi như vậy.

Bữa nào Cẩm Phô vuốt tóc, Cường học tốc đến nhà tôi.

- Hồngбет rồi!

- Có chuyện gì vậy?

- Bữa nay nó lại rờ đầu!

Thứ văn chương “thô thiển” của Cường bao giờ cũng khiến tôi nhăn mặt:

- Nó vuốt tóc thì bảo nó vuốt tóc, mày cứ nói rờ đầu nghe thấy ghê!

- Ghê gì đâu?

Tôi hừ mũi:

- Nghe cứ như thể đầu nó toàn là ghẻ chốc!

- Chứ gì nữa! - Cường nham nhở - Chính nó lây cho thằng Phú ghẻ nhà mình...

Tôi dậm chân dậm cẳng, không đợi Cường nói hết câu:

- Mày có xéo ngay đi không!

Thấy tôi phùng mang trợn mắt, Cường rụt cổ, lảng mắt. Nhưng vài ngày sau nó lại mò đến, cười toe toét:

- Ngon lành! Bữa nay bật ngón tay xong, tao liếc chừng cả buổi, chẳng thấy nó rờ đầu rờ cổ miếng nào!

Hào hứng với thành quả vừa đạt được, Cường quên bém mắt giữa “vuốt tóc” và “rờ đầu” từ nào nghe văn hoa thơ mộng hơn từ nào. Nó cứ thuận miệng tuôn ra ào ào. Tôi lại nhăn mặt, nhưng những lần sau này tôi chẳng thêm cự nự nó. Cự nó, nó lại phịa chuyện Cẩm Phô có ghẻ, tôi càng lộn tiết thêm.

Thật ra trong mười lần tôi rủ Cẩm Phô đi ăn chè, nó chỉ vuốt tóc với tôi khoảng hai lần. Tám lần khác nó đều y hẹn. Tôi đến quán bà Thường ngồi đợi chừng mười phút là thấy nó xuất hiện. Như vậy là thằng Phú

ghê nói đúng. Cẩm Phô thương tôi chứ đâu có thù tôi. Thằng Phú ghé ngựa này mà đi làm thầy bói chắc là giàu sụ!

Nhưng mặc dù thương tôi không để đâu cho hết, mặc dù những buổi trưa trong vườn bà Thường yên tĩnh và cực kỳ thơ mộng, Cẩm Phô vẫn không chịu ngồi gần tôi. Lần nào nó cũng ngồi vào chiếc ghế đối diện, bất chấp việc trước đó tôi đã khéo léo bố trí hai lỵ chề nằm sát về phía tôi và hoàn toàn xa cách tầm tay nó. Chiếc ghế chết tiệt đó ngăn cách với tôi bởi chiếc bàn cũng chết tiệt không kém, lần trước tôi rải đầy lá khô, Cẩm Phô còn không ngán, huống chi bây giờ tôi chẳng dám ngo ngoe.

Bao giờ cũng vậy, mỗi lần Cẩm Phô chuẩn bị an tọa trên chiếc ghế khốn kiếp đó, tôi đều mở thao láo mắt ra nhìn nó và ầm ức tự nhủ người xưa bảo “nam nữ thọ thọ bất thân”, ông cố tôi và bà cố Cẩm Phô nếu ngồi ăn chề với nhau chắc cũng ngồi cách xa như vậy, thậm chí nếu không có bàn có khi phải chạy đi mượn cái bàn của ai đó đặt vô giữa, nhưng đó là người xưa, còn Cẩm Phô là cháu chắt xa lắc xa lơ của các vị, là người đời nay, sao nó cũng bày đặt “thọ thọ” với tôi?

Nhưng dù sao tôi cũng chẳng lấy làm buồn cho lắm về chuyện đó. Bởi khi Cẩm Phô đưa mắt nhìn tôi và cái giọng êm ái của nó vừa cất lên là bao nhiêu bực dọc trong lòng tôi lập tức bay biến.

Chè bà Thường đã ngọt, giọng Cẩm Phô còn ngọt hơn. Tôi vốn là đứa hảo ngọt, dĩ nhiên cảm thấy cuộc sống trong khoảnh khắc ấy sao mà đầy ắp ý nghĩa! Mặc dù nói cho đúng thì những cuộc trò chuyện giữa hai đứa tôi trong quán bà Thường khó có thể gọi là “tình tứ”.

Thường thường tôi nói:

- Khi này đi đường nắng không?

Cẩm Phô nói:

- Nắng.

- Đội nón mà nắng?>

- Nón cũng nắng.

- Thôi ăn chè đi át!

- Xí!

“Xí” xong tới phiên Cẩm Phô hỏi tôi:

- Khi này anh đợi lâu không?

- Lâu.

- Mấy phút mà lâu?

- Mười phút.

- Mười phút mà lâu gì?

- Lâu chứ.

- Xí!

Sau khi “xí” thêm một tiếng nữa, Cẩm Phô bưng lỵ chề lên. Chỉ đợi có vậy tôi hí hửng bưng theo.

Những cuộc đối thoại giữa hai người “nhớ nhau muốn chết” đại khái chỉ có vậy, toàn những câu vớ vẩn, chẳng đâu vào đâu và nhạt như nước ốc. Nhưng không hiểu sao, đối với tôi những chuyện ấy lại rất đỗi đậm đà, hấp dẫn và mê ly, nếu như Cẩm Phô không phải vội về nhà, nếu như nó có thể ở luôn bên cạnh tôi kể từ giờ phút đó, tôi tin rằng tôi có thể trò chuyện với nó quẩn quanh như vậy cho đến già mà không hề thấy chán.

Cẩm Phô có lẽ cũng cùng tâm trạng như tôi. Nghĩa là nó cũng cảm thấy vui thích khi được ngồi bên tôi, nhìn thấy tôi và nghe tôi nói. Còn tôi nói vung vít những gì chắc nó không mấy để ý.

Có nhiều lúc cuộc trò chuyện đột ngột rơi vào im lặng mà chẳng ai hay. Chúng tôi lơ đãng ngắm con bộ ngựa đang dò dẫm trên cành lá thấp hoặc dõi theo cánh ong bay vù vù tìm mật giữa trưa. Không nói một câu, sao tôi cảm thấy tôi và Cẩm Phô đang gần nhau quá thế.

Trong những ngày đẹp đẽ đó, tôi âm thầm tích góp tiền bạc mua một cây đàn.

Hôm tôi ôm cây đàn về, nhỏ Châu trở mắt:

- Anh mượn của ai vậy?

Tôi vênh mặt:

- Chẳng mượn của ai cả. Tao mua.

- Mua? - Nhỏ Châu như không tin vào tai mình.

- Thì mua! Bộ mày lạ lắm sao?

Nhỏ Châu không đáp mà lại hỏi:

- Anh mua đàn làm gì? Nhỏ Châu làm tôi điên tiết.

- Mua đàn là để đàn chứ để làm gì! - Tôi cau mặt - Chẳng lẽ đại huynh của mày mua đàn về để... nấu cà-rì?

- Nhưng anh đâu có biết đàn?

- Không biết thì học! - Tôi khịt mũi - Học đàn dễ ợt!

Để chứng minh “học đàn dễ ợt”, tôi lập tức triệu tập Phú ghé đến nhà.

Tôi dắt hấn ra sau vườn:

- Ngồi đó đợi tao chút!

Phú ghé quả là thằng bạn chẳng ra gì. Tôi vừa quay lưng đi, nó đã giục:

- Lẹ lên! Tao đói bụng lắm rồi!

Tôi ngạc nhiên:

- Lẹ lên cái gì?

Phú ghé liếm môi:

- Thì đi lấy món gì mày định đãi tao ấy!

Tôi phì cười:

- Món này ăn không được!

Một lát tôi ôm cây đàn ra.

Phú ghé nhìn sững cây đàn:

- Cho tao hă?

Tôi chìa cùi chỏ:

- Cho cái này nè.

- Vậy chứ mày xách đàn ra đây làm gì?

Tôi dúm cây đàn vào tay nó mỉm cười:

- Tập tao đàn!

- Trời ơi là trời!

Phú ghé kêu lên một tiếng tuyệt vọng và ngã lăn đùng ra bãi cỏ.

Nhìn nó giả chết biết nó muốn “đòi hồi lộ” tôi đành tặc lưỡi:

- Thôi để tao đi kiếm ày một ổ bánh mì nhưng nạp năng lượng xong, mày phải tập cho tao đàn hoành à ghen!

Kể từ bữa đó, môm tôi lúc nào cũng lảm nhảm “Đồ, rê mi fa xôn la xí đồ rê”, cứ như thể đọc thần chú. Nhỏ Châu nhại tôi riết đến nổi quen miệng, bây giờ thỉnh thoảng tôi vẫn bắt gặp nó ngồi ngoài hè lảm nhảm giống như tôi. Phú ghê chỉ dạy tôi có ba bữa đầu. Đến khi thấy tôi có thể gảy “tùng túng túng” một mình, nó thấy cho tôi cuốn “Tự học ghi ta” và dăm tập nhạc rồi biến mất.

Chiều chiều tôi ôm đàn ra vườn, ngồi bấm nhói cả tay. Tôi dòm vô sách, lui cui tập chuyển gam. Tôi bấm gam không quen, gảy lên nghe “tạch tạch” như thể pháo lép. Nhỏ Châu ngồi bên cạnh xem tôi tập, với vẻ mặt tò mò của một khán giả đang ngồi coi khi tập đi xe trong rạp xiếc. Mỗi lần cây đàn của tôi phát ra những âm thanh nghe nghèn nghẹt như một người viêm mũi kinh niên, nó liền bụm miệng cười hí hí.p>

Nhưng tôi mặc nó. Tôi nghĩ đến câu “Có công mài sắt, có ngày nên kim” và lại cúi mình trên thùng đàn gảy “chách chách”, mồ hôi mồ kê nhễ nhại.

Sự kiên trì hiếm có của tôi có lẽ khiến nhỏ Châu ngạc nhiên lắm. Nó không hiểu tại sao một kẻ vốn nổi tiếng làm biếng trong việc học lẫn việc nhà như tôi lại siêng năng tập gảy đàn một cách đột ngột như thế. Một hôm, nén không được thắc mắc:

- Tự dưng anh học đàn chi vậy?

- Sao lại tự dưng? - Tôi quắc mắt - Hễ có bạn gái là phải biết chơi đàn, hiểu chưa đồ ngốc?

Nghe tôi mắng là “đồ ngốc”, nhỏ Châu lộ vẻ ngẩn ngơ. Chắc nó đang cố tìm hiểu xem giữa “chị hai” của nó và cây đàn trên tay tôi có mối liên hệ bí ẩn như thế nào mà tôi nạt nộ nó một cách hùng hồn như thế.

Trong khi nhỏ Châu đang nghĩ ngợi mông lung, tôi chợt giật thót mình khi nhớ ra ba tôi và chú Sáu tôi đâu có biết đàn địch hát xướng gì mà vẫn tán tỉnh được mẹ tôi và thím Sáu ngon ơ. Sợ nhỏ Châu nhớ ra chuyện đó rồi vắn vẹo lời thôi, tôi háng giọng nói thêm:

- Khi mình thích một ai đó, trong lòng mình có những cảm xúc không thể nói ra thành lời được, mình phải nhờ cây đàn nói giùm mình, mày hiểu không?

- Không hiểu!

Nhỏ Châu lắc đầu, thật thà đáp. Thật thà là một đức tính tốt nhưng lúc này nhìn nhỏ Châu, tôi chỉ muốn véo cho nó một cái.

Nhỏ Châu không biết sát khí đang nổi lên trên đầu tôi, lại tiếp tục chất vấn:

- Cây đàn có biết nói đâu mà nói dùm!

- Thật tao chưa thấy ai ngu như mày! - Tôi đỏ quạu - Chứ còn miệng tao nữa chi! Bộ tao không biết hát theo hả?

- Anh mà hát? - Nhỏ Châu nhìn sững tôi như thể nó chưa từng thấy tôi bao giờ.

- Chứ sao! - Tôi ưỡn ngực - Mai mốt gặp Cẩm Phô tao sẽ hát cho nó nghe bài “Nỗi buồn hoa phượng”. Nghe xong, chắc chắn nó sẽ xúc động đến ứa nước mắt.

“Nỗi buồn hoa phượng” là một trong hai bài hát Phú ghê dạy tôi bữa trước. Nó bắt tôi đàn bản này cốt để nó dạy điệu habanera, cũng như đàn bản “Lạnh Lùng” để học điệu tăng go sơ cấp.

Nói xong tôi ngoác miệng hát liền, sợ để lâu nó cụt hứng:

- ”Mỗi năm đến hè lòng mang mát buồn

Chín mươi ngày qua chứa chan tình thương...

Tôi đang lim dim mắt rống hết cỡ, nhỏ Châu bỗng “xì” một tiếng, chen ngang:

- Bữa nay còn chưa đến Tết, hè đâu mà hè! Bị phá bình, mặt tôi nhẵn như bị:

- Thì đợi đến hè tao hát! Tao có hát bây giờ đâu!

- Chứ bây giờ anh hát bản gì?

Tôi nhún vai:

- Thiếu gì bản, Phú ghê dạy tao cả khối!

Và tôi liêm môi:

- Thôi để tao hát ày nghe bản này!

- Bản gì vậy?

Không buồn trả lời nhỏ Châu, tôi cuối đầu nhìn xuống cần đàn tìm chỗ để... đặt mấy đầu ngón tay. Tôi gảy “chách chách chách chồm chồm” và hát:

- Em nữ lạnh lùng đến thế sao

Tim anh tan nát tự hôm nào...

Lần này cũng vậy, tôi mới “biểu diễn” được hai câu, nhỏ Châu đã nhảy tốt vô hòng tôi:

- Bữa trước anh bảo chị Cẩm Phô nhớ anh muốn chết, sao bây giờ lại hát “Em nữ lạnh lùng đến thế sao”?

Bị “đâm hông” hoài, tôi nhin hết nổi, bèn gơ nắm đấm ra:

- Mày không biết thưởng thức văn nghệ, thì tìm đường xéo đi cho tao nhờ! Đứng đó tao nổi khùng lên là tao cốc cho u đầu bây giờ!

Nhỏ Châu chắc chẳng ham gì cái chuyện “thưởng thức” giọng ca rè như thùng thiết bể của tôi. Nghe tôi đuổi, nó co giò chạy biến, mặt mày rạng rỡ.

Ngồi lại một mình giữa vườn hoa, tôi tiếp tục gò người trên thùng đàn, thả hồn theo tiếng tơ trầm bổng. Thỉnh thoảng, cây đàn dưới tay tôi lại phát ra những âm thanh “tạch tạch” nhưng tôi mất kệ. Những cánh hoa vàng rung rinh trước gió khiến lòng tôi bỗng chốc trở nên dịu dàng và thanh thản. Tôi ngắm màu hoa và khe khẽ hát:

- Sao em không nói một lời gì

Dẫu chỉ một lời không đáng chi...

Tôi hát và bất giác nhớ đến “chị hai nhỏ Châu”. Tôi nhớ trước nay nó chẳng nói với tôi được “một lời gì” ý nghĩa. Gặp tôi trong quán bà Thường, nó chỉ nói chuyện lông bông. Rồi cầm cúi ăn chè. Ăn một nghỉ. Đường như nhỏ Châu nói đúng. Cẩm Phô chỉ thích ăn chè chứ đâu phải thích tôi.

Trước nay, chẳng bao giờ tôi để ý đến những chuyện “vặt vãnh” đó. Hễ ngồi cạnh Cẩm Phô là tôi khoái. Ngồi cạnh nó, tôi sướng mê tơi. Lòng lâng lâng, tôi chẳng ao ước gì hơn nữa. Nhưng bữa nay, ngậm nga hát hồng một hồi, tôi sực nhớ ra Cẩm Phô chưa từng “hứa hẹn” gì với tôi. Mà tôi, hình như tôi cũng chưa hề “thề thốt” gì với nó. Sao lạ vậy nhỉ.

Suốt mấy ngày liền, tôi tập tót tập lui hai bản “Lạnh lùng” và “Nỗi buồn hoa phượng”. Các đầu ngón tay tôi tê buốt, nhưng tôi kiên quyết không bỏ cuộc. Tôi nhất định phải trở thành ca sĩ... nghiệp dư. Tôi nhất định đem lời ca tiếng hát ra “phục vụ” Cẩm Phô. Tôi sẽ nhờ tiếng đàn nói hộ lời “thề thốt”.

Để cho ra vẻ nghệ sĩ, tôi bắt đầu để tóc dài phủ gáy. Tôi cắt móng tay trái cụt lủn, sát tận gốc, trong khi tay phải tôi để móng dài thậm thụt. Dân sành điệu nhìn vào, biết ngay tôi là tay chơi đàn thứ “xịn”. Chỉ có dân móc classique chuyên nghiệp hoặc dân ghê ngứa như Phú ghê mới để móng tay dài kiểu đó.

Tiếc một nỗi, Cẩm Phô không phải là “dân sành điệu”. Thấy tôi để móng tay dài, nó rụt cổ:

- Eo ôi, ghê quá!

Tôi chưa kịp giải thích, nó đã “phán”:

- Anh cắt móng tay đi! Để móng tay ngắn trông sạch sẽ hơn!

Mỗi lời nói của Cẩm Phô như mỗi nhát dao, cứa vào tim tôi. Tôi ngồi trước mặt nó cố tình dơ qua dơ lại bàn tay cốt làm nó chú ý. Tôi định ninh khi nhìn thấy những ngón tay “nghệ sĩ” của tôi, nó sẽ ngạc nhiên hỏi “Anh để móng tay dài làm chi vậy?”. Tôi sẽ kiêu hãnh đáp “Để chơi đàn”. Nếu nó hỏi tiếp “Anh chơi đàn chi vậy?” tôi sẽ mạnh dạn tỏ bày “Để nhờ tiếng đàn nói hộ lòng mình”. Nếu nó hỏi nữa, tôi sẽ nói nữa và cuối cùng cuộc đối thoại tình tứ đó sẽ kết thúc bằng lời thì thầm nũng nịu của Cẩm Phô “Anh thật đáng yêu quá chừng!”

Nhưng những màn đối đáp ngọt ngào và lãng mạn đó đã không xảy ra. Cẩm Phô chẳng buồn quan tâm đến “khía cạnh nghệ thuật” của bàn tay tôi. Thấy tôi để móng tay dài nó chê tôi ăn ở mất vệ sinh. Chắc ngày nào nó cũng thấy thằng Phú ghê hàng xóm gãi sồn sột, nó tưởng ai để móng tay dài cũng chuẩn bị phát ghê. Nó làm tôi buồn quá chừng. Chỉ hiềm nỗi tôi mới học chơi đàn, tài nghệ chưa thông. Nếu không tôi sẽ sách đàn đến trước mặt nó, biểu diễn cho nó nghe chừng mười lăm phút “ca nhạc theo yêu cầu”, hẳn nó sẽ hết dám bảo tôi cắt bỏ những móng tay “vô giá” kia!

Nhỏ Thảo dễ thương hơn Cẩm Phô gấp một trăm lần. Qua phụ tôi tưới hoa, nhắc thấy móng tay tôi dài thông, nó trợn tròn mắt:

- Anh để móng tay dài chi vậy?

Nhỏ Thảo hỏi đúng cái câu mà tôi mỗi mòn chờ đợi nơi Cẩm Phô. Tôi cũng trả lời đúng cái câu tôi có sẵn trong đầu:

- Để chơi đàn.

Nhỏ Thảo liền reo lên:

- Ôi hay quá hén! Vậy anh đàn cho em nghe đi!

Cái con nhỏ này, nó làm tôi mát lòng mát dạ quá chừng! Từ hồi học đàn đến nay, đây là lần đầu tiên có người yêu cầu tôi biểu diễn tài nghệ. Tôi liền vớt cái thùng tưới lần lóc trên cỏ, và học tốc chạy vào nhà ôm cây đàn ra. Nhưng nhỏ Thảo không hoàn toàn dễ thương như tôi tưởng. Tôi mới so dây, chưa kịp hắng giọng lấy hơi, nó đã bép xép đề nghị:

- Anh đàn cho em nghe bản “Nắng sân trường” đi!

Lời đề nghị chết tiệt của nhỏ Thảo làm tôi ngớ người ra. Tôi đâu có biết “Nắng sân trường” là thứ quái vật chi! Chẳng lẽ thú nhận là mình không biết, tôi bèn tìm cách lấp liếm:

- Bản đó dở thấy mồ mà nghe làm chi!

- Nhỏ Thảo là đứa hiền lành. Nó chẳng buồn cãi cọ, mà đề xuất tiếp:

- Vậy anh đàn bản “Vầng trăng cổ tích” cũng được!

Tôi lại hừ mũi:

- Bản đó dở ẹc!

- Vậy thì bản “Bông hồng tặng cô”!

Tôi khoát tay:

- Em muốn “Bông hồng tặng cô” thì để anh hái cho em! Vườn anh bông hồng cả khối, hát làm gì ắt công!

Trước giọng điệu ngang phè của tôi, nhỏ Thảo chỉ biết nghệt mặt ra. Trước nay vốn quen “nghe lời” tôi nên mặc tôi nói hươu nói vượn, nó vẫn một mực làm thính. Nhưng nhìn ánh mắt phân vân của nó, tôi biết nó hẳn ngạc nhiên ghê lắm. Hẳn nó đang tự hỏi tại sao tôi vừa hí hửng khoe chuyện học đàn mà nó yêu cầu đàn bản gì tôi cũng khăng khăng từ chối.

Sau một thoáng ngẩn ngơ, nhỏ Thảo lại chớp mắt, lần này nó hỏi bằng giọng rụt rè hẳn:

- Hay là anh đàn bản... “Em vẫn yêu mùa hè” vậy!

Tôi “xì” một hơi rõ dài:

- Bữa nay còn chưa đến Tết hè đâu mà hè!

Nói xong tôi giật mình nhận ra tôi vừa lặp lại lời chê bai của nhỏ Châu bữa trước. May mà nhỏ Thảo không biết gì về cái “sự tích” đó.p>

Để chữa thẹn, tôi khẽ lướt mấy... móng tay trên phím đàn và nói:

- Thôi để anh đàn cho em nghe bản này!

Rồi không đợi nhỏ Thảo giục, tôi hít một hơi đầy lòng ngực và ồm ồm cất giọng:

- Mỗi năm đến hè lòng man mác buồn

Chín mươi ngày qua chứa chan tình thương...

Đang hào hứng, tôi quên bém mắt “Nỗi buồn hoa phượng” cũng là một bài hát về... mùa hè. Chẳng biết nhỏ Thảo có phát hiện ra điều đó không, nhưng nó chẳng nói gì, chỉ đứng im, vểnh tai nghe tôi “tra tấn”. Nhỏ Thảo khác nhỏ Châu. Nó không nhảy tót vào miệng tôi trong khi tôi đang hát. Nó biết giữ yên lặng cho tôi “làm nghệ thuật”. Quả là một con nhỏ cực kỳ đáng yêu!

Đáng yêu nhất là khi hát xong, tôi nheo mắt hỏi:

- Em thấy anh hát hay không?

Nó đáp như cái máy:

- Hay.

- Em thích không? - Thích.

- Em muốn nghe anh hát nữa không?

Nó ngần ngừ một thoáng rồi gật đầu:

- Nữa.

Chỉ đợi có vậy, tôi gân cổ:

- Em nở lạnh lòng đến thế sao...

Vừa hát tôi vừa liếc nhỏ Thảo và thấy mắt nó giương tròn như mắt ếch. Chắc nó không hiểu tôi “mắc chứng” gì mà rên rĩ suốt suốt ghê thế. Tuy vậy khi hát xong, tôi hỏi “hay không”, nó vẫn gật đầu “thoải mái”:

- Hay.

- Thích không?

- Thích.

Lần này “hết vốn” nên tôi không hỏi “em muốn nghe anh hát nữa không?”. Tôi chỉ gật gù:

- Em ngoan lắm! Không ngờ em còn nhỏ như thế mà đã biết thưởng thức nghệ thuật... cao cấp!

Nghe tôi khen, nhỏ Thảo sung sướng toét miệng cười.

Nó là một khán giả tuyệt vời như vậy nhưng chẳng hiểu sao nó chỉ thưởng thức “tài năng” của tôi có mỗi bữa đầu. Mấy hôm sau nó chỉ chạy qua phụ tôi tưới cây nhỏ cỏ, còn hễ bữa nào tôi ôm đàn ra vườn ngồi gảy “chách chách” là nó trốn biệt trong nhà. Lạ ghê!

12. Chương 12

Chương 12

Tôi học đàn mỗi ngày một tinh tiến.

Nghĩ đến cảnh một ngày nào đó ôm đàn ngồi trước mặt Cẩm Phô, bàn tay lả lướt dạo trên khắp phím đàn để nghe ngân lên dưới tay mình những âm thanh mượt mà và tình tứ, tôi nôn nóng tập ngày tập đêm.

Nhờ nỗ lực rèn luyện, tiếng đàn của tôi dạo này đã thôi “tạch tạch”. Ngoài “Lạnh lùng và nỗi buồn hoa phượng”, tôi đã có thể mày mò tập tự mình tập thêm vài bản mới.

Tôi cũng đã khôn hơn. Tôi không đuổi nhỏ Châu chạy có cờ nữa. Mà bắt nó ngồi hàng giờ xem tôi biểu diễn tài nghệ, mặc dù ngồi lâu mỗi căng mặt nó xụ xuống một đồng.

Đối với nhỏ Thảo hàng xóm, tôi dùng kế “điệu hổ ly sơn”. Tôi ngoác mồm kêu: “Thảo ơi, qua tĩa lá phụ anh với!”. Không nghe tôi nhắc gì đến chuyện đàn địch, nhỏ Thảo rời chỗ nấp hí hửng chạy qua.

Nhưng hai đứa mới tĩa lá bắt sâu chừng mười phút, tôi đã kêu nó “nghỉ giải lao”. Và quày quả bước thẳng lại góc vườn lòi cây đàn giấu trong bụi rậm ra.

Tôi cười hì hì trước cặp mắt tròn xoe của nó:

- Để anh hát “phục vụ” em nghe!

Dĩ nhiên nhỏ Thảo không còn cách nào khác là gật đầu. Và cũng như bữa trước “tra tấn” nó xong, tôi hất hàm:

- Hay không?

- Hay.

- Thích không?

- Thích. - Nữa không?

- Nữa.

Tôi nói gì nó cũng gật đầu mà sao mặt nó méo xẹo. Nhưng tôi mặc xác nó, cứ dốc lòng phục vụ tới bến...

Chỉ có Phú ghẻ là không khen tôi. Lâu lâu, nó chạy tới “kiểm tra” nghiêng tai nghe tôi đàn một hồi rồi khịt mũi:

- Mày đàn nghe giống như người ta gõ thùng thiếc!

Tôi đỏ mặt:

- Chính mày dạy tao đàn chứ ai!

- Tao đâu có dạy mày như vậy! - Vừa nói Phú ghẻ vừa giật cây đàn trên tay tôi - Phải ôm cây đàn như thế này nè!

Tôi trở mắt dòm Phú ghẻ, cố nhớ kỹ tư thế mẫu mực của nó.

Rồi Phú ghẻ dạo đàn. Cũng những bản nhạc nó dạy tôi, sao tiếng đàn nghe ngọt ngào quá thể!

Nhìn nó chơi đàn, lòng tôi nôn nao cháy bỏng. Lúc nó gãi ghẻ, bàn tay nó trông xấu xí cục mịch mà sao khi chơi đàn, cũng những ngón tay đó lại nom thon thả mềm mại xiết bao! Lúc nó chuyển gam, những ngón tay đưa lên đưa xuống nhẹ nhàng như bướm lượn chứ không huỳnh huých vắt vả như tôi.

Tôi nhìn Phú ghẻ và nuốt nước bọt. Tôi không mong ước gì cao xa. Tôi ao ước được chơi đàn hay ngang cỡ nó thôi. Đàn ngang cỡ nó, tôi đủ sức khiến Cẩm Phô “lé mắt”. Cẩm Phô sẽ hết dám chê tôi để hết móng tay dài. Nó sẽ thẹn thùng xin lỗi tôi vì không am hiểu nghệ thuật nó đã trót chê tôi ăn ở mất vệ sinh. Tôi sẽ tha thứ và an ủi Cẩm Phô. Tôi sẽ bảo “có gì đâu”. Nhưng trước sự rộng lượng của tôi, Cẩm Phô càng ray rứt. Nó cứ sục sùi hối hận vì đã lỡ bôi bác một thiên tài âm nhạc. Cuối cùng, chẳng đành được, tôi phải nâng đàn lên. Và cất giọng dịu dàng, tôi hát như ru bên tai nó:

- Thôi, em đừng khóc, em đừng khóc nữa làm gì....

Những câu chuyện tôi hăm hờ vẽ ra trong đầu, nói chung bao giờ cũng tuyệt! Nhưng để câu chuyện biến thành sự thật, tôi còn phải “lấy lòng” Phú ghê nhiều hơn nữa. Tôi bảo nó:

- Mày ngồi đây nghe! Tao chạy đi đằng này chút! - Đi đâu vậy?

Tôi liếm môi:

- Tao chạy đi mua bánh mì ày.

Sự tử tế đột xuất của tôi khiến Phú ghê cảnh giác:

- Mày định giở trò gì với tao vậy?

Nói xong nó chột hiệu ra, không đợi tôi trả lời:

- À, mày định bắt tao ở lại tập đàn ày tới tối chứ gì?

Tôi gãi cổ:

- Tối đâu mà tối! Tập tới sáu giờ thôi!

Hai giờ đến sáu giờ không phải là khoảng thời gian ngắn ngủi. Nhưng một ổ bánh mì nhét đầy thịt cũng không phải là thứ dễ từ chối. Nó đủ sức đề bẹp ý chí phản kháng của Phú ghê. - Lẹ đi! - Cuối cùng, Phú ghê lầu bàu. Chỉ đợi có vậy, tôi cười hì hì và ba chân bốn cẳng phóng vù ra cổng.

Nhưng dù trấn áp được nhỏ Châu, gạt gẫm được nhỏ Thảo và “dụ khị” được Phú ghê, tài nghệ của tôi rất cuộc vẫn không thành.

Vào một ngày không báo trước, ba tôi đột ngột xuất hiện và ông đứng dạng chân chắn ngang ngõ đường nghệ thuật của tôi. Lúc đó tôi đang ngồi ngoài vườn cặm cùi tập đánh nhịp theo cuốn “Tự học ghi-ta”.

- Cái gì đây? - Ba tôi ném cuốn tập xuống trước mặt tôi đánh “xoạch” một cái, giọng bốc lửa.

Tôi tái mặt nhận ra đó là cuốn bài tập Vật Lý của tôi. Thời gian gần đây, do mãi mê tập đàn, tôi chẳng buồn ngó ngang gì đến bài vở. Chiều nào tôi cũng lên ra vườn ngồi gảy “chách chách”. Sáng vô lớp tôi xách theo cuốn “Tự học ghi-ta” nhờ Phú ghê “phụ đạo”.

Không học bài, cũng không chú ý nghe giảng, tôi đã dốt lại càng dốt. Nhưng tôi ỷ lại có Phú ghê bên cạnh. Nó là “ông thần hộ mạng” của tôi. Hôm nào có bài tập, tôi photocopy bài làm của nó thoải mái. Nhờ vậy tôi thoát hiểm nhiều lần.

Nhưng hôm làm bài kiểm tra môn vật lý vừa rồi, Phú ghê chơi tôi một vỏ đau điếng. Nó thành linh nghĩ học, bỏ về quê ăn giỗ. Trong khi nó ngồi rung đùi ở nhà ông cậu nó và đớp hết món xôi, tới món gà thì tôi ngồi trong lớp gặm cán viết hết như chó gặm xương. Môn toán tôi học còn đỡ đỡ chứ vật lý với hóa học thì tôi “cạch mặt” từ lâu. Đã vậy, gần đây tôi mê môn “nhạc lý” hơn môn “Vật lý” nên bài tập kiểm tra đối với tôi chẳng khác nào cánh rừng Phi Châu, chẳng biết đường vô chỗ nào, lối ra ở đâu. Tôi xoay ngang xoay dọc cái đề bài một hồi và cuối cùng “tương” đại một vài dòng gọi là... “cho có với người ta”. Chính nhờ “sức lao động” mà tôi bỏ ra khi nghịch ngoạc vài dòng “làm mẫu” đó, bài làm của tôi được lãnh “một gậy” thay vì lãnh “trúng gà” như trước nay.

Tôi đã giấu cuốn tập vật lý có cái “thành tích” mới nhất đó vào sâu trong ngăn bàn, tận dưới đáy chồng tập, không hiểu sao ba tôi lại “mò” ra được.

Biết “sao quả tạ” đang chiếu tôi cuối gằm mặt nín thính. Nhưng ba tôi không giống ba người khác. Tôi cãi, ông tức đã đành. Tôi nín, ông càng tức hơn.

Thấy tôi ngồi im chịu trận, ông lại gằm lên:

- Mày học hành như vậy hả, thẳng đầu bò kia?

Vừa nói ông vừa tiến lại gần tôi. Và khi nhác thấy cuốn “Tự học ghi-ta” nằm kế chân tôi, ông liền cúi xuống vô ngay lấy:

- Hừ học bài không lo, lo học ghi-ta!

Rồi ông gần từng tiếng:

- Nay, tự học ghi-ta này! Tự học ghi-ta này!

Cứ mỗi tiếng “này” lại kèm theo một tiếng “soạt”. Ông: “này” chừng năm tiếng, cuốn sách của tôi đã rách teng beng. Ông ném cuốn sách lên không trung, giấp vụn bay như bướm bướm.

Chừng như chưa đã giận, ông hầm hầm giật phắt cây đàn trên tay tôi. Thoạt đầu tôi định nín lại nhưng rồi không đủ can đảm, tôi đành buông tay phó mặc cho số phận.

Ba tôi xách cây đàn đi về phía hàng rào kế con hẻm và đang thẳng cánh quạt nó vào trụ cổng bằng sắt.

Tôi ngồi một chỗ hồi hộp theo dõi cơn thịnh nộ của ba tôi, nhưng đến khi ông hai tay nắm cần đàn giơ cao lên khỏi đầu chuẩn bị quạt xuống, tôi không đủ bình tĩnh để chứng kiến hành động đó. Tôi nhắm mắt lại và nghe run lên khi cây đàn “răng rắc” trước khi tan ra thành từng mảnh.

“Hạ thủ” xong, ba tôi lẳng lẳng bỏ vào nhà. Từ lúc giật cây đàn trên tay tôi đến lúc “hủy diệt” nó, ông tịnh không nói lấy một tiếng. Chỉ có mặt ông đầy giông bão.

Tôi ngồi lại ngoài vườn, lòng đau như xé.

Hôm nay ba tôi trước sau không “động thủ” với tôi. Tôi chẳng lãnh một cú thiết cước nào vào hạ bàn nhưng không vì vậy mà tôi ít đau hơn. Thậm chí so với nỗi đau thể xác, nỗi đau tinh thần còn lớn lao hơn nhiều. Lúc này, khi nghe những tiếng vỡ răng rắc vang lên, tôi cứ tưởng không phải cây đàn mà chính trái tim tôi đang rạn vỡ.

Thế là mộng ước của tôi trong phút chốc bỗng tan thành mây khói. Tôi chẳng bao giờ trở thành tay chơi ghi-ta ngang tầm cỡ Phú ghê. Tôi cũng chẳng có dịp nhờ cây đàn nói hộ lòng tôi trước mặt Cẩm Phô.

Trong lúc tôi đang ngồi ủ rũ trong bóng chiều chập choạng, mặt mày dờ dẩn như một con gà toi, thì sau lưng bỗng vang lên tiếng bước chân lạo xạo. Rồi giọng nhỏ Châu sát bên tai:

- Làm gì anh ngồi buồn thiu vậy?

Tôi chưa kịp trả lời thì nhỏ Châu đã phát hiện ra những mảnh đàn vỡ. Nó hạ giọng:

- Ba vừa ra đây hả?

Tôi nghiêng rằng:

- Chứ còn ai nữa!

- Ba biết anh tập đàn từ lâu rồi chứ bộ!

Câu nói không đầu không đuôi của nhỏ Châu khiến tôi phải hỏi lại:

- Mà nói vậy nghĩa là sao?

Giọng nhỏ Châu trầm ngâm:

- Sao mấy hôm trước ba chẳng nói gì, hôm nay tự dưng lại đập đàn?

Thắc mắc của nhỏ Châu khiến tôi ngậm tằm. Tôi len lén chộp cuốn bài tập vật lý đang ăn lóc trên cổ nhét vào túi quần và đứng dậy bỏ đi một mạch.

Nỗi khổ của tôi không dừng lại ở đó. Tục ngữ có câu “Nạn vịt chưa qua, nạn gà đã tới”.

Sáng hôm sau, vô lớp, tôi mới rầu rĩ kể cho Phú ghê nghe về “tai nạn nghệ thuật” của tôi hồi đầu giờ và nó chưa kịp chia buồn cùng tôi, cuối giờ tôi đã gặp một chuyện không may khác còn rùng rợn hơn.

Lúc chuông reo hết giờ vang lên, tôi và Phú ghê đang loay hoay lấy xe ngoài bãi, Liên móm thỉnh linh trở tới và nhìn tôi nhe răng cười:

- Chè bà Thường dạo này ngon quá hén?

Câu hỏi đột ngột của Liên móm làm tôi đứng chết trân. Phú ghẻ vốn là đứa lạnh lẽo nhưng trước cú tấn công bất ngờ này cũng đành đực mặt, chưa kịp nghĩ ra cách nào “giải vây” cho tôi.

Cũng may mà Liên móm không đến nỗi, thất nhưn ác đức cho lắm. Thấy tôi sượng sùng, mặt đỏ tới mang tai, có vẻ như sắp sửa ngã lăn quay ra giữa sân trường, nó “hì” thêm một tiếng nữa và dắt xe đi thẳng.

Liên móm đi cả buổi rồi, tôi vẫn chưa hết thần thờ. Tôi kéo tay Phú ghẻ nép vào phía tường rào. Chờ đến khi tụi 10A2 về hết rồi, hai đứa mới thập thò dẫn xe ra.

Tôi đạp xe bên cạnh Phú ghẻ như người mộng du. Cứ nghĩ đến chuyện Liên móm đã biết tổng tông tong cái trò hẹn hò bí mật của tôi với Cẩm Phô, người tôi nóng bừng và ngứa ngáy như có hàng ngàn con kiến đang bò tới bò lui trong người. Một mình con nhỏ miệng móm đó biết, tôi đã muốn sồn gai ốc. Nếu nó cao hứng đi kể cho toàn trường nghe, chắc tôi phải nhảy xuống sông. Mà ai chứ con Liên móm thì dám công bố tội lỗi của tôi trước bàn dân thiên hạ lắm! Cái miệng của nó, lách chách suốt ngày, gắp những chuyện giật gân như thế này, để gì nó chịu để yên! Cứ nghĩ đến viễn cảnh kinh hoàng đó, bụng tôi lại giật thon thót.

- Lạ quá hén mày? - Phú ghẻ lên tiếng phá tan sự im lặng.

- Lạ chuyện gì? - Tôi hỏi lại, dù thừa biết Phú ghẻ định nói gì.

- Chuyện vừa rồi đó! Tại sao nhỏ Liên móm lại biết được chuyện riêng của tụi mày?

Tôi chép miệng:

- Chắc Cẩm Phô nói.

- Cẩm Phô? - Phú ghẻ sững sốt.

- Chứ còn ai nữa! - Tôi nhún vai - Chỉ có nó là người trong cuộc!

- Không phải đâu! - Phú ghẻ kêu lên - Chính vì nó là người trong cuộc nên không ngu gì nó nói ra chuyện đó!

Bị Liên móm hạ một đòn nhằm ngay trọng huyết, đầu óc tôi đâm ra mơ hồ đồ, mất hết sáng suốt. Từ này đến giờ tuy không nói ra nhưng tôi cứ đinh ninh Cẩm Phô chính là thủ phạm “xì” ra chuyện này. Và tôi oán nó thấu xương. Bây giờ nghe Phú ghẻ phân tích, tôi dần dần bình tĩnh trở lại. Ủ hén, chuyện hẹn hò trong quán bà Thưng mà vỡ lở, đâu phải riêng tôi cảm thấy nhột nhạt! Cẩm Phô là con gái, nó còn mắc cỡ hơn tôi gấp bội. Hơn nữa, rui chuyện này đến tai ba mẹ nó, chắc chắn nó sẽ bị treo lên xà nhà ba ngày ba đêm, lơ lửng như con cá khô. Như vậy, đại gì nó hở môi cho Liên Móm biết.

Nhưng nếu Cẩm Phô không nói ra thì ai nói? Ngẫm nghĩ một hồi, tôi liếc Phú ghẻ:

- Hay là mày?

- Tao sao?

- Mày “xì” chuyện này ra!

- Đừng giới chơi mày!

- Tao nói thật chứ giỡn chơi gì! - Tôi sầm mặt - Không phải Cẩm Phô thì là mày chứ còn ai!

Thấy mặt mày tôi bắt đầu hình sự, Phú ghẻ dạt xe ra xa và kêu lên:

- Tao không có nói à ghen!

- Chính mày! - Tôi khẳng khái.

Phú ghẻ nhăn nhó:

- Tao nói ra làm gì? - Ai biết! - Giọng tôi vẫn lạnh băng.

- Trời ơi là trời!

Phú ghẻ kêu trời đầy vẻ oan ức nhưng trước thái độ đối bạn thành thù của tôi, nó không dám sấp lại gần. Nó chỉ lượn xa xa, miệng không ngớt than vãn:

- Tao mà nói, hà bá rút căng tao liền!

Nghe nó lải nhải suốt, tôi phát bực:

- Mày có cầm họng lại cho tao nhờ không! Ngoài mày và Cẩm Phô ra, còn ai biết chuyện bí mật này nữa đâu!

- Còn! - Phú ghẽ sáng mắt lên.

- Còn cái mốc xì!

Phú ghẽ tươi như hoa:

- Thằng Cường nữa chi!

Phú ghẽ làm tôi chưng hửng. Không hiểu sao một nhân vật quan trọng như thằng Cường bỗng dưng tôi lại quên bẵng. Chính nó mới là người nắm vững bí mật của tôi hơn ai hết.

Cường không những biết rõ tôi và Cẩm Phô hẹn nhau trong quán bà Thường mà nó còn biết tụi tôi hẹn nhau mỗi tuần mấy lần, mỗi lần bắt đầu từ mấy giờ, mấy phút, mấy giây. Phú ghẽ mà không tiết lộ chuyện này ra thì thủ phạm nhất định là thằng Cường chứ không ai!

Về nhà, ăn qua loa vài chén cơm, tôi phóng ngay đến nhà Cường, bỏ cả nghỉ trưa.

Cường đang nằm trên bộ phận nghe nhạc. Thấy tôi, nó nhồm dậy cười toe: - Tối nay hẹn với em nữa hả?

- Đẹp! - Tôi vào đề ngay - Tao định tới hỏi tụi mày đây!

- Tội gì? - Cường rụt chân lại.

Tôi quắc mắt nhìn nó:

- Mày nói gì với nhỏ Liên móm vậy?

Cường ngơ ngác:

- Tao có nói gì đâu!

- Không nói sao nó biết?

- Biết chuyện gì?

Bộ tịch ngây thơ của Cường càng khiến tôi điên tiết. Tôi gầm lên: - Thì chuyện tao với Cẩm Phô gặp nhau trong quán bà Thường chứ chuyện gì! Mày đừng có giả bộ.

- Trời đất! - Cường giơ hai tay lên trời - Ai thêm giả bộ với mày làm chi!

- Nếu mày không nói thì tại sao Liên móm lại biết? - Mắt tôi vẫn long lên sòng sọc.

Cường vẫn một mực kêu oan:

- Tao không nói thật mà! Có thể nó biết là do Thùy Dương kể lại... Đang nói, chợt nhận ra mình hở, Cường tộp ngay lại. Nhưng đã trễ. Tôi chỉ tay vô trán nó:

- Lòi đuôi rồi hén! Như vậy là mày kể với Thùy Dương phải không? Biết hết đường chối, Cường đành giả lả: - Thật ra không phải tao kể...

- Không mày thì ai vô đây? - Tôi nổi dóa, gầm gừ.

- Ủ, thì là tao! - Cường ấp úng - Nhưng không phải tao cố ý...

Tôi hừ mũi:

- Như vậy chắc là mày cố tình!

Cường gãi gáy:

- Tao không cố ý thiệt mà! - Rồi nó tặc lưỡi - Đầu đuôi cũng tại tao bắt chước mày!

Tôi tròn mắt:

- Bắt chước tao?

Cường liếm môi:

- Ủ. Tao làm “liên lạc” ày, bật ngón tay riết thành quen. Đến khi hẹn hò với Thùy Dương, tao cũng chĩa chĩa ngón tay.

Đang giận, nghe nó nói tôi cũng phải phì cười.

- Nếu chỉ có vậy làm sao Thùy Dương biết được bí mật của tao? - Tôi hỏi lại. Cường nhún vai:

- Nhưng Thùy Dương không hiểu được ý nghĩa của thứ ngôn ngữ bí hiểm đó. Thấy tao giờ giờ ngón tay, nó trở mắt hỏi “Anh làm gì vậy?”. Sở nó tưởng tao bị bệnh phong giật, tao bèn giải thích cho nó hiểu và ngửa miệng nhận xét: “Cắm Phô nhạy hơn Thùy Dương nhiều! Bữa cơm trước tôi chỉ bật ngón tay có một cái là Cắm Phô hiểu liền!”. Không ngờ tao vừa nói xong, Thùy Dương bỗng phát khùng lên, không thèm nhìn mặt tao.

Tôi gật gù ra vẻ hiểu biết:

- Mày khen Cắm Phô thông minh hơn nó, nên nó tự ái chứ gì?

- Không phải! - Cường thở dài - Cái chính là nó tưởng tao thường hẹn hò với Cắm Phô. Thế là chẳng có cách nào khác, tao đành phải kể chuyện mày nhờ tao...

Nghe Cường phân trần một hồi, lòng tôi bỗng nguôi ngất. Tôi chẳng còn muốn ăn tươi nuốt sống nó như dự định ban đầu nữa. Như vậy rõ ràng nó không cố ý làm hại tôi. Chỉ tại mấy ngón tay của nó ưa táy máy mà ra.

Tôi ra khỏi nhà Cường và lững thững đạp xe giữa trưa nắng. Nỗi giận hờn trong lòng tôi đã tiêu tan, thay vào đó là nỗi lo ngay ngáy. Chuyện hẹn hò của tôi, chỉ tưởng một hai người biết ai dè, đổ bể tùm lum. Chẳng Cường kể cho Thùy Dương, Thùy Dương kể cho Liên móm, còn Liên móm đã ngứa mồm kể cho ai chưa thì chỉ có trời mới biết!

Ngày hôm sau cũng lập lại y ngày hôm trước. Lúc ra về, Liên lướt ngang qua chỗ tôi và Phú ghé đang đứng, cười hì hì “chè bà Thường ngon quá hén?”, và lần này trước khi lảng ra xa, nó còn nháy mắt với tôi một cái đầy vẻ tinh quái.

Tôi u buồn nhìn Phú ghé:

- Giờ sao mày?

- Sao là sao?

Tôi nuốt nước bọt: - Chẳng lẽ cứ đưa đầu chịu trận?

- Kệ xác nó! - Phú ghé khịt mũi - Mày cứ tăng lờ! Chọc chừng vài bữa là nó chán liền!

Tôi nhăn mặt:

- Nhưng vấn đề không phải ở chỗ đó!

- Chứ chỗ nào?

Tôi thở dài: - Nó chọc riết, tao hết dám hẹn với Cắm Phô!

- Thì mày nói với Cắm Phô! - Phú ghé hiên kể - Bảo Cắm Phô dặn Liên móm đừng chọc mày nữa!

- Hay đấy! - Tôi gật gù, nhưng rồi tôi lại lắc đầu ngay - Nhưng tao vẫn thấy có cái gì đó không ổn! Đến nước này thì Liên móm có chọc hay không chọc, tao vẫn cảm thấy sao sao ấy! Đẳng nào thì nó cũng biết tổng chuyện bí mật của tao! Nó không cần mở miệng trêu tao, chỉ nhìn tao thôi, tao cũng đã muốn chui xuống đất rồi!

Phú ghé trầm ngâm. Có lẽ nó đã hình dung ra tình huống khó xử của tôi. Và chắc nó đang nghĩ kế. Tôi nhủ bụng và phấp phỏng đưa mắt nhìn nó như nhìn một bậc thần tiên chờ phép lạ.

Bạc thần tiên vừa nghĩ ngợi vừa một tay lái xe một tay gãi ghê sồn sột. Mãi một lúc, nó mới lên tiếng:

- Vậy mày với Cẩm Phô đừng hẹn nhau trong quán bà Thường nữa!

Tôi chưng hửng:

- Không hẹn ở đó thì hẹn ở đâu?

Phú ghê chép miệng:

- Tao cũng không biết!

Bạc thần tiên làm tôi xuôi xì:

- Nói như mày thì nói làm cái cóc gì!

Nghe tôi trách, Phú ghê chẳng nói gì, mặt nó chảy dài xuống.

Mãi đến khi sắp tới nhà nó mới day sang tôi:

- Cái đó mày phải hỏi Cẩm Phô ấy! Tụi con gái bao giờ cũng thông minh hơn con trai tụi mình!

Nhìn Phú ghê dắt xe lên lề, bỗng dưng tôi phát hiện ra nó vừa nói một câu chí lý. Thật tôi chưa thấy đứa nào... ngu như nó.

n yy z

Nó ngần ngừ một thoáng rồi gật đầu:

- Nữa.

Chỉ đợi có vậy, tôi gân cổ:

- Em nở lạnh lùng đến thế sao...

Vừa hát tôi vừa liếc nhỏ Thảo và thấy mắt nó giương tròn như mắt ếch. Chắc nó không hiểu tôi “mắc chứng” gì mà rên rỉ suốt mướt ghê thế. Tuy vậy khi hát xong, tôi hỏi “hay không”, nó vẫn gật đầu “thoải mái”:

- Hay.

- Thích không?

- Thích.

Lần này “hết vốn” nên tôi không hỏi “em muốn nghe anh hát nữa không?”. Tôi chỉ gật gù:

- Em ngoan lắm! Không ngờ em còn nhỏ như thế mà đã biết thưởng thức nghệ thuật... cao cấp!

Nghe tôi khen, nhỏ Thảo sung sướng toét miệng cười.

Nó là một khán giả tuyệt vời như vậy nhưng chẳng hiểu sao nó chỉ thưởng thức “tài năng” của tôi có mỗi bữa đầu. Mấy hôm sau nó chỉ chạy qua phụ tôi tưới cây nhỏ cỏ, còn hễ bữa nào tôi ôm đàn ra vườn ngồi gảy “chách chách” là nó trốn biệt trong nhà. Lạ ghê!

13. Chương 13

Chương 13

Phú ghê là chúa xúi bậy. Không biết nó ngốc thật hay ngốc giả bộ mà xúi tôi làm toàn chuyện “xưa nay chưa ai làm”.

Ai đời con trai hẹn hò với con gái mà phải đi nhờ người con gái “giới thiệu” ỉnh một vài điểm hẹn. Tôi mà đại dột nghe lời nó, ngoác miệng hỏi Cẩm Phô, chắc Cẩm Phô tưởng tôi vừa trốn ra từ bệnh viện tâm thần.

Dù ra sao thì ra, tôi quyết không nghe lời Phú ghê. Tôi tới nhà Cường.

Thấy tôi lại mò đến, Cường rụt cổ:

- Lại đến hỏi tội gì nữa đây?

Tôi ngồi xuống ghế:

- Tao tới nhờ mày.

Cường thở phào:

- Nhờ chuyện gì?

- Thì chuyện đó chứ chuyện gì! - Tôi gãi đầu - Tối nay mày ghé nhà Cẩm Phô giùm tao!

Cường cười:

- Chĩa chĩa ngón tay nữa hả?

Tôi gật đầu:

- Ủ, tao cần gặp mặt nó gấp! Khoảng một rưỡi trưa mai!

Cường tròn mắt:

- Cũng trong quán bà Thường?

- Thằng này hỏi lạ! - Tôi nhăn mặt - Không gặp ở đó thì gặp ở đâu?

Cường vẫn nhìn tôi lom khom:

- Mày hết sợ Liên móm rồi hả?

Tôi thở dài:

- Ngày mai tao gặp Cẩm Phô lần cuối cùng!

Lời tuyên bố của tôi khiến Cường sững sốt. Nó lắp bắp:

- Ố... ơ...

- Mày ở đó mà “ú ớ”! Tao về đây!p>

Nói xong, không đợi Cường kịp hoàn hồn, tôi bỏ về.

Tối đó, tôi trần trọc mãi. Tôi đã quyết định rồi. Ngày mai tôi sẽ nói với Cẩm Phô là tôi sẽ không gặp nó nữa. Tôi cũng nói cho nó biết tôi không gặp nó nữa không phải là vì tôi hết yêu nó mà vì lũ bạn trời đánh của nó ngày nào cũng lôi tôi ra chọc ghẹo. Nhất là con Liên móm. Nó ý có cái miệng móm nó muốn nói gì thì nó nói! Nó nói riết, chắc từ giờ đến già tôi hết dám yêu ai! Tôi cũng nói cho Cẩm Phô biết tôi quyết định không gặp nó còn là vì tôi lo cho bản thân của nó nữa. Nếu con nhỏ móm xồm kia cứ nói ra nói vào, trước sau gì câu chuyện bí mật kia giữa tôi và nó cũng sẽ đến tai ba mẹ nó. Lúc đó, muốn thoát nạn, nó chỉ có nước bỏ xứ ra đi.

Hết ý này đến ý kia, tôi nằm thao thức, lan man nghĩ ngợi. Trong lòng tôi chất chứa toàn những chuyện buồn thương, oán trách. Ngày mai nghe tôi “trút bầu tâm sự”, chắc Cẩm Phô nước mắt rưng rưng. Thấy tôi vì lo lắng cho nó đành để trái tim tan vỡ, chắc nó sẽ sụt sùi như mưa ngâu tháng bảy. Chắc nó sẽ không thêm nhìn mặt Liên móm. Ý nghĩ đó khiến nổi giận hờn trong lòng tôi nguôi ngoai được một chút. Và tôi ngủ thiếp đi.

Hôm sau trên đường đạp xe đến quán bà Thường, tôi cứ dòm dáo dác. Dòm đến lần thứ... hai mươi, cổ tôi mỗi nhừ. Nhưng tôi không thể nào ra lệnh cho cái đầu nằm im trên cổ được. Nó hết ngoẹo bên này lại ngoẹo bên kia.

Từ trước đến nay, những lần đi đến chỗ hẹn với Cẩm Phô, tôi cứ cầm đầu cầm cổ chạy thẳng một mạch, chẳng thèm dòm quanh, ngó quất lồi thoi. Nhưng từ hôm Liên móm mở miệng trêu, tôi không còn giữ được vẻ thản nhiên đó nữa. Dọc đường đến quán bà Thường, lúc nào tôi cũng cảm thấy Liên móm và Thùy Dương đang nấp ở một xó xỉnh nào đó để rình rập theo dõi, nhất cử, nhất động của tôi.

Dĩ nhiên tôi biết những suy nghĩ đó là phi lý nhưng cứ chốc chốc tôi lại ngoảnh cổ dòm sau lưng và lia mắt quan sát từng gốc cây, cột điện ven đường xem thử có gì khả nghi không. Cảm giác đó thật là khôn khổ. Cứ hệt như mình là một kẻ bất lương.

Cẩm Phô dĩ nhiên không biết đến những gì đang xảy ra trong lòng tôi. Vừa trông thấy tôi nó đã hỏi ngay:

- Làm gì mặt mày anh bí xị vậy?

Tôi cười méo xẹo:

- Có gì đâu!

Cẩm Phô đưa tay hất mớ tóc ra sau lưng, mắt nheo nheo:

- Anh hẹn Cẩm Phô ra đây để nghe anh nói dối hả?

Con nhỏ Cẩm Phô này! Chơi với Liên móm riết, bây giờ nó ăn nói toàn giọng móc họng! Đã vậy, tôi chẳng thèm dẫn đo nữa. Bằng một giọng ầm ức, tôi kể tắt tẩn tật những “tội ác” của Liên móm mấy ngày vừa qua. Và tôi ngậm ngùi tuyên bố quyết định của mình.

Cẩm Phô ngồi nghe, không nói một lời. Chỉ đến khi tôi tuyên bố “chia tay”, nó mới nhếch môi:

- Chỉ có vậy mà anh không muốn gặp Cẩm Phô nữa?

Tôi ấp úng:

- Tôi sợ cho Cẩm Phô!p>

- Tôi không sợ, việc gì anh phải sợ?

Câu hỏi của Cẩm Phô khiến tôi cứng họng. Không biết đáp sao, tôi đành kể cho Cẩm Phô nghe tâm trạng khổ sở của tôi trên đường đạp xe đến đây. Nghe xong, Cẩm Phô tặc lưỡi:

- Vậy tôi với anh dừng đến chỗ này nữa là xong!

Tối hôm qua, tôi tưởng tượng khi nói chuyện chia tay, Cẩm Phô nếu không ngất xỉu cũng sụt sịt. Nào ngờ nó tỉnh khô. Thậm chí nó còn tán thành ý định của tôi một cách chóng vánh.

Tôi là người đề nghị “không gặp nhau nữa”, nhưng đến khi Cẩm Phô đồng ý với đề nghị đó, tôi lại xiu như bún. Nếu bây giờ có một người ngất xỉu thì chắc chắn người đó là tôi, chứ không phải Cẩm Phô. Con gái gì mà lòng gang dạ sắt!

Cẩm Phô ngó tôi:

- Anh làm sao vậy?

Tôi đáp như kẻ chết rồi:

- Mai mốt không gặp Cẩm Phô nữa, tôi buồn lắm!

- Ai bảo anh là không gặp?

Tôi buồn thiu buồn thiu:

- Gặp trên trường thì nói làm gì?

- Ai bảo anh là gặp trên trường?

Cẩm Phô làm tôi ngẩn ngơ quá đỗi. Tôi nhìn nó lạ lùng:

- Chứ gặp ở đâu?

- Ở nhà chị Cẩm Phiêu!

Cẩm Phiêu là chị của Cẩm Phô. Chị đã lấy chồng ra ở riêng hai năm nay. Nhà chị ở gần bến xe thị trấn. Tôi chưa gặp chị bao giờ, chỉ nghe Phú ghê “tường thuật” sơ qua khi kê khai lý lịch của Cẩm Phô dạo nọ. Vốn sẵn ấn tượng về ba mẹ Cẩm Phô, tôi vừa mừng vừa ớn:

- Chị Cẩm Phiêu có... giống tính ba mẹ Cẩm Phô không? Tôi không dám nói “dữ” bèn sửa lại là “giống tính ba mẹ”. Cẩm Phô là đứa thông minh. Nó hiểu ngay tôi muốn nói gì, nên mỉm cười đáp:

- Chị Cẩm Phiêu hiền khô hà!

Nụ cười của Cẩm Phô lúc này đẹp như nụ cười của thiên thần. Đúng là chỉ có thiên thần thứ thiệt mới tìm ra lối thoát nhanh chóng và dễ dàng như thế. Nếu không có nó, tôi chẳng biết tiếp tục chuyện tình của mình ở đâu. Nếu không có nó, trước đây tôi đã gặp hiểm họa khi đại đột đột nhập vô nhà nó một mình một bóng. Phú ghê nói đúng, tụi con gái thông minh hơn tụi con trai gấp tí lần. Và Cẩm Phô là đứa con gái thông minh nhất trong những đứa con gái. Vậy mà tôi nỡ giận dỗi đòi chia tay với nó vì một chuyện con con không đáng một đồng xu. Càng nghĩ ngợi, tôi càng cảm thấy xấu hổ. May mà Cẩm Phô tưởng tôi đỏ mặt vì trớ trêu.

- Nhưng không phải đến nhà chị Cẩm Phiêu ngồi chơi đâu à ghen! - Cẩm Phô cười cười nhìn tôi - Anh phải ôn tập tới đó học chung với Cẩm Phô!

Lời đề nghị bất thần của Cẩm Phô khiến tôi giật thót. Nỗi hân hoan chưa kịp ngấm vào... lục phủ ngũ tạng đã vội vàng nhường chỗ cho sự lo âu. Tôi là đứa học hành chẳng ra ôn gì, năm nào cũng ì à ì ạch như trâu kéo cày. Người ta bảo “xấu che, tốt khoe”. Vậy mà Cẩm Phô lại yêu cầu tôi học chung với nó. Học chung với nó chẳng khác nào vỗ ngực xưng tên “Tuồng gì chứ chuyện học tập, từ trước đến giờ chưa thằng nào sợ thằng này”.

Nhưng tôi không thể thoái thác. Thoái thác chẳng khác nào “chưa đánh đã khai”. Rằng tôi là người đầu óc ngu si, tứ chi phát triển. Rằng tôi sợ học còn hơn sợ quỷ một giờ. Vả lại, từ chối chuyện học chung có nghĩa là tôi từ chối luôn cả cơ may tình cảm của mình. Từ chối một lần là mãi mãi chia tay.

Không còn cách nào khác, tôi đành phải gật đầu và chiều hôm đó tôi phóng xe xuống nhà Phú ghê.

- Chết tao rồi, mày ơi! - Vừa bước vào nhà tôi vừa hỏn hển kêu lên.

Phú ghê sờ tay lên vai tôi:

- Mày còn sống nhăn mà!

Tôi ngồi phịch xuống ghế:

- Nhưng mà sắp chết!

- Mày định uống thuốc ngủ tự tử hả?

- Thuốc ngủ cái đầu mày! Sắp tới Cẩm Phô bắt tao học chung với nó!

Rồi không đợi Phú ghê hỏi tới hỏi lui, tôi kể cho nó nghe nội dung cuộc gặp gỡ giữa tôi và Cẩm Phô hồi trưa.

Không quan tâm đến sự lo lắng của tôi, Phú ghê cười toe:

- Thấy chưa! Tao đã bảo là Cẩm Phô nó sẽ nghĩ ra một điểm hẹn mới cho tụi mày mà!

Tôi hừ mũi:

- Đây là “điểm học” chứ không phải là “điểm hẹn”

- Học hay hẹn gì cũng vậy thôi! Đàng nào tụi mày cũng có chỗ để gặp nhau!

Tôi thở dài:

- Nhưng tao có biết cóc khô gì mà học chung với nó! Học chung với nó chỉ tổ lòi cái dốt của mình ra!

- Mày yên chí! Cẩm Phô nó còn học dốt hơn mày nhiều!

- Xạo đi mày! - Tôi nhìn Phú ghê giọng bán tín bán nghi - Trên đời làm gì có đứa học dốt hơn tao!

Phú ghẻ khịt mũi:

- Nhưng Cẩm Phô là một đứa như vậy! Mấy đứa con gái đẹp đẹp bao giờ cũng học dốt!

Tôi bĩu môi:

- Ai bảo mày vậy?

- Cần gì ai bảo! Cẩm Phô năm ngoái học lớp mười, năm nay cũng học lớp mười, chẳng lẽ như vậy gọi là... học giỏi?

Sự tiết lộ của Phú ghẻ làm tôi chưng hửng. Tôi há hốc mồm:

- Nó... lưu ban?

Phú ghẻ nhún vai:

- Chứ còn gì nữa! Nó học lớp mười bên Trần Cao Vân, thằng Luyện học lớp mười bên Huỳnh Thúc Kháng, nếu nó không bị lưu ban, làm sao em nó học ngang lớp với nó được!

Tôi nhìn ra đường và thở một hơi dài thườn thượt. Lòng tôi bỗng chốc nào nề. Tôi không ngờ Cẩm Phô đã từng học lớp mười năm ngoái. Như vậy là nó lớn hơn tôi một tuổi. Nó không chỉ là “chị hai nhỏ Châu” mà còn đáng mặt làm “chị hai” của tôi nữa.

Phú ghẻ không hiểu bụng dạ tôi. Thấy tôi mặt mày ủ ê, nó tưởng tôi chán ngán vì vợ phải một người yêu học hành chẳng ra gì. Nó tưởng tôi tuyệt vọng vì đã dốt lại trót “trao thân gởi phận” ột người còn dốt hơn, tương lai sẽ đen như mực tàu pha hắc ín. Vì vậy, nó vỗ vai tôi, giọng trấn an:

- Mày đừng buồn! Cẩm Phô mặc dù bị lưu ban nhưng cũng giỏi hơn cả khối đứa!

Cái lối bào chữa vụng về của Phú ghẻ, con nít cũng không tin nổi! “Giỏi hơn cả khối đứa” nhưng vẫn cứ bị “lưu ban” thì “giỏi hơn” làm cái cóc khô gì!

Nhưng tôi mặc xác Phú ghẻ, không thêm vắn vẹo. Tôi chỉ chép miệng:

- Nhưng tao vẫn thấy sợ sợ là.

- Sợ chuyện gì?

Tôi gãi đầu:

- Thì chuyện học chung ấy!

- Việc quái gì phải sợ! Nó giỏi hơn cả khối đứa nhưng đâu có giỏi hơn mày! - Phú ghẻ trấn an tôi.

Tôi tặc lưỡi:

- Chính vì nó không giỏi hơn tao nên tao mới sợ!

Phú ghẻ lắc đầu:

- Tao không hiểu! Mày nói gì nghe bí hiểm quá!

Tôi cười gượng gạo:

- Hai đứa dốt học chung với nhau, nó hỏi tao, tao trơ mắt ếch, tao hỏi nó, nó giương.... mắt nai, vậy học chung để làm cái khỉ mốc gì!

Phú ghẻ dòm tôi lom khom:

- Chứ chẳng lẽ mày muốn nó giỏi hơn mày?

- Không! - Tôi toét miệng cười - Tao muốn tao giỏi hơn nó!

- Dễ thôi! Chỉ sợ mày không có quyết tâm!

Phú ghẻ vừa nói, vừa nhìn tôi bằng ánh mắt thăm dò. Tôi nhìn lại nó:

- Làm sao mới gọi là “có quyết tâm?”

Phú ghê liếm môi:

- Mày không được copy bài làm của tao nữa! Phải tự mình học hành đàng hoàng!

Tôi “xì” một tiếng:

- Tưởng gì! Tao thềm vào cốp-pi bài làm của mày!

- Mày lại dốc tở! - Phú ghê nheo nheo mắt.

- Để rồi xem! - Tôi thu nắm tay lại - Bắt đầu từ ngày mai, tao sẽ ày biết tao là một con người như thế nào! Sau khi tuyên bố một câu chắc nịch như đinh đóng cột, tôi hăm hăm bỏ về.

Tôi rơi vào kế khích tướng của Phú ghê mà không biết.

Kể từ hôm đó, tôi như trở thành một con người khác. Hễ đi học về tới nhà, ăn qua loa vài chén cơm xong là tôi ôm tập ra sau vườn ngồi học. Ngày nào cũng vậy.

Học đến tối mờ tối mịt, đến khi không còn đọc thấy chữ nữa, tôi mới vứt tập trên bãi cỏ và đứng dậy xách thùng đi múc nước tưới hoa.

Tưới hoa xong tôi lại vào phòng chong đèn ngồi... học tiếp.

Thấy tôi đột ngột đổi tính, nhỏ Châu lạ lẫm. Nó tò mò quan sát tôi như thể quan sát một quái vật đến từ... kỷ Jura.

Nó tò tò đi theo tôi riết đến nỗi tôi phát bực, gắt:

- Mày làm cái trò gì mà cứ lẻo đẻo bám theo tao hoài vậy?

Nhỏ Châu gãi tai: - Em coi thử!

- Coi cái gì? - Tôi hăm hè - Tao có phải là khỉ sở thú đâu mà mày theo coi!

Nhỏ Châu chớp mắt:

- Em coi thử tại sao anh siêng học bất tử như vậy?

Tôi ngẩng mặt nhìn trời:

- Tao học siêng từ hồi nào đến giờ chứ bộ!

Nhỏ Châu “xì” một tiếng:

- Siêng học mà đòi xuống nhà ngoại đi chăn bò!

Nhỏ Châu nhắc chuyện cũ khiến tôi đỏ mặt. Tôi ậm ừ:

- Hồi đó khác, bây giờ khác! Bây giờ tao lớn rồi, tao phải... có ý thức chứ!

Thấy tôi ăn nói có vẻ chững chạc, trịnh trọng, nhỏ Châu không dám cà khịa nữa. Nó đứng nhìn sững tôi một hồi, rồi quay lưng chạy vụt vô bếp. Chắc nó đi kể với mẹ tôi về việc một đứa lười chảy thây như tôi đột nhiên lại đâm ra “có ý thức” một cách không thể nào tin nổi.

Có lẽ nhỏ Châu tỉ tê với mẹ tôi thật. Nên trong bữa cơm tối hôm đó, tôi thấy mẹ tôi nhìn tôi bằng ánh mắt âu yếm gấp bội ngày thường.

Và qua ngày hôm sau, trong mâm cơm thịnh linh xuất hiện đĩa thịt bò xào thơm phức và chằm chệ một tô canh bí đỏ nấu với đậu phộng. Người ta đồn, bí đỏ ăn bổ óc. Mẹ tôi cho tôi ăn món này chắc muốn đầu óc tôi thông minh sáng láng như con người ta. Mẹ tôi sợ tôi biếng nhác lâu ngày, đầu óc sinh ra mụ mẫm, học trước quên sau, học sau quên trước. Còn đĩa thịt bò chắc là để tăng thêm chất dinh dưỡng ột người “suốt ngày chỉ biết lo học” như tôi.

Lâu nay nhà tôi chỉ toàn ăn cá và các loại rau củ, nay vớ được đĩa thịt xào, tôi ăn ngấu ngiến, hệt như một kẻ sắp chết đói, chết khát tới nơi.

Mẹ tôi ngồi bên, không những chẳng la rầy, chốc chốc lại còn lên tiếng “cổ vũ”: - Ăn đi con! Ăn nữa đi con!

Nhỏ Châu thường ngày hay dành ăn với tôi, bữa nay hình như nhận hiệu lệnh từ trước, suốt từ đầu đến cuối bữa ăn, nó tuyệt nhiên không rớ đĩa đến đĩa thịt thơm nức mũi kia lấy một lần, làm như đó không phải là đĩa thịt bò mà là... một quả bom nguyên tử vậy.

Sự siêng năng đột ngột của tôi lay động đến cả trái tim sắt đá của ba tôi. Trong bữa ăn, ông không nói gì nhưng đến tối, lúc tôi đang ngồi học trong phòng, ông lặng lẽ bước vào và tiến sát đến sau lưng tôi.

Tôi biết ông vào nhưng tôi không ngẩng đầu lên, cứ chúi mũi vào cuốn tập trước mặt. Mặc dù không làm gì sai trái, hễ có ông đứng bên, tim tôi lại đập thình thịch. Bao giờ cũng vậy. Điều đó gần như là một phản ứng tự nhiên, có nguồn gốc từ xa xưa lắm, có lẽ từ ngày tôi lãnh cú “thiết cước” của ông lần đầu tiên vào mảnh be sườn non nớt.

Tôi hồi hộp ngồi phía trước, ba tôi cầm nín đứng phía sau, hệt như cảnh mèo rình chuột. Mãi một lúc lâu, khi biết chắc cuốn sách trên tay tôi là cuốn giáo khoa chứ không phải cuốn “tự học ghi ta” hay một cuốn truyện võ hiệp vớ vẩn nào, ba tôi mới nhẹ bước quay ra sau khi buông thõng một câu:

- Kêu con Châu làm nước chanh à uống!

Tính cách của ba tôi hoàn toàn xa lạ với những biểu hiện mềm yếu. Lần này cũng vậy, giọng nói của ông chẳng có lấy một chút dịu dàng. Nhưng dù sao, so với vẻ lạnh lẽo thường ngày thì sự quan tâm của ông đối với tôi như vậy đã là nồng nhiệt lắm. Thậm chí tôi còn nghĩ rằng biết đâu ông vừa bước ra khỏi phòng vừa rưng rưng nước mắt, vì không kiềm giữ được nỗi xúc động khi bắt gặp cái cảnh thằng con mình chong đèn ngồi học, cái hình ảnh mà từ khi sinh ra tôi đến giờ ông chỉ nhìn thấy trong mơ...

Ba tôi, và cả mẹ tôi lẫn em gái tôi nữa, đâu có biết rằng sở dĩ tôi siêng học bất tử như vậy là vì tôi sợ “quê mặt” khi học chung với Cẩm Phô chứ chẳng phải tôi “có ý thức ý thức” gì ráo. Nếu học cho tôi hoặc cho gia đình tôi thì... còn lâu!

Hè vừa rồi học để thi chuyển cấp, tôi học còn chẳng ra hồn, suýt chút nữa phải “chuyển ngành” về quê chăn bò cho ngoại, huống chi bây giờ đang giữa năm học, tôi ngu gì gò lưng tôm học lấy học để cho khổ thân! Nhưng dù vậy, thấy mọi người vì cái sự siêng học đột xuất của tôi mà đâm ra quần quít cả lên và thay nhau chăm sóc tôi từng li từng tí, tôi mơ hồ nhận thấy cái sự siêng năng ở đời xem ra cũng lắm hay ho!

Chỉ có Phú ghê là biết rõ “động cơ đen tối” của tôi. Nhưng nó là thằng kín miệng. Trước sau không hề “tổ giác” bí mật của tôi với bất cứ ai.

Cứ chiều chiều vào khoảng bốn rưỡi, năm giờ, nó đạp xe đến nhà tôi kèm tôi học. Nó muốn tôi đừng copy nó thì nó phải có nghĩa vụ làm sao cho tôi nếu không giỏi hơn thì ít ra cũng giỏi bằng nó. Đó là lẽ đương nhiên.

Phú ghê học giỏi, tận tình với bạn nhưng có cái tật là hay đổ quạu.

Bữa đầu tiên chỉ tôi học, thấy tôi lơ đãng, nó đập liền:

- Cặp mắt mày để ở đâu vậy?

- Thì vẫn để trên mũi chứ đâu!

- Học ra học, giỡn ra giỡn! - Phú ghê sừng sộ - Mày mà còn giỡ cái giọng đó ra lần nữa là tao bỏ về ráng chịu à!

Thấy Phú ghê mới làm thầy chưa được năm phút mà đã bày đặt quát tháo, tôi định ngoác mồm nói “Bỏ về cái đầu mày!” nhưng sợ nhỡ lần này tôi học không phải vì tôi mà vì... Cẩm Phô nên đành đầu dụi:

- Để từ từ tao học! Mày làm gì dữ vậy!

Nhưng hai “thầy trò” chỉ ngồi với nhau thân ái được chừng mười lăm phút, Phú ghê bỗng khám phá ra tôi đần độn hơn nó tưởng, liền ngả người vào thành ghế, kêu lên bằng một giọng thảm thiết:

- Trời ơi!

- Ôi - Tôi phì cười đáp.

Phú ghê đứng phắt dậy, mặt hầm hầm:

- Mày ở đó mà “ơi”! Tao về!

Nói xong, nó dùng dùng bước ra cửa.

Tôi phải chạy theo níu tay nó, miệng rồi rít:

- Thôi, thôi, tao không giận nữa!

Phú ghẻ giật tay ra:

- Kệ mày! Tao về!

Tôi lại chớp lấy tay nó:

- Thôi mà! giận hoài! Thấy tôi nhất định không cho nó về, Phú ghẻ quay mặt lại:

- Mày thề đi!

- Thề sao?

- Thề sẽ ngồi học đàn hoàng!

Tôi giơ tay lên trời:

- Thề sẽ ngồi học đàn hoàng!

Phú ghẻ nhìn tôi lom khom:

- Đứa nào nói láo thì sao?

Tôi nuốt nước bọt:

- Thì xe cán chết... đứa kia!

“Vù” một cái, Phú ghẻ ra tới ngoài sân. Lần này không chớp tay nó được, tôi bèn phóng người ôm lấy hai chân nó. Và nằm lăn dưới đất, tôi ngoác mồm kêu inh ỏi:

- Xe sẽ cán chết đứa nào nói láo còn đứa kia vô can!

Phú ghẻ lắc đầu về ngán ngẩm. Nó không nói, cũng không cười, chỉ thất thểu quay vào bàn học. Nó có vẻ khoái làm bạn tôi hơn là làm thầy tôi.

Nhưng tôi chỉ trêu tức Phú ghẻ mấy bữa đầu. Những ngày kế tiếp, sự chăm chỉ của tôi khiến Phú ghẻ ngạc nhiên tột độ. Cũng như nhỏ Châu, nó không tin vào mắt mình. Nó không tin tôi là thằng Chuẩn nó quen biết từ hồi học lớp sáu. Thằng Chuẩn đó lười kinh người chứ đâu có như thằng Chuẩn đang ngồi ghế ở trước mặt nó và đang há hốc mồm uống từng lời nó giảng.

Phú ghẻ chơi đòn khích tướng, lừa cho tôi học. Nhưng đến khi tôi chịu học, mặt nó thuôn ra vì kinh ngạc. Và cả sung sướng nữa. Nó hân hoan tuyên bố:

- Nếu cứ như thế này, mày sẽ đứng nhất lớp!

Tôi vùng tay:

- Nhất trường nữa!

- Ngồi lại đàn hoàng đi!

Nhưng chỉ một lát sau, Phú ghẻ quên ngay trò phá bĩnh của tôi. Nó lại gật gù biểu dương tôi:

- Mày quả sáng dạ hơn tao tưởng!

Nhưng dù “sáng dạ” đến đâu, tôi cũng không thể đuổi kịp chương trình ở lớp. Bỏ bê bài vở quá lâu nên dù được Phú ghẻ kèm tận lực, tôi cũng chỉ nhúc nhích từng bước một, không thể nhảy vọt một cái thành nhất trường ngay được.

Cũng vì vậy tôi chưa thể hiện ngang ôm tập đến nhà chị Cẩm Phiêu để học chung với “chị hai nhỏ Châu”, dù trái tim tôi ngày nào cũng nhắc nhở chăm chú. Tôi nấn ná đợi cho trình độ học vấn của mình nâng cao thêm vài cen-ti-met nữa.

Trong những ngày này, Cẩm Phô chắc nhớ tôi lắm. Nên một hôm đang ngồi chơi ở nhà Phú ghê, tôi thấy thằng Luyện chạy qua.

- Chị Cẩm Phô hỏi anh sao không đi học? - Luyện nói, mắt nhìn tôi vẻ dò xét.

Tôi ngơ ngác:

- Hồi sáng tao có đi học mà!

Luyện bằng tuổi tôi, nhưng tôi coi nó như “em” nên xưng hô “mày tao” thoải mái.

- Đi học thêm kìa! - Luyện nheo nheo mắt, chắc nó tưởng tôi giả bộ.

Nhưng tôi quên thật. Phải ngớ người ra một hồi, tôi mới hiểu Luyện muốn nói gì.

- À! - Tôi khịt mũi - Mày về nói với Cẩm Phô là vài bữa nữa tao mới đi được! Hổm rày tao bận... đi kiểm mấy cây hồng đại về ghép nhánh!

Tôi vừa nói vừa dòm chừng Phú ghê, sợ nó ngứa miệng nói bậy. Nhưng Phú ghê chỉ ngồi cười cười. Sao tự dưng nó bỗng dễ thương ghê vậy không biết?

14. Chương 14

Chương 14

Tôi nói với thằng Luyện chừng vài bữa nữa tôi sẽ đi “học thêm”. Nhưng chương trình khổ luyện nhằm lấy lại những gì đã mất kéo dài cả tháng trời đằng đằng. Trong thời gian đó, Cẩm Phô không thèm nhìn mặt tôi. Nó chỉ sai thằng Luyện đến gặp.

Luyện đến mang theo một lô câu hỏi:

- Bộ anh giận chị Cẩm Phô hả?

- Đâu có!

- Vậy sao anh không ghé nhà chị Cẩm Phiêu?

- Tao đã nói rồi. Tao bận.

- Chừng nào anh mới hết bận? Tôi gãi cằm:

- Tao cũng không biết nữa.

Lần nào, Luyện cũng hỏi tôi những câu hỏi đó. Và tôi cũng chỉ biết trả lời mơ hồ như vậy. Sau vài lần Cẩm Phô đâm chán, không thèm sai Luyện đi “nắm tình hình” nữa.

Cẩm Phô đâu có biết tôi nhớ nó còn hơn nó nhớ tôi nhiều. Tôi nóng lòng được gặp lại nó biết bao. Nếu không bị thôi thúc bởi ước muốn sớm được gặp lại nó, tôi đã chẳng vui đầu học hùng hục như một tên tù khổ sai như thế.

Tôi vốn không phải là đứa thông minh sáng láng. Chơi bởi tôi chẳng bằng Cường. Học hành tôi thua Phú ghê. Ở nhà ai cũng bảo tôi lù đù, chậm chạp. Ba tôi ưa so sánh, gọi tôi là “thằng đầu bò”. Mấy con bò nhà ngoại tôi mà nghe thấy, chắc chúng buồn lắm. Giữa tôi và chúng, chưa biết ai ngu hơn ai! Nói chung, tôi chỉ vĩ đại dưới mắt mỗi một người. Đó là nhỏ Thảo hàng xóm. Với nó, tôi luôn luôn là số một.

Tôi là một đứa đần độn như vậy, nếu không vì Cẩm Phô, chẳng việc gì tôi phải tự hành hạ mình cho chết xác. Chính vì nó, chính vì cái chức “chị hai nhỏ Châu” mà tôi dự định phong cho nó, tôi đành phải “lấy càn

cù, bù khuyết điểm”. Tôi học ngày học đêm. Tôi học đến toát mồ hôi trán, vầng mồ hôi đầu. Ròng rã cả tháng trời như vậy.

Nói cho chính xác, từ hôm đầu tiên Luyện hỏi thăm sức khỏe tôi ở nhà Phú ghẽ cho đến buổi chiều tôi có thể đàn hoàng giáp tập lại và bước ra khỏi phòng với tư thế đỉnh đạc của một thằng Chuẩn vừa “đại tu” lại đầu óc, trái đất đã quay chung quanh nó cả thấy là hai mươi sáu vòng.

Tối ngày thứ hăm bảy, tôi đi lòng thằng Luyện. Tôi mò xuống tận bờ sông, nơi nó và thằng Cường cùng một lô một lốc những đứa Huỳnh Thúc Kháng khác đang thi nhau lặn hụp.

Thấy tôi thành linh xuất hiện, Cường mừng rơn. Nó toét miệng cười vồn vã:

- Mày kiếm tao hả?

Tôi bịu môi:

- Kiếm mày làm cái mốc gì! Tao đi kiếm thằng Luyện!

Nghe thấy tôi đi kiếm nó, Luyện quày quả lội vào bờ.

- Mày nói với Cẩm Phô là tao ghép hoa xong rồi. Ngày mai tao sẽ ghé nhà chị Cẩm Phiêu.

Luyện vuốt mái tóc ướt:

- Mấy giờ?

- Hai giờ. Mày nói Cẩm Phô tới trước đợi tao. Tối đó một mình tao sợ lắm.

Luyện “ừ”. Rồi nó rủ:

- Anh xuống tắm không?

Tôi từ chối:

- Để bữa khác! Chiều nay tao bận lắm!

Tôi không dám nói với Luyện là tôi đang thèm nhảy xuống nước muốn chết, nhưng tôi phải về coi lại bài vở để chuẩn bị cho cuộc chạm trán ngày mai. Đây là kỳ thi cực kỳ đặc biệt trong cuộc đời học trò của tôi. Tôi có thể thi rớt ở bất cứ kỳ thi nào nhưng với kỳ thi này tôi bắt buộc phải đậu. Nếu không chỉ có nước treo cổ.

Khi tôi quay xe về, Cường la toáng lên từ dưới mặt sông:

- Để chiếc huy chương vàng lại đó! Lấy xe tao mà về!

Nhưng mặc cho nó la làng, tôi phóng xe chạy tuốt.

Trưa hôm sau ăn cơm xong, tôi cứ bồn chồn đi tới đi lui trong nhà. Chốc chốc tôi lại liếc đồng hồ, rồi lại... đi lui đi tới. Tôi không dám ghé nhà chị Cẩm Phiêu sớm. Tối sớm nhờ Cẩm Phô chưa tới, tôi không biết phải đối đáp như thế nào với chị nó.

Nhỏ Châu ngó tôi:

- Anh bị muỗi đốt hả?

- Không.

- Hay là anh bị kiến cắn?

- Kiến đâu mà cắn!

Nhỏ Châu chớp mắt:

- Chứ sao anh không ngồi một chỗ mà đi loanh quanh hoài vậy?

Nhỏ Châu làm tôi bực mình quá xá.

- Kệ tao! - Tôi gắt - Chân tao, tao đi, mắc mớ gì đến mày!

Thấy tôi sững sờ, nhỏ Châu không hỏi nữa. Nhưng làm thinh được một lát, nó lại ngửa miệng:

- Chị Cẩm Phô nghĩ chơi anh ra rồi hả?

Tôi giật mình:

- Ai bảo mày vậy?

- Đâu có ai bảo! - Nhỏ Châu vừa đáp vừa nhìn tôi bằng ánh mắt thăm dò - Tại em thấy anh dạo này không đi gặp chị nữa!

Tôi hừ mũi: - Mày ngu quá! Bây giờ tao đi gặp nó đây nè!

- Gặp ở đâu? - Cặp mắt nhỏ Châu mở lớn, lộ vẻ tò mò.

- Ở nhà chị nó. Chị Cẩm Phiêu ấy!

Miệng nhỏ Châu há hốc:

- Thật không? Sao anh gan quá vậy?

Tôi nhún vai:

- Tao đến đó để học chứ đâu phải để chơi! Tao dạy cho chị hai mày học!

- Xạo đi!

Tôi nhếch mép:

- Tao xạo mày làm chi! Trình độ tao bây giờ dạy cho Phú ghê cũng còn được nữa là Cẩm Phô!

Nói xong tôi giật mình ngó ra sân, xem Phú ghê có vắng đâu đây không.

Tôi thở phào khi thấy ngoài sân vắng ngắt. Ban trưa trời nắng, thiên hạ ở cả trong nhà. Phú ghê chắc lại càng ngủ kỹ.

Tôi liếc nhỏ Châu, thấy nó đang nhíu mày bặm miệng, có vẻ đang suy nghĩ lung lăm. Con nhỏ này, ngoài mặt thì nó kêu tôi xạo nhưng trong bụng chắc nó đã tin tôi đến chín chục phần trăm!

Trong vòng một tháng trở lại đây, thấy tôi cầm đầu học lấy học để sách không rời tay, dám nó tưởng tôi đã thành “nhà bác học” rồi không chừng! Nhất là nó thấy tôi cứ liên tục vỗ ngực xưng tên, nào là “có ý thức” nào là “có trình độ”, những từ ngữ mà trước đây anh hai nó chưa bao giờ dám nghĩ tới chứ đừng nói là huênh hoang khoe mẽ!

Nhưng nó nghĩ gì mặc nó, tôi liếc xuống đồng hồ nơi tay và vội vã phóng xe ra khỏi nhà.

Cẩm Phô đứng chờ tôi ngay trước cửa nhà chị nó. Vừa trông thấy tôi nó cặp mắt xuống giọng hờn dỗi:

- Tưởng anh quên luôn Cẩm Phô rồi chứ!

Tôi quệt mồ hôi trán, cười cười:

- Quên sao được mà quên!

- Không quên sao bữa nay mới tới?

Tôi lại nhe răng khi:

- Mấy bữa nay tôi bận ghép hoa! Không biết Cẩm Phô có tin tôi không mà nó quay phắt lại, ngúng nguẩy đi vào.

Tôi dắt xe lên hiên, dựng sát vách tường rồi lật đật đi theo.

Cẩm Phô dẫn tôi đi xuyên qua hành lang tới một căn phòng rộng có dăm chậu hồng kê sát cửa sổ. Tôi ngấm mắt chậu hồng bằng nửa con mắt: Xấu hoắc! Không bằng một góc mấy chậu hồng của mình!

Nhưng những chậu hồng còm cõi kia không làm tôi ngạc nhiên bằng sự vắng lặng của ngôi nhà. Không biết anh chị của Cẩm Phô đi đâu mà để tôi với nó một mình một cõi. Hệt như hai đứa tôi đang ngồi với nhau trong quán bà Thường.

Nghĩ tới đó, tôi ngẩn người ra nhìn “chị hai nhỏ Châu”. Phải chăng Cẩm Phô cố tình bày ra như vậy. Nó tìm cách đuối khéo anh chị nó đi để tôi và nó được tự do “tình tự”. Phú ghê nói y như thánh. Con gái mà đã chọn “điểm hẹn” thì bao giờ cũng hết ý! Cẩm Phô đã tốn bao nhiêu công sức mới sắp đặt được một chỗ “học chung” tịch mịch như thế, vậy mà tôi cứ nấn ná chân chờ. Hèn gì nó trách tôi quên nó! Tội nghiệp nó ghê!

Tôi đặt tập vở lên bàn, hai tay xoa xao vào nhau, cố tìm một từ ngữ tương xứng để khen tặng Cẩm Phô. Nhưng tôi chưa kịp mở miệng đã có người mở miệng trước:

- Em là Chuẩn phải không?

Tiếng nói phát ra ngay sau lưng khiến tôi giật mình quay lại. Đứng ngay ngưỡng cửa là một người phụ nữ hao hao giống Cẩm Phô. Dù chưa gặp mặt lần nào, tôi biết ngay đó là chị Cẩm Phiêu.

Chị Cẩm Phiêu hai tay cầm hai ly nước rau má, mắt nhìn tôi vẻ thân thiện.

- Dạ... dạ...

Tôi đáp, giọng không giấu vẻ bối rối mặc dù chị Cẩm Phiêu trông chẳng giống chút nào với các “vị thần giữ cửa” đằng tiệm thuốc Hồng phát.

Tôi “dạ, dạ” được mấy tiếng rồi đứng im, chẳng dám nói gì, cũng chẳng dám ngồi xuống. Cẩm Phô đứng bên cạnh che miệng cười hích hích càng khiến tôi thêm lúng túng.

Cũng may chị Cẩm Phiêu là một người tử tế. Thấy tôi không được tự nhiên, chị bước lại đặt hai ly nước lên bàn, giọng dịu dàng:

- Thôi, các em ngồi học bài đi! Chị để nước đây, khi nào khát thì uống!

Nói xong, chị nhẹ gót quay ra.

Cẩm Phô ngó tôi:

- Chị Cẩm Phiêu hiền không?

- Hiền.

- Chị hiền nhất thế giới! - Cẩm Phô tán dương chị.

Tôi định nói “Chỉ không hiền nhất thế giới đâu! Nếu hiền nhất thế giới, bữa nay chỉ đã... di vắng chứ đâu có ở nhà!”. Nhưng cuối cùng tôi đã tỉnh táo tốp lại kịp. Tôi mà bộp chộp nói ra “ý nghĩ đen tối” đó, Cẩm Phô sẽ cho tôi là một kẻ chẳng ra gì, học không lo học, chỉ nghĩ toàn chuyện bậy bạ. Tính lợi tính hại một hồi, tôi gỡ giọng a dua, hòa theo Cẩm Phô:

- Ủ, chỉ hiền nhất thế giới! - Rồi tôi chép miệng nói thêm - Không những hiền nhất thế giới mà còn hiền nhất vũ trụ nữa!

Cẩm Phô ngượng tôi:

- Lại dóc đi!

Tuy nói vậy nhưng đôi mắt Cẩm Phô vẫn ánh lên vẻ thích thú.

Chỉ tiếc là sự thích thú của nó không kéo dài. Khi nổi hân hoan về một bà chị hiền nhất vũ trụ lắng xuống, Cẩm Phô sực nhớ ra mục đích của cuộc gặp gỡ hôm nay.

- Bữa nay mình ôn môn gì hén?

Mặc dù đã chuẩn bị khá kỹ lưỡng, nhưng mỗi lần nghe nhắc đến chuyện học, tôi vẫn nghe sống lưng đột ngột ớn lạnh - hệt như đó là một “phản xạ bẩm sinh”. Nhưng chính chữ “mình” trong câu hỏi của Cẩm Phô đã cổ vũ tôi. Cái tiếng thân thương đó đã giúp tôi đứng vững trước nỗi sợ hãi. Và tôi ưỡn ngực đồng dạc:

- Tùy Cẩm Phô! Tôi thì... ôn môn gì cũng được!

Cẩm Phô dòm vô thời khóa biểu:

- Ngày mai có hai tiết toán. Vậy bữa nay ôn lại hình học đi!

Trong các môn, tôi khá nhất là môn toán. Vì vậy tôi gật đầu ngay, sợ để lâu Cẩm Phô đổi ý:

- Vậy mình ôn môn hình!

Tôi vừa nói vừa lật tập sột soạt, vẻ hăng hái như sắp sửa đi thi học sinh giỏi toán toàn quốc đến nơi.

Thật ra trình độ của tôi hiện nay chưa chắc đã giỏi hơn ai, nhưng so với Cẩm Phô thì rõ ràng tôi đáng... làm thầy nó. Đúng như Phú ghê nói, tôi đã đốt, Cẩm Phô còn đốt hơn tôi nhiều.

Học chung với nó một lát, tự nhiên tôi cảm thấy tôi vĩ đại quá chừng. Tôi giảng thao thao bất tuyệt, còn nó chỉ biết ngốc cổ ngồi nghe, chốc chốc lại gật đầu phụ họa.

Lúc cao hứng tôi cũng lên giọng quát tháo om sòm, quên bẵng người ngồi trước mặt là “chị hai nhỏ Châu” tương lai. Nói chung mấy hôm trước Phú ghê nạt nộ tôi thế nào, bữa nay tôi nạt nộ lại Cẩm Phô y như vậy, thậm chí còn hơn nữa!

Nhưng mặc tôi hung hăng giương nanh múa vuốt, Cẩm Phô trước sau tịnh không trách móc hoặc giận hờn. Chắc nó cũng quên bẵng tôi là thằng Chuẩn quần thừa áo vá. Nó đinh ninh tôi là thầy giáo mới đổi về dạy ở trường. Thật khác xa với những lúc nó bắt chước miệng lưỡi con Liên móm để “quay” tôi như quay đế trong quán bà Thường! Sự hứng khởi trong lòng tôi dâng lên cao đến mức đôi khi tôi có cảm tưởng được làm thầy Cẩm Phô khoái hơn làm người yêu nó nhiều!

Mà làm sư phụ một đứa như Cẩm Phô thì đúng là hách xì xằng thật. Căn bản môn hình học dường như nó cất đầu trong các ngăn kéo ở ngoài tiệm thuốc tây. Bài “Các phép biến hình” dễ ơ là dễ, vậy mà tôi giảng hoài nó vẫn ngơ ngơ ngác ngác.

Tôi bảo nó phân biệt phép biến hình đồng nhất với phép quay tâm O, nó cạy cục vẽ tới vẽ lui cả buổi vẫn chưa xong.

Tôi bảo nó chứng minh tích của hai phép dời hình là một phép dời hình, nó lại chứng minh là nó không hề biết gì về những chuyện như vậy.

Thế là tôi lại được dịp “lên lớp”. Nào là muốn học giỏi ngồi trong lớp phải tập trung nghe thầy giảng ra sao, lúc về nhà phải chịu khó làm bài tập như thế nào...

Cẩm Phô không biết tôi lặp lại vanh vách những điều Phú ghê vừa “lên lớp” tôi nên nó cứ giương mắt dòm tôi đầy thán phục.

Buổi “xuất quân” đầu tiên của tôi lẽ ra còn thành công rực rỡ và trọn vẹn hơn nữa, nếu như trong bài “các phép biến hình” không có phần về tam giác đồng dạng.

Thông thường, hai tam giác đồng dạng là hai tam giác có các cạnh tương ứng tỉ lệ với nhau. Nhưng riêng với tam giác vuông, chỉ cần biết cạnh huyền và một cạnh góc vuông có tỉ lệ tương ứng bằng nhau cũng có thể suy ra trường hợp đồng dạng.

Những định lý này ngay từ hồi cấp hai chúng tôi cũng đã từng được nghe giảng sơ qua. Vậy mà khi tôi vẽ hai tam giác vuông với hai cạnh có tỉ lệ tương ứng, rồi hỏi:

- Hai tam giác này có đồng dạng không?

Cẩm Phô cứ cấn viết suy nghĩ cả buổi. Chắc có lẽ nó thấy thiếu một cặp cạnh tương ứng tỉ lệ.

Sốt ruột, tôi “gà”:

- Cẩm Phô thấy hai tam giác này có gì đặc biệt không?

Lúc bình thường, có lẽ Cẩm Phô đáp ngay không cần nghĩ ngợi. Nhưng nãy giờ bị tôi quát tháo ghê quá, nó mất bình tĩnh đến mức hầu như chẳng hiểu tôi hỏi gì.

Thấy nó một mực làm thinh, tôi đâm quạu:

- Tam giác này là tam giác gì?

Tôi hỏi giọng gắt gỏng. Cẩm Phô dường như cũng hết mức chịu đựng. Thấy tôi quạu, nó quạu theo:

- Tam giác Béc-mu-da!

Đòn phản công bất thần của Cẩm Phô làm tôi choáng váng mặt mày, hết như vừa ăn một cú đấm của Mohamet Ali vào quai hàm. Trong một thoáng, tôi cảm thấy căn phòng như nghiêng hẳn đi. Và trong cái thế giới vẫn còn đang đảo lộn ghê gớm đó, tôi chếch choáng đứng dậy và ôm tập đi thẳng ra cửa không một lời từ giả...

15. Chương 15

Chương 15

Tôi vừa dứt đầu vô công, đã thấy Phú ghé ngồi đợi ở cửa. Vừa thấy tôi nó hỏi ngay:

- Tốt đẹp cả chứ?

Tôi hăm hăm: -Tốt đẹp cái con khỉ!

Giọng điệu gây gổ của tôi khiến Phú ghé chưng hửng. Nó đi tò tò theo tôi, giọng không giấu vẻ lo âu:

- Có chuyện gì vậy? Bộ không thuộc bài bị “cô giáo” bắt bí hả?

Tôi “xì” một tiếng, môi dài cả thước:

- Nó học dốt như bò mà bắt bí nổi ai!

- Chứ sao mày đỏ mặt tía tai như con gà chọi vậy? Hay là mày bị chị Cẩm Phiêu vác gậy rượt chạy toé khói?

Tôi nhún vai:

- Chị Cẩm Phiêu hiền nhất thế giới!

Tới đây thì Phú ghé ngăn người ra. Mặt nó ngơ ngơ ngác ngác trông đến tội. Chắc nó không tài nào hiểu được tại sao một cái đứa ngày hôm qua còn hùng hùng hổ hổ về chuyện học chung với người yêu mà hôm nay từ điểm hẹn trở về, người ngợm lại trông tả tơi như một cái mền rách.

- Mày có nghĩ đến già cũng không ra đâu!

Cuối cùng tôi sợ Phú ghé đứng lâu hóa đá, tôi vỗ vai nó và tặc lưỡi kể cho nó nghe câu chuyện vừa xảy ra ở nhà chị Cẩm Phiêu.

Tôi tưởng nghe xong, Phú ghé sẽ vì tình bạn mà hòa theo tôi chửi Cẩm Phô tơi tả. Nào ngờ tôi vừa kể dứt, nó liền ôm bụng cười bò:

- Trời ơi là trời! Ông Bec-mu-đa ơi là ông Bec-mu-đa!

- Béc-mu-đa cái đầu mày! - Tôi nổi nóng.

- Cái đầu mày thì có! - Phú ghé hừ giọng.

- Thật tao chưa thấy đứa nào ngu dốt mức học chung với người yêu mà bày đặt nạt nộ quát tháo như mày! Mày đâu phải là thầy hiệu trưởng hay thầy giám thị!

Tôi đỏ mặt:

- Tại nó chứ bộ! Ai bảo tao giảng hoài mà nó cứ ngồi giương mắt ếch dòm tao chi! - Thì ai mà chẳng vậy! - Tao đâu... đâu... Đang cơn hăng máu, tôi định nói “Tao đâu có như vậy” nhưng vừa mới mở miệng, tôi sực

nhớ mấy bữa đầu tiên ngồi học với Phú ghê, tôi còn ảm ớ hơn Cẩm Phô bữa nay nhiều, liền vội vàng tộp lại. Phú ghê biết tộp bụng dạ tôi, liền chọc:

- Mày định nói gì? Tôi cười hì hì:

- Tao định nói là tao đâu có cố ý diễu võ giương oai với Cẩm Phô làm chi! Tại lúc này trời nóng bức, tự nhiên tao đâm quạu.

Phú ghê không buồn để ý đến lời phân trần vụng về của tôi. Nó chép miệng bình luận:

- Nhỏ Cẩm Phô kêu mày bằng “tam giác Béc-mu-da” là còn hiền, gặp con Liên móm, mày quát nó kiểu đó, chắc nó liệng guốc lên đầu mày quá!

Phú ghê làm tôi ăn năn quá chừng. Nhớ lại buổi học chung khi này, tôi thấy lời lẽ và cử chỉ của tôi quả có phần quá đáng. Vẫn là đứa học hành chẳng ra gì, từ lúc bắt đầu ôm tập đi học đến nay toàn bị thiên hạ coi thường nay bỗng được làm thầy một đứa khác, cái sự “đổi đời” đột ngột đó khiến tôi không tài nào giữ bình tĩnh được. Trước nay tôi thường nghe Phú ghê giảng bài, bây giờ tự dưng có một đứa ngồi vểch tai lên nghe những lời vàng ngọc của mình, cái “hương vị” đó nó lạ quá, bảo tôi không “Tận hưởng” sao được!

Chỉ tội cho Cẩm Phô. Thật ra nó không đến nỗi dốt lắm, nhưng thấy tôi hò hét gầm gừ ghê quá, nó hoảng vía quên sạch hết những gì đã học. Và nếu tình trạng này cứ tiếp tục kéo dài, chỉ cần học chung với tôi ba buổi thôi, chắc Cẩm Phô phải xin vô bệnh viện thần kinh nằm điều trị ít nhất là sáu tháng!

Tôi liếc Phú ghê, giọng áy náy:

- Giờ tao phải làm sao mày?

Phú ghê cười khẩy:

- Thì gặp nó xin lỗi chứ sao!

- Nhưng biết Cẩm Phô có chịu gặp tao nữa không? - Tôi hỏi Phú ghê mà như tự hỏi mình giọng đầy hoang mang.

- Cái đó thì tao không biết! Mày phải tự mình đi gặp nó mà hỏi lấy!

Cái thằng ghê ngứa này, tôi chưa kịp mở miệng nhờ nó, nó đã muốn dang ra! BẠN bè thế mà cũng gọi là bạn!

Nhưng nỗi lo lắng của tôi không kéo dài lâu.

Trưa hôm sau, lúc tôi đi học về ngang qua tiệm thuốc tây Hồng Phát, thằng Luyện đã đứng đợi sẵn bên đường, chặn tôi lại:

- Chị Cẩm Phô gởi cho anh cái này nè!

Tôi chưa kịp phản ứng thì nó đã nhét dăm dúm mảnh giấy vào túi áo tôi rồi dọt lẹ vào nhà.

Trên đường về, đã mấy lần tôi muốn dừng xe lại mở “bức thư tình” ra xem, nhưng rồi sợ phải đọc thấy những lời trách móc, xỉ vả, tôi đành bấm bụng ráng lết về tới nhà.

Giúi đại chiếc huy chương vàng vào góc nhà tôi tọt vào phòng học và sau khi chốt cửa lại cẩn thận, tôi lật đặt móc tờ giấy trong túi ra xem. Lướt qua lá thư nổi hời hợt trong lòng tôi từ từ tan biến và mặt tôi mỗi lúc một dãn ra. Hóa ra đó không phải là “tối hậu thư” của chị hai nhỏ Châu. Cũng không có dòng nào trách cứ hoặc hờn dỗi. Trong thư nó bày tỏ sự hối hận về cái từ “tam giác Béc-mu-da” bất kính mà nó đã buột miệng thốt ra trong một khoảnh khắc bàng hoàng không tự chủ. Và nó mong tôi đừng để bụng chuyện đó mà vẫn tiếp tục đến nhà chị Cẩm Phiêu để học chung với nó theo kế hoạch đã dự định.

Nói chung, lời lẽ trong thư vô cùng thành khẩn. Tôi đọc đến đâu, ruột gan mát đến đó. Và trong khi đứng đĩnh nhăm nháp từng câu từng chữ trong lá thư - cũng khoái trá chẳng kém gì khi thưởng thức món thịt bò xào hôm nọ - một lần nữa tôi nhận ra không có người con gái nào trên đời đáng yêu bằng Cẩm Phô. Đáng yêu nhất là tôi chưa kịp xin lỗi nó, nó đã lo xin lỗi tôi trước khiến tôi đành phải bỏ dỡ cái ý định tốt đẹp của mình một cách sung sướng.

Phú ghê không biết gì về cái sự cố êm ái đó nên bữa hôm sau, gặp tôi trên lớp, nó hất hàm nhắc nhở:

- Làm bốn phần chưa?

- Bốn phần gì?

- Đi xin lỗi Cẩm Phô chứ bốn phần gì!

Tôi hừ mũi:

- Tao không đi nữa! - Rồi tôi ưỡn ngực dong dạc - Tao nghĩ lại rồi! Lẽ ra nó phải xin lỗi tao chứ chẳng việc gì tao phải vác xác đi xin lỗi nó!

Phú ghê ôm lấy đầu:

- Trời ơi là trời! Ngu ơi là ngu! Vậy mà cũng bày đặt đi yêu người ta!

- Có mày ngu thì có! - Vừa nói tôi vừa rút mẩu giấy trong túi chìa ra trước mặt Phú ghê, giọng đắc thắng như một tên được bạc - Coi đây nè! Phú ghê dòm vô lá thư, mắt trở lên và miệng mồm lập tức cứng đờ. - Sao? - Tôi nheo mắt nhìn Phú ghê giọng hí hửng.

- Còn trắng với sao gì nữa! - Phú ghê thở một hơi dài thườn thượt - Tao tưởng chỉ có mình mày ngu, hóa ra Cẩm Phô cũng ngu nốt!

- Đẹp mày đi, đồ ghê ngứa!

Tôi hét lên và giật tờ giấy lại. Rõ là cái giọng ghen tị với hạnh phúc của người khác! Bạn bè ba đứa chơi với nhau, thằng Cường lọt vô mắt xanh Thùy Dương, tôi lọt vô tiệm thuốc tây Hồng Phát, còn Phú ghê chẳng được ai doái hoài, chỉ có lọt... xuống hố, chắc vì vậy nên nó tức mình nó chửi tui tôi ngu. Đi một quãng xa, lòng tôi vẫn chưa hết hậm hực.

Nhưng tôi chỉ ức Phú ghê được có một ngày.

Qua ngày hôm sau, lúc ngồi ở nhà chị Cẩm Phiêu ôn lại môn vật lý, gặp phải bài gia tốc trong chuyển động cong và chuyển động tròn đều, Cẩm Phô thắc mắc đến đâu, tôi đáp ro ro đến đó, tự dưng tôi cảm thấy biết ơn Phú ghê vô kể. Vật Lý là môn xưa nay tôi vẫn chạy dài, chính vì nó mà cây đàn cẩu của tôi bị ba tôi đập vỡ, vậy mà nhờ Phú ghê tận tình kèm cặp một thời gian, bây giờ tôi có thể ung dung ngồi giảng giải cho Cẩm Phô từng li từng tí, hết như thể tôi là Newton tái thế. Sự đời quả là lắm nỗi tréo ngoe, chả làm sao lường trước được!

Lần này rút kinh nghiệm, tôi không ngoác mồm la lối om sòm như một tên du côn du kê nữa. Tôi bắt mình mở âm lượng vừa đủ nghe, nói năng nhỏ nhẹ như con gái về nhà chồng... ba bữa đầu. Tôi phải chứng tỏ với Cẩm Phô một người mang “tam giác ác quỷ” phía sau mông vẫn có thể mang một “trái tim thiên thần” trong lồng ngực.

Khi nãy lúc tôi vừa đến, Cẩm Phô đứng đón ngay ở cửa, hỏi:

- Anh có còn giận Cẩm Phô không?

Tôi hùng hồn:

- Không! Tôi có giận gì Cẩm Phô đâu! Tôi chỉ giận cái thói nóng nảy của tôi thôi!

Nghe tôi nói vậy, Cẩm Phô lườm tôi một cái. Nó không nói gì nhưng tôi vẫn đọc thấy sự vui sướng long lanh trong mắt nó. Chắc nó nghĩ khi kết bạn với tôi, nó quả đã không chọn lầm người! Chỉ tiếc là không có Phú ghê ở đây. Nếu được tận mắt chứng kiến cảnh tôi ăn nói văn hoa lịch sự thế nào và Cẩm Phô nhìn tôi âu yếm ra sao, chắc có cho vàng nó cũng không dám bảo tui tôi ngu nữa!

Tôi và Cẩm Phô học chung với nhau êm đềm và suôn sẻ được chừng hai tuần thì Liên móm đột ngột xuất hiện. Hôm đó hai đứa tôi đang ngồi ôn lại bài lũy thừa với số mũ hữu tỉ, Cẩm Phô hỏi tôi: - Tại sao số âm lại không có căn bậc chẵn?

Tôi chưa kịp trả lời thì bỗng có một giọng ngâm nga:

- Số âm ngồi cạnh số dương.

Chính là bậc chẵn, còn hỏi han nỗi gì?

Trong một thoáng, người tôi như bị dán chặt xuống ghế. Không cần quay lại, tôi vẫn biết thừa người mới đến là ai. Trên khắp trái đất này, chỉ có nhỏ Liên móm mới có cái giọng chua lè chua lét như thế. Khi bồn cọt, chọc ghẹo, cái giọng của nó càng eo éo, nghe muốn buốt óc.

Sự xuất hiện bất ngờ của nó ngay tại “hiện trường” khiến trái tim tôi như muốn nhảy ra khỏi lồng ngực. Lần trước, cũng chính vì sự châm chọc của nó mà tôi và Cẩm Phô đành phải chia tay những buổi hẹn hò thơ mộng trong quán bà Thường. Bây giờ hai đứa tôi đã biết thân phận rút vào “hoạt động bí mật”, vậy mà chẳng hiểu ma xui, quỷ khiến thế nào nó lại lò dò dẫn xác tới. Và ngay câu đầu tiên, nó đã chẳng tỏ ra ý định tự tể gì. Có vẻ như nó quyết theo “hại” tôi đến cùng.

Trong khi tôi ngồi chết cứng trên ghế với bao nhiêu ý nghĩ đen tối trong đầu và mồ hôi nhỏ thành giọt trên trán, Cẩm Phô lại thản nhiên như không. Nó nhìn về phía cửa phòng, niềm nở:

- Vô đây chơi! Đi đâu về ghé vậy?

- Tao đi tìm mày chứ đi đâu! Tao lại đằng nhà, gặp thằng nhóc Luyện. Nó bảo mày đang hẹn hò ở đây!

Liên móm vừa đáp vừa thong thả bước lại ngồi xuống cạnh Cẩm Phô. Tôi lập tức đưa mắt ngó lơ chỗ khác, bụng phân vân không biết nên ngồi chịu trận hay là bỏ ra sau nhà quách. Cứ cái đà này, chẳng biết con nhỏ miệng móm này sẽ còn ăn nói vung vít những gì nữa! Tự dưng tôi đâm giận Cẩm Phô quá chừng. Liên móm là con nhỏ “ác nhờn thất đức” như thế, nó đi đến đâu là “hạnh phúc” người ta “tan vỡ” đến đó, gặp nó nếu không suýt chó cắn thì cũng nên tìm cách đuổi khéo nó đi, ai đời lại rước nó vô nhà cho nó “nói hành nói tỏi”!

Nhưng Cẩm Phô làm như chẳng thèm để ý đến bộ mặt râu rĩ của tôi. Nó đập tay lên vai Liên móm, trách móc bằng một giọng tươi tỉnh:

- Mày sao lúc nào cũng nói bậy được! Tụi này đến đây để học chung chứ đâu phải để ngồi tán dóc!

- Khỏi cần quảng cáo! - Liên móm khịt mũi - Đạo này thấy mày giỏi giang hẳn ra, tao biết ngay là mày đang lên lút “tầm sư học đạo” với ai rồi!

Tôi không dám nhìn thẳng vào mặt Liên móm nhưng tai tôi vẫn động lên để xem thử con nhỏ miệng móm này xỏ xiên gì mình. Nào ngờ nó “phán” một câu khiến tôi mát dạ quá chừng. Cứ theo giọng lưỡi của nó thì tôi không phải là thằng Chuẩn dốt kinh niên và suýt chút nữa bỏ học ở nhà đi giữ bò mà là một thằng Chuẩn uy tín đầy mình, học giỏi ngay từ khi còn ngâm vú mẹ.

Rồi dường như chưa cho thế là đủ, Liên móm day sang tôi, hỏi bằng giọng thân mật:

- Chuẩn học giỏi quá hén! Chắc năm nào Chuẩn cũng là học sinh xuất sắc phải không?

Từ cha sinh mẹ đẻ đến giờ, đây là lần đầu tiên tôi được nghe người khác hỏi tôi một câu lạ lùng như thế và tai tôi lúng búng mất mấy giây. Trong khoảnh khắc chớp nhoáng đó, tôi kịp nhận ra nhỏ Liên móm tử tế hơn tôi tưởng nhiều và giọng nó không phải lúc nào cũng chua lè chua lét. Như lúc này chẳng hạn, khi nó kêu tôi bằng tên thay vì bằng “ông” như mọi lần, giọng nó ngọt ngào không thua gì đường phèn.

Đã mấy lần tôi định gật đầu nhận đại mình là học sinh xuất sắc cho oai, nhưng nhớ đến thằng Cường tôi đành nuốt nước bọt làm thinh, chỉ nhe răng cười cười ra vẻ ta đây khiêm tốn không tiện nói về mình.

Cường học chung lớp với tôi từ nhỏ. Mỗi tuần tôi lãnh mấy con zê-rô, nó đều biết. Mỗi tháng tôi lãnh mấy cú “thiết cước” của ba tôi vào “hạ bàn” về cái tội học hành lết đệt, nó đều hay. Cường lại thường xuyên gặp gỡ và bốc phét với Thùy Dương ở nhà Liên móm. Nếu bây giờ tôi nhận vợ cái danh hiệu học sinh xuất sắc vào mình, nhớ mai mốt Cường cao hứng rêu rao “thành tích học tập” của tôi trước mặt hai đứa này, lúc đó tôi chỉ có nước kiểm đường chui xuống đất.

Thấy tôi không ừ không hử, chỉ ngồi cười ruồi, Liên móm lại nói:

- Mai mốt học bài có chỗ nào không hiểu, tôi đến hỏi Chuẩn nghe?

Đề nghị của Liên móm khiến tôi giật thót. Tôi đâu phải là Phú ghê. Trình độ tôi chỉ đủ sức làm thầy một đứa học trò lưu ban như Cẩm Phô. Cỡ Liên móm hay Thùy Dương, tụi nó hỏi đâu chắc tôi bí tới đó. Nhưng

khổ nổi, Liên móm đánh giá tôi cao vời vợi, tôi lại âm ừ tỏ vẻ ta đây tài cao thật, bây giờ tình thế bất ngờ đưa đẩy quá xa, tôi muốn tuột xuống thì đã muộn.

Trong khi tôi đang loay hoay gỡ đầu gỡ cổ và chưa kịp nghĩ ra kế nào thoát hiểm thì Cẩm Phô đã kịp thời “cứu bồ”. Nó lườm Liên móm:

- Thôi đừng có làm bộ! Học sinh giỏi như mày với con Thùy Dương mà “học bài không hiểu” thì còn ai hiểu nổi!

- À, à, - Liên móm nheo nheo mắt - Mày muốn độc quyền sư phụ của mày, không thêm “san sẻ” cho bạn bè hén!

Lời trêu chọc của Liên móm khiến tôi đỏ mặt. Nhưng từ khi nó khen tôi “Chuẩn học giỏi quá hén”, tôi đã không buồn giận nó nữa. Tôi mặc nó muốn nói gì thì nói. - Nói bậy nè! - Cẩm Phô cẩu vào lưng Liên móm - Khai thật đi! Mày kiếm tao có chuyện gì?

Liên móm vừa la “oai oái” vừa nhảy ra xa:

- Tao tìm mày để mượn cuốn sách đại số chứ để làm gì! Cuốn của tao không biết rớt ở xó xỉnh nào, tao kiếm hoài không ra!

Rồi vẫn đứng tuốt đường xa, nó vuốt tóc nói thêm:

- Nhưng nếu mày với ông Chuẩn đang học thì thôi, tao về!

Không biết tự bao giờ, tôi không còn coi Liên móm là con nhỏ ác ôn nữa. Tôi thấy miệng nó tự dưng hết móm. Giọng nó cũng hết chua. Vì vậy, tôi chìa cuốn sách ra:

- Liên cứ cầm cuốn này về học đi!

Liên móm có vẻ ngạc nhiên trước thái độ thân thiện của tôi. Nó chớp mắt:

- Còn mấy người thì sao? - Liên cứ yên tâm, tụi này còn cuốn khác! - Tôi đáp và lấy làm lạ khi nghe giọng mình dịu dàng khác hẳn ngày thường.

Cẩm Phô cũng gật đầu hòa theo:

- Phải đó! Mày cứ lấy cuốn này mà học!

Liên móm không khách sáo. Nó bước lại bàn lấy cuốn sách trên tay tôi, nhét vào cặp:

- Cảm ơn mấy người ghen! Kể từ phút này, mấy người được... tự do!

Nói xong nó quày quả đi thẳng ra cửa. “Số dương” ngồi cạnh “số âm” đực mắt ngó theo, miệng méo xẹo.

Không biết có phải nhờ cuốn đại số “hồi lộ” đó hay không mà từ bữa đó trở đi, Liên móm không buồn chọc ghẹo tôi nữa. Gặp nhau trên trường hoặc đụng đầu nhau ngoài phố, nó chỉ cười cười nhìn tôi. Nhắm bữa cao hứng, nó cũng ba hoa xịch để đủ chuyện trên đời, nhưng từ đầu đến cuối nó tuyệt nhiên không hề đã động gì đến chuyện tình cảm giữa tôi và Cẩm Phô.

Những lần ghé thăm tổ học tập của hai đứa tôi, thỉnh thoảng nó cũng ngửa miệng cợt đùa vài câu. Nhưng từ ngày biết nó không ác ý gì với tôi, tôi chẳng sợ nó trêu nữa. Thậm chí bây giờ nghe nó “cáp đôi” tôi với Cẩm Phô, tôi còn khoái ngầm trong bụng và những lúc như vậy bao giờ tôi cũng len lén liếc trộm “chị hai nhỏ Châu” bằng ánh mắt hí hửng và gian manh khó tả. Cặp mắt tôi lúc đó chắc giống hệt như hai cái... tam giác Béc-mu-đa.

16. Chương 16

Chương 16

Sự cải thiện quan hệ giữa tôi và Liên móm còn đưa đến lắm chuyện lạ đời khác nữa.

Bây giờ đi đâu Liên móm cũng bốc tôi lên tận mây xanh. Thật chả bù với ngày nào nó “chơi” tôi không ngóc đầu lên nổi. Nó khoe với Thùy Dương là tôi học giỏi không thua gì ông Lương Thế Vinh hồi nhỏ. Nó bảo chính nhờ tôi “dạy dỗ” mà Cẩm Phô tiến vùn vụt như tên lửa.

Cẩm Phô tiến quả có tiến, nhưng tiến chậm như rùa chứ có đâu mà “vùn vụt như tên lửa”. Nó nói trắng như vậy mà con nhỏ Thùy Dương lại tin. Điều nực cười là Thùy Dương cũng học chung lớp với Cẩm Phô và Liên móm, sức học của Cẩm Phô ra sao lẽ nào nó không biết, vậy mà nó lại tin rầm rập những điều Liên móm “quảng cáo” về tôi. Và thế là ngay hôm sau, lúc gặp Cường, nó lại đem tôi ra “quảng cáo”. “Quảng cáo” ngay với cái thằng biết tôi tổng tông tong từ đầu đến gót, thậm chí Cường biết tôi còn rõ hơn là biết chính nó.

May một nỗi, Cường không phải là đứa ưa hại bạn. Nghe Thùy Dương ca tụng tài học của tôi hết lời, Cường muốn xỉu, nhưng nó ráng ôm bụng nén cười và giả vờ kêu đau bụng để chạy ra khỏi nhà càng mau càng tốt. Và ngay lập tức, nó ba chân bốn cẳng đi kiếm tôi.

- Lâu nay trốn biệt ở đâu vậy mày? - Vừa thấy cái đầu bù xù quen thuộc của Cường lấp ló ngoài cổng rào, tôi mừng rỡ kêu lên.

- Tao bận.

Tôi giận lấy:

- Bạn thì đi luôn đi chứ ghé tao làm chi!

Cường chẳng buồn để ý đến lời xua đuổi của tôi. Nó đẩy cổng lách vào nhà và cười hì hì:

- Tao tới xem người học giỏi nhất thị trấn mặt mũi ra sao!

Thái độ của Cường khiến tôi chột dạ:

- Mày nói nhăng nói cuội gì vậy?

Cường hừ mũi:

- Mày đừng có giả vờ! Ở ngoài phố người ta đang đồn ầm!

- Đồn sao? - Tôi trở mắt.p>

- Thì đồn mày học giỏi nhất thị trấn chứ đồn sao!

- Dẹp mày đi! - Tôi nói và nghe mặt mình đỏ tới mang tai - Bộ hết chuyện làm rồi sao mà mò đến đây chọc quê tao?

Cường tiếp tục giọng bỡn cợt:

- Tao chọc quê mày làm chi! Hồi nãy chính tai tao nghe người ta ca tụng mày rõ ràng!

Tôi nhún vai:

- Đứa nào khùng vậy?

Cường nhảy nhồm:

- Nè, phát ngôn cẩn thận chút nghe! Chính Thùy Dương của tao nói chứ đứa nào! Tôi “xì” một tiếng:

- Thùy Dương của mày thì biết cóc gì về tao!

- Nhưng nó nghe con Liên móm kể. Liên móm bảo mày lúc này đi làm thầy thiên hạ. Nhỏ Cẩm Phô theo học mày mới một tháng mà đã muốn lên đứng nhất lớp rồi!

Hóa ra mọi sự bắt nguồn từ Liên móm. Nó khen tôi hóa ra lại làm khổ tôi. Nghe thằng Cường “cà khịa” một hồi, tôi không biết nên cười hay nên khóc.

- Hơi đâu mày đi nghe con nhỏ miệng móm đó! - Cuối cùng, tôi nhún nhó đáp.

Thằng Cường này đúng là dai hơn đĩa dói. Tôi nói vậy mà nó chẳng chịu thôi. Nó dòm tôi lom lom:

- Nhưng mỗi tuần mày đến dạy học cho Cẩm Phô ba buổi, đúng không?

Tôi tặc lưỡi:

- Tao đến học chung với nó chứ dạy dỗ cái mốc gì! Rồi sợ Cường giả bộ hỏi tới hỏi lui để kiểm cố trêu tôi, tôi liền kể tỉ mỉ cho nó nghe về cái “sự tích học chung” của tôi với Cẩm Phô. Tôi cũng không giấu nó chuyện tôi rước Phú ghé về nhà kèm cặp mỗi ngày như thế nào và tôi đã phải gò lưng tìm học lấy học để ra làm sao.

Cường chăm chú nghe, mắt thao láo.

Nghe xong, nó gật gù:

- Hèn gì dạo này chẳng thấy mày đâu! Té ra mày đang âm mưu dời quán bà Thường về nhà chị Cẩm Phiêu!

Tôi gãi gáy:

- Tao tới đó để ôn tập chứ bộ!

Cường nhìn lên trời, giọng ranh mãnh:

- Mày ôn tập hay ôn thứ gì, làm sao tao biết được! - Rồi nó hít hà nói thêm - Nhưng dù sao nhờ vậy tao cũng đỡ đau tay!

Câu nói ồm ồm của Cường khiến tôi không kèm được thắc mắc:

- Đỡ đau tay là sao?

- Từ ngày mày có điểm hẹn mới, tao khỏi phải bập bập ngón tay để hẹn hò giùm mày nên nó đỡ đau chứ sao!

Cường vừa nói vừa nhe răng cười hề hề trông nham nhở hết sức.

Tôi tính phang lại nó một câu nhưng nghĩ tới nghĩ lui một hồi chẳng tìm ra câu nào đích đáng, đành nhe răng cười theo.

- Nhưng mà nè! - Cường bỗng khều vai tôi, vẻ nghiêm nghị.

- Gì?

- Lạ quá mày ạ!

- Lạ chuyện gì?

- Chuyện con Liên móm ấy!

- Nó sao?

Cường khịt mũi:

- Hồi trước, lúc mày với Cẩm Phô thường gặp nhau trong quán bà Thường, đi đâu nó cũng chọc mày, sao bây giờ nó đâm ra tử tế với mày tợn?

Tôi chớp mắt:

- Làm sao tao biết được!

- Lạ thật đấy! - Cường nói, rồi nó tự giải thích - Chắc trước đây nó thấy mày suốt ngày cứ theo hẹn hò tán tỉnh Cẩm Phô như một tên ma cà bông nên nó ghét, còn bây giờ nó thấy mày ôn tập tới ngồi học với bạn nó đành hoảng nên nó... thương?

Tôi lại lắc đầu:

- Tao không biết.

Dĩ nhiên tôi không hoàn toàn tán thành lập luận của Cường, nhưng tôi không nói ra. Tôi tin rằng sở dĩ Liên móm tử tế với tôi chỉ vì nó thấy tôi tử tế với nó. Cũng có thể vì trước đó nó đã được Cẩm Phô dặn dò

kỹ lưỡng. Rằng nhà chị Cẩm Phiêu là điểm hẹn cuối cùng của hai đứa tôi. Nó phá trong quán bà Thường, tụi tôi xách dép chạy ra đây. Nó phá ở đây nữa, tụi tôi chẳng biết khăn gói đi đâu. Có thể vì vậy mà nó đâm ra rộng lượng với tôi cũng nên.

Nhưng dù sao, những điều Cường nói cũng không phải trăm phần trăm sai trật. Từ ngày “kèm cặp” Cẩm Phô có hiệu quả, tôi có cảm giác Liên móm nhìn tôi bằng ánh mắt khác trước. Bây giờ nó tỏ ra nể phục tôi chứ không còn coi tôi là thằng Chuẩn quần thừa áo vá, gia tài chỉ có mỗi chiếc Huy Chương Vàng còn đầu óc thì hoàn toàn trống rỗng. Chỉ đến bây giờ, nó vẫn đinh ninh tôi là học sinh giỏi nhất lớp 10A1, cõ Phú ghê chỉ đáng đi theo đám lưng cho tôi để mong được cóp-pi bài làm.

Chính vì những “hiểu lầm” khủng khiếp đó mà dạo này gặp ai, Liên móm cũng không ngần ngại bốc tôi lên tới chín tầng trời và một trong những hậu quả trước mắt là bữa nay thằng Cường phải mò tới tận nhà tôi để “chiêm ngưỡng” thằng bạn nổi khổ của nó.

Tất nhiên trò tán dương và thổi phồng của Liên móm có phần quá lố. Nhưng mặt khác, nó cũng đem lại cho tôi một niềm kiêu hãnh ngấm ngấm và cái cảm giác này thật là mới mẻ. Nó khiến tôi nhớ lại sự quan tâm đặc biệt mà ba mẹ tôi dành cho tôi trong thời gian gần đây. Tất cả những điều đó khiến tôi lơ mơ nhận ra một khi tôi không còn là thằng Chuẩn lười biếng như trước đây, nghĩa là một khi tôi thay đổi thì thế giới chung quanh cũng đột nhiên thay đổi theo, và dĩ nhiên thay đổi theo cái hướng có lợi cho tôi.

Chẳng hạn như Phú ghê. Dạo này đến học chung với tôi, nó không còn ôm mặt kêu “Trời ơi” hoặc hất hàm hỏi “Cặp mắt mày để ở đâu vậy” như trước đây nữa.

Trước sự tiến bộ không ngừng của tôi, Phú ghê đã thôi trò quát tháo và đập bàn la hét lung tung. Nó đã đối xử với tôi “bình đẳng” hơn, như thể tôi chưa bao giờ bảo nó nhấc cùi chỏ lên cho tôi chép vọi chép vàng bài làm của nó trong những kỳ kiểm tra ở lớp dạo nào.

Một hôm Phú ghê cười cười hỏi tôi:

- Sao, mày thấy tình hình có nhúc nhích được chút xíu nào không?
- Tiến bộ nhiều chứ! - Tôi hớn hở đáp - Bây giờ tao đã theo kịp chương trình ở lớp rồi!

Phú ghê nheo mắt:

- Tao không hỏi chuyện đó! Tao muốn biết chuyện tình cảm giữa mày với Cẩm Phô kìa!

Câu hỏi đột ngột của Phú ghê khiến tôi bất giác ngẩn người ra. Tôi ngẫm nghĩ một hồi rồi bối rối lắc đầu:

- Tao cũng không biết nữa!

Phú ghê ngạc nhiên:

- Chuyện của mày sao mày không biết?

Tôi nhăn nhó:

- Nhưng làm sao tao biết nó có “nhúc nhích” hay không?

Phú ghê có lẽ không tin lời tôi. Nó dò hỏi:

- Chứ mỗi lần gặp Cẩm Phô ở nhà chị nó, mày nói gì với nó?
- Tao nói “Bữa nay mình học bài gì hén?”.

Câu trả lời thật thà của tôi làm Phú ghê nhăn mặt. Nó hừ giọng:

- Chuyện đó thì nói làm gì! Ngoài chuyện học tập, mày còn nói câu gì nữa không?
- Tao có nói gì nữa đâu! - Mày nhớ kỹ lại đi! Chẳng hạn mày có nói với nó là mày nhớ nó ghê gớm không?
- Bậy! - Tôi đỏ mặt - Ai lại nói như vậy!

Phú ghê nhìn tôi bằng ánh mắt xoi mói:

- Chứ mày gặp nó mỗi tuần ba buổi để làm gì!

Tôi liếm môi:

- Thì để... học!

- Chỉ để học thôi hả?

Tôi gãi đầu:

- Chứ để làm gì nữa?

- Nhưng lúc đầu mày hẹn với Cẩm Phô đâu phải vì chuyện học! - Phú ghẽ vặn lại - Học chỉ là cái cớ thôi!

- Thì lúc đầu là như vậy, nhưng bây giờ thì khác! Bây giờ tao hẹn với nó chỉ để học chung với nhau thôi! - Tôi nói và không tin là Phú ghẽ hiểu được tâm trạng của tôi lúc này. Quả vậy, Phú ghẽ nhìn tôi, mặt mày chưng hửng:

- Bộ mày thích như vậy thật hả?

Chính Phú ghẽ là đứa khích cho tôi học và cũng chính nó bỏ biết bao công sức và thời gian để giúp tôi có được trình độ như ngày nay, vậy mà bây giờ tôi nói tôi ham học, nó lại không tin.

Tôi mỉm cười:

- Ủ, tao thích như vậy!

Phú ghẽ chớp mắt: - Bộ mày hết thích Cẩm Phô rồi hả?

- Đâu có!

Phú ghẽ càng thắc mắc:

- Vậy sao khi nãy mày bảo mày hẹn gặp nó là chỉ vì chuyện học? Phú ghẽ đúng là chúa thộn. Nó chưa yêu bao giờ nên tôi nói gì nó cũng ù ù cạc cạc. Khi nào yêu nhiều như tôi họa may nó mới bớt lảm cẩm. Tôi nhìn nó bằng ánh mắt thông cảm và lên giọng giảng giải:

- Mày ngốc quá! Tao thích học. Nhưng tao cũng thích cả Cẩm Phô. Nói chung là tao thích học với... Cẩm Phô, mày hiểu không? Chứ còn học chung với Liên móm thì chỉ có mày thích, tao đâu có thích!

Tôi chọc Phú ghẽ nhưng Phú ghẽ làm thinh. Mặt băng khuôn ngơ ngác, nó chẳng buồn trả đũa, chỉ chép miệng xuýt xoa:p>

- Ngộ quá hén!

Kêu “ngộ” xong, Phú ghẽ bỏ về, không màng tra hỏi hoạn hộc về chuyện tình cảm riêng tư của tôi nữa. Chắc nó biết nó có hỏi đến già cũng chẳng thể nào hiểu được tâm trạng của một người đang... yêu.

Nhìn dáng đi lặt đặt của nó, tôi đoán nó chạy thẳng lại nhà Liên móm. Biết đâu nó chẳng nuôi ý định tán tỉnh con nhỏ miệng móm này để xem thử có phải vì yêu nhau mà con người ta thích học chung với nhau hay không!

Dĩ nhiên tôi không thể giải thích rành rẽ mọi điều với Phú ghẽ. Có những chuyện người ta cảm nhận dễ dàng nhưng lại diễn tả một cách khó khăn.

Tôi không thể biết được một cách chắc chắn vì sao tôi thích học chung với Cẩm Phô, vì sao tôi thích ngồi với nó ở nhà chị Cẩm Phiêu hơn là ngồi cạnh nhau trong quán bà Thường, mặc dù những buổi hẹn hò dưới chân cầu được bao bọc bởi một khung cảnh hữu tình hơn, ít dính dáng đến những con số khô khan và những công thức “chán chết được” của các môn đại số, hóa học và lượng giác hơn và nhất là cái cách “chĩa chĩa ngón tay” của thằng Cường vào tối hôm trước giúp cho cuộc gặp gỡ của tôi và Cẩm Phô giống với những cuộc hẹn hò bí mật và lãng mạn của các cặp tình nhân trong tiểu thuyết và trên phim ảnh hơn.

Tôi chửi Phú ghẽ là “đồ ngốc” nhưng thực ra tôi không tự cắt nghĩa được những thay đổi trong lòng mình. Tôi chỉ biết, ngồi trong quán bà Thường và hỏi Cẩm Phô “Lúc này đi đường nắng không?” chẳng còn hấp dẫn tôi bằng việc ngồi bên cạnh nó và tìm cách giảng cho nó hiểu làm thế nào để có thể vẽ đồ thị $y=\sin x$ bằng phương pháp hình học.

Trong rất nhiều ngày, tôi cứ ngẫm nghĩ mãi về điều này. Tôi chẳng biết hỏi ai và không có ai để hỏi. Thăng Cường và Phú ghé thân thì thân thật nhưng với những chuyện như thế này, tụi nó còn ầm ớ hơn tôi gấp một tỉ lần.

Rốt cuộc, loay hoay một mình đâm chán, tôi không buồn đi lang thang trong thế giới nội tâm và tìm cách khám phá những bí ẩn của nó nữa. Tôi tự hài lòng với những gì mà mình cảm nhận, rằng khi học chung với nhau, nghĩa là khi cùng “hợp tác” với nhau để hướng về một mục đích nào đó trong cuộc sống, dường như mối quan hệ giữa con người ta bỗng trở nên gần gũi hơn và tự nhiên hơn. Và như vậy tôi còn mong muốn gì hơn nữa?

Dĩ nhiên tôi chẳng mong muốn gì hơn! Nhưng cuộc đời lại không thiếu những điều trái khoáy. Có những chuyện mình chẳng hề mong muốn lại cứ xồng xộc nhảy bổ vào cuộc đời mình.

Hôm tôi với Cẩm Phô ngồi ôn lại mấy bài ca dao đã học, đúng vào lúc tôi đang hí hửng ngoác mồm tụng ra rả:

- Rủ nhau xuống bể mò cua

Đem về nấu quả mơ chua trên rừng

Em ơi chua ngọt đã từng

Non xanh nước bạc ta đừng quên nhau...

Thì tôi bỗng nghe có tiếng hắng giọng ngoài cửa phòng. Định ninh đó là anh rể của Cẩm Phô - mà anh rể nó rất quý tôi - tôi cứ tỉnh bơ tụng đi tụng lại câu ca dao “hết ý” trên và tất nhiên trong khi tụng tôi không quên đưa mắt liếc trộm Cẩm Phô xem nó có hiểu cái tâm sự mà tôi gửi gắm trong câu ca dao đó không.

Nhưng tôi chưa kịp nhận ra phản ứng của Cẩm Phô thì đã nhận được phản ứng của người đứng ngoài cửa phòng. Lần này, kèm theo tiếng hắng giọng là tiếng chân bước lịch kịch mỗi lúc một gần.

Tôi ngoảnh cổ lại và chưa kịp trông thấy mặt người vừa xuất hiện, chỉ mới trông thấy hai cẳng chân thôi, lưng tôi đã nổi đầy gai ốc.

Tôi vội chớp mắt hai, ba cái và lạnh cả người khi biết rằng mình không lầm. Đứng bên cạnh tôi chính là cặp giò cao lêu nghêu tôi đã từng trông thấy một lần khi đột nhập vào tiệm thuốc tây Hồng Phát trưa hôm nào.

Không dám liếc thêm một giây nào về phía “vị thần giữ cửa” khét tiếng trong thị trấn, tôi hấp tấp quay mặt lại và chúi mũi vào cuốn tập trên bàn. Tư thế của tôi lúc đó chẳng khác gì một con đà điểu đang cố rúc đầu vào cát hồng tránh mặt “kẻ thù”.

Trong khi chờ đợi sấm sét giáng xuống đầu, tôi không ngớt rửa thầm mình tới bởi. Tục ngữ ca dao trong tập thiếu gì câu tôi không đọc lại lựa đúng cái câu “lãng nhăng” nhất rống lên cho ba Cẩm Phô nghe thấy, thật ngu ơi là ngu!

Nếu lúc đó tôi ê a câu “Công cha như núi ngất trời. Nghĩa mẹ như nước ở ngoài biển Đông. Núi cao biển rộng mênh mông. Cù lao chín chữ ghi lòng con ơi!”, biết đâu ba Cẩm Phô thấy tôi nhắc nhở nó về bổn phận làm con, ông xúc động mà tha thứ cho tôi về cái tội ngồi sát rạt Cẩm Phô cũng nên.

Nhưng sự thông minh muộn màng đó chẳng giúp ích được gì cho tôi trong lúc này. Tôi nhắm mắt lại, nghe mồ hôi chảy ròng ròng trên trán và chờ một cái chân ghé nện vô đầu.

Tôi chờ hoài, chờ hoài một tiếng “cốp” để ngã lăn ra nhưng chẳng thấy động tĩnh gì. Hay là ba Cẩm Phô tưởng tôi ngất xỉu nên đã bỏ đi rồi? Tôi hớn hở nhủ bụng và len lén quay đầu lại. Nhưng tôi điếng hồn nhận ra đôi chân lêu nghêu kia vẫn đứng nguyên chỗ cũ, đầy đe dọa. Dường như từ lúc tôi cầm đầu vô tập, nó cũng cầm luôn xuống sàn nhà, không thêm nhúc nhích một li.

Tuy nhiên, lần này tôi chưa kịp ngoảnh mặt đi chỗ khác, đôi chân kia đã động đậy và sát bên tai tôi một giọng nói ồm ồm đột ngột vang lên:

- Các con tiếp tục học đi chứ! Mặc dù câu nói được thốt ra bằng giọng điệu chậm rãi, từ tốn và với một ý nghĩa khuyến khích rõ rệt, tai tôi vẫn ù đi và trái tim không ngừng nhảy lò tô trong ngực.

Chỉ đến khi ba Cẩm Phô phát hiện ra sự có mặt của ông khiến bầu không khí trong phòng đột nhiên căng thẳng và ông vội vàng lui bước, lúc đó tôi mới hoàn hồn và đưa mắt nhìn về phía Cẩm Phô, miệng nở một nụ cười gượng gạo.

Vẻ mặt thất thần giống như người vừa chết đi sống lại của tôi khiến Cẩm Phô phì cười:

- Anh làm gì mà hồn vía lên mây vậy?

Tôi dường như không nghe thấy câu hỏi của Cẩm Phô. Tôi không trả lời nó, mà buột miệng theo ý nghĩ trong đầu:

- Hên thật hên!

- Gì mà hên?

- Vậy mà không hên! Tôi tưởng lúc này mình bị xé tét làm hai mảnh rồi chứ!

Tôi đáp và thở phào như thể vừa nhảy tránh được một viên đạn... đại bác.

Cẩm Phô lườm tôi:

- Làm gì mà tét? Bộ anh tưởng ba Cẩm Phô không biết Cẩm Phô và anh học chung với nhau ở đây hả?

- Cái gì? - Tôi sưng sốt - Làm sao ba Cẩm Phô biết được?

Cẩm Phô nhún vai:

- Cẩm Phô không rõ. Nhưng mà ba biết.p>

Trong một thoáng, tôi sực nhớ câu tục ngữ vừa học “Một miệng thì kín, chín miệng thì hở”. Chuyện tôi và Cẩm Phô “hẹn hò” với nhau ở nhà chị Cẩm Phiêu có một tỉ người biết, ba Cẩm Phô còn sống sờ sờ ra đó lẽ nào ông lại không hay! Nếu không phải thằng Phú ghê thì thằng Cường, không phải thằng Cường thì thằng Luyện, không phải thằng Luyện thì vợ chồng chị Cẩm Phiêu, đằng nào cũng có người vô tình buột miệng hở ra.

Tôi nhìn Cẩm Phô, giọng thấp thỏm:

- Ba Cẩm Phô có nói gì không?

- Có.

Tôi xanh mặt:

- Ba Cẩm Phô nói sao?

Cẩm Phô cười:

- Ba nói ráng mà học, đừng để lưu ban như năm ngoái!

Tôi há hốc mồm và có cảm giác một con ruồi vừa chui tọt vào trong đó.

17. Chương 17

Chương 17

Tôi đã không phụ lòng “trông cậy” âm thầm của ba Cẩm Phô. Thi học kỳ một năm đó, Cẩm Phô đạt loại giỏi, phá vỡ cái thông lệ cầm đèn đỏ xưa nay.

Đệ tử giỏi, sư phụ đương nhiên phải giỏi hơn. Lần đầu tiên tôi trở thành học sinh xuất sắc - xuất sắc thứ thiệt, có ghi học bạ vàng hoàng chứ không phải xuất sắc theo đoán mò của Liên móm. Lần đầu tiên tôi đứng ngang hàng với Phú ghê và xếp trên Minh sún hai bậc, điều mà bốn năm ở trường cấp hai Trần Quốc Toàn tôi không bao giờ dám nghĩ tới.

Tụi bạn trong lớp không đứa nào ngạc nhiên về thành tích của tôi bởi vì điều này đã được báo hiệu bằng sự tiến bộ không ngừng của tôi trong mấy tháng gần đây.

Chỉ có mẹ tôi là cuống quýt. Bà tức tốc chạy xuống nhà nội tôi và đi thăm khắp các cô dì chú bác để khoe kết quả học tập của tôi khiến tôi mắc cỡ hết dám lộ mặt đi đâu.

Ở một ngôi trường có truyền thống dạy giỏi như trường Trần Cao Vân, số học sinh đạt tiêu chuẩn xuất sắc chiếm hơn phân nửa trường, đông lúc nhúc như cá nuôi trong hồ, lấy rổ vớt cả ngày cũng không hết. Chuyện tôi đạt danh hiệu xuất sắc trong kỳ thi đối với hầu hết học sinh Trần Cao Vân chẳng là “cái đỉnh gì” gì nhưng mẹ tôi lại xem như là chuyện tày đình. Nếu nhà ngoại tôi ở gần, chắc mẹ tôi sẵn sàng qua dắt mấy con bò về mổ thịt khao cả thị trấn chứ chẳng chơi.

Ba tôi biểu lộ niềm vui theo cách khác. Ông điềm tĩnh hơn, theo phong cách “hắc ám” của ông trước nay. Đặt bàn tay to bè, cứng cáp lên vai tôi, ông trầm giọng:

- Nói mẹ mày đưa tiền may thêm hai cái quần mà mặc!

Lời phán của ba tôi khiến tôi mừng rơn. Nhỏ Châu nháy mắt với tôi:

- Sướng hén!

- Sướng gì mà sướng! - Tôi làm bộ vờ vịt.

- Được chia tay mà không sướng? - Giọng nhỏ Châu tinh quái.

Tôi ngạc nhiên: - Chia tay cái gì?

- Thì chia tay với mấy cái... tam giác Béc-mu-đa của anh chứ chia tay cái gì!

- Tao cóc ày một cái bây giờ!

Vừa nói tôi vừa chồm người tới khiến nhỏ Châu ôm đầu lủi mất.

Nhưng mặc dù được ba tôi hứa hẹn cái khoản “quần mới” rất hấp dẫn kia, niềm vui của tôi vẫn không hoàn toàn trọn vẹn. Tôi biết gia đình tôi dạo này đang túng bấn, việc chi tiêu hàng ngày rất dè sẻn. Xúc động trước kết quả học tập đột biến của tôi, ba tôi hào phóng hứa thưởng tôi hai cái quần mới, nhưng tôi biết để thực hiện lời hứa ngẫu hứng đó, ông buộc phải giảm những khoản mua sắm cần thiết khác trong nhà và rất có thể Tết này nhỏ Châu sẽ không có được bộ quần áo mới mà nó hằng mơ ước.

Từ ngày đó, tôi dành nhiều thì giờ hơn cho việc chăm sóc vườn hoa. Mới thi học kỳ xong, tâm trí còn thư thả, chỉ trừ những lúc phải ôn tập tới nhà chị Cẩm Phiêu, còn chiều nào tôi cũng ở lì ngoài vườn bón phân, tỉa lá, bắt sâu. Tết này tôi sẽ gửi hoa ra chợ bán. Tiền kiếm được tôi sẽ dẫn nhỏ Châu đi may đồ mới. Như năm ngoái tôi đã từng sắm cho nó bút thước, sách vở, cặp xách.

Tôi không nói điều đó cho nhỏ Châu biết. Tôi muốn đem lại cho nó một niềm vui bất ngờ. Hẳn lúc đó nó sẽ trở mặt ra vì ngạc nhiên và vì sung sướng. Hẳn tôi sẽ có dịp nhìn thấy nó rưng rưng nước mắt vì xúc động khi nhận ra tôi là một ông anh tốt bụng nhất trên đời, mặc dù thỉnh thoảng tôi vẫn “cốc” nó những cú muốn trọc đầu.

Tôi không chỉ may đồ cho nhỏ Châu. Tôi còn định may đồ cho cả nhỏ Thảo nữa. Nhà nhỏ Thảo còn nghèo hơn cả nhà tôi. Quanh năm suốt tháng nó chỉ mặc tới mặc lui hai bộ đồ đã cũ sờn. Ngay cả chiếc áo mặc đi học cũng không còn trắng nữa. Nó đã ngã màu cháo lòng từ lâu. Tội nó ghê!

Nghe tôi nói tôi sẽ may cho nó một bộ quần áo vào Tết này, nhỏ Thảo sáng mắt lên:

- Anh nói thật hén?

Tôi nheo mắt:

- Chứ hồi trước đến giờ anh có nói dóc với em lần nào đâu!

Nhỏ Thảo mừng lắm. Nó toét miệng ra cười. Nhưng rồi không hiểu nghĩ sao, nó bỗng cụp mắt xuống:

- Không được đâu anh Chuẩn ơi!

- Sao lại không được?

Nhỏ Thảo lúc lắc đầu:

- Kỳ lắm!p>

- Có gì đâu mà kỳ?

- Vậy mà không kỳ? Tự dưng anh lại may đồ cho em! - Khi nói câu này, nhỏ Thảo đột nhiên đỏ mặt và quay đầu ngo lơ chỗ khác.

Thái độ khác lạ của nó khiến tôi bất giác đâm ra bối rối. Trong một thoáng, tôi chợt nhận ra cô bé đang đứng trước mặt tôi hôm nay trông chẳng giống chút xíu gì với con bé con tôi từng biết trước đây. Không biết tự lúc nào, đôi má nó bỗng trở nên hồng hơn, cặp mắt long lanh hơn, còn mái tóc thì dài ra và đen mượt, trông nó giống hệt một thiếu nữ. Tết này nó mới mười lăm tuổi mà sao nó lớn phổng lên như thế không biết! Tôi nhủ bụng và tặc lưỡi trấn an nó:

- Sao lại tự dưng? Ngày nào em cũng qua đây phụ anh tưới cây, nhổ cỏ. Nhờ vậy mà vườn hoa mới tươi tốt. Bây giờ, anh kiếm được tiền nhờ bán hoa, anh phải... đền ơn cho em chứ!

Nghe vậy, mặt nhỏ Thảo tươi lên được một chút. Nhưng rồi nó lại lắc đầu:

- Không được đâu! Mẹ em la chết!

Tôi cười:

- Em đừng lo! Để anh nhờ mẹ anh qua nói chuyện với mẹ em!

Nói xong, tôi bỗng nghe nóng ran cả mặt mày vì câu buột miệng của mình. Nghe cứ y như là chuyện hỏi vợ hỏi chồng! Nhưng nhỏ Thảo không để ý đến điều đó. Nó cầm tay tôi lắc lắc: - Anh nói thật hén?

Cái con nhỏ này, nó cứ làm như tôi là chuyên gia nói dối không bằng! Tôi hừ giọng:

- Chứ chẳng lẽ anh gạt em?

Thấy tôi nổi quạu, nhỏ Thảo không dám hỏi tới hỏi lui nữa. Nó rụt cổ lại và lật đật xách thùng chạy đi múc nước.

Suốt buổi chiều hôm đó, tôi và nhỏ Thảo thay nhau tắm tấp cho lũ hoa trong vườn. Gần đến Tết, gần đến mùa hoa xuân, sự chăm sóc ắt nhiên phải kỹ lưỡng hơn. Tưới nước xong, chúng tôi bò mọp người xới từng gốc cây và thi nhau sấm soi tìm bọ sâu trong từng kẽ lá.

Chuyện nhỏ Thảo chiều chiều qua phụ tôi làm vườn là chuyện xưa như trái đất. Nhưng hôm nay có một điều khác xa với hàng trăm buổi chiều trước đó: suốt mấy tiếng đồng hồ bên nhau tôi không một lần chạm tay vào người nhỏ Thảo.

Chỉ mới hôm qua, tôi còn cốc đầu nó hoặc bẹo má nó thoải mái, vậy mà từ lúc phát hiện nhỏ Thảo không còn “nhỏ” nữa, tôi lại đâm ra mất hẳn tự nhiên.

Nhỏ Châu cũng bằng tuổi nhỏ Thảo, và bây giờ nhớ lại, tôi sực nhận ra nhỏ Châu cũng phổng phao lên tự bao giờ. Nhưng, dù vậy trong mắt tôi, nhỏ Châu luôn luôn là một đứa nhóc tí.

Nhỏ Thảo lại khác. Trước đây tôi vẫn coi nó như em gái tôi và không bao giờ nghĩ rằng sẽ có ngày tôi xét lại điều đó. Nhưng hôm nay, thấy nó bỗng nhiên mắc cỡ, tôi liền... mắc cỡ theo. Từ lúc đó, mỗi khi nói chuyện, tôi không còn đủ bình thần nhìn lâu vào mắt nó như những ngày xa xưa, dẫu thật lòng tôi cũng chẳng rõ tại sao.

Nhỏ Thảo dĩ nhiên không hình dung được những rối rắm trong lòng tôi. Vì vậy lúc ra về, như thói quen, nó hỏi xin tôi một nhánh hồng.

Tôi phân vân một thoáng rồi lẳng lặng ngắt một bông cẩm chướng đưa cho nó.

- Em xin hoa hồng kia! - Nhỏ Thảo vùng vằng. Tôi cười:

- Hoa này cũng màu hồng vậy!

- Nhưng em không thích hoa cẩm chướng!

Tôi lại ngắt một nhánh hoa đồng tiền chia ra:

- Vậy thì bù cho em thêm một nhánh này!

Biết tôi từ chối và bàng hoàng về sự từ chối bất ngờ đó, nhỏ Thảo thoáng nhìn sững tôi rồi chớp chớp cặp mắt đã ngân ngấn nước, nó cầm hai nhánh hoa bắt đắc dĩ kia lùi thối ra về.

Nhưng nhỏ Thảo không đem hoa về nhà. Đi ngang qua cánh cổng rào, nó đứng lại và kiễng chân cầm hai nhánh cẩm chướng và đồng tiền lên sợi kẽm quán ngang đầu trụ sắt rồi quay mình bỏ chạy.

Tôi chứng kiến từ đầu đến cuối hành động bướng bỉnh đột ngột của nhỏ Thảo. Nhưng tôi không giận nó. Tôi biết nó buồn lắm. Và tôi nữa, tôi cũng buồn.

Hồi tôi mới chơi hoa, nhỏ Thảo thường tò mò theo tôi hỏi xin hoa hồng đem về nhà cắm chơi. Trong vườn nhà tôi trồng đủ thứ hoa nhưng không hiểu sao nó chỉ thích mỗi hoa hồng. Nhưng lúc đó tôi nhất quyết không cho. Tôi chỉ hái cho nó các loại hoa khác. Bởi tôi nghĩ hoa hồng tượng trưng cho tình yêu, ai lại đem tặng một đứa lóc chóc như nó. Nhưng nó cứ theo gạ gẫm mãi, rốt cuộc tôi đành xiêu lòng. Hơn nữa, những lúc hái hoa hồng tặng nó, thật lòng tôi chỉ coi nó như em nên chẳng thấy áy náy ngượng ngập gì.

Nhưng hôm nay tất cả đều đã thay đổi. Nhỏ Thảo không còn là con nhãi hỉ mũi chưa sạch như trước đây nữa. Và tôi, tôi cũng không còn là ông anh oai phong và hồn nhiên như dạo nào. Tôi đã cảm thấy lúng túng mỗi khi tay tôi tình cờ đụng vào tay nó và điều đó khiến tôi khổ sở vô cùng. Vì những lẽ đó mà tôi nhất định không chiều theo ý thích của nhỏ Thảo nữa. Hoa hồng của tôi, tôi chỉ dành tặng cho “chị hai nhỏ Châu”, mặc dù cho đến nay tôi vẫn chưa hái cho Cẩm Phô một đóa hoa nào. Còn nhỏ Thảo, nó khóc thì tôi đành chịu, nó giận dỗi không thèm lấy hoa tôi tặng, tôi cũng chỉ ngồi bệt xuống đất thần thờ đưa mắt ngó theo chứ biết làm sao! Tại nó hết chứ bộ! Ai bảo nó mau lớn làm chi!

Tôi tưởng sau chuyện đó nhỏ Thảo sẽ giận tôi lâu lắm, có khi nó nghỉ chơi tôi ra nữa không chừng. Nhưng chiều hôm sau, tôi vừa xách thùng tưới ra vườn đã thấy nó tí tởn chạy qua, miệng liền thoáng:

- Để em đi múc nước giùm anh cho!

Sự xuất hiện của nhỏ Thảo khiến tôi mừng rơn. Tôi càng yên tâm hơn khi suốt ngày hôm đó và cả những ngày sau nữa, nó chẳng hề nhắc gì đến chuyện tôi không thèm tặng hoa hồng cho nó. Nó cứ thản nhiên tĩa lá, bắt sâu. Lúc ra về, nó cũng chẳng mở miệng xin hoa xin cỏ. Nó biết điều ghê!

Nhờ tôi và nhỏ Thảo tích cực trông nom, chăm bón, vườn hoa mỗi ngày một tốt tươi. Giáp Tết, hoa e ấp nở. Những cánh hoa he hé thẹn thùng như những cô dâu mới. Lay-ơn, thực được, cẩm chướng, đồng tiền và các loại hoa hồng hoa cúc dù chưa bung hết cánh đã nhuộm vàng rực cả khu vườn và dẫn dụ lũ bướm tới lui nườm nượp.

Chiều hăm lăm Tết, tôi đang ngồi lui cui xới đất, bỗng nghe tiếng ai như tiếng Liên móm léo nhéo ngoài bờ rào:

- Ông Béc-mu-đa ới ời!

Mấy hôm nay tôi mặc quần mới, những chiếc “Bermuda” đã được mẹ tôi đem cất vào rương, nên tôi chẳng ngán ai chọc ghẹo nữa. Tôi chỉ ngạc nhiên không hiểu con nhỏ miệng móm kia mắc chứng gì mà lại đột ngột mò đến nhà tôi vào lúc này.

Tôi ngoảnh cổ nhìn ra và càng sững sốt hơn nữa khi thấy không chỉ Liên móm mà còn có một lô một lốc những đứa khác đang đứng lố nhố trước cổng. Cường, Luyện, Phú ghê, Cẩm Phô, Thùy Dương, không thiếu một cái mặt mặt nào.

Tôi vút chiếc que trên cỏ, ba chân bốn cẳng chạy ủa ra, trong lòng vừa ngạc nhiên sung sướng vừa thấp thỏm lo âu.

Ba tôi trước nay chúa ghét tôi bạn bè đàn đúm. Ngoại trừ Phú ghê, bất cứ đứa bạn xấu số nào lỡ “lạc bước” đến nhà tôi đều từng được chứng kiến vẻ mặt quạu quọ và những tiếng gầm gừ cứ chốc chốc lại phát ra từ cổ họng của ông. Tính nết kỳ quặc của ba tôi Cường và Phú ghê đều biết, không phải tự nhiên mà tụi bạn

hồi cấp hai của tôi đặt cho ông cái biệt danh không mấy mỹ miều là “ông già hắc ám”. Vậy mà không hiểu sao bữa nay hai thằng quỷ sứ này lại nổi hứng kéo bè kéo lũ xộc đến nhà tôi, trong đó lại có đến những ba mống thuộc diện “cực kỳ độc hại” là Liên móm, Thùy Dương và Cẩm Phô nữa mới đáng hải chứ! Cũng may là giờ này ba tôi đi vắng. Nếu ông ở nhà và tận mắt nhìn thấy cái cảnh bạn bè kéo tới hè nhau “làm hư” tôi, chẳng biết ông sẽ đối phó bằng những “chiêu thức” gì!

Tôi vừa mở cổng, Cường đã hỏi ngay:

- Ba mày có nhà không?

Tôi không đáp, mà lườm nó:

- Sợ sao mày còn tới?

Cường gãi đầu:

- Nhưng tao lại sợ... Thùy Dương hơn! Ba cô nàng này cứ nằng nặc bắt tao và Phú ghê dẫn tới “tham quan” vườn hoa xuân của mày!

Liên móm đứng trước quay lại “hứ” một tiếng:

- Tụi này dư sức đi một mình chứ không thèm bắt buộc ai hết à nghen! Chỉ có ông cứ lẻo đẻo xin theo Thùy Dương thì có!

Phú ghê đẩy lưng Cường:

- Thôi, vào đi! Khi nãy mày nấp bên kia đường thấy ba thằng Cường chạy xe ra khỏi nhà rồi mà còn làm bộ hỏi!p>

Câu nói huych toẹt của Phú ghê khiến tôi sượng đỏ cả mặt. Tôi liếc Cẩm Phô, môi nở một nụ cười gượng gạo:

- Các bạn cứ vào chơi tự nhiên đi, đừng thèm nghe lời nói bậy của hai tên giặc đó! Thấy mấy bạn tới chơi, ba mẹ tôi... vui lắm!

Tôi nói vừa dứt câu, thằng Cường đột ngột ôm bụng và ngồi thụp xuống, làm như mặt đất dưới chân nó đang chấn động cỡ bầy độ rích-te vậy.

Phú ghê thì quay mặt đi chỗ khác giả vờ ho để cố nén một tràng cười sặc sụa.

Trong bọn chỉ có thằng Luyện đi lững thững phía sau là trông thấy hành vi kỳ quặc của hai thằng quỷ này nhưng nó không nói gì, chỉ tùm tùm cười. Còn ba đứa con gái thì đang ríu rít chỉ trỏ về phía cuối vườn nơi những cánh hoa óng ả đang lung linh khoe sắc.

Thùy Dương xuýt xoa:

- Ôi, đẹp quá!

Thằng Cường ở đâu phía sau trờ tới:

- Bữa trước Thùy Dương bảo tôi xấu như ma lem sao bữa nay lại bỗng dưng khen đẹp?

- Xí! - Thùy Dương bĩu môi - Ai mà thèm khen Cường! Người ta khen vườn hoa chứ bộ!

Liên móm nhún vai, ca cẩm:

- Có cái trại hoa vàng xinh xắn như thế này mà chẳng bao giờ thấy ông Chuẩn rủ bọn mình tới chơi. Cũng chẳng thèm tặng cho bọn mình lấy một cành hoa làm thuốc. Tệ ời là tệ!

Tôi cười cầu tài:

- Lát nữa các bạn về, tôi sẽ tặng ời người một cành.

Liên móm trừng mắt: - Mỗi người chỉ có một cành thôi hả? Đúng là đồ keo kiệt! Mai mốt con Cẩm Phô về làm chủ ở đây tôi sẽ xúi nó...

Đang thao thao bất tuyệt, Liên móm bỗng kêu “oái” một tiếng và quay lại phía sau nạt Cẩm Phô:

- Làm gì mà mày ngắt đầu thí mò vậy! Bộ tao nói vậy không đúng với tâm sự của mày sao?>p>

Đúng vào lúc cả tôi lẫn Cẩm Phô đang dờ khóc dờ cười trước sự trêu chọc độc địa của Liên móm thì “cứu tinh” bỗng kịp thời xuất hiện. Nhỏ Châu ở đâu trong nhà cấm cúi chạy ra, chợt thấy nguyên một đám lồ nhố ngoài vườn, nó liền đứng sững lại, mặt mày ngơ ngác như từ trên cung trăng rớt xuống. Có lẽ kể từ khi cha sinh mẹ đẻ đến nay nó chưa từng trông thấy một hiện tượng lạ như vậy bao giờ. Bọn bè của tôi trước nay nó chỉ toàn nghe tôi kể. Thường xuyên lui tới chỉ có mỗi Phú ghẻ và Cường. Những đứa khác bạo lắm cũng chỉ dám đứng lấp ló ngoài bờ rào hú hú, huyết huyết. Bữa nay dùng một cái, cả một lô một lốc vừa nam vừa nữ hiện ngang ủa vào vườn hò hét ầm ĩ, chẳng coi “ông già hắc ám” ở cái nhà này ra kí-lô nào cả, bảo nó không há hốc mồm ra sao được! Nhưng đang choáng váng trước miếng đòn ác hiểm của Liên móm, tôi chẳng còn lòng dạ nào để ý đến vẻ mặt ngơ ngàng của nhỏ Châu. Thấy nó thành linh xuất hiện, tôi mừng rơn, vội ngoắc lia:>p>

- Lại đây Châu! Lại đây anh giới thiệu bạn anh cho em nè!

Tự dưng thấy tôi đổi giọng từ “mày tao” sang “anh em” ngọt xớt, miệng mồm nhỏ Châu càng há hốc hơn nữa. Nhưng nó vẫn từ từ bước về phía tôi.

- Đây là anh Luyện, học chung lớp với anh Cường bên Huỳnh Thúc Kháng! - Tôi chỉ tay vào từng người một - Đây là chị Liên học chung trường với anh! Đây là chị Thùy Dương, cùng lớp với chị Liên! Còn đây là chị Cẩm Phô...

Tôi giới thiệu tới đâu, nhỏ Châu gật đầu chào tới đó. Dáng điệu ngoan ngoãn, lễ phép của nó khiến tôi khoái chí ngằm trong bụng. Mặt tôi nhơn nhơn, ra vẻ ta đây là một ông anh biết dạy em lắm lắm. Nhưng đến khi tôi thốt ra hai chữ “Cẩm Phô”, nhỏ Châu bỗng trợn tròn mắt “á” lên một tiếng và không hiểu ma xui quỷ khiến thế nào nó lại buột miệng hỏi một câu ngô nghê hết sức:

- Chị hai đây hả?

Thắc mắc không đúng lúc của nó làm tôi nóng ran cả mặt mày. Tôi tính quát lên “Chị hai cái đầu mày!” nhưng không sao mở miệng nổi. Những tiếng cười hí hí như chuột rúc vang lên chung quanh khiến tay chân tôi xụi lơ như chết rồi. Nhỏ Châu cũng kịp nhận ra sự hổ hênh của mình, vội đưa tay lên bịt miệng. Nhưng bây giờ có lấy cả tấn hắc-ín trám lấy cái mồm lạnh chanh của nó cũng chẳng cứu vãn được gì.

Phú ghẻ đưa hai tay lên trời:

- Đúng là anh nào em nấy!

Cường bắt lịch sự hơn. Nó cười hô hô:

- Ông anh “đầu độc” cô em

Tự nhiên vợ lấy người quen vào mình!

Câu vè ngẫu hứng của Cường khiến người tôi muốn đông lại thành đá. Vẻ mặt khó coi của tôi không làm Liên móm động tâm. Nó quay sang Cẩm Phô nói oang oang:

- Thấy chưa! Tao đã nói trước sau gì mày cũng trở thành bà chủ ở đây mà mày không tin! Bây giờ em gái mày xác nhận rồi kia kìa!

Cẩm Phô vốn bạo dạn, lém lỉnh hơn tôi. Trước nay tha hồ cho Liên móm chọc ghẹo, nó cứ phớt tỉnh, thậm chí còn nhe răng cười... đồng tình. Vậy mà bữa nay mặt nó sượng trân. Có lẽ sự có mặt bất ngờ của nhỏ Châu làm nó luống cuống.

Thái độ của Cẩm Phô càng khiến tôi lo ngay ngáy. Nhỡ thẹn quá hóa giận, mai mốt nó không thèm nhìn mặt tôi nữa thì khốn. Càng nghĩ tôi càng rửa thắm nhỏ Châu không tiếc lời. Lúc này thấy nó lộ mặt ra, tôi mừng như bắt được vàng. Tôi cứ đinh ninh sự xuất hiện của nó sẽ “giải vây” cho tôi, nào ngờ nó lại làm ọi chuyện rối beng thêm.

Nhưng cũng may nhỏ Châu không phải là thân nhân duy nhất của tôi. Ngoài nhỏ Châu, tôi còn có mẹ.

Mẹ tôi chắc đang bán nước giải khát cho khách, kêu khản giọng không thấy nhỏ Châu đập đá, liền chạy ra vườn tìm.

Bất thành lĩnh dụng đầu nguyên một đám lủ khủ đang túm tụm sau nhà, thoát đầu mẹ tôi hơi ngạc nhiên, nhưng rồi mẹ nhanh chóng lấy lại vẻ tươi cười thường ngày và bước lại niềm nở:

- Các cháu đến chơi hả?

Cả sáu cái miệng cùng “ạ” một lúc, nghe muốn điếc con ráy.

Trong sáu đứa, mẹ tôi chỉ biết có Cường và Phú ghẻ. Tôi một lần nữa lại phải ngoác mồm ra giới thiệu bốn đứa kia.

Khi nghe đến tên Cẩm Phô, mẹ tôi không giật bắn người lên như nhỏ Châu, cũng không hỏi “chị hai nhỏ Châu đó hả?”. Nhưng ánh mắt mẹ dừng lại trên gương mặt Cẩm Phô hơi lâu và đôi môi mẹ dường như thoáng điểm một nụ cười... bí ẩn. Nhìn nét mặt của mẹ, tôi không khỏi chột dạ. Chắc hẳn con quý Châu đã thóc mách gì với mẹ nên mẹ mới có những biểu hiện lạ lùng như thế. Cẩm Phô hình như cũng có những cảm giác giống như tôi nên tôi thấy nó e lệ cúi gầm mặt xuống.

Nhưng mẹ tôi không muốn làm cho tôi bối rối lâu hơn. Sau khi xuất hiện “giải vây” cho tôi xong, mẹ vui vẻ nói:

- Thôi, các cháu cứ ở chơi tự nhiên nghen! Bác phải vào bán hàng!

Sáu cái miệng lại đồng loạt “ạ” rân.

Nhỏ Châu theo mẹ tôi vô nhà một hồi, lại thấy nó đi ra. Lần này trên tay nó là một cái khay bày bảy ly nước ngọt. Không để ai kịp hỏi, nó cười hì hì:

- Mẹ bảo đem ra cho các anh chị uống!

Liên móm nháy mắt với tôi:

- Mẹ ông Chuẩn dễ thương ghê hén! - Rồi nó tặc lưỡi “ế” thêm - Con Cẩm Phô thật tốt phước!

Cẩm Phô thò tay ra chưa kịp ngắt thì Liên móm đã nhảy ra xa, trợn mắt:

- Cái con này! Bộ mày tưởng móng tay mày không có độc hả?

Trong khi đó, Cường quay sang Thùy Dương, cười nhăn nhó:

- Mẹ tôi dễ thương không thua gì mẹ tên Chuẩn này đâu nghen!

Thùy Dương nguyệt Cường một cái dài:

- Mẹ Cường dễ thương mà sao sinh ra một ông con dễ ghét dữ vậy?

Cú phản kích của Thùy Dương làm Cường nhảy dựng. Nó la rầm:

- Trời ơi, Thùy Dương có nói lộn không đó! Hôm trước Thùy Dương nói khác, sao hôm nay lại...

Cường chưa nói dứt câu đã đột ngột nín bặt khiến tụi tôi ngoảnh lại dòm nó và theo ánh mắt của nó, cả bọn nhất loạt quay mặt nhìn vào trong nhà. Trong một thoáng, tụi tôi như bị ai bóp nghẹt. Không biết tự bao giờ, ba tôi đang đứng lù lù tại hiên sau, cầm nín trông ra.

18. Chương 18 (hết)

Chương 18

Thế ra, ngoài mẹ, tôi còn có ba.

Khi nãy mừng quýnh vì sự c thiệp đúng lúc của mẹ, tôi quên băng đi mất là mẹ tôi không thể một mình sinh ra tôi và nhỏ Châu được. Còn có ba tôi nữa.

Hơn nữa, từ lúc tụi bạn kéo vào vườn dừa giỡn rần rần đến giờ, không có ai rầy la hay trách mắng, tôi tưởng như thế giới này trước nay vẫn vậy, rằng tụi tôi có thể tha hồ hò hét mà không phải nơm nớp về bất cứ chuyện gì.

Bây giờ, thành linh ba tôi trở về. Bằng ánh mắt lặng lẽ và dáng đứng bất động, ông kéo tôi, và cả các bạn tôi, quay về với thực tại... phũ phàng.

Thằng Cường đơ hoa chân múa tay đột nhiên đứng sững như trời trồng. Đơ bô bô, quai hàm của nó bỗng cứng đơ, miệng á khẩu.

Phú ghê mặt xám xịt, liếc tôi:

- Phên này chắc chết, mày ơi!

Liên móm chưa rõ “uy phong” của ba tôi. Tuy nhiên, thấy không khí chung quih có vẻ khác lạ, nó không dám ngoác mồm ra og og như lúc nãy, mà bước lại gần tôi, thấp giọng hỏi:

- Ba Chuẩn đó hả?

Tôi khẽ gật đầu và “ừ” qua hơi thở.

Liên móm liếc trộm vào trong nhà một cái nữa rồi lại hỏi:

- Sao ba Chuẩn đứng im không nói gì hết vậy?

Lần này, tôi không trả lời. Đúng ra tôi không biết phải trả lời thế nào. Chẳng lẽ tôi lại nói thẳng ra với nó sở dĩ ba tôi trông lừ lừ như vậy chính là vì ông đơ suy nghĩ xem nên chôn sống tôi xuống đất hay nên treo cổ tôi lên xà nhà và giữa hai cách thì cách nào xứng đáng với tội trạng của tôi hơn.

Đứng thập thò sau lưng Liên móm là Cẩm Phô và Thùy Dương. Hai đứa đơ hồi hộp theo dõi nét mặt của tôi như để đoán xem chuyện gì sắp sửa xảy ra. Chúng có vẻ ngạc nhiên tại sao lúc này tôi hùng hồn tuyên bố “thấy mấy bạn tới chơi, ba mẹ tôi vui lắm” mà bây giờ trông ba tôi chẳng có vẻ gì “vui lắm” như tôi vừa “quảng cáo”; ngược lại thái độ lăm lè của ông còn toát ra vẻ đe dọa trông phát ớn như thế. Phía sau Cẩm Phô và Thùy Dương là Luyện. Nó đứng tách hẳn ra, tay vò vò chiếc lá khô vừa nhặt, làm bộ như ta đây chẳng liên qu gì với cái đám lâu la dám tự tiện đột nhập vô vùng cấm địa thiêng liêng này.

Tôi đảo mắt một vòng, bụng hog mg không kể xiết. Ba tôi vẫn đứng lặng thinh, chẳng rõ ông đơ “âm mưu” chuyện gì. Kinh nghiệm xương máu cho tôi biết ông càng nín lặng lâu bao nhiêu thì khi phát tác, đòn trừng phạt của ông càng khủng khiếp bấy nhiêu. Vì vậy, thấy ông cứ đứng hoài không chịu nhúc nhích, người tôi muốn rét run. Nếu chỉ hai cha con với nhau thì thực tình tôi không ngán lắm. Đòn thể của ông tuy dững mãnh thật nhưng dù sao tôi cũng đã quá quen với nó, hơn nữa càng về sau này “nội lực” của ông càng suy giảm đi theo tuổi tác trong khi đó cơ thể tôi ngày một phát triển và sức đề kháng cũng tăng lên rất nhiều. Tôi chỉ sợ là nếu ông cao hứng ra tay, tôi sẽ chẳng còn mặt mũi nào gặp lại đám nữ quái 10A2 nữa. Riêng “chuyện tình” giữa tôi với Cẩm Phô coi như cầm chắc bốn chữ “nửa đường đứt gánh”. Với một ông bố chồng tương lai đàng đàng sát khí như thế, có cho vàng cũng chẳng đưa con gái nhà bình dân nào dám đăng ký vào làm dâu, huống chi là tiểu thư cành vàng lá ngọc con tiệm thuốc tây Hồng Phát. Lúc đó tôi chỉ có nước ca bài “biệt ly nhớ nhung từ đây” và chúc “chị hai nhỏ Châu” đành phải bỏ trống vô thời hạn.

Trong khi tôi đơ nghĩ ngợi miên m về những viễn ảnh u ám sắp xảy đến thì tiếng ba tôi đột ngột vg lên:

- Chuẩn! Vào đây bảo!

Giọng ba tôi không lớn lắm nhưng thốt ra giữa bầu không khí tĩnh lặng và căng thẳng nên chẳng khác nào sấm nổ giữa trời qug. Tôi nghe tai mình ù đi và mãi đến khi lập cập bước vào nhà đầu tôi vẫn không ngớt kêu vo vo. Những tiếng xì xào hog mg của đám bạn đơ đứng đực giữa vườn trở mắt nhìn theo càng làm đôi chân tôi như quúi lại.

Khi tôi tiến lại gần, ba tôi buông một câu gọn lỏn:

- Theo tao! Rồi ông quay ngoắt người lại bước vào nhà. Tôi lếch thếch đi theo, bụng nhủ “Thế là hết!”.

Mặc dù ba tôi tỏ ra biết điều (ông không “nện” tôi tại chỗ để giữ thể diện cho tôi trước mặt bạn bè) nhưng không vì vậy mà tôi cảm ơn ông. Bởi dù ông có “nhã ý” lôi tôi vào nơi kín đáo để âm thầm “hạ thủ” thì

đăng nào lát nữa tôi cũng sẽ trở ra với bộ mặt sưng vù, mà phơi một bộ mặt như thế ra trước những ánh mắt soi mói của tụi bạn chẳng khác nào vạch áo cho người xem lưng. Liên móm, Thùy Dương và nhất là Cẩm Phô sẽ biết tổng tông tong tôi vừa bị ba tôi cho ăn đòn mà nguyên nhân của trận đòn khủng khiếp đó chính là cuộc viếng thăm bất ngờ của tụi nó. Và một khi biết được điều đó rồi, sẽ chẳng đứa nào dám kết bạn với tôi nữa.

Những ý nghĩ buồn thảm đó khiến người tôi bồn thần. Như người mộng du, tôi bước theo ba tôi như đi trong sương mù. Nhà bếp, phòng ăn rồi phòng khách lần lượt hiện ra trước mắt tôi như ảo ảnh, như có như không.

Lên tới phòng khách, ba tôi bước về phía chiếc bàn kê giữa nhà bằng những bước dài. Tôi lo lắng nhìn theo ông và lập tức đưa tay lên... dụi mắt. Chính giữa bàn là một cây đàn ghi-ta mới cầu.

Tôi chưa kịp hiểu ra chuyện gì thì ba tôi đã cầm lên cây đàn và quay lại ấn vào tay tôi:

- Cửa may đó!

Niềm vui đột ngột khiến tôi như nghẹn thở. Tôi lắp bắp “con... con...” một hồi vẫn không nói được tiếng “cảm ơn ba” nằm mắc nghẹn ngg cuống họng. Đến khi tôi lấy lại được bình tĩnh thì ba tôi đã dắt xe ra khỏi nhà tự dờn nào.

Tôi muốn cảm ơn ba tôi không chỉ vì ông mua đèn cho tôi cây đàn mới. Tôi biết đó là phần thưởng ông tặng cho sự tiến bộ của tôi trong học tập. Tôi muốn cảm ơn ông trước hết về thái độ của ông đối với mối qu hệ bạn bè của tôi. Bữa nay, lần đầu tiên bạn gái đến nhà thăm tôi. Và bữa nay cũng là lần đầu tiên ông không khiến tôi phải xấu hổ trước mặt bạn bè. Ông không “hạ thủ” vào người tôi, cũng không một lời quở trách. Ông làm tôi xúc động quá thể. Phải chăng những nỗ lực của tôi trong chuyện đèn sách đã thuyết phục được ông rằng học tập và bạn bè không phải là hai thứ nghịch nhau như nước với lửa như trước đây ông vẫn nghĩ?

Sự xuất hiện tươi roi rói của tôi cùng với cây đàn mới cầu cạnh trên tay khiến tụi bạn “ồ” lên kinh ngạc.

Phú ghê phóng ngay lại:

- Cây đàn ở đâu ra vậy?

Tôi ưỡn ngực:

- Ba tao mua cho.

Phú ghê tròn mắt:

- Ba may mua?

- Thì ba tao mua.

Phú ghê khịt mũi:

- Trước đây ông đập đàn của may một lần rồi mà!

Tôi cười hì hì:

- Ủ, ông bảo cây đàn đó dỏm qua, đập quách để ông mua lại cây khác, xịn hơn!

Thằng Cường không qu tâm đến chuyện đàn địch. Nó thò tay sờ sờ vuốt lưng tôi:

- Có gãy chiếc xương sườn nào không may?

Tôi “suyt” khê:

- Còn nguyên.

Cường vẫn chưa hết thắc mắc. Nó thì thào:

- Khi này ba may sử dụng “song phi cước” hay “la hán quyền” vậy?

Tôi không muốn nhắc đến đề tài “bạo lực” này, sợ tội con gái nghe thấy, nhưng thằng Cường phở bò này lại chẳng ý tứ chút nào. Nó cứ lải nhải hoài khiến tôi phát bực, gắt:

- Quyền cước cái đầu mày! Tao đã bảo be sườn tao còn nguyên mà cứ hỏi hoài!

Rồi tôi hướng về phía tội con gái, kêu lớn:

- Các bạn lại đây chơi! Lại đây nghe Phú ghê đàn tặng các bạn mấy bản nè!

Thân thể lạnh lặn và bộ mặt hơn hớn của tôi khiến nỗi phấp phỏng của đám nữ quái 10A2 bay biến mất. Liên móm bước lại, vừa đi vừa ngó quh:

- Ba Chuẩn đâu rồi?

- Đi rồi.

- Ba Chuẩn kêu Chuẩn vào nhà chi vậy?

Tôi lay lay cần đàn: - Ba tôi bảo tôi đem đàn ra hát hò với mấy bạn cho vui!

Thùy Dương đứng bên cạnh buột miệng:

- Ba bạn thương bạn quá hén?

Tôi ngược mặt lên trời:

- Còn phải nói!

Cường thừa dịp xía vô:

- Ba tôi thương tôi còn hơn ba tên Chuẩn này thương hấn nữa đó!

Thùy Dương nheo mắt:

- Ba Cường thương Cường thì kệ Cường, tự đứng lại đem ra khoe, không biết xấu!

Cường phồng má:

- Có gì đâu mà xấu! Nói vậy để cho người ta biết ba tôi thương tôi như vậy thì người ta của tôi ba tôi còn thương gấp mấy...

Không để cho thằng Cường lắm mồm này nói hết câu, tôi ấn thùng đàn vào tay Phú ghê, tuyên bố:

- Bây giờ mời các bạn thưởng thức tài nghệ của nhạc sĩ Phú ghê...

Nhưng đến lượt tôi bị ngắt lời. Tôi mới “tuyên bố” có nửa câu, Liên móm đã xía ngg:

- Chuẩn là chủ nhà, Chuẩn phải đàn cho bọn này nghe trước. Sau đó mới đến người khác. - Được thôi!

Tôi nói, giọng không được tự tin cho lắm. Và tôi ôm đàn, so dây, hắng giọng và bồi hồi cất tiếng:

- Mỗi năm đến hè lòng m mác buồn

Chín mươi ngày qua chứa ch tình thương...

Tôi đg lim dim mắt cố phả tâm hồn vào tiếng đàn giọng hát, bỗng có tiếng bình phẩm bất thành linh thốt lên từ sau lưng:

- Bữa nay mới Tết, hè đâu mà hè!

Tôi cụt hứng, quay phắt lại và bắt gặp nhỏ Châu đg đứng bưng miệng cười khúc khích. Khi nãy, lúc bưng nước ra, nó đã chạy tọt vào nhà, chả hiểu nó mò trở ra đây tự lúc nào và không biết nó có bị ầm đầu không mà nhè ngay lúc tôi đg “phô diễn nghệ thuật” trước mặt “chị hai nó”, nó lại kê tử đứng ngay vào miệng đại huynh nó.

Hồi trước, lúc mới học đàn, tôi đã đàn cho nó nghe bản này một lần rồi. Lần đó, nó cũng nhảy vô họng tôi nó ngồi. Nó cũng nói cái giọng đó: “Bữa nay chưa đến Tết, hè đâu mà hè”. Nhưng lần đó chỉ có hai h em với nhau, trong “nội bộ” nó muốn nói gì nó nói, tôi không chấp. Ai ngờ bữa nay trước mặt Cẩm Phô và lũ

khủ bạn bè, nó lại giở mủng cũ “chơi” tôi một “vố” đau điếng. Đã vậy, sau khi làm tôi quê xệ, nó còn nhe răng cười ười ra cười nữa.

Tôi giận tím g nhưng không tiện phát tác, chỉ biết nghiêng răng và bấu mạnh nắm đầu ngón tay vào cần đàn như người luyện “ưng trào công”, sém tí nữa xoi thủng các thớ gỗ.

Trong khi tôi đg trợn mắt hầm hè nhìn nhỏ Châu thì Liên móm lại lên tiếng hòa theo con quỷ con:

- Ủ, đúng đó! Bữa nay mới Tết, hè đầu mà hè! Thôi Chuẩn đàn bản khác đi!

Lại thêm con nhỏ miệng móm này nữa! Tôi th thắm trong bụng. Nó làm như tôi là ca sĩ chuyên nghiệp không bằng! Nó đâu có biết tôi theo Phú ghê học nhạc mới được có mấy bữa, ba tôi đã đập bég mắt cây đàn. Vì vậy, dù những ngày cuối cùng của “cuộc đời nghệ sĩ” gần gũi kia tôi đã tự mình mày mò và tập tễnh học thêm được dăm ba bài mới nhưng trước sau tôi chỉ có thể đàn thuần thực được vồn vẹn có hai bản “Nỗi buồn hoa phượng” và “Lạnh lùng”. Bây giờ, nó kêu tôi đàn bản khác, tôi chẳng còn cách nào ngoài cách ngoác mồm rên rĩ: “Em nữ lạnh lùng đến thế sao...” như một tên thất tình hạng bét.

Nghĩ đến đó, người tôi bỗng run lên và tôi đâm giận Phú ghê kinh khủng. Điều tgo thiếu gì bản “hùng hồn” nó không đem dạy tôi, lại lựa cho tôi cái bản nhạc gì mà hể mở miệng cất lên là người nghe đã muốn lăn đùng ra đất.

Tôi đg phân vân không biết có nên biểu diễn cái bản nhạc suốt mướt đó không thì Thùy Dương đã sốt ruột giục:

- Chuẩn đàn đi chứ! Sửa soạn gì mà lâu lác vậy?

Biết hết đường thoát, tôi đành thở một hơi dài thườn thượt và gõ tay lên thùng đàn: chách chách chách chòm chòm...

Rồi không dám nhìn ai, tôi nhắm tịt mắt lại và ngập ngừng cất tiếng:

- Em nữ lạnh lùng đến thế sao

Tim anh t nát tự hôm nào

Giờ đây đã nát càng thêm nát...

Khi bắt đầu hát, tôi nhắm nghiền mắt nhưng hai tai vẫn động lên như tai mèo, nghe ngóng động tĩnh. Tôi đã tính sẵn trong bụng rồi. Chỉ cần nghe một tiếng “hí hí” vg kèn bất cứ từ phía nào, tôi sẽ ngưng ngay chương trình ca nhạc bất đắc dĩ của mình.

Nhưng sự lo lắng của tôi dường như quá đáng. Không có một tiếng cười, thậm chí không cả tiếng xì xào nào lọt vào tai tôi. Có vẻ như mọi người đg nín thở và tập trung tinh thần vào thưởng thức giọng ca đầy thu hút của tôi.

Ý nghĩ đó mạnh mẽ đến mức tôi không kềm được ý định hé mắt ra xem thử các khán giả của tôi đg ngây ngất đến cỡ nào. Thoạt đầu tôi mở hé một mắt, rồi mở hé thêm con mắt thứ hai. Và cuối cùng là tôi trợn ngược cả hai mắt lên.

Hóa ra sự im lặng chung quh tôi nãy giờ chỉ là một sự im lặng giả vờ. Không có một bộ mặt nào đờ đẫn vì tiếng hát của tôi cả. Thăng Cường và Liên móm đg cúi lom khom áp sát tai vào trước ngực tôi với một bộ tịch khôh hài không thể tả. Lũ bạn còn lại đứng thành vòng tròn, đứa nào đứa nấy đg đưa tay bụm miệng để khôh phì cười. Cẩm Phô không bụm miệng, mà... ôm mặt. Có lẽ nó không đủ c đảm chứng kiến cảnh tôi thêu thào như một người sắp ngủm và không ngừng kêu réo nó để đòi ăn vạ.

Qug cảnh trước mặt khiến tôi tên tò, bản nhạc mới hát được có ba câu đã tắt ngang cuống họng, hết như máy cassette đg chạy thành linh bị cúp điện.

Thấy tôi mở mắt ra, tụi bạn ác ôn lập tức phá lên cười. Phú ghê to mồm nhất. Nó ôm bụng cười nghiêng cười ngửa. Có vẻ như nó quên phất rằng chính nó đã dạy cho tôi cái bài hát phản chủ đó. Thăng Luyện và Thùy Dương cũng cười rung cả người. Chẳng hiểu tụi nó vút đi đâu cái tính lịch sự hằng ngày. Nhưng tiếng cười làm tôi điên tiết nhất là tiếng cười của nhỏ Châu. Nhưng trong tình cảnh lổ nhổ những người này, tôi

chẳng làm gì nó được. Hơn nữa, sợ tôi “giận cá chém thớt”, nó đã kịp lảng tuốt ra xa trước khi nghe rằng phụ họa với đám bạn quý quai của tôi.

Chẳng biết trút giận vào đâu, tôi thò tay tóm cổ áo Cường, xằng giọng:

- Làm trò gì vậy mày?

Cường chớp chớp mắt:

- Trò gì đâu! Tao chỉ muốn tìm hiểu xem một trái tim đã nát bấy ra như cám thì nó có còn đập nữa không thôi!

Tôi nghiêng răng, gầm gừ:

- Nát cái đầu mày thì có!

Cường liền đưa tay sờ đầu và nghe răng nhai giọng tôi:

- Đầu h đã nát càng thêm nát...

Biết gây gỗ với thằng ôn dịch này lúc này chỉ tổ thêm hư bột hư đường, tôi không thềm nhì nhằng với nó mà làm lơ ngoảnh mặt đi chỗ khác. Nhưng tôi không ngoảnh mặt đi còn khá. Ngoảnh mặt qua bên trái, bắt gặp Liên móm đg nháy nhó cười cợt với Phú ghê, tôi càng cáu.

- Còn bà miệng móm này nữa! - Đg bực bội, tôi buông một câu, chẳng thềm giữ ý giữ tứ như mọi hôm.

- Tôi miệng móm còn đỡ, ông mắt lé mới chẳng giống ai! - Liên móm ngoác mồm “choảng” lại liền, nó cũng chẳng thềm kêu tôi bằng tiếng “Chuẩn” ngọt xót như mía lùi nữa - Con Cẩm Phô mỗi tuần “cho phép” ông ôm tập tới học chung với nó ba ngày, nó “lạnh lùng” với ông hồi nào mà ông vu oan cho nó?

Từ hồi tôi mở mắt ra đến giờ, thái độ im lặng của Cẩm Phô đã khiến tôi lo sốt vó. Tôi đg lơ tịt cái “đề tài hóc búa” này đi, nào ngờ Liên móm lại lôi ra “chất vấn” giữa thh thiên bạch nhật khiến tôi chỉ còn biết đưa tay gãi đầu, nhăn nhó:

- Trời ơi, đó là lời bài nhạc, tôi chỉ hát lên như vậy thôi chứ đâu có ý định nói xiên nói xỏ gì ai!

- Ông nói vậy có thánh mới tin nổi! - Liên móm bĩu môi - Thiếu gì bản ông không hát, tại sao ông lại đi hát bản đó?

Câu vặn vẹo của Liên móm làm tôi dở cười dở mếu. Nếu nói thẳng ra sở dĩ tôi không hát bài nào khác bởi vì tôi mới bập bẹ học đàn, tôi chẳng biết cái “bài nào khác” đó là bài cóc khô gì thì chắc chắn lũ bạn hắc ám này sẽ cười tôi là dốt nhạc mà bày đặt khoe mẽ và như vậy có nghĩa là tôi đành phải dẹp cái ý định ra về ta đây là một nghệ sĩ đa tình trước mắt Cẩm Phô để hiện nguyên hình là một thằng Chuẩn khù khờ cục mịch. Nhưng nếu đối đáp không xuôi, tình hình càng tệ hại hơn. Nỗi oan của tôi sẽ đời đời không rửa sạch. Cẩm Phô sẽ nghĩ tôi là kẻ chuyên môn gấp lửa bỏ tay người và nó sẽ chia tay tôi mà không thềm nói lời từ biệt.

Nghĩ lợi nghĩ hại một hồi, cuối cùng tôi đành sượng sùng thú thật:

- Tại vì ngoài bản “Nỗi buồn hoa phượng” và bản “Lạnh lùng” ra, tôi... có biết đàn bản gì khác nữa đâu!

Lời khai báo thống thiết của tôi khiến Liên móm sững sốt. Nó tròn tròn mắt:

- Thiên hạ sáng tác cả tỉ bản nhạc, chẳng lẽ ông chỉ biết đàn có hai bài?

Thùy Dương cũng chen vô hỏi:

- Bộ Chuẩn mới học đàn hả?

Tôi gật đầu và cảm thấy mặt mình đỏ lên:

- Ừ.

Rồi sợ Liên móm không tin, tôi dạy sg Phú ghê:

- Liên hỏi Phú ghê cho coi! Chính hần dạy tôi đàn chứ ai!

Liên móm quay lại nhìn Phú ghẻ, thấy Phú ghẻ mỉm cười xác nhận, nó liền lim dim mắt, gật gù:

- Thì ra vậy! Hóa ra tôi đã trách o Chuẩn! Thấy nó hạ giọng và chuyển tôi từ “ông” trở lại thành “Chuẩn”, tôi mừng rơn như thể phạm nhân được tòa tuyên bố tha bổng.

Nhưng Liên móm là đứa thích chơi trò mèo vờn chuột. Tôi chưa kịp mừng nổi mừng thoát nạn, nó đã nghiêm mặt tuyên bố:

- Nhưng dù sao Chuẩn cũng có lỗi với Cẩm Phô. Chuẩn làm Cẩm Phô buồn. Bây giờ Chuẩn phải lại xin lỗi!

Thằng Cường đứng bên cạnh cười hí hí a dua:

- Đúng đó! Mà phải lại xin lỗi Cẩm Phô!

Đg bối rối trước “nhiệm vụ” Liên móm vừa giao, tôi mặc xác thằng hại bạn này. Tôi khẽ liếc mắt về phía Cẩm Phô rồi quay sg Liên móm, gượng gạo hỏi:

- Xin lỗi cách sao?

- Thiếu gì cách! - Liên móm nhún vai - Cứ thấy cách nào hay thì Chuẩn làm!

Liên móm trả lời mà như thể đánh đố tôi. Không biết phải xoay sở như thế nào, tôi càng lóng nga lóng ngóng. Thấy vậy, Thùy Dương thương tình lên tiếng mách nước:

- Hay Chuẩn xin lỗi bằng cách hái tặng Cẩm Phô một cành hoa đi!

Câu gợi ý của con nhỏ Thùy Dương thông minh đột xuất này khiến tôi sáng mắt reo lên:

- A, phải rồi! Để tôi hái tặng ối bạn một cành nữa!

Nói xong, không đợi Liên móm kịp ngăn cản, tôi ba chân bốn cẳng chạy về phía cuối vườn lấy ra con dao nhỏ giấu trong bụi cỏ rồi sau một hồi lui cui mò mẫm, tôi chọn cắt những cành lay-ơn đẹp nhất mà tôi còn giữ lại được sau phiên chợ hoa khai mạc cách đây mười ngày ở quảng trường phía bắc thị trấn.

Tôi ôm bó hoa tươi tót trước mặt mọi người. Phú ghẻ cười hề hề, giọng xiên xỏ:

- Ông chủ vườn bữa nay hào phóng quá!

Tôi dúm một cành lay-ơn vào tay nó và hạ giọng rít qua kẽ răng:

- Cầm mồm lại, đồ ghẻ ngứa!

Tôi dúm cho thằng Cường cành hoa thứ hai với lời đe dọa:

- Mà liệu thần hồn đấy!

Rồi tôi quay lại cười với Luyện và tặng nó cành hoa thứ ba.

Tiếp theo là đám nữ quái 10A2. Thùy Dương đón lấy cành hoa và vuốt ve từng đóa với vẻ cảm kích. Liên móm cũng vậy. Nó nhận hoa từ tay tôi với vẻ mặt hí hửng hết như nhận phần thưởng cuối năm từ tay thầy hiệu trưởng. Nhưng khi “thầy hiệu trưởng” quay sg Cẩm Phô vừa nhe răng cười cầu tài, chưa kịp chìa “phần thưởng” ra thì nó đã phá bình:

- Không được! Chuẩn phải tặng cho Cẩm Phô hoa hồng kia!

Tôi đg còn ngơ ngẩn, Thùy Dương hòa theo:

- Đúng rồi, phải tặng hoa hồng! Ai lại tặng hoa lay-ơn!

Đám đứng ngoài - Cường, Phú ghẻ, cả thằng Luyện tính tình lằm lì lẫn nhỏ Châu hốt lẻo - liền đồng loạt phụ họa:

- Đúng rồi, hoa hồng! Đúng rồi, hoa hồng!

Tôi đỏ mặt nhìn Cẩm Phô, thấy nó cũng đỏ mặt ngó lơ chỗ khác. Tôi không hiểu như vậy là nó phản đối hay nó đồng tình với sự xúi giục của cái tập thể ồn ào kia. Nhưng tôi không muốn nghĩ ngợi nhiều. Đã bao lâu nay, tôi muốn tặng cho “chị hai nhỏ Châu” đóa hoa hồng đẹp nhất trong vườn để bày tỏ mối cảm tình

vô bờ tôi “trót” dành cho nó kể từ ngày nó đưa tay ngà ngọc bịt cái miệng xoén xoét của Liên móm trước cổng trường dạo nọ. Nhưng rồi ngày tháng trôi qua, tôi cứ hẹn lần hẹn lữa, hoa hồng trong vườn tôi thi nhau nở rồi thi nhau tàn hết lớp này đến lớp khác mà thủy chung tôi vẫn chưa tặng được cho Cẩm Phô lấy một cánh hoa nào. Bây giờ nếu tôi dại dột không nghe theo lời xúi giục “bậy bạ” của tụi bạn thì chẳng biết bao giờ tôi mới có cơ hội cũng như đủ c đảm thực hiện nguyện vọng của mình.

Ý tưởng đó đã khích lệ tôi.

- Được rồi! Hoa hồng thì hoa hồng!

Cuối cùng, tôi nói, và quay lại phía những bụi hoa.

Tôi hái không chỉ một nhánh hồng, mà cả một bó, và với bó hoa to đùng đó trên tay, tôi rảo bước đến trước mặt Cẩm Phô.

Rồi không nói một lời, cũng không biết một lời nào để nói, tôi lặng lẽ và trng trọng đặt bó hoa vào tay Cẩm Phô, lòng xao xuyến như đg ký thác cả một trời tâm sự. Tôi không rõ lúc đó mặt tôi đỏ bừng lên hay tái xh đi, nhưng chắc chắn tôi không còn là tôi nữa. Chàng trai họ Chử nghèo khổ ở làng chài ngày nào kể từ giờ phút này coi như đã chộp được ngón chân út của nàng công chúa Tiên Dung.

Cẩm Phô nhẹ nhàng ôm lấy bó hoa nhưng nó không nhìn hoa mà mỉm cười nhìn vào mắt tôi. Trong một thoáng, tôi chợt nhận ra nó đáng yêu không thể tả. Trước đây tôi cũng đã “nhận ra” điều đó mấy trăm ngàn lần rồi, nhưng lần này mới là lần phát hiện có giá trị nhất. Và cũng chính trong khoảnh khắc kỳ diệu đó, tôi hiểu rằng nụ cười và ánh mắt của Cẩm Phô chiều nay sẽ mãi mãi in sâu vào tâm khảm tôi. Vâng, mãi mãi, không thể phai mờ.

Mọi diễn biến chỉ xảy ra trong một tích tắc nhưng tôi cảm thấy cái giây phút ấy dường như kéo dài vô tận. Tôi thấy thời gi như ngưng đọng lại, và đúng vào lúc tôi định nhìn tôi và Cẩm Phô sắp sửa biến thành hai tượng đá giữ vườn thì tiếng hò reo nhộn nháo lẫn những tràng pháo tay đom đóp của bạn bè khiến tôi choàng tỉnh đưa tay lên gỡ dây đầu và bẽn lễn nhìn quh.

Và giữa mớ âm thh ồn ào khủng khiếp đó, không hiểu sao tôi vẫn nghe rõ tiếng sột soạt vừa đột ngột phát ra từ khu vườn bên cạnh như thể có một con thỏ vừa phóng ra khỏi chỗ nấp. Tôi giật mình đảo mắt nhìn qua bên kia hàng rào. Thấp thoáng sau bóng cây thưa, một cái bóng nhỏ đg chạy vụt vào nhà khiến tôi bỗng bồi hồi tự hỏi: Ai như là nhỏ Thảo?

Thành phố Hồ Chí Minh, 1994.

Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/traai-hoa-vang>